



Tiểu thuyết
Uyên Khanh dịch

BÍ MẬT NGÔI MỘ CỎ



BÍ MẬT NGÔI MỘ CỎ

L. q. i N. h. ã

AMUN



NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN

L. q. i N. h. ã



BÍ MẬT NGÔI MỘ CỒ



Tác giả: Lại Nhĩ

Dịch thuật: Uyên Khanh

Nhà xuất bản Thanh Niên

Phát hành: Amun

Nguồn text: Internet

Đóng gói: @nguyenthanh-cuibap

ebook©vctvegroup

Ebook miễn phí tại : www.Sachvui.Com

TÁC GIẢ

Lại Nhĩ tên thật là Chu Lệ, hiện sống tại Nam Kinh, tốt nghiệp thạc sĩ chuyên ngành Luật. Đã sáng tác hơn ba mươi mốt tiểu thuyết, được dịch ra nhiều thứ tiếng, có một số bộ đã được mua bản quyền làm phim

Các tác phẩm của cùng tác giả đã được Amun phát hành:

-Trăng sáng cổ hương

-Anh hùng ca.

NỘI DUNG

Lăng mộ là nơi yên nghỉ của người chết, vậy nhưng có những kẻ vì lòng tham vô đáy mà tìm đủ mọi cách, không quản đánh đổi tính mạng để đào xới chôn thiêu liêng ấy, vơ vét bảo vật tùy táng, khiến người chết không được an giấc. Tuy nhiên, cũng có những người một lòng muốn bảo vệ sự tôn nghiêm của người quá cố, gìn giữ những di vật có giá trị lịch sử mà họ mang theo, ví dụ như Phương Hồng Khanh và hai người bạn đầy nghĩa khí của mình là Tần Thu và Tiểu Thực. Một bên người đông thế mạnh, nham hiểm xảo trá, một bên người ít lực yếu nhưng thông minh cơ trí, cuộc chiến giữa hai phe quả thực vô cùng gay go, ác liệt. Rốt cuộc, ba người bạn có thể vượt qua những hung hiểm mà phe đối địch đẩy họ vào? Ngoài việc chống lại kẻ xấu, họ còn phải đối mặt với yêu linh dị thú gì trong lòng những ngôi mộ cổ tối tăm, lạnh lẽo và ẩn chứa nhiều bí mật?

Nơi đây, sự yên tĩnh chết chóc bao trùm, Tiểu Thực có thể nghe rõ tiếng tim mình đập thành thịch. Hơi thở nặng nề của cậu như được khuếch đại lên trong màn đêm, khiến cậu bất giác bước chậm lại. Cậu mơ hồ cảm thấy mình đang bước đi trong một đường hầm chật hẹp. Duỗi tay sang hai bên do thám, cảm giác vô cùng lạnh lẽo, có lẽ đó chỉ là vách tường nhưng lại buốt lạnh đến run người.

Đột nhiên, ở phía cuối đường hầm xuất hiện một đốm sáng màu đỏ, lúc tỏ lúc tắt, vô cùng quỷ dị. Tiểu Thực nín thở, nhìn chăm chăm vào đốm sáng đó cho đến khi nó từ từ tắt lịm. Hai giây sau, một tia sáng yếu ớt màu đỏ bất ngờ xuyên qua màn đêm, rơi xuống mặt đất xanh đen, tạo thành một cái bóng mờ ảo.

Cái bóng mờ nhanh chóng uốn cong giống như một con rắn dài đang vặn vẹo, cuối cùng xoắn lại thành một cái sừng nhọn hoắt. Ánh sáng càng lúc càng âm đạm, cái bóng mờ càng lúc càng nhạt dần, hòa lẫn với màu xanh đen của mặt đất. Cùng lúc đó, Tiểu Thực bỗng nhận thấy chỗ cái bóng mờ vặn vẹo lúc nãy xuất hiện một vật màu trắng, nó đang chậm rãi len qua ranh giới giữa ánh sáng và bóng tối...

Tiến lại gần!

Tiểu Thực nuốt nước bọt. Âm thanh ấy cũng trở nên vô cùng rõ ràng trong màn đêm chết chóc này. Cậu trợn trừng hai mắt, nhìn chăm chăm vào vật màu trắng kia. Từng sợi, từng sợi không ngừng lay động giữa luồng ánh sáng mỏng manh, ập về phía trước như nước thủy triều đang điên cuồng ào đến. Cậu vội vàng lùi về phía sau theo bản năng, nào ngờ lại giẫm phải thứ gì đó khiến cậu ngã ngối xuống mặt đất lạnh lẽo. Tiểu Thực liền quơ tay mò mẫm phía dưới chân, lập tức sờ thấy một vật hình trụ thon dài. Cả người cậu chợt lạnh run. Đây... hình như là một khúc xương...

Tiểu Thực hốt hoảng vứt khúc xương đi, khiến nó đập vào vách tường,

phát ra một âm thanh trầm đục. Đúng lúc cậu đang sợ đến toát mồ hôi lạnh, ánh sáng yếu ớt ở cuối đường hầm bỗng nhiên vụt tắt. Bóng tối vô tận đột ngột bủa vây như muốn nuốt chửng cậu. Cùng lúc đó, tia sáng trắng lạnh lẽo kia nhanh chóng trườn đến mắt cá chân cậu, ướt át và nhớp nháp hết như một miếng da ếch ướt sũng. Tiểu Thục hoảng loạn đạp mạnh chân, nhưng dù có đạp thế nào cũng không thể gột rửa cảm giác ghê tởm ấy...

“Ai da!”

Từ dưới bắp chân truyền lên cảm giác đau điếng, não bộ lập tức đưa ra phán đoán “Bị chuột rút rồi!”. Cậu bèn mở choàng mắt, chẳng kịp nghĩ ngợi gì, mặc kệ cơn đau lẫn sự lạnh lẽo, lồm cồm bò xuống giường, đứng thẳng dậy. Khi cơn đau nhũ ở bắp chân giảm bớt, toàn thân cậu liền nổi da gà. Cậu vừa vội vã mặc áo bông vừa liếc nhìn đồng hồ báo thức. Vừa qua năm giờ. Cậu đấu tranh tư tưởng giữa việc “thức dậy” và “ngủ thêm chút nữa” một lúc lâu, cuối cùng thở dài cam chịu, dậy mặc áo len và quần dài rồi ngồi xuống mép giường.

Sau đó, cậu thò tay vào trong ngăn kéo ở chiếc tủ đầu giường, lấy ra một chiếc lược màu xanh, đặt vào lòng bàn tay rồi lật tới lật lui ngắm nghía.

Chiếc lược được làm bằng ngọc, tuy nhiên chất ngọc không tost lắm, có thể thấy rõ không ít vân trắng lẫn trong màu xanh biếc của ngọc. Có lẽ chính vì lí do này mà nó bị mất giá. Hai bên bề mặt chiếc lược khắc hoa văn hình sóng gợn, kết hợp với màu ngọc xanh pha trắng, ít nhiều cũng có chút đặc sắc. Có điều cũng thật đáng tiếc, chiếc lược bị thiếu mất một răng. Đây cũng chính là nguyên nhân khiến Tiểu Thục không thể không mua nó.

Bốn ngày trước, một kẻ nhàn rỗi như cậu đột nhiên muốn dạo chơi chùa chiền một phen. Men theo con sông, vượt qua bức tường lớn là đến bờ Bắc không mấy phồn hoa. Nơi đây không nhiều du khách, chỉ có dăm ba quán xá nhỏ vắng teo. Trong đó có một quán bán đồ cổ, từ bên trong tỏa ra mùi hương thoang thoảng. Mùi hương ấy không hề nồng đậm mà rất nhẹ nhàng, dễ chịu. Tiểu Thục không biết mình đã đến nhầm chỗ, tùy hứng bước vào trong ngó nghiêng, rồi trông thấy một món đồ không biết là vật gì đang đặt trên kệ tủ. Cậu tiện tay cầm lấy, còn chưa kịp nhìn ngắm đã lỡ tay làm gãy mất một chiếc răng của nó.

Vừa ngẩng đầu lên, cậu liền bắt gặp một người đàn ông từ trong phòng bước ra. Người này mặt mày vuông vức, thân thể cường tráng, mày rậm mũi cao, có điều khuôn mặt lạnh lùng chẳng hề có vẻ “hòa khí sinh tài^[1*]”. Tiểu Thực bỗng thấy lạnh gáy, chỉ cần nhìn qua đã biết gã này không phải là người dễ nói chuyện. Hơn nữa, vật này là do cậu lỡ tay làm hỏng, vì vậy cậu đành phải móc tiền túi ra mua nó. Cũng may, ông chủ nhìn mặt có vẻ khó đối phó nhưng không đến mức mượn cớ để chặt chém cậu.

Nghĩa là chu đáo, niềm nở với khách hàng để thu hút khách hàng đến với mình.

Trở lại chuyện ác mộng, đây đã là ngày thứ ba cậu mơ thấy giấc mơ quái dị này. Hai lần trước, cậu còn cho rằng mình xem quá nhiều tiểu thuyết trộm mộ nên ngày nghĩ thế nào đêm mơ thế ấy. Nhưng ba ngày liên tiếp đều mơ đúng một giấc mơ như thế khiến cậu không thể không nghi ngờ việc này có liên quan đến chiếc lược ngọc kia. Cậu ngồi dưới bóng đèn một lúc lâu, cuối cùng cậu quyết định quay lại tiệm đồ cổ ấy, tìm ông chủ mặt lạnh hỏi thử xem sao.

Ai cũng bảo Kim Lăng^[2*] là chốn địa linh nhân kiệt, núi sông liên kề, vừa có anh hùng tài tử chí khí hào hùng lập nước, vừa có giai nhân má hồng đẹp say lòng người. Thế nhưng con sông Tần Hoài êm đềm với tiếng đọc sách êm a hòa với tiếng hát ca êm ả năm xưa giờ đã bị những nhãn hàng nổi tiếng như Baleno, Lacoste, Adidas vây quanh. Trường thi Giang Nam năm ấy có người vui kẻ sầu với biết bao chuyện thăng trầm của đời người nay cũng bị vây kín giữa những cửa hàng cửa hiệu, duy có cánh công sơn là vẫn còn đó.

Tên gọi cũ của thành phố Nam Kinh.

So với bờ Nam buôn bán tấp nập, nườm nượp người qua kẻ lại, bờ Bắc yên tĩnh hơn rất nhiều, chỉ có một vài cửa tiệm nhỏ rất vắng vẻ. Có một ông lão bọc kín người trong chiếc áo lông vũ, trông tròn như quả bóng, đang ngồi phơi nắng trước cửa tiệm của mình, vừa cầm cái lông chim trên tay vừa tặc lưỡi với con chim trong lồng. Không biết giữa người và chim thì có thể nói được với nhau những gì?

Tiểu Thực nhớ lại đoạn đường đã đi hôm ấy, khó khăn lắm mới tìm được

cửa tiệm nọ. Lúc trước cậu không để ý, giờ mới phát hiện nơi này không hề có biển hiệu. Mặt tiền của tiệm không rộng nhưng không gian bên trong rất sâu. Tiểu Thục sờ tay vào chiếc lược ngọc trong túi, lược qua lược lại trước cửa tiệm cả nửa ngày mà vẫn ngại không dám bước vào. Chuyện này... nói ra cũng thật kì cục! Dù sao cậu cũng là một thanh niên nghiêm túc, hiện đại, không thể để lão chủ mặt lạnh như quan tài kia cười nhạo là phần tử mê tín được.

Đang lúc Tiểu Thục đấu tranh tư tưởng, bỗng có một con chó vàng cạy vọt ra từ cửa hàng bán dụng cụ du lịch bên cạnh, hướng về phía cậu mà sủa ồm ồm. Bình thường cậu vốn không sợ chó, nhưng tiếng chó sủa bất ngờ vang lên trong buổi sáng mùa đông yên tĩnh như thế này khiến cậu giật nảy mình, bất giác nhảy bổ vào trong tiệm.

Cửa tiệm tuy không rộng nhưng đồ đạc chẳng hề ít. Nơi đây không có tủ kính bóng loáng, đèn điện sáng trưng như những cửa hàng khác mà chỉ kê duy nhất một cái tủ gỗ lớn. Tiểu Thục cũng không rõ cái tủ này được làm từ loại gỗ gì, chỉ thấy nó có màu hơi đỏ, lúc đến gần còn ngửi thấy mùi hương thoang thoảng. Cửa tủ để mở, trưng bày vô số sản phẩm lớn nhỏ. Nào là ngà voi chạm khắc tinh xảo, nào là đồ sứ đẹp đẽ tinh tế, còn có cả đồ đồng xanh gỉ sét loang lổ màu. Tiểu Thục tự nhủ: Máy thứ đồ chơi này vừa nhìn đã biết là giả. Cái đỉnh đồng xanh này toàn vẹn ngay ngắn, bề mặt khắc thú rõ ràng tỉ mỉ, cả ba chân không có sứt mẻ nào, xét về hình dáng thì đây chính là đặc trưng của cổ vật nhà Ân thời Tây Chu. Một cổ vật quý hiếm như thế sao có thể xuất hiện trong cửa tiệm xập xệ này chứ! Chắc chắn là đồ giả để lừa khách du lịch.

Tiểu Thục đang trầm nghĩ đến từ “gian thương” thì cửa nhà trong bỗng bị đẩy ra, một mùi hương thoang thoảng lan tỏa trong phòng. Ông chủ mặt lạnh bước ra, liếc nhìn Tiểu Thục một cái, chẳng thèm chào hỏi lấy một tiếng, cứ thế bước thẳng đến phía bên kia bàn, thả một nén hương vào trong chiếc đỉnh đồng xanh tinh xảo. Tiểu Thục xoa xoa mũi, mặc dù cậu cũng chẳng hi vọng y sẽ tuân theo tôn chỉ “khách hàng là Thượng đế” nhưng chí ít cũng không đến nỗi coi khách hàng như không khí thế này chứ!

“Lần này muốn làm hỏng cái gì đây?”

Tiểu Thục những tưởng ông chủ sẽ “im lặng là vàng” từ đầu đến cuối, vì

vậy khi một giọng đàn ông trầm thấp bất ngờ vang lên, cậu lập tức ngẩn người. Cậu nhìn trái nhìn phải một vòng, xác định chính xác xung quanh không có ai mới chỉ vào mình, hỏi: “Ông... đang nói với tôi sao?”

Ông chủ liếc mắt về xem thường. “Thấy lạ lắm hả?”

Mặc dù giọng điệu y lộ rõ sự khó chịu nhưng lại khiến Tiểu Thực thờ phào nhẹ nhõm. Tuy đối phương nói chuyện không mấy “nhiệt tình” và “thiện ý”, nhưng cái giọng điệu như thể người khác đang mắc nợ mình mấy chục ngàn nhân dân tệ ấy lại khiến cho Tiểu Thực cảm thấy êm tai đến khó có thể diễn tả bằng lời. Tiểu Thực nhếch mép, móc chiếc lược ngọc từ trong túi ra, nói: “Ông chủ, vật này hình như có chút kì quái.”

Ông chủ liếc xem cậu, đáp: “Hàng đã bán, miễn trả lại.”

Giọng điệu lạnh lẽo và quy tắc đó của ông chủ không làm Tiểu Thực bỏ cuộc. “Tôi không nói sẽ trả lại. Ông chủ, tôi nói thật, từ khi mua vật này ở chỗ ông, đêm nào tôi cũng mơ thấy một giấc mơ rất kì dị. Không phải ở đây có thứ gì...” Tiểu Thực ngưng lại một lúc, cuối cùng đành nuốt lại mấy lời “không sạch sẽ chứ?” vào bụng.

Gian phòng lại chìm vào yên ắng. Ánh mặt trời mùa đông âm áp xuyên qua khung cửa sổ bằng gỗ nhưng cũng không đủ để sưởi ấm hết không gian chật hẹp này, chỉ có thể rọi lên mấy cây hương trong cái lư đồng xanh trên bàn, phản chiếu làn khói xanh mờ ảo. Lần này, ông chủ mở to mắt nhìn thẳng vào mặt Tiểu Thực, không chút kiêng dè, khiến Tiểu Thực vội cất tiếng để xua tan bầu không khí trầm mặc: “Chuyện là, tôi chỉ muốn hỏi xem, thứ đồ vật này rốt cuộc có lai lịch thế nào?”

Ông chủ không trả lời ngay, chỉ quay người đi đến bên cạnh chiếc bàn, rót một tách trà. Tiểu Thực không ngờ y lại cầm tách trà tới, đưa cho cậu. Cậu bèn vội vàng giơ tay đón lấy, miệng nói “Cám ơn”.

Ông chủ khoanh tay, đứng dựa vào cửa, liếc nhìn cây lược trên tay Tiểu Thực. “Đây là do đồ đồ đầu mà có được.”

Đồ đầu? Không phải chính là trộm mộ sao? Tiểu Thực phun ngụm trà trong miệng ra. “Cái... cái gì? Đồ của người chết hả?”

Dường như không mấy hài lòng với thái độ kinh hãi của Tiểu Thực, ông chủ không nói câu nào, chỉ cầm lấy miếng giẻ rồi đi lau chùi mấy món bình

lọ bảo bối của mình, mặc cho Tiểu Thục đứng thất thần ở đó. “Chẳng trách lần nào cũng năm mơ thấy một nơi âm u như cổ mộ, kẻ tóc trắng kia có khi là nữ quý cũng nên...”

Ông chủ đột nhiên dừng tay, quay đầu nhìn cậu, hỏi: “Cậu mới nói kẻ tóc trắng?”

Tiểu Thục còn đang đứng ngây ngốc, tay vẫn cầm cây lược, nghĩ rằng thứ này giữ cũng không được mà vứt đi cũng chẳng xong, căng thẳng đến mức không nghe thấy lời của ông chủ. Đến khi bình tĩnh lại, cậu mới thấy ông chủ ném phịch cái giẻ lau mình đang cầm xuống mặt bàn, lông mày nhíu chặt, miệng lẩm rầm chửi mấy câu thô tục. Sau đó, y vào phòng trong, vác ra một cái ba lô, bên trong nhét nào là đèn pin, nào là dây thừng, nào là dao găm, còn có cả mấy ống thép không biết để làm gì. Ông chủ thành thực đeo ba lô lên, nói đúng một câu “Hôm nay đóng cửa”, không chút ngại ngùng đuổi Tiểu Thục ra ngoài.

Tiểu Thục bị đẩy ra ngoài cửa, nghĩ tới nghĩ lui đều cảm thấy không đúng lắm. Trang bị như vậy, điệu bộ như vậy, chẳng phải chính là mô kim hiệu úy^[3*] được nhắc đến trong tiểu thuyết sao? Hóa ra ông chủ này chính là dân đồ đầu à?

Chỉ người trộm mộ.

Đầu cậu chợt nóng ran, những màn mào hiểm đầu tính kích thích lập tức kéo đến trước mắt cậu như cây đèn kéo quân. Cậu không kịp nghĩ gì nữa, vội vàng túm lấy ba lô của ông chủ, nói:

“Tôi cũng đi!”

Xe hai bánh đuổi theo xe bốn bánh, cảnh tượng đó như thế nào nhỉ?

Tiểu Thục đạp xe như bay trên đại lộ thành Nam, hai chân không ngừng chuyển động, vừa thở hổn hển vừa tự động viên bản thân: “Rùa còn thắng thỏ cơ mà, mình không tin là y không cần dừng đèn đỏ.” Tiểu Thục quyết tâm phải lợi dụng lúc đối phương dừng đèn đỏ để bắt kịp y, thế nhưng cậu lại quên mất một điều: Xe đạp cũng phải dừng đèn đỏ.

“Két!” Tiếng thắng xe đột ngột rít lên.

Đến lúc Tiểu Thục kịp phản ứng, cậu đã thấy mình ngã nhào xuống đất. Chiếc xe đổ nghiêng về một bên, bánh xe vẫn quay tròn theo quán tính. Một

chiếc ô to dừng cách cậu đúng mười centimete. Nếu thắng xe không nhảy, e là đã đâm sầm vào cậu rồi. Tài xế vô cùng kinh hãi, hạ cửa kính xe xuống, quát âm lên: “Mù à?”

Tiểu Thực ngẩn người, suýt nữa thì cậu đã bay đi gặp Diêm Vương rồi. Ba hồn bảy vía còn chưa kịp quay lại, cậu không hề có chút phản ứng nào trước lời mắng chửi của gã tài xế kia. Đúng lúc đó, một cánh tay bỗng đưa ra, kéo Tiểu Thực đứng dậy.

Mặt vẫn lạnh như tiền, ông chủ không nói câu nào, một tay nhắc chiếc xe đạp của Tiểu Thực đang ngã chổng chơ, ném lên chiếc xe Jeep của mình, một tay túm Tiểu Thực đang ngơ ngẩn mắt hồn, đẩy lên ghế ngồi bên cạnh ghế lái.

Thế là Tiểu Thực đã hoàn thành được nhiệm vụ “rùa thắng thỏ” vĩ đại. Lúc đầu, ông chủ còn mỉa mai cậu là đứa “ăn no rừng mỡ”, nhưng Tiểu Thực luôn phát huy tinh thần “bại không nản”, nhất quyết thực hiện “ba nghìn câu hỏi của Tiểu Thực”, liên tục hỏi “một trăm câu hỏi tại sao”, cuối cùng cũng moi được một ít thông tin từ ông chủ.

Thì ra, đích đến của ông chủ là Giang Ninh, cách nơi này không xa. Chiếc lược ngọc được đào lên ở đây, qua tay nhiều người, cuối cùng lọt vào cửa tiệm của ông chủ. Nghe được mấy câu này, Tiểu Thực có chút thất vọng. Cứ tưởng ông chủ chính là tay trộm mộ lão luyện, ai dè chỉ là con buôn ngoại đạo. Nhưng nói đi cũng phải nói lại, nếu ông chủ đây chỉ làm ăn buôn bán, tại sao phải vội vã chạy đến chỗ mồ mả đó làm gì? Nghĩ kỹ lại, sáng nay, sau khi nghe cậu nói đến “người tóc trắng”, khuôn mặt lạnh như tiền đến sấm cũng không lay động nổi của ông chủ bỗng thay đổi, sau đó, y văng ra mấy câu tục tĩu, bắt đầu thu xếp hành lí để lên đường, chẳng lẽ ông chủ đang đi tìm người đó.

Nghĩ đến đây, Tiểu Thực lại nhớ đến cảnh tượng đáng sợ trong giấc mơ, liền rùng mình, nói: “Người đó... Ông chủ à, cái người tóc trắng mà tôi thấy trong giấc mơ ấy, chắc không phải là... bánh tồng chứ?” Cậu do dự một lúc mới nói ra từ “bánh tồng” hay được nhắc đến trong sách. Đây là từ lóng để chỉ cương thi, chính là xác chết bị dân trộm mộ quấy nhiễu giấc ngủ dài nên vùng tỉnh dậy.

Ông chủ liếc cậu một cái rồi lại nhìn về phía trước, chuyên tâm lái xe. Tiểu Thục tưởng rằng ông ta ngằm thừa nhận, tim cậu lập tức đập thành thịch. Chẳng lẽ thứ đó... thực sự tồn tại sao?

Đến lúc này, Tiểu Thục mới ý thức được mình đã bước chân lên thuyền của kẻ trộm rồi. À không, là bước lên xe Jeep của y. Thế nhưng nói đi cũng phải nói lại, việc này cũng là do cậu tự chuốc lấy. Một mặt, nghĩ đến cảm giác khủng khiếp khi phải đối mặt với yêu ma quỷ quái, cậu sợ đến mức chỉ muốn nhảy ngay khỏi xe. Mặt khác, nỗi tò mò đối với những sự việc thần bí lại khiến tay chân cậu ngứa ngáy. Cậu thực sự rất muốn xem mộ cổ có hình dạng thế nào, trên thế giới này liệu có tồn tại yêu ma quỷ thần hay không.

Nửa cuối chặng đường, Tiểu Thục vẫn vừa lo sợ vừa hiếu kì, không ngừng đấu tranh tư tưởng. Đến lúc cậu bình tĩnh lại thì ông chủ đã dừng xe bên vệ đường.

“Ngồi yên trên xe cho tôi!”

Đây là một mệnh lệnh. Khuôn mặt vốn dĩ lạnh lùng của ông chủ càng trở nên nghiêm túc, khiến người ta không dám phản kháng. Có điều, lúc này Tiểu Thục không còn sợ khuôn mặt ấy nữa. Mặc dù giọng điệu của y khiến cậu thấy áp lực, cậu vẫn mơ hồ cảm nhận được rằng, tuy ngoài mặt vừa lạnh lùng vừa hung dữ, mở miệng ra là “Cút” nhưng cuối cùng y vẫn sẽ ra tay giúp đỡ người khác. Giống như lúc nãy y kéo cậu lên xe vậy. Có thể nói, thằng cha này chỉ là một con hổ giấy.

Tuy nhiên, dù có nói thế nào thì hổ vẫn là hổ, Tiểu Thục không dám trực tiếp vượt râu hùm. Cậu ngoan ngoãn đáp” Vâng, vâng... Tôi biết rồi!” , định bụng đợi ông chủ đi được một lúc sẽ âm thầm nhón gót bám theo, nào ngờ ông chủ lại liếc cậu một cái, như thể nhìn rõ tâm can cậu. Hai giây sau, ông chủ lấy một chiếc ô từ phía sau xe, vút cho Tiểu Thục.

Tiểu Thục giơ tay ra đỡ, nào ngờ chiếc ô nặng khủng khiếp, khiến cậu suýt chút nữa ngã chúi xuống. Khó khăn lắm mới đứng vững được, Tiểu Thục cúi đầu nhìn. Quái lạ, chiếc ô này có tán bằng sắt, khung bằng thép, chả trách lại nặng thế! Chẳng lẽ đây chính là cái ô gì gì đấy, dụng cụ chuyên dụng của dân đồ đấu sao?

“Đi theo tôi!”

Tiểu Thục còn đang tỉ mỉ quan sát chiếc ô, ông chủ đã buông câu ra lệnh rồi bắt đầu hành động. Y đeo ba lô lên, bước nhanh về phía con đường nhỏ dẫn vào thôn. Tiểu Thục hoang mang vác chiếc ô chạy theo, đột nhiên cảm thấy có chút buồn cười. “Ông chủ, anh thay đổi ý định rồi hả?”

“Cậu cho rằng tôi không biết tâm địa gian xảo của cậu sao?” Ông chủ trừng mắt liếc Tiểu Thục, nói. “Để cậu lén bám theo thì còn phiền phức hơn. Cậu nghe kĩ cho tôi, lát nữa mà làm vương tay vương chân tôi là tôi vút cậu lại trong đó luôn đấy!”

Có dùng đầu gối để nghĩ cũng biết “trong đó” chính là chỉ bên trong mộ cỏ, câu uy hiếp này không thể nói là không có tác dụng. Thế nhưng dù đối phương có ý dọa dẫm, Tiểu Thục lại không hề cảm thấy sợ hãi. Cậu thầm nhủ. Anh đang gạt quỷ hả? Nếu như thực sự không quan tâm, không để ý thì còn kêu tôi đi theo làm gì? Hơn nữa, trong tiểu thuyết có nói, cái ô này của Mô kim hiệu úy là một pháp bảo rất lợi hại, vừa có thể tấn công, vừa có thể phòng thủ. Anh đưa cái ô duy nhất này cho tôi, còn dám nói là không thèm để ý đến tôi à?

Tiểu Thục cười hi hi mấy tiếng, vội vàng bước theo.

Vì đang là đầu đông nên ngoài đồng ruộng rất vắng vẻ, trên con đường nhỏ trong thôn không có nhiều người qua lại. Ông chủ đi về hướng ngọn núi nằm phía sau thôn làng. Thành ngữ có câu: “Vọng sơn bào tử mã” [4*], Tiểu Thục xem điện thoại, hơn ba giờ rồi, họ đã đi về hướng ngọn núi này gần hai tiếng đồng hồ. Trời chiều có chút thay đổi so với lúc sáng sớm. Mặt trời khuất dạng, mây đen giăng kín đỉnh núi. Không biết có phải do tác động tâm lí hay không, Tiểu Thục bỗng cảm thấy gió thổi lạnh buốt, rợn cả sống lưng.

Nghĩa là: Mắt nhìn thấy núi nhưng ngựa phai chạy đến mức mệt mà chết mới tới được, chỉ một nơi nhìn thì có vẻ gần nhưng thực chất lại ở rất xa.

Ông chủ thì lại giống như sắt đá, chỉ mặc mỗi cái áo sơ mi và cái áo khoác mỏng manh. Y có vẻ không sợ lạnh, cũng chẳng sợ đói, cứ thế mãi miết đi về phía ngọn núi. Có lẽ do lúc này đạp xe hăng quá nên tiêu hao nhiều sức lực, bụng Tiểu Thục đã bắt đầu đánh trống. Nhưng bây giờ cũng chẳng còn cách nào kiếm được bữa trưa nữa rồi, cậu đành lê bước theo sau ông chủ.

Đây là một ngọn núi điển hình của vùng Giang Nam, tuy không quá cao, nhưng lại liền kề với những ngọn núi nhỏ xung quanh, tạo thành một hệ thống liên mạch, nhấp nhô trùng điệp, bao bọc ruộng đồng và thôn xóm. Trên núi không có đường đi, có lẽ dân thường không hay lên đấy. Cũng may đang là mùa đông, cỏ dại héo úa ít nhiều, chứ nếu là mùa xuân, cỏ dại mọc um tùm cao quá đầu người, quả thật cậu chẳng dám đặt chân đến đây, không cẩn thận lại giẫm phải chuột bọ rắn rết chứ chẳng chơi.

Tiểu Thục đang vừa đi vừa quan sát kĩ càng dưới chân thì ông chủ đột ngột dừng bước. Tiểu Thục ngẩn cổ nhìn, một lúc lâu sau mới phát hiện ra phía sau lùm cây có một cái động, ước chừng rộng bằng một thân người.

Đây chính là con đường thông vào mộ cổ

Trong ấn tượng của Tiểu Thục, trộm mộ là một hành động mạo hiểm, tuy ẩn chứa nhiều nguy nan nhưng cũng vô cùng kích thích. Không biết vị triết gia nào đã chỉ ra sự khác biệt giữa lí tưởng và hiện thực. Giờ phút này. Tiểu Thục đang đích thân trải nghiệm chân lí ấy. Cậu bò lê bò càng vào trong động, trên dưới trái phải đều là đất bùn xám xịt. Trước mặt là ông chủ chân đi đôi giày da quân dụng cỡ 42, hình dáng kì quái, nhìn giống như một chiếc thuyền vẩy.

Có thể bình tĩnh đưa ra một phán đoán như thế cũng đủ để chứng minh rằng đoạn đường này không hề “hiểm trở” chút nào. Lúc đầu, khi mới tiến vào trong động, ông chủ đưa cho cậu một chiếc nón có gắn đèn pin, giống như chiếc nón bảo hộ lao động của thợ mỏ. Ngoài ra, y còn đưa cho cậu một chiếc còi mà các huấn luyện viên thể thao thường dùng, bắt cậu đeo vào cổ, ngậm sẵn còi trong miệng. Cách ăn mặc này quả thật chẳng hề giống với hình tượng trộm mộ vừa tiêu sái vừa phóng khoáng như Tom Cruise trong loạt phim *Nhiệm vụ bất khả thi* mà Tiểu Thục từng tưởng tượng trong đầu, nhưng so với các công nhân trên công trường thì lại chẳng khác biệt là bao. Tuy nhiên, đối diện với bộ mặt lạnh lùng, nghiêm khắc của ông chủ, bao nhiêu oán thán của Tiểu Thục đành phải nuốt ngược vào bụng, cậu ngoan ngoãn nghe theo lời y nói: Khi bước chân vào mộ thất phải tạm thời nín thở khoảng một phút, nếu thấy có động tĩnh gì ở phía sau thì phải lập tức thổi còi, vãn vãn... Thế nhưng, dựa vào tình hình trước mắt, Tiểu Thục cảm thấy tình huống xấu nhất có khả năng xảy ra là ông chủ đang bò trước mặt cậu đột

nhiên thả một “trái bom”.

Cũng may là tình cảnh bi thảm đó không xảy ra. Sau khi bò được khoảng nửa tiếng đồng hồ, họ đã tới được cửa hầm mộ. Dưới chân vách động đầy đá vụn rơi vãi, rõ ràng đã từng bị đập phá. Tiểu Thục ngẩn người một lúc mới chợt nhớ: Ngôi mộ này đã từng bị trộm, nếu không chiếc lược ngọc này từ đâu mà ra? Chẳng trách đoạn đường vừa nãy dễ vào đến vậy, quả nhiên là “người trước trồng cây, kẻ sau hưởng lộc”.

Nghĩ đến đây, Tiểu Thục liền cảm thấy yên tâm, định bước đến bên vách động, nhưng chưa bước được nửa bước đã bị ông chủ ấn mạnh lên vai, suýt chút nữa trật cả khớp. Tiểu Thục còn đang ngậm còi, không thể mở miệng kêu đau, đành nhìn ông chủ vẻ âm ức, dùng ánh mắt để biểu lộ sự phản kháng. Ánh đèn trên nón hắt lên khuôn mặt ông chủ, chỉ thấy sắc mặt y tái mét, so với bình thường càng thêm nghiêm túc.

Ông chủ giật lấy chiếc ô sắt từ tay Tiểu Thục, gõ gõ vài cái vào lỗ hổng trên vách động. Đột nhiên, mặt y bỗng biến sắc, mở soạt chiếc ô sắt ra. Tiểu Thục đang định hỏi “Anh làm cái gì vậy? Chẳng phải đã từng có người đi qua chỗ này sao?” liền nghe “keng” một tiếng, giống như tiếng kim loại va vào nhau. Nhìn về phía phát ra âm thanh ấy, chỉ thấy một mũi tên rơi xuống đất. Trên tán chiếc ô sắt cũng xuất hiện một vết móp méo.

Âm vang của hai thứ đồ sắt va vào nhau ngân lên trong động một hồi rồi dần dần lắng xuống. Tiểu Thục trợn tròn mắt, nhìn ông chủ ung dung gập chiếc ô lại, trả cho cậu. Cậu xua xua tay, vì miệng ngậm còi không dễ nói nên đành dùng động tác để biểu đạt: Thứ đồ chơi này tôi không biết dùng đâu, anh đi đằng trước thì cứ cầm đi, đề phòng nguy hiểm. Ông chủ không nói câu nào, chỉ nhét chiếc ô vào tay cậu. Tiểu Thục thầm nghĩ, ân tình này có vẻ lớn quá, nếu lúc nãy ông chủ không ngăn cậu lại thì chưa kịp tiến vào mộ cổ, cậu đã phải đi gặp Diêm Vương rồi. Đây rõ ràng là ơn cứu mạng to lớn.

Trong lòng Tiểu Thục dâng lên một nỗi kính trọng vô vàn đối với ông chủ, như nước sông Hoàng Hà chảy mãi không ngừng. Lần này, Tiểu Thục không dám manh động nữa, ngoan ngoãn đi sau lưng ông chủ, tiến vào trong huyết mộ. Vừa bước qua lỗ hổng trên vách động, chân cậu bỗng giẫm phải vật gì đó gồ ghề lồi lõm. Tiểu Thục cúi đầu nhìn, nhờ ánh đèn trên chiếc nón

chiếu xuống mà phát hiện ra đây là một bộ xương khô.

“Aaaaaaaa!” Tiểu Thục gào lên.

Sống trên đời đã mười bảy năm, Tiểu Thục chưa bao giờ nhìn thấy bộ dạng của người chết. Khái niệm của cậu về xương cốt cũng chỉ dừng lại ở món sườn xào chua ngọt. Lần này, nhìn thấy bộ xương cốt ở khoảng cách gần như vậy, lại còn ở trong ngôi mộ cổ ngập tràn quý khí này, ba hồn bảy vía của cậu lập tức bay biến. Nếu ông chủ không đập một phát vào sau đầu cậu, chỉ e tiếng gào thét này sẽ kéo dài mãi. Điều này chứng minh dung tích phổi của Tiểu Thục quả thật không nhỏ.

“Im mồm!” Ông chủ trừng mắt. “Kêu như bị chọc tiết lợn ấy!”

Đến bây giờ, sự tín nhiệm mà Tiểu Thục dành cho ông chủ đã tăng vọt. Chỉ cần một câu nói, một động tác của y cũng đủ khiến Tiểu Thục phải lập tức đưa tay bịt miệng, run cầm cập liếc nhìn bộ xương khô dưới chân. Xương sườn bị gãy làm hai đoạn, bên cạnh còn có một mũi tên. Nhìn như thế, Tiểu Thục liền hiểu ra, nhân vật xui xẻo này cũng là một kẻ chuyên đi đồ đầu, vừa đặt chân vào hầm mộ đã vô tình khởi động cơ quan, bị ám khí bắn gãy xương sườn, chết không kịp ngáp. À, không đúng, ngôi mộ này từng bị người khác khám phá, các cơ quan cũng bị phá giải rồi, tại sao còn có thể có ám khí?

Cả người Tiểu Thục nổi da gà, cậu bèn quay sang thắc mắc với ông chủ. Ông chủ chẳng thèm để ý, chỉ tập trung nhìn về phía trước, buông một câu: “Chiếu đèn sáng hơn chút đi!”

Yêu cầu này có vẻ hơi khó, ở một nơi tối tăm mịt mù như ngôi mộ cổ này, muốn sáng hơn một chút cũng không thể. Tiểu Thục vừa thăm căn nhà vừa dùng đèn pin trên nón quét quanh bốn phía. Hầm mộ này vốn không lớn, nhưng lạ thay không hề có bất kì đồ tùy táng nào. Ngoại trừ bộ xương khô đang nằm dưới đất, cả gia phòng trông hơi trống hoác. Mặc dù trong lòng có trăm ngàn thắc mắc nhưng Tiểu Thục biết có cất tiếng hỏi thì ông chủ cũng chẳng thèm để ý. Thế là cậu đành tạm thời nuốt hết đống thắc mắc đó vào trong bụng.

Trong mộ cổ âm u, ánh đèn pin yếu ớt càng làm nổi bật bóng tối vô biên xung quanh. Tiểu Thục bỗng cảm thấy rùng mình ớn lạnh. Cậu máy móc

bám sát ông chủ, có như thế mới an tâm được phần nào. Chỉ thấy ông chủ lần mò gì đấy trên vách tường, có lẽ là đang tìm vị trí của cơ quan nào đó. Đúng lúc ấy, Tiểu Thực nghe thấy một âm thanh:

“Leng keng... Leng keng...”

Âm thanh ấy mới đầu còn ở xa, sau đó dần dần tiến lại gần, hình như là từ đằng sau vọng tới. Cả người Tiểu Thực cứng đờ, mãi một lúc sau cậu mới hoàn hồn lại được. Vẫn là căn hầm mộ trông hươ trông hoác, ngoài bộ xương khô dưới đất ra, hoàn toàn không có bất kì thứ gì. Nhưng tiếng chuông kia hình như truyền tới từ một nơi không xa, vang vọng bên trong cỗ mộ.

“Ông... ông chủ, anh có nghe thấy tiếng gì không?” Tiểu Thực thấp thỏm hỏi, nhưng trả lời cậu chỉ có tiếng của chính cậu vọng lại. Tiếng chuông đột nhiên ngừng bật, bốn phía xung quanh lại chìm trong sự im lặng chết chóc. Tiểu Thực kinh hãi đến mức định túm lấy áo của ông chủ, nhưng khi cậu ngoái đầu nhìn lại, đã không thấy ông chủ đâu nữa.

Ông chủ cứ như hốc hơi mất, trước mặt cậu chỉ còn lại một bức tường. Trên tường có một bức họa màu sắc sặc sỡ, một số chỗ đã bị loang lổ ít nhiều.

Tiểu Thực cảm thấy trời đất như sụp đổ, cậu đảo đảo chạy khắp bốn phía, chỉ mong, tìm ra hình bóng của ông chủ. Nhưng trong phạm vi chiếu sáng của đèn pin, chỉ có cái đầu lâu với hai hốc mắt trống hoác đang đối mặt với cậu. Cậu cảm thấy tóc gáy dựng đứng, xương cốt lạnh toát. Cậu sợ hãi mở miệng kêu lên một tiếng “Ông chủ?”. Âm thanh run rẩy vang vọng khắp ngôi mộ cổ.

“Leng keng... Leng keng...”

Đúng lúc này, tiếng chuông kì quái lại đột ngột cất lên, giống như đang vang lên ngay bên tai cậu vậy. Tiểu Thực cứng đờ người, chầm chậm quay đầu lại, bỗng thấy trên bả vai mình có một vật màu đen.

Khoảnh khắc ấy, thời gian như ngưng đọng, không khí như đông đặc. Tiểu Thực như bị điểm huyết, cứ giữ nguyên tư thế, nhìn chằm chằm vào bả vai. Vật màu đen kia bắt đầu từ từ dịch chuyển, duỗi dài, giống như làn nước đang nhấp nhô...

Đầu óc trống rỗng, Tiểu Thực chỉ kịp hét lên một tiếng “Aaaa!!” rồi cảm

đầu bỏ chạy. Nhưng ngôi mộ này rất nhỏ, cậu mới chạy được mấy bước đã va phải vách tường. Vật màu đen kia đã trườn đến bàn tay cậu. Tiểu Thục quay người lại, nắm thật chặt chiếc ô sắt, khua tới tấp về phía trước, nhưng không hề có cảm giác là cậu đã đánh trúng mục tiêu. Ánh đèn pin hắt ra từ chiếc nón trên đầu nhảy nhót điên cuồng theo từng động tác của cậu, hết quét xuống đất lại quét ngang qua vách tường. Chính vào giây phút ngắn ngủi đó, Tiểu Thục bỗng nhìn thấy một khuôn mặt nhợt nhạt ở ngay trước mắt mình.

Khuôn mặt ấy trắng bệch như tờ giấy, con mắt không có lòng đen, lòng trắng mà chỉ là một đốm trắng lóa, quét mắt qua cũng đủ khiến Tiểu Thục rùng rờ tay chân. Cậu vung mạnh chiếc ô sắt đang cầm trên tay, quất thẳng vào đối phương. Chỉ nghe “keng” một tiếng, cậu đã đánh trúng rồi!

Lòng bàn tay cậu bị chấn động, đau đến mức khó có thể chịu đựng được, cánh tay cậu tê rần, khiến chiếc ô sắt đột ngột rớt xuống đất. Bị rơi mất vũ khí, Tiểu Thục đang định cúi xuống nhặt lên, mắt cá chân lập tức bị vật gì đó kéo lại, cả người liền ngã nhoài. Một bộ tóc màu đen dài như nước thủy triều nhanh chóng quấn lấy, thít chặt cổ họng cậu. Ngay một câu “Cứu tôi với” cũng không thể hét lên được, cậu đành liều mạng vật lộn với nó. Tiểu Thục không thể hít thở, chỉ cảm thấy đầu óc càng lúc càng hỗn loạn, phổi như sắp nổ tung. Đứng vào lúc hồi quang phản chiếu, cậu cố gắng hết sức thối mạnh vào chiếc còi.

Tiếng còi đột ngột rít lên trong mộ cô âm u, nghe vô cùng chói tai. Vách tường phía trước đột nhiên chuyển động, một bóng người thành linh xuất hiện, tiếp đó là một tiếng sung vang lên ngay phía trên đỉnh đầu Tiểu Thục. Lực siết trên cổ cậu bỗng biến mất, mái tóc màu đen lập tức rụt lại. Tiểu Thục vừa xoa cổ vừa ho rũ rượi, một lúc lâu sau mới cảm thấy không khí lưu thông trở lại, liền bị ông chủ kéo dậy.

Trong một thoáng, cả hầm mộ chỉ nghe thấy tiếng ho của Tiểu Thục. Ông chủ thu súng lại, cúi người nhặt chiếc ô sắt lên, đưa cho cậu. Tiểu Thục khàn khàn hỏi: “Đó... đó là cái gì vậy?”

Dường như bất chợt chú ý đến điều gì, ông chủ không trả lời mà ngồi xổm xuống, quan sát chỗ chiếc ô sắt rơi lúc nãy. Y giơ ngón trở ra, quét lấy thứ gì đó giống như tàn thuốc trên mặt đất, đưa lên mũi ngửi. Sau đó, khoe môi y chợt nhếch lên.

“Cái tên này, cuối cùng cũng tìm thấy rồi.”

“Cái tên này? Cuối cùng cũng tìm thấy rồi? Tìm ra ai cơ? Là thứ quý quái vừa rồi sao?” Tiểu Thục kinh ngạc đến mức không nói nổi thành lời, chỉ biết nhìn ông chủ đứng dậy, gõ mấy cái lên bức họa trên vách tường. Đột nhiên, vách tường chuyển động, làm lộ ra một đường hầm. Tiểu Thục vừa ngạc nhiên vừa cảm thấy kì quái, chăm chú nhìn một lúc. Trên bức bích họa có một đình viện trồng cây, còn có một mỹ nữ đang ngồi gảy đàn trong một cái đình ở giữa hồ. Tiểu Thục đang định hỏi ông chủ đã gõ vào cơ quan nào trên tường, thế những cậu vừa ngược mắt lên đã thấy ông chủ đi vào bên trong đường hầm. Lần này, dù thế nào Tiểu Thục cũng không dám rời xa ông chủ nửa bước, cậu lập tức túm lấy thắt lưng của ông chủ, cùng y chui vào đường hầm.

Đường hầm này rộng bằng một thân người, rất giống với đường hầm trong giấc mơ của Tiểu Thục. Cậu bỗng nhiên nhớ lại trong giấc mơ ấy, cậu cũng bị một mái tóc quấn chặt, có điều đó là mái tóc màu trắng. Chẳng lẽ giấc mơ ấy thực sự có liên quan với cảnh tượng trước mắt sao? Nghĩ đến đây, Tiểu Thục bất giác cảm thấy cả người lạnh toát. Đúng lúc này, ông chủ đi trước cậu đột nhiên tắt đèn pin, sau đó quay người tắt cả ngọn đèn trên nó của cậu.

Bốn phía xung quanh là một màn đêm đen kịt, rất giống với cảnh tượng trong mộng. Tiểu Thục run rẩy nhìn về phía trước, chỉ thấy một đốm sáng yếu ớt, lúc tỏ lúc tắt.

Trong bóng tối, đốm lửa đỏ ấy như có sinh mệnh vậy, lúc tỏ lúc tắt, chậm rãi nhưng rất có tiết tấu. Tiểu Thục cảm thấy tóc gáy dựng đứng. Lúc này đây, cậu vô cùng mong muốn ánh sáng xuất hiện, có điều chiếc đèn pin này có một ý nghĩa đặc biệt nào đó. Đột nhiên, ông chủ bước nhanh về phía trước. Tiểu Thục hoang mang túm lấy thắt lưng của ông chủ, chạy theo sau.

Không biết đã bước xuống bao nhiêu bậc thang, ông chủ bỗng nhiên dừng lại. Một luồng ánh sáng chói lọi đột ngột bùng lên khiến Tiểu Thục lóa mắt. Ở chỗ ánh đèn chiếu xuống có một cỗ quan tài màu đen. Trên quan tài có một người tóc trắng đang ngồi bắt tréo chân, vênh mặt hút thuốc, cười híp mắt nhìn hai người họ rồi giơ cả hai tay lên.

“Ồ, Tàn Thu đã lâu không gặp.”

Trong bóng tối vô biên, chỉ có một luồng sáng rọi xuống cỗ quan tài màu đen. Giữa ngôi mộ cổ âm u, rùng rợn, xung quanh là bầu không khí lạnh lẽo, chết chóc, bỗng nhiên lại nhìn thấy một bóng người trên nắp quan tài, bạn sẽ liên tưởng đến điều gì?

Là bánh tồng? Hay yêu ma quỷ quái? Tiểu Thực thậm chí còn nghĩ đến con quỷ Hắc Bạch Vô Thường trong truyền thuyết. Thế nhưng cậu không thể ngờ kẻ này lại cười híp mắt với ông chủ, còn giơ tay vẫy chào ông chủ một cách thân quen như vậy. Cậu không dám nhìn về phía ông chủ, chỉ thấy sắc mặt y càng trở nên khó coi, thậm chí chỉ có thể nói là “tái xanh” ... “Tái xanh” ? Chẳng... chẳng lẽ... y là đồng loại của tên quỷ tóc trắng này? Chẳng lẽ ông chủ cũng là một... một... xác chết sao? Aaaaa...

Tiểu Thực thầm than khóc, lập tức cảm thấy suy sụp. Cậu hoang mang bước lùi lại, muốn tháo chạy khỏi hầm mộ quỷ dị này. Thế nhưng cậu quên mất đằng sau mình có rất nhiều bậc thang, gót chân liền vấp phải một bậc, lập tức ngã ngửa về phía sau, mông đập bốp xuống đất, đau đến chảy nước mắt. Chính vào lúc cậu đang rên rỉ xoa xoa mông, tên quỷ tóc trắng liền phát hiện ra sự tồn tại của cậu.

“Ai da, cậu nhóc này, đừng bảo cậu là học trò của Tàn Thu nhé!”

“Học trò cái con khi!” Ông chủ cắt ngang câu nói của quỷ tóc trắng, tháo chiếc ba lô đang đeo sau lưng xuống, lấy ra một chai nước suối, ném về phía hắn.

Quỷ tóc trắng nhanh nhẹn giơ tay bắt lấy chai nước, híp mắt lại, mở ra uống một ngụm lớn, sau đó cười sảng khoái, nói: “Người hiểu ta, chỉ có Tàn Thu.”

Ông chủ lạnh lùng hừ một tiếng: “Hừ, tôi thấy cậu chán sống quá rồi, muốn biến thành cái xác khô thì phải.”

Hai từ “xác kho” khiến Tiểu Thực phát run lên, tuy nhiên nếu nghĩ kỹ một chút sẽ nhận ra câu nói này có vẻ không đúng cho lắm. Trước giờ chỉ nghe nói thủy quái mới cần bổ sung nước chứ chưa từng nghe xác chết cũng phải uống nước! Nghĩ đến đây, Tiểu Thực bèn bạo gan quan sát tên “quỷ tóc trắng” kia.

Mái tóc hấn bạc trắng nhưng mặt mũi lại rất trẻ, mi thanh mục tú, ước chừng trên dưới hai mươi tuổi. Da dẻ và mái tóc của hấn đều có màu trắng bệch rất không tự nhiên, nếu chỉ nhìn qua một lần quả thật có thể sợ chết khiếp. Hấn đang ngồi cười khểnh, ánh mắt đầy hào hứng nhưng làn môi lại khô nứt, có lẽ là do mất nước. Chẳng trách ông chủ vừa nhìn thấy hấn đã ném chai nước qua cho hấn.

Mặc dù mái tóc và làn da trắng bệch của hấn khiến Tiểu Thục có phần sợ hãi, nhưng lí trí mách bảo cậu rằng đối phương là con người. Tiểu Thục nổi hết da gà, ấp úng cất tiếng: “Xin... xin chào!”

Quý tóc trắng cười phì một tiếng, nói: “Trong mộ cổ mà cũng chào hỏi, đúng là xưa nay chưa từng thấy.”

Tiểu Thục nghe câu nói đó, nghĩ cũng thấy đúng, bỗng cảm thấy bầu không khí trong này trở nên rất kì lạ, thật sự không biết nên khóc hay cười. Quý tóc trắng lại uống một ngụm nước, đột nhiên bị sặc, ho một trận dữ dội. Ông chủ bước một bước dài đến bên quan tài, vỗ vỗ vào lưng hấn mấy cái, giúp hấn ho hết chỗ nước bị sặc ra ngoài.

Một lúc sau, quý tóc trắng mới hồi lại, ngược mắt nhìn ông chủ mà cười “hì hì” mấy tiếng, điệu cười có vẻ hơi bẽn lễn, giống như học sinh đang quay tài liệu thì bị thầy giáo phát hiện. Điệu bộ của ông chủ lại giống hệt một giáo viên chủ nhiệm, vẻ mặt vô cùng nghiêm khắc, lạnh lùng, cứ như đang thẩm vấn phạm nhân: “Bị kẹt mấy ngày rồi?”

Quý tóc trắng cười ngượng ngùng, giơ ba ngón tay lên. Ông chủ thấy thế, liền mắng chửi mấy câu thô tục, vẻ mặt vô cùng tức giận, như thể muốn bóp chết tên quý tóc trắng đang sống sờ sờ này ngay lập tức vậy. Quý tóc trắng lập tức chuyển chủ đề, thuận miệng tâng bốc ông chủ một câu: “Bởi vì tôi biết, Tàn Thu anh nhất định sẽ đến.”

Câu nói này đến tai Tiểu Thục nghe vừa kì quái vừa âm áp. Kì quái ở chỗ, người này đã bị kẹt trong mộ cổ ba ngày, không có nước uống, suýt chút nữa là đi đời, vậy mà không hề suy sụp tinh thần, đúng là một kì tích. Âm áp ở chỗ, ông chủ và hấn nhất định là bạn bè tốt, dù đang trong giây phút nguy nan nhưng hấn vẫn tin rằng bạn mình sẽ xuất hiện, thật khiến cho người khác ngưỡng mộ. Tiểu Thục cũng hơi tò mò về mối thâm tình giữa

ông chủ và quỹ tóc trắng. Cậu đang định hỏi thì nhìn thấy quỹ tóc trắng mọc ở đâu ra một cái tẩu thuốc, rít liền hai hơi. Tiểu Thục chột bưng tỉnh. Hóa ra đóm lửa quỹ quái lúc tỏ lúc tắt dọa chết người lúc này chính là ánh lửa phát ra từ tẩu thuốc của gã này. Bây giờ, Tiểu Thục đã hiểu ra tại sao ông chủ lại có biểu hiện tức đến nổi muốn bóp chết hẳn như vậy.

Sau khi rít liền hai hơi thuốc, lại uống thêm mấy hớp nước, dường như đến lúc này quỹ tóc trắng mới lấy lại sức lực. Hẳn nhảy xuống khỏi quan tài, nhìn Tiểu Thục cười cười. Tàn thuốc cũng rơi theo động tác của hắn. Tiểu Thục bỗng tỏ tường. Thì ra thứ mà ông chủ quệt lấy, đưa lên mũi ngửi lúc ở căn hầm bên cạnh chính là thứ tàn thuốc này.

Ông chủ nhướn mày, hỏi: “Chuyện này là sao?”

Quỹ Tóc trắng không cười nữa, chỉ tay về phía cỗ quan tài. Nhìn theo hướng hắn chỉ, Tiểu Thục phát hiện cỗ quan tài đã được mở. Qua khe hở, có thể thấy bên trong quan tài có một vài chiếc hộp và mấy món đồ nhỏ nằm ngổn ngang, lộn xộn, hình như đã từng bị người khác bới tung lên. Tiểu Thục thầm nghĩ không biết việc này có phải do nhóm trộm mộ đến trước gây ra không, nhưng suy xét kỹ cậu vẫn thấy có gì đó không đúng lắm, hình như thiếu mất một thứ quan trọng...

Xác chết!

Bây giờ Tiểu Thục mới nghĩ ra, không thấy xác chết trong quan tài đâu cả. cậu nhìn lại một lượt, những món đồ trong này đều là đồ dùng của nữ giới. Cậu bất giác nhớ đến bộ mặt trắng toát quỹ quái mà lúc này mình gặp phải, cả người lập tức toát mồ hôi lạnh. “Ông chủ, thứ mà chúng ta nhìn thấy ngoài kia, có phải chính là...”

Ông chủ không trả lời, nhưng tên quỹ tóc trắng thì gật đầu, cười nói: “Con gái mà, luôn muốn có người bên cạnh, lần này chặn lối ra của chúng ta, cũng là vì không nỡ để chúng ta rời đi.”

Ai lại gọi cái thể loại ấy là “con gái” chứ! Tiểu Thục mỉa mai nghĩ: Đó là cương thi đấy! Cương thi chặn đường ra, muốn chúng ta phải chết ở trong này, vậy mà gã này còn cười nhả nở như vậy được sao? Đúng là quái nhân!

Ông chủ cau mày hỏi: “Ở tiền điện và gian ngoài thì sao?”

“Đều có binh khí, phòng ngự khá tốt.” Sau đó, quý tộc trắng lại lắc đầu, nói: “Tôi đã kiểm tra kết cấu, vách tường rất kiên cố, nếu không dùng thuốc nổ thì không thể phá được.”

Nghe xong câu này, Tiểu Thục cảm thấy lạnh gáy. Quý tộc trắng đã ở đây ba ngày, khám xét khắp hầm mộ này rồi. Trừ con đường mà cương thi đang trấn giữ ngoài kia, thực sự không còn lối nào khác để ra ngoài.

Ông chủ thì lại phản ứng rất nhanh. Y móc từ trong ba lô ra một khẩu súng, đưa cho quý tộc trắng, mặt không biến sắc, nói: “Ra ngoài xử lí nó đi!”

Quý tộc trắng do dự. “Có lẽ không nên làm thế. Tôi đã tìm được vật đó và mang theo đến đây, nhưng không ngờ lại không có tác dụng. Thật kì quái!”

Ông chủ liếc hắt một cái. “Cậu muốn giữ mạng hay muốn giữ cái thứ lí tưởng quái đản đó của mình?”

Quý tộc trắng xoa xoa mũi, không nói gì, sau vài giây do dự, dường như đã hạ quyết tâm, hắt cúi đầu kiểm tra khẩu súng một lát rồi nắm chặt nó trong tay. “Tôi thông thuộc đường đi lối lại ở đây, để tôi đi trước. Cậu nhóc, cậu cẩn thận một chút, đi theo tôi!”

Tiểu Thục vội gật đầu. Nhìn dáng vẻ ấy, cậu biết rằng quý tộc trắng cùng ông chủ sắp đối mặt trực tiếp với cương thi, đó sẽ là một trận quyết chiến vô cùng ác liệt. Thế nhưng không hiểu sao, rõ ràng đã biết cương thi kia chính là kẻ tà ác suýt chút nữa lấy mạng cậu mà Tiểu Thục lại không hề sợ hãi. Trước mặt có quý tộc trắng mở đường, sau lưng có ông chủ bọc hậu, dường như mọi nỗi sợ hãi trong cậu đều bay biến.

Ba người bước từng bước đến cuối đường hầm, quý tộc trắng đứng lại trước vách tường có vẽ bức bích họa. Lần này, Tiểu Thục mới thấy rõ, quý tộc trắng giơ tay gảy dây đàn mà mỹ nữ đang đánh. Tiểu Thục mở to mắt nhìn nhưng lại không hiểu rõ lắm. Cậu không kịp được cất tiếng hỏi: “Đây là cơ quan gì vậy?”

Quý tộc trắng dừng động tác, cười nói: “Cậu nhìn bức bích họa này xem, xung quanh ngôi đình là loại hoa gì?”

Tiểu Thục nhìn hồi lâu, chỉ cảm thấy đây là một bức họa vẽ cảnh đẹp trong vườn có một người con gái đẹp đang gảy đàn. Xung quanh, muôn hoa đua nở, lá vừa mảnh vừa dài, đóa hoa không to lắm, màu sắc cũng không quá

tươi, thật sự không thể nhìn ra đó là loại hoa gì.

Thấy Tiểu Thục không trả lời được, quý tộc trắng không ngại phiền phức, kiên nhẫn giải thích cho cậu: “Hoa nở trong vườn này đều là hoa lan. Người đẹp này đang ở trong đình gảy đàn ngắm hoa. Dựa vào cảnh trí trong tranh, nàng ta đang gảy khúc *U lan*. Tương truyền vào thời xa xưa, vị đại ẩn sĩ Khâu Minh nhà Lương đã viết ra khúc *Kiệt thạch điều u lan*, cũng chính là khúc đàn dùng chữ nguyên thủy để ghi lại nhạc phổ duy nhất trên thế giới còn bảo tồn được đến ngày nay. “Kiệt thạch điều” là hình thức của khúc nhạc, còn nội dung của khúc nhạc là viết về hình tượng hoa u lan thanh nhã thuần khiết, cảnh vật yên bình xa xăm, cũng để biểu thị sự bức bối sầu não của con người.”

Vừa dứt lời, quý tộc trắng lại chỉ lên bức bích họa, vừa nói vừa gảy ngón tay rất nhanh: “Đây là câu thứ nhất.”

Động tác vừa dứt, bức tường liền chuyển động rồi âm thầm mở ra, không một tiếng động, lộ ra mộ thất tối om. Tiểu Thục đang định khen một câu “Giỏi quá”, liền nhìn thấy ông chủ giơ súng lên, sải bước vượt lên trước quý tộc trắng, dẫn đầu bước vào mộ thất.

Đến lúc cả ba người đã bước vào mộ thất, bức tường vẽ bức tranh màu mè kia cũng âm thầm xoay chuyển, đóng lại. Bóng tối vô biên bao trùm lấy ba người bọn họ, bốn bề đều im ắng, tĩnh mịch. Đột nhiên, Tiểu Thục lại nghe thấy tiếng chuông quái dị ấy:

“Leng keng... Leng keng...”

Ông chủ đột nhiên ném ra một viên pháo sáng, ánh sáng rực rỡ bùng lên khiến cả hầm mộ sáng như ban ngày. Nhờ ánh sáng chiếu rọi, Tiểu Thục đã nhìn thấy rõ ràng mọi thứ.

Đó là một xác chết nữ giới, mặc trang phục không rõ thuộc thời đại nào. Trên khuôn mặt trắng bệch của ả hoàn toàn không có nhãn cầu, chỉ có hai đốm màu bạc. Trên da mặt có một cái lỗ sâu hoắm giống như bị cháy, có lẽ chính là vết đạn do ông chủ bắn trúng lúc này. Điều đáng sợ là, bên dưới lỗ đạn đó còn lộ ra ánh sáng phản chiếu của kim loại. Trong giây phút ấy, Tiểu Thục cứ ngỡ mình đang nhìn thấy một “kẻ hủy diệt”^[5*] phiên bản cổ trang.

Series phim nổi tiếng của Arnold Schwarzenegger.

Thứ còn đáng sợ hơn bộ dạng khủng khiếp của xác chết đó chính là bộ tóc giống như sinh vật sống của ả, vừa giống như thủy triều vừa giống như một con rắn dài đang không ngừng uốn éo chuyển động. Đột nhiên, mái tóc đen dài đó quất thẳng về phía ba người.

Ông chủ lập tức bóp cò súng, tiếng súng chát chúa vang vọng trong căn mộ cổ nhỏ hẹp, khiến Tiểu Thực ù cả tai. Trên mặt và thân thể cái xác kia lại xuất hiện thêm vài cái lỗ nữa, lộ ra ánh kim loại màu bạc. Cặp mắt trắng dã hoàn toàn không có nhãn cầu đang nhìn chăm chăm về phía ông chủ. Ngay sau đó, mái tóc đen giống như một con rắn lao đi nhanh hơn cả cơn gió, trong nháy mắt đã quất trúng người ông chủ.

Khẩu súng rơi xuống đất, cổ bị mái tóc đen kia siết chặt, mặt ông chủ bắt đầu sưng đỏ. Quý tóc trắng đột nhiên giật lấy chiếc ô sắt trong tay Tiểu Thực, mở ra, nhanh như cắt xoay người đánh tới, cắt được một phần mái tóc kia. Ông chủ lập tức gỡ hết đồng tóc đen đang siết chặt trên cổ mình, sau đó nhanh chóng rút thắt lưng ra, vụt thẳng tới. Chiếc thắt lưng bỗng trở thành một vật cứng rắn và thẳng tắp giống như một chiếc côn sắt. Y vung cây côn dài lên giống như đang múa kiếm, đâm thật mạnh vào người cái xác, phát ra tiếng “keng keng” giống như va vào kim loại. Tuy nhiên, cái xác kia vẫn chẳng hề hấn gì. Mái tóc dài của ả lập tức biến thành một mũi kiếm sắc nhọn, phóng tới như tia chớp, đâm trúng cánh tay của ông chủ.

Thấy mái tóc nhọn hoắc tiếp tục đâm tới, quý tóc trắng liền giơ chiếc ô sắt lên để ngăn cản. Nhưng chính vào giây phút đó, mái tóc kia lại đột ngột thay đổi phương hướng. Chỉ nghe “ầm” một tiếng, có mấy mũi tên sắt vun vút bay ra từ bức tường phía sau. Ông chủ nhào tới kéo hai người còn lại nằm xuống đất để né tránh. Thừa lúc đó, mái tóc đen trườn tới như một con ấu trùng, thít chặt cổ họng ba người họ. Tiểu Thừa cảm thấy mình sập ngạt thở đến nơi, chỉ có thể dùng hai tay kéo mái tóc kia ra, nhưng cậu càng kéo, nó càng thít chặt hơn.

Ngay cả da mặt trắng bệch của quý tóc trắng cũng bắt đầu lộ sắc đỏ, hần mồ mẫm loạn xạ trong túi, móc ra một chiếc lược ngọc, đâm thẳng vào mớ tóc đen. Trong giây phút ấy, tiếng chuông lại vang lên, cái xác giống như có phản ứng, lực siết của mái tóc bỗng nới lỏng hơn một chút, nhưng chẳng mấy chốc càng thít chặt. Tiểu Thực vừa mới thở hắt ra một hơi, lại bị nó siết

chặt đến sắp tắt thở, bỗng cậu nhìn thấy chiếc lược ngọc đang cắm lên mái tóc...

Chiếc lược ngọc!

Trong tích tắc, Tiểu Thục bỗng nhớ đến chiếc lược ngọc của mình. Cậu cố gắng hớp lấy một hơi, rồi mò loạn xạ trong túi, móc chiếc lược ngọc ra, sau đó học theo quý tóc trắng, đâm thật mạnh vào mái tóc kia.

Tiếng chuông “leng keng” đột ngột ngưng bật. Mái tóc bỗng nhiên mất hết lực đạo, rơi lả tả xuống đất giống như đã mất đi sinh mệnh. Cái xác nữ thành linh ngã vật về phía sau, nằm ngửa trên mặt đất. Hai chiếc lược ngọc cũng lặng lẽ rơi xuống bên cạnh thân thể ả.

Ba người ra sức hít thở rồi đứng dậy. Ông chủ là người đầu tiên đi đến bên cái xác để xác thực rằng ả sẽ không bật dậy tấn công họ được nữa. Quý tóc trắng nhặt hai chiếc lược ngọc lên, xem xét một lúc lâu, đột nhiên bật cười, nói: “Thật không ngờ, hóa ra đây là một đôi. Chẳng trách lại như vậy!”

“Chẳng buồn cười chút nào!” Tiểu Thục ho sù sụ mấy tiếng. “Chẳng trách cái gì chứ, suýt chút nữa toi mạng rồi đấy!”

Nhìn bộ dạng oán thán của Tiểu Thục, quý tóc trắng lại bật cười, nói một câu “Cám ơn”, khiến Tiểu Thục không hiểu gì cả. Cậu càng không thể ngờ quý tóc trắng đột nhiên bế cái xác kia, đi thẳng về phía đường hầm.

Ông chủ dường như hiểu rất rõ hẳn đang làm gì, liền mở cửa đường hầm giúp hẳn.

Ánh sáng của chiếc pháo sáng lịm dần đi, mộ thất lại chìm trong bóng tối đen đặc, như thể trận ác chiến lúc nãy chưa từng xảy ra. Tiểu Thục vội vàng đi theo quý tóc trắng và ông chủ, một lần nữa bước vào đường hầm. Chiếc đèn pin trên nón rọi lên bóng lưng quý tóc trắng, chiếu sáng mái tóc trắng óng ánh của hẳn. Chỉ thấy hẳn bế cái xác nữ đến bên chiếc quan tài, đặt ả vào trong đó.

Hẳn nhẹ nhàng chải lại mái tóc cho cái xác, âu yếm vuốt ve làn da đã bị đạn bắn thủng lỗ chỗ, rồi chỉnh lại y phục giúp ả. Điều khiến người ta kinh ngạc nhất là, hẳn còn tươi cười, dịu dàng nói với cái xác: “Yên tâm đi, nàng vẫn rất xinh đẹp.”

Tiểu Thục gần như có thể khẳng định đây là một tên điên. Cậu kinh ngạc

nhìn quý tóc trắng đặt hai chiếc lược ngọc lên ngực xác chết, sau đó nhẹ nhàng đập nắp quan tài lại.

Không biết có phải do ánh sáng phản chiếu hay không, vào lúc nắp quan tài sắp đóng lại, Tiểu Thực dường như nhìn thấy khoe miệng của xác chết khẽ mỉm cười.

Tiểu Thực sợ đến dựng tóc gáy, vừa định quay sang hỏi, đã nghe thấy ông chủ buồn bã nói: “Lúc nào cũng lo chuyện bao đồng, tốn công tốn sức mà chẳng được gì, Phương ngọc, cẩn thận kéo mất mạng đấy!”

“Thế đấy, Tàn Thu!” Quý tóc trắng cười đáp. “Cuộc đời mà, luôn cần phải làm một vài chuyện bao đồng.”

Đến lúc này, khi đã ý thức được xác chết sẽ không còn tấn công bất ngờ nữa, Tiểu Thực vốn đã kìm nén rất lâu, giờ không chịu nổi bèn đem tất cả thắc mắc trong lòng hỏi hết một lượt. Ba người vừa quay ngược trở lại, quý tóc trắng vừa giải đáp từng câu hỏi của Tiểu Thực:

“Cậu có biết tại sao lại có câu “xác chết sống lại” không? Trong hoàn cảnh thông thường, ở những ngôi mộ lớn của người giàu có, người ta sẽ đặt một viên minh châu hoặc vật làm bằng ngọc vào trong miệng xác chết. Một khi vật này bị lấy cắp, xác chết sẽ có khả năng sống lại.”

“Ý anh là do những tên trộm mộ lấy trộm cặp lược ngọc của ả nên ả mới sống dậy phải không?”

Quý tóc trắng không trả lời trực tiếp câu hỏi của Tiểu Thực mà chuyển sang vấn đề khác: “Vậy cậu có biết tại sao mà người xưa muốn xây mộ đẹp không?”

Tiểu Thực ngẫm nghĩ. “Có lẽ do phong thủy chẳng? Chẳng phải người ta vẫn nói nếu xây mộ đẹp thì có thể phù hộ cho con cháu đời sau sao? À, đúng rồi, còn để hưởng thụ nữa, chết rồi vẫn muốn hưởng thụ, cho nên trong những ngôi mộ của hoàng gia mới chôn theo nhiều đồ tùy táng quý báu như vậy.”

Quý tóc trắng cười nói: “Vậy cậu cho rằng ma quỷ có tồn tại thật không?”

Tiểu Thực ngó người. Câu này không thể nói bừa được. Trước đây, cậu luôn tin vào khoa học, nhưng hôm nay tận mắt chứng kiến “cái bánh tồng” cương thi này, chỉ e cậu đã vô tình dấn thân vào phạm trù của huyền học

rồi...

Quý tóc trắng tiếp tục giải thích: “Cho dù là thuyết Thiên đường địa ngục của Cơ Đốc giáo, thuyết Lục Đạo luân hồi của Đạo giáo, hầu hết đều cho rằng, sau khi con người chết đi, linh hồn sẽ có nơi để quay về, không lưu lại nhân gian nữa. Nhưng cậu nói đúng, người của hoàng gia đem theo rất nhiều vật bồi táng quý giá, nếu như linh hồn phải quay về nơi nó vốn dĩ thuộc về, vậy còn có thể hưởng thụ cái gì đây? Cho nên hàm mộ còn có một công dụng khác, đó chính là phong tỏa.”

Tiểu Thục kêu “Á” một tiếng. “Ý anh là, người xưa xây mộ là muốn bản thân sau khi chết đi vẫn có thể lưu lại trong mộ cổ sao?”

Quý tóc trắng gật đầu, cười đáp: “Cô gái vừa rồi muốn ở lại, hơn nữa còn muốn lưu giữ được hình hài xinh đẹp. Cậu đã nhìn thấy những vết màu bạc trên da cô ấy rồi đấy, đó chính là thủy ngân. Chỉ có dùng thủy ngân mới khiến da thịt trên thân thể cô ấy luôn tươi đẹp, không bị khô héo mục rữa.”

Tiểu Thục tròn tròn mắt. Thì ra đó là thủy ngân, hèn gì lại phát ra âm thanh kì quái như vậy! Còn nữa, lúc cậu dùng ô sắt tấn công cái xác đó, đôi phương chẳng những không hề hấn gì, lại còn khiến bàn tay cậu tê rần. Vậy là cậu đã hiểu được rồi. “Cái... cái xác chết ấy... chết rồi vẫn muốn xinh đẹp à?”

Quý tóc trắng lắc đầu. “Cô ấy đang đợi chồng của cô ấy trở về, cho nên mới muốn lưu lại hình hài xinh đẹp nhất.”

Tiểu Thục ngây người. “Sao anh biết?”

“Trong ngôi mộ của cô ấy, ở tiền điện đều là vũ khí lạnh^[6*], cho thấy chồng của cô ấy là võ tướng. Hơn nữa, trong bức họa vẽ trên tường, người con gái đẹp ấy đang gảy khúc *U lan*, thể hiện tình cảm sâu thương, đau khổ, buồn bã, ưu phiền, có lẽ là đang nhớ nhung tình lang nơi phương xa. Chỉ có điều, cô ấy đợi đến lúc chết mà chồng mình vẫn chưa trở về, cho nên mới dùng thủy ngân để bảo toàn xác.”

Tên gọi chung của các loại vũ khí chuyên dùng để đánh giáp lá cà như gươm, giáo, dao găm, vv...

Chẳng trách lúc này gã này lại nói với xác chết rằng ả rất xinh đẹp. Nghĩ một lúc, Tiểu Thục lại thấy kì quái. “A, chẳng lẽ anh đến nơi này là để thăm

nữa quý đó hả?”

Quý tóc trắng không trả lời, ông chủ đang lảng lạng đi ở phía trước bỗng lên tiếng: “Chẳng biết hấn đi dạo loanh quanh ở đâu mà lại nhìn thấy chiếc lược ngọc do bọn đồ đẩu lấy được. Bọn chúng còn nói đi trộm mộ gặp phải bánh tồng, đồng bọn bị hại chết, chỉ có bọn chúng thoát ra được. Thế là hấn bèn mua chiếc lược ấy rồi mò xuống đây, muốn trả lại sự bình yên cho cô ta, để cô ta không tiếp tục hại người nữa. Nào ngờ chiếc lược ngọc này vốn có một đôi, chỉ một chiếc thì không có tác dụng gì với ả. Vậy nên hấn bị giam cầm ở trong ngôi mộ này chờ chết. Cậu nói xem tôi đoán có đúng không? Phương ngọc, nhìn cậu, tôi chỉ muốn nói một câu: Ăn cơm nhà vác tù và hàng tổng.”

Quý tóc trắng rõ ràng đã bị ông chủ nói trúng tim đen. Nghe thấy tiếng cười có phần ngượng ngùng của hấn, Tiểu Thực tuy cảm thấy hơi buồn cười những cũng có chút gì đó chua xót trong lòng, có lẽ đây gọi là “cảm động”.

Vừa đi vừa nói chuyện, ba người đã suôn sẻ bò ra đến cửa động, thấy ở phía bên kia cửa động lấp ló chút ánh sáng. Khó khăn lắm mới leo lên được mặt đất, Tiểu Thực bỗng lảng người.

Giữa trời đất rộng lớn, mưa tuyết đang nhẹ nhàng bay.

Đây là cơn mưa tuyết đầu tiên của mùa đông, những bông tuyết lất phất rơi xuống mái tóc màu trắng của người nào đó, rồi biến mất không còn dấu vết. Người ấy khẽ nhếch khóe môi, trong mắt lấp lánh ánh cười.

Ngày hôm đó, Tiểu Thực suýt nữa mất mạng. Nhưng qua cuộc mạo hiểm này, cậu đã quen biết được hai người: ông chủ tiệm đồ cổ Tàn Thu và kẻ kì quái Phương Hồng Khanh.



CHƯƠNG

THIÊN TỨC QUỶ ẢNH

Ánh mặt trời âm áp chiếu rọi lên lớp tuyết đọng trên mái ngói đen, khiến tuyết tan chảy mất một nửa, để lại những vệt dài giống như những dòng nước mắt. Tiểu Thực cười “con ngựa sắt” của mình, băng qua con đường trước mặt trường thi Giang Nam đầy văn bia. Cậu đeo tai nghe, gật gù lắc lư theo giai điệu của bài *Long vãn*, miệng lầm nhảm “*Trường Thành một dãy xa vờ/Chữ Số một nét ngất trời ngân vang*”. Bờ sông Tần Hoài buổi sáng sớm không có vẻ phồn hoa, tấp nập như ngày thường. Chỉ có ánh mặt trời lặng lẽ chiếu lên miếu thờ Thiên Hạ Văn Xu lấp lánh ánh vàng.

Lúc hát đến đoạn “*Cung, thương, giốc, chủy, vũ*”, Tiểu Thực bỗng nhớ lại chuyện phiêu lưu mấy ngày trước. Phương Hồng Khanh nói hẳn không thể nhớ được cảm phổ cổ đại, thế mà vẫn có thể ung dung mở được cơ quan trong hầm mộ, thật quá sức lợi hại! Nghĩ đến đây, Tiểu Thực như được tiếp thêm sức lực, chân đạp càng lúc càng nhanh, vừa bóp còi vừa rẽ vào một con hẻm nhỏ ở bờ Bắc sông Tần Hoài. Xe đạp dừng lại trước một tiệm đồ cổ không có biển hiệu.

Cửa mở hé hé, nhưng tiệm chưa mở hàng. Tiểu Thực bước qua ngưỡng cửa, lại ngửi thấy mùi hương thoang thoảng kì lạ kia. “Ông chủ?” Cậu gọi vài tiếng nhưng không có ai đáp lời. Cậu bước thêm mấy bước, lại gọi: “Phương Hồng Khanh?”

Cửa tiệm im ắng lạ thường, thời gian như ngưng đọng. Chỉ có ánh mặt trời chiếu qua ô cửa sổ, soi sáng những hạt bụi li ti đang bay mông lung trong không khí, cho thấy thời gian vẫn đang trôi qua. Làn khói xanh trong chiếc lư hương nhẹ nhẹ tản mát. Tiểu Thực nhìn quanh bốn phía, cảm giác có chút gì đó khang khác so với lần đầu tiên cậu đến đây, nhưng lại không thể nói rõ là khác ở chỗ nào. Cậu định đi về phía cánh cửa nhỏ dẫn vào buồng trong, bỗng có một luồng không khí lạnh thổi tới sau lưng. Tiểu Thực ngoái đầu lại, liền nhìn thấy một cặp mắt đen hung ác.

Tiểu Thực sợ hãi kêu “Á” một tiếng, lập tức nhảy vọt về phía sau. Đến lúc đó, cậu mới nhìn ra vấn đề. Cặp mắt to đen lầy lầy không rõ là làm bằng vật liệu gì, được khảm trong hốc mắt của một con sư tử đá. Con sư tử này không giống với những con sư tử giữ cổng bình thường khác. Nó không giẫm chân lên quả cầu hay có những con sư tử nhỏ ngồi bên cạnh, mà chỉ hung dữ đứng yên một chỗ, bộ dạng nanh ác giống như hung thần vậy. Vì con sư tử đá này được đặt ngay trước cái tủ gỗ, chiều cao vừa hay ngang bằng với Tiểu Thực, cho nên khi cậu vừa quay đầu nhìn lại, liền thấy ngay bộ mặt canh lè cùng đôi mắt đen to đùng của nó, khiến cậu sợ chết khiếp.

Tiểu Thực thở phào một hơi, vỗ vỗ ngực để làm giảm bớt sự sợ hãi lúc này. Vừa mới bình tĩnh được một chút, cậu liền nghĩ, lúc trước rõ ràng cậu đã men theo cái tủ gỗ này mà đi vào, làm gì thấy con sư tử nào, tại sao vừa quay đầu lại, nó đã lù lù xuất hiện?

Sống lưng Tiểu Thực lạnh toát, toàn thân nổi da gà. Cậu thử đi vòng qua con sư tử, nhưng cho dù cậu vòng qua bên trái hay bên phải, đôi đồng tử đen thui nanh ấy vẫn luôn trừng trừng nhìn thẳng vào mắt cậu.

Trong phòng vô cùng tĩnh lặng, Tiểu Thực có thể nghe thấy rất rõ tiếng tim mình đập thành thịch, dường như càng lúc càng mạnh. Cậu thử lùi lại mấy bước, nhưng lại đôi đồng tử đen tuyền kia khóa chặt lại. Không biết có phải do tác động tâm lí hay không, cậu bỗng cảm thấy vị trí của con sư tử luôn rất gần mình.

Càng nghĩ, tóc tai cậu càng dựng đứng ngược lên. Tiểu Thực cố ra lệnh cho bản thân không được nghĩ ngợi linh tinh, lấy hết can đảm xông lên phía trước. Trong phút chốc, cậu đã vượt qua con sư tử để tới chỗ chiếc tủ. Tiểu Thực xoa xoa ngực, đứng là mình tự dọa mình mà, con sư tử đó vốn là vật vô tri, chẳng lẽ có thể đuổi theo người khác sao?

Tiểu Thực vừa tự cười giễu mình vừa quay đầu lại xem, chỉ thấy một cặp mắt to thô lỗ đang nhìn mình chằm chằm, cách cậu không đến mười centimete.

Tiểu Thực hét toáng lên, bất giác lùi lại, đâm sầm vào chiếc tủ gỗ. Đúng lúc đó, cậu đột nhiên cảm thấy hoa mắt. Đến khi nhìn rõ lại, cậu phát hiện mình đã đứng ở bên ngoài cửa tiệm, quay lưng về phía cửa, bộ dạng giống

như vừa bước ra vậy.

Tiểu Thực hoang mang xoay người về phía cửa tiệm. Tiệm đồ cổ nhỏ nhỏ với cánh cửa chính và khung cửa sổ bằng gỗ cũ kỹ vẫn lặng lẽ nằm ở trước mặt cậu, hoàn toàn không có điểm gì khác thường.

Chẳng lẽ cậu đã nằm mơ giữa ban ngày? Phải chăng cậu chưa hề bước chân vào cửa tiệm ấy? Tiểu Thực bắt đầu nghi ngờ trí nhớ của mình. Sau khi định thần lại, cậu một lần nữa nhẹ nhàng, thận trọng bước vào tiệm đồ cổ. Vị trí của các đồ vật không hề khác biệt so với ngày thường, cậu chậm rãi đến gần chiếc tủ gỗ. Thế nhưng, đúng lúc ấy, cậu đột nhiên thấy mắt mình hoa lên. Đến khi nhìn rõ trở lại, cậu thấy bản thân vẫn đang đứng ngoài cửa tiệm, tư thế giống như vừa mới từ bên trong bước ra vậy.

Đến lúc này, Tiểu Thực mới bắt đầu hoảng loạn. Chẳng... chẳng lẽ đúng như trong truyền thuyết nói... Chuyện này là do “Ma chặn tường” gây ra sao?

Nghĩ đến đây, Tiểu Thực lại dựng tóc gáy. Cậu lập tức nhảy vọt lên xe đạp, phóng thật nhanh rời đi. Đúng lúc ấy, cậu bỗng nhìn thấy bóng một chiếc xe Jeep queo vào con hẻm.

Đó chính là xe của Tần Thu. Tiểu Thực hoảng hốt đạp tới, không đợi Tần Thu dừng lại đã bám lấy cửa kính. “Ông chủ! Trong tiệm của anh có ma!”

Tần Thu nhướn mày, dừng xe, tắt máy, xách theo một chiếc túi giấy xuống. Thấy y đi vào cửa tiệm, Tiểu Thực hoảng hốt ngăn cản. “Đừng vào! Có ma thật đấy, tôi vừa gặp phải ma chặn tường.”

Tần Thu không chút sợ hãi, bước nhanh vào trong tiệm. Tiểu Thực thấy thế thì cuống lên, vội đi theo để giúp đỡ. Chỉ thấy khi Tần Thu bước vào trong phòng, việc đầu tiên y làm chính là dập tắt lư hương. Sau đó, y hướng về phía phòng trong, hét lên: “Phương Hồng Khanh, còn đùa giỡn nữa à?”

Cửa phòng trong được mở ra, một người đàn ông mi thanh mục tú có mái tóc màu trắng bạc xuất hiện, cười híp mắt bước tới. “Ai da, bạn tốt, đừng có giận dữ như thế chứ!”

“Là tên khốn nào sáng bảnh mắt đã đòi uống nước cam? Chưa cho cậu ăn phát đạn là may mắn lắm rồi đây!” Tần Thu giống như ăn phải thuốc súng, hoàn toàn khác biệt với hình tượng mặt sắt lạnh lùng, nghiêm túc thường

ngày. Y vừa mắng vừa móc từ trong túi giấy ra một chai nước cam, ném tới. Sau đó, y giơ chân đá bay mấy chiếc ghế trong phòng rồi dịch kệ hoa sang một bên.

Thấy hai người kia nhàn rồi đối đáp qua lại, Tiểu Thực phải lên tiếng nhắc nhở: “Nghe tôi nói đây, chỗ này thật sự có ma đấy!”

“Ma cái con khi!” Tần Thu quát mắt nhìn cậu, rồi lại trừng mắt nhìn sang người thanh niên đang hí hửng uống nước cam. “Là tên quỷ kia bày trận dọa cậu đấy.”

“Hả? Bày trận?” Tiểu Thực tròn mắt, nghĩ một lúc lâu mới hỏi với vẻ khó tin: “Ý anh là trận pháp ư? Ngay trong cửa tiệm này? Có thể bày trận sao?”

Phương Hồng Khanh ung dung dựa vào kệ hoa, cười nói: “Ai da, cậu đừng khinh thường tri thức ngàn vạn năm của chúng ta. Chỉ cần vài viên đá sỏi bên sông, Gia Cát Lượng cũng có thể bày ra kì trận chế ngự quân địch. Nên biết rằng, thuật phong thủy và kì môn độn giáp trong truyền thuyết, lớn thì có thể giết giặc lập công, hưng quốc an bang, nhỏ thì có thể...” Phương Hồng Khanh lại cười trêu: “Nhỏ t hì có thể dọa cho Tiểu Thực bé nhỏ của chúng ta sợ đến mức tè ra quần đấy!”

“Ai... ai tè ra quần cơ?” Tiểu Thực đỏ mặt, lên tiếng phản bác. Nghĩ đến việc bộ dạng la hét hoảng hốt của mình lúc nãy đã lọt vào mắt của kẻ chết tiệt này, Tiểu Thực chỉ giận không thể cào rách cái miệng đang cười xấu xa của hắn. Thế nhưng sự bực bội của cậu không kéo dài lâu, chẳng mấy chốc nó đã bị lòng hiếu kì chiếm chỗ. Cậu không kiềm được, sáp lại gần hỏi: “Hồng Khanh, sao anh có thể làm được như vậy?”

Phương Hồng Khanh không trả lời, chỉ tay về phía mấy chiếc ghế và kệ hoa bị Tần Thu đá bay lúc nãy. Tiểu Thực bán tín bán nghi. “Chỉ dựa vào mấy cái này à? Tôi không tin đâu. Lúc nãy tôi nhìn thấy nhiều thứ quỷ quái hơn cơ!”

“Có phải là cái này không?” Tần Thu lấy từ trên tủ gỗ ra một con sư tử đá to bằng nắm tay đưa cho cậu. Tiểu Thực tròn mắt nhìn kĩ, đôi mắt đen tuyền, khuôn mặt nanh ác, bộ dạng quả nhiên giống hệt thứ kì quái lúc nãy cậu nhìn thấy, chỉ khác nhau ở kích cỡ mà thôi.

Nhìn ra sự ngỡ vực của cậu, Tàn Thu liên trùng mắt nhìn Phương Hồng Khanh một cái, rồi mới quay người giải đáp thắc mắc của Tiểu Thực: “Mùi hương này có thể tác động đến hệ thần kinh của con người, tạo nên ảo giác.”

Tiểu Thực chớp mắt, đến giờ đã hoàn toàn hiểu rõ. Thì ra ngay từ lúc bước chân vào cửa tiệm, cậu đã bị lừa rồi. Bởi vì người thấy mùi hương này, lại nhìn qua đồ vật trên tủ gỗ, cho nên cậu mới sinh ra ảo giác là nhìn thấy một con sư tử đá to lớn đáng sợ. Còn chuyện tại sao cậu lại bị đẩy ra ngoài tiệm đến hai lần là do trúng phải trận pháp của Phương Hồng Khanh. Nghĩ đến việc bị kẻ chết tiệt này đùa giỡn, đáng lẽ Tiểu Thực phải cảm thấy tức giận, nhưng trong lòng cậu lại dâng lên một sự ngưỡng mộ không thể diễn tả bằng lời. Cậu hướng về phía kẻ chết tiệt đang nhàn rỗi tựa lưng vào kệ hoa uống nước cam ấy, bật thốt: “Hồng Khanh, anh rốt cuộc là người thế nào vậy?”

“Ây dà!” Gã thanh niên tóc trắng lại cười híp mắt, trả lời. “Tôi á, lúc trước chỉ là một tên tội phạm bị truy nã thông thường mà thôi.”

Tội phạm bị truy nã? Lúc trước? Lại còn “thông thường”? Nghe xong câu nói của Phương Hồng Khanh, Tiểu Thực bỗng cảm thấy trời đất như sụp đổ. Sống trên đời đã mười bảy năm, Tiểu Thực luôn là một người nghiêm túc, tuân thủ pháp luật, ngũ giảng tứ mỹ^[7*], tôn trọng nội quy của nhà trường, thậm chí còn chưa bao giờ gian lận hay quay cốp. Hạng người xấu nhất mà cậu từng gặp cũng chỉ là những nam sinh hư hỏng, đầu tóc quái đản, hay trốn trong nhà vệ sinh nam hút thuốc mà thôi. Thế mà bây giờ cậu lại dám đứng đây tán gẫu với tội phạm bị truy nã.

Ngũ giảng là ăn nói văn minh, lễ phép, lịch sự, có trật tự, có đạo đức. Tứ mỹ là tâm hồn đẹp, lời ăn tiếng nói dễ nghe, việc làm tốt, điều kiện tốt.

Tiểu Thực kinh ngạc, không kịp được lại quan sát Phương Hồng Khanh từ đầu đến chân, đánh giá một lượt. Chỉ thấy hắn có ngũ quan tuần tú, nụ cười ôn hòa, ngoại trừ mái tóc bạch kim và làn da trắng đến nhợt nhạt mới nhìn qua sẽ thấy không giống với người bình thường lắm thì không có gì đáng để nói đến cả. Phong thái này, cộng với sự hiểu biết, trải nghiệm phong phú, tri thức sâu rộng cùng thuật kì môn độn giáp, nhìn kiểu gì cũng thấy hắn là một kẻ trí thức.

“Chuyện đó...” Tiểu Thục lấp bắp hỏi. “Phương Hồng Khanh, anh đã phạm phải tội gì vậy?”

Phương Hồng Khanh vẫn điềm tĩnh, thong dong, nở nụ cười như trêu ngươi. “Cậu đoán xem!”

Tần Thu đứng ở một bên liếc mắt khinh khỉnh, hiển nhiên đang rất coi thường hai người họ. Tiểu Thục lại rất thật thà, vắt óc suy nghĩ một lúc lâu. Cậu vẫn còn nhớ hôm đó, lúc ở trong cỗ mộ, Phương Hồng Khanh ôm lấy cái xác nữ ấy, còn chải tóc cho ả rồi bảo “Nàng vẫn rất xinh đẹp”. Rõ ràng đây là chuyện không hề liên quan đến hắn, nhưng hắn vẫn cố vờ vào mình, lại còn đối xử dịu dàng với cái xác nữ đó. Tiểu Thục lại nhớ lúc cả ba chui ra khỏi hầm mộ, nụ cười cùng đôi mắt sáng long lanh của Phương Hồng Khanh dưới bầu trời tuyết rơi lả tả đã khiến cậu cảm nhận được thế nào gọi là “sự ấm áp giữa ngày xuân”. Một Phương Hồng Khanh như thế, tuyệt đối không thể là người xấu, tuyệt đối không phải là kẻ có thể gây ra những tội ác như giết người phóng hỏa được.

“Nhất định là có hiểu lầm!” Tiểu Thục nghiêm túc nói, sau đó lớn tiếng khẳng định: “Hồng Khanh anh nhất định không phải là kẻ xấu, nhất định không làm ra những chuyện xấu xa!”

Phương Hồng Khanh ngẩn người một lúc, sau đó cười phá lên, xoa xoa đầu Tiểu Thục, làm mái tóc ngắn của cậu rối bù như tổ quạ. Trước sự tin tưởng của cậu thiếu niên trước mặt, hắn cười nói: “Tôi đúng là đã từng phạm tội. Đồ vật của ai đó nếu không giữ cẩn thận, tôi sẽ không hỏi mà lấy đi luôn.”

Tiểu Thục ngây người. Không hỏi mà lấy, chẳng phải chính là “trộm cắp” sao? Phương Hồng Khanh thật sự là kẻ đã làm chuyện xấu, trở thành tội phạm bị truy nã ư? Trong lòng cậu thiếu niên bỗng rối như tơ vò, hai trạng thái “tin tưởng” và “hoài nghi” liên tục tranh đấu. Nhưng điều khiến cậu cảm thấy hoang mang nhất không phải là cái kết luận Phương Hồng Khanh là kẻ xấu, mà là nỗi lo lắng liệu sau này Hồng Khanh có bị cảnh sát bắt đi không? Nếu cảnh sát ập tới thì biết làm thế nào? Nếu mọi người có thể gom góp tiền để đền bù thì có thể miễn truy cứu hay không?

Nhìn thấy bộ mặt lo lắng khổ sở của Tiểu Thục, Phương Hồng Khanh

ung dung cười nói: “Yên tâm đi, không có chuyện gì lớn đâu!”

“Không có chuyện gì lớn?” Tần Thu hừ lạnh một tiếng, giật lấy chai nước cam của Phương Hồng Khanh, vớt ra phía sau. “Trộm cả bảo vật số một của quốc gia mà còn dám bảo là không phải chuyện lớn? Tội đáng bị xử bắn mà còn dám bảo là không phải chuyện lớn?”

“Cái gì? Xử bắn?” Tiểu Thực hét lên kinh hãi. Nhìn thấy bộ dạng trợn trừng mắt như bị Thiên Lôi đánh trúng đầu của cậu, Phương Hồng Khanh cười mãi không dứt, gí ngón tay vào đầu cậu, nói: “Tiểu quý, không nghe thấy tôi nói là “lúc trước” à? Tất cả đều là chuyện quá khứ rồi.”

Thật ra cái gọi là “chuyện quá khứ” ấy mới xảy ra cách đây hai năm. Lúc đó, Phương Hồng Khanh còn đang học cao học tại một trường đại học nổi tiếng ở Nam Kinh, chuyên ngành bảo tồn văn vật. Học đến năm thứ ba, hắn bắt đầu đau đầu nhức óc với chuyện nên học tiếp lên tiến sĩ hay ra trường đi làm. Qua sự giới thiệu của thầy giáo hướng dẫn, hắn đến thực tập ở Viện bảo tàng Kim Lăng. Đối với một kẻ luôn si mê nền văn hóa lịch sử Trung Quốc cổ đại như hắn thì việc này giống như chuột sa hũ gạo vậy. Đến kíp tức xá hắn cũng chẳng thèm về, cả ngày chỉ trốn trong viện bảo tàng, đam mê đến quên cả trời đất. Vốn dĩ lãnh đạo sắp xếp cho hắn một chân việc vặt trong văn phòng, nhưng khi nhìn thấy hắn đứng ngắm các bảo vật được trưng bày đến si mê bất động, cả ngày đi tới đi lui trong phòng triển lãm, họ bèn giao luôn cả công việc bảo vệ cho hắn.

Đúng như ý nguyện, cuối cùng Phương Hồng Khanh cũng danh chính ngôn thuận trở thành bảo vệ của viện bảo tàng, thỉnh thoảng còn kiêm luôn vai trò hướng dẫn viên. Nếu có du khách nào hứng thú với các vật triển lãm đúng vào lúc hắn đang rảnh rỗi, hắn sẽ đến giới thiệu cho họ nghe về lịch sử và những điển cố liên quan đến bảo vật ấy. Vốn là một thanh niên tuổi đời còn trẻ, ngoại hình tuấn tú, cả ngày luôn nở nụ cười, cách kể chuyện cũng rất thú vị chứ không dông dài và nhàm chán như mấy nhà nghiên cứu già nua, vậy nên hắn rất được du khách yêu thích. Nhiều du khách nước ngoài còn kéo hắn lại bên ngoài cổng viện bảo tàng để chụp ảnh lưu niệm. Lúc đó, mái tóc của Phương Hồng Khanh vẫn chưa bạc trắng, hắn đích xác vẫn là một thanh niên ưu tú tóc đen, mắt đen của Trung Quốc. Còn lí do tại sao tóc hắn lại trở nên như thế, đó là chuyện của sau này...

Hắn thực tập chưa được bao lâu, viện bảo tàng tổ chức một cuộc triển lãm chuyên đề quy mô lớn: Xác ướp nữ giới nghìn năm tuổi trong khu mộ Mã Vương Đồi đời Hán được đưa đến thành Kim Lăng. Cái tên gọi “Xác ướp nữ giới nghìn năm tuổi” này không hề khoa trương, đây cũng có thể coi là một trong những kì tích số một trên thế giới. Cái xác đã trải qua hai nghìn một trăm năm lịch sử nhưng vẫn được bảo toàn nguyên vẹn, thân thể hồng hào, mái tóc dài thẳng, thậm chí làn da vẫn giữ nguyên được tính đàn hồi vốn có, rất giống với thi thể mới được chôn cất. Nếu so với cái xác ướp này thì các thể loại như xác ướp Ai Cập gì gì đấy đều không thể sánh bằng. Thế nhưng, thành thaatk mà nói, một bảo vật cấp quốc gia quý báu như vậy, chẳng may trong quá trình vận chuyển phát sinh rắc rối nào đó thì sẽ phiền phức to, có muốn đền cũng chẳng đền nổi, cho nên xác ướp trong cuộc triển lãm lần này chỉ là đồ phục chế mà thôi. Nhưng tất cả những bảo vật còn lại, bao gồm đồ sơn mài, to lụa, tượng gỗ, nông sản, thảo dược, binh khí, đồ quân dụng, nhạc khí, đồ trang điểm, tiền âm phủ, sách lụa, tranh lụa, vân vân... đều là đồ thật do người ta sưu tầm được, thứ nào cũng là kì trân dị bảo hiếm có trên thế giới.

Cuộc triển lãm lần này trưng bày những cổ vật nghìn năm quý giá của quốc gia, vì vậy tình thần của mọi người trong viện bảo tàng đều tập trung hơn gấp mấy lần, nhân lực cũng được tăng thêm để bảo đảm an toàn. Phương Hồng Khanh đương nhiên cũng được giao thêm nhiệm vụ, cách mấy ngày lại phải đi trực đêm một lần.

Khi màn đêm buông xuống, khách tham quan đã ra về hết, viện bảo tàng dần rơi vào tĩnh lặng, trong sảnh chính rộng lớn chỉ còn lại vài nhân viên bảo vệ. Nhưng mấy nhân viên bảo vệ này lại bị phân tán đến mười hai khu vực trưng bày khác nhau trong viện bảo tàng như khu đồ đồng xanh, khu đồ ngọc, khu đồ mỹ nghệ, khu đồ gốm sứ, khu đồ quý báu, khu đồ sứ thời Minh - Thanh, vân vân... Gần như cả đêm không ai có thể chạm mặt nhau. Phương Hồng Khanh được phái đi tuần tra ở ba khu vực lớn, đó là khu đồ đồng xanh, khu đồ ngọc và khu triển lãm chuyên đề mới, nơi trưng bày xác ướp trong khu mộ Mã Vương Đồi đời Hán.

Khác hẳn với cảnh người người đi lại tấp nập lúc ban ngày, vào ban đêm, viện bảo tàng rơi vào sự yên tĩnh chết chóc. Phương Hồng Khanh có thể

nghe rõ nhịp điệu bước chân mình trên nền đá cẩm thạch. Trong đêm tối, chỉ thấy thứ ánh sáng màu xanh lục nhợt nhạt hắt ra từ mấy tấm biển “lối thoát hiểm”. Phương Hồng Khanh giơ đèn pin lên, quét qua những báu vật đang được trưng bày trong tủ kính.

Mỗi món đồ nhỏ bé này mang trong mình cả một giai đoạn thăng trầm của lịch sử. Tất cả những thành bại thịnh suy, bi hoan ly hợp, phồn hoa tịch mịch của các thời kì lịch sử đều được quy tụ lại trong những đồ vật bé nhỏ nằm sau lớp kính này. Mỗi khi nhìn thấy những đồ vật ấy, trong lòng Phương Hồng Khanh lại dấy lên một sự trầm mặc không thể diễn tả thành lời. Hắn say mê nghiên cứu và bảo tồn văn vật, nhưng lại cảm thấy những món đồ ở đây hình như thiếu sót một điều gì đó. Những món đồ được trưng bày sau tấm kính ở nhiệt độ tiêu chuẩn, mặc dù được khai quật lên từ dưới lòng đất sâu, sau ngàn vạn năm mới có thể nhìn thấy ánh sáng mặt trời, nhưng nhìn chúng cứ như vẫn đang say sưa ngủ. Một giấc ngủ dài, tiếp tục chìm đắm trong giấc mơ ngàn vạn năm.

Ánh sáng màu vàng âm áp của cây đèn pin lần lượt rọi qua những báu vật quý giá đang say giấc nồng ấy. Từ những phiến ngọc được gọt đẽo thô sơ, những vòng ngọc quý chạm khắc hình Thao Thiết^[8*], những chiếc xuyên ngọc lung linh trong suốt đến những “kim chi ngọc thiên^[9*]” được điêu khắc vô cùng tỉ mỉ. Năm nghìn năm lịch sử Trung Hoa đang hiển hiện trên con đường tối đen dài hơn trăm mét này. Từ thời viễn cổ cho đến cận đại, từ thuở hồng hoang cho đến những thời đại phồn hoa thịnh vượng nhất...

Một thân thú hung hãn trong thân thoai phương Đông, thường được khắc trên các vật dụng bằng đồng thời nhà Chu và nhà Thương, hoặc được khắc trên các mảnh ngọc ở thời đồ đá mới, chẳng hạn như trong nền văn hóa Lương Chử.

Trang sức có hình cành lá bằng vàng, bên trên là mảnh ngọc hình con ve.

Đúng lúc Phương Hồng Khanh đang trầm cảm khái, hắn bỗng nghe thấy một âm thanh kì quái. Từng tiếng, từng tiếng một, chậm rãi nhưng đều đặn, giống như tiếng từng giọt nước đang nhỏ xuống mặt đất vậy. Hắn nghĩ bụng, có chỗ nào bị dột chằng, rồi đi về hướng phát ra âm thanh. Hắn vừa bước được mấy bước, chiếu đèn pin xuống, quả nhiên nhìn thấy trên sàn nhà có một vũng nước đọng.

Thông thường, sau khi viện bảo tàng đóng cửa, nhân viên vệ sinh phải đi quét dọn một lượt, không thể nào có nước đọng như thế này được. Phương Hồng Khanh sinh lòng nghi hoặc. Sau đó, tiếng nước nhỏ giọt lại vang lên, nghe rất rõ ràng trong màn đêm tĩnh mịch.

“Tí tách... Tí tách...”

Trong bóng tối vô biên chỉ nổi lên duy nhất âm thanh ấy. Phương Hồng Khanh bước về phía phát ra tiếng động. Điều khiến hắn không thể tưởng tượng được là trên sàn nhà, cứ cách vài bước lại xuất hiện một vũng nước, giống như có vật gì đó đang đi về phía trước vậy...

Phương Hồng Khanh lần theo những vũng nước đọng, không bao lâu đã bước vào khu vực trưng bày đồ ngọc. Hắn ngẩng đầu lên, chiếu đèn pin về phía cánh cửa khu triển lãm ở đằng trước, nhìn thấy mấy chữ “Xác ướp nữ giới trong mộ Mã Vương Đồi đời Hán”. Trong lòng hắn bắt đầu xuất hiện những dự cảm không lành...

Phương Hồng Khanh chiếu đèn pin về phía trước, chỉ thấy những vũng nước đọng liên tục nối tiếp nhau, kéo dài tới tận bên trong khu triển lãm. Hắn cứ thế lần theo những vũng nước, ánh đèn pin luôn soi xuống mặt sàn cẩm thạch, cuối cùng rơi lên một vật thể màu xám đen. Phương Hồng Khanh khẽ nhích cây đèn pin lên, lập tức nhận ra trước mắt hắn là một cỗ quan tài.

Hắn bỗng cảm thấy sống lưng lạnh buốt, toàn thân nổi da gà. Cần phải biết rằng, xác ướp nữ giới trong khu mộ Mã Vương Đồi đời Hán này chính là xác ướp nghìn năm có một không hai trên thế giới. Ngày cỗ quan tài được khai quật, trong quan tài ngập đầy nước, nữ chủ nhân Tân Truy của nó nằm yên trong làn nước trong vắt, vẫn giữ nguyên dung nhan xinh đẹp lúc mới qua đời, giống như đang ngủ một giấc ngủ say kéo dài hơn hai nghìn năm vậy. Nhưng khi mở nắp quan tài ra, vừa mới tiếp xúc với không khí được mấy giây, nước trong cỗ quan tài nhanh chóng bị vẩn đục, biến thành màu vàng, thi thể của nàng Tân Truy cũng phát sinh biến hóa, không thể phục hồi lại bộ dạng xinh đẹp khiến người ta phải trầm trồ như lúc đầu nữa. Tuy tính đàn hồi của làn da, sự linh động của cơ khớp cùng mái tóc được bảo tồn hoàn hảo vẫn khiến cho mọi người phải kinh ngạc, nhưng không thể không thừa nhận rằng, nếu nói một cách hơi thô thiển, chỉ trong vòng mấy giây

ngắn ngủi đó, Tân Truy đã trở nên xấu xí rồi.

Trong phòng triển lãm tuyệt đối không thể có nước đọng được. Nghĩ đến cái xác ướp hơn hai nghìn năm tuổi, lại còn một đoạn đường đầy những vệt nước kéo dài đến tận bên trong quan tài, Phương Hồng Khanh liền nảy sinh một sự liên tưởng, không khoa học lắm. Hắn ngập ngừng giơ đèn pin lên, chiếu vào cổ quan tài, trong lòng rất sợ hãi. Lỡ như không thấy cái xác ướp trong cổ quan tài nữa, hắn phải làm gì đây...

Cũng may, tình huống kinh khủng như thế không xảy ra. Khi ánh đèn pin rọi xuống, hắn nhìn thấy một cái xác ướp đã ngả vàng. Mái tóc đen tuyền chỉ còn thưa thớt, hàm răng hơi lộ ra, làn da ngả vàng không còn săn chắc nữa, khi bị ánh sáng chiếu vào, cả khuôn mặt với ngũ quan đèn dẹt, không rõ đường nét ấy bỗng trở nên vô cùng đáng sợ.

Thế nhưng Phương Hồng Khanh vẫn thờ phào nhẹ nhõm vì cái xác đang nằm yên trong quan tài. Hắn không tìm được bèn phì cười, tự giễu bản thân đã xem quá nhiều phim và đọc quá nhiều tiểu thuyết kinh dị. Trong giây phút vừa rồi, hắn quả thật đã nảy ra một ý nghĩ quái đản: “Chẳng lẽ Tân Truy đã bò ra ngoài sao?”

Nhìn cái xác ướp toàn thân lỏa lồ, chỉ có một mảnh vải trắng che phủ những bộ phận quan trọng, đang nhắm mắt ngủ say cả nghìn năm qua ấy, Phương Hồng Khanh không khỏi có chút thương xót. Thân là một nhà nghiên cứu lịch sử và cũng là nhân viên bảo tồn văn vật, hắn biết rằng khảo cổ là một lĩnh vực cần thiết. Tuy rằng việc khai quật được cái xác ướp nữ giới trong khu mộ Mã Vương Đồi đời Hán này là một phát hiện lớn của lịch sử Trung Quốc, nhưng ở nơi sâu thẳm nhất trong đáy lòng mình, Phương Hồng Khanh vẫn cảm thấy có lỗi. Nếu như các nhà khảo cổ không phát hiện ra cổ quan tài này rồi khai quật nó lên để tìm thi thể thì có lẽ nàng Tân Truy vẫn sẽ bảo toàn được dung mạo xinh đẹp của mình, vĩnh viễn ngủ say dưới lòng đất, chứ không bị biến thành bộ dạng đáng sợ như bây giờ. Quấy rối giấc ngủ của người chết, đào người ta từ dưới mộ lên, sau đó mổ xẻ thi thể để phân tích rồi đem trưng bày trước mắt tất cả mọi người trong thiên hạ, điều này đối với họ mà nói chẳng khác gì sự xúc phạm.

“Xin lỗi!” Phương Hồng Khanh khẽ nói với cái xác ướp đã không còn xinh đẹp, trong lời nói còn có chút nuối tiếc. “Có lẽ nàng nằm mơ cũng

không thể tưởng tượng được rằng, phí bao tâm sức để xây dựng mộ phần như vậy, cuối cùng lại rơi vào nông nổi này. Haiz, thôi thì coi như nàng đã cống hiến cho việc nghiên cứu lịch sử Trung Hoa đi vậy.”

Câu nói mang tính biện bạch này vừa dứt, Phương Hồng Khanh bỗng nghe thấy một âm thanh kì quái. Đó là những tiếng “hu hu” trầm đục, vừa chậm rãi vừa kéo dài, giống như có người đang thút thít khóc. Âm thanh ấy vang lên trong màn đêm tĩnh mịch ngay sau khi Phương Hồng Khanh vừa nói những lời như vậy với Tân Truy khiến hắn cảm thấy tóc gáy dựng đứng, toàn thân lạnh buốt.

“Hu hu!”

Tí tách... Tí tách...

Tiếng nước nhỏ giọt bí ẩn lúc trước cũng vang lên cùng lúc với tiếng nước nở, hai thứ tiếng hòa quyện vào nhau, dội đi dội lại trong đại sảnh trống trơn. Âm thanh ấy thực sự rất giống tiếng một người con gái đang khóc...

Phương Hồng Khanh lấy hết can đảm lia đèn pin về hướng phát ra tiếng khóc. Ánh đèn pin giống như bị nuốt chửng, biến mất trong màn đêm thăm thẳm. Kèm theo tiếng nước nở ấy, trong khoảng không gian tối đen phía trước hình như có vật gì đó đang chậm chạp chuyển động...

Phương Hồng Khanh đang căng mắt để nhìn cho rõ bóng đen trước mặt, bỗng từ phía sau gáy có một luồng gió thổi tới. Hắn còn chưa kịp quay đầu lại thì một đôi tay ẩm ướt lạnh giá đã chộp lấy cổ hắn.

Đôi tay ấy ra sức bóp thật chặt. Phương Hồng Khanh cố sống cố chết quơ tay lên giằng tay của kẻ tấn công ra, liền chạm phải một làn da nhăn nheo, ướt sũng nước. Trong lúc khó thở, hắn bỗng ngửi thấy một mùi vừa quái lạ vừa kích thích, giống như mùi cồn vậy. Đó chính là mùi của thứ dung dịch dùng để bảo quản cái xác trong cỗ quan tài.

Là Tân Truy!

Đây chính là phán đoán cuối cùng và duy nhất của Phương Hồng Khanh trước khi não bộ hắn trở nên trống rỗng. Tiếp đó, hai lá phổi không được cung cấp đủ khí khiến hắn hoàn toàn mất đi ý thức.

Đêm hôm ấy, lúc đang nửa tỉnh nửa mơ, Phương Hồng Khanh mơ hồ nhìn thấy rất nhiều cảnh tượng kì quái. Nam thanh nữ tú mặc trang phục thời

nhà Hán đi qua đi lại tấp nập trong đình viện tú lệ. Trong đó có một vị phu nhân ăn mặc rất lộng lẫy đang ngồi nghe hát. Phương Hồng Khanh biết đó chính là Tân Truy, bởi vì ngoài lớp trang phục bên trong, nàng còn khoác thêm một chiếc áo chèn ngắn mỏng như cánh ve. Chiếc áo này chính là bảo vật “tổ sa đơn y” nổi tiếng của quốc gia, vân áo rục rờ, nhẹ như sương khói, nặng chưa đến một lạng, là vật đại diện cao cấp nhất cho trình độ dệt may thời Tây Hán.

Trong cảnh xuân tươi đẹp, giữa đình viện phồn hoa, Tân Truy đang ngồi ngắm hoa nghe nhạc. Tiếng tiêu nhẹ nhàng vang lên, xa xăm da diết. Một khúc trường ca du dương trầm bổng, như nỉ non, như thì thầm.

Chính là tiếng tiêu! Phương Hồng Khanh bừng tỉnh. Hóa ra âm thanh nỉ non mà hần nghe thấy trong đêm tối chính là tiếng tiêu. Chỉ vì nó không có giai điệu nên hần mới nghe thành tiếng “hu hu” như ma quỷ đang khóc. Cây tiêu sáu lỗ này cũng được trưng bày trong triển lãm giống như những vật bồi táng khác được khai quật dưới ngôi mộ của Tân Truy. Ngoài ra còn có một cây đàn thất huyền. Đây đều là những vật chứng giúp ích cho việc nghiên cứu về âm nhạc thời kì sơ khai của Trung Quốc.

Lúc Phương Hồng Khanh đang mãi suy nghĩ, cảnh tượng trước mắt chợt xao động. Hần định thần nhìn lại, chỉ thấy hình bóng Tân Truy đột nhiên biến mất, cảnh vật trước mắt cũng không phải là đình viện phồn hoa mỹ lệ nữa mà là một bờ sông.

Gió nhẹ thổi qua hàng dương liễu, tạo nên những con sóng gợn trên mặt hồ. Làn nước trong vắt phản chiếu ánh mặt trời ấm áp, hai bên bờ phủ rợp cỏ xanh. Dưới góc liễu có một đôi nam nữ đang cười rạng rỡ. Người con trai ăn vận theo lối văn sinh nho sĩ, tay cầm cây tiêu sáu lỗ, thổi một khúc ca vừa du dương uyển chuyển vừa bịn rịn lưu luyến. Tiếng tiêu quyện vào trong nhánh liễu, phiêu đảng qua mặt nước trong veo rồi bay vút lên bầu trời xanh vô tận.

Phương Hồng Khanh hơi ngơ ngẩn. Cách ăn mặc của đôi nam nữ này hình như có chút khác biệt so với trang phục thời Tây Hán. Tay áo may hẹp, ở vùng eo của người con trai có đeo thắt lưng da, ở đầu thắt lưng có lưỡi móc, còn vùng eo của người con gái lại quấn một cái thắt lưng bằng tơ, màu sắc của trang phục tương đối bình dị...

Ở bên này, Phương Hồng Khanh còn chưa kịp suy nghĩ hay phân tích rõ ràng thì phía bên kia, người con gái bỗng mở miệng hát:

“*Mộc qua người tặng ném sang,
Quỳnh cư ngọc đẹp ta mang đáp người.
Phải đâu báo đáp ai ơi
Đề mà giao hảo đời đời cùng nhau.
Mộc đào người tặng ném sang,
Quỳnh dao ngọc đẹp mang ra đáp người.
Phải đâu báo đáp vậy thôi
Đề cùng tốt đẹp đời đời kết giao.
Ném sang mộc lý tặng ta,
Ngọc lành quỳnh cửu đưa qua đáp người.
Phải đâu báo đáp ai ơi,
Đề mà giao hảo đời đời cũng nhau.*”^[10*]

Chùm thơ Mộc qua trong Kinh thi. Bản dịch của Tạ Quang Phát.

Tiếng ca uyển chuyển như oanh hót, hòa cùng tiếng nước chảy róc rách, quỳên với tiếng tiêu du dương trầm bổng, ngân nga vang vọng giữa mặt hồ xanh biếc, trong veo. Phương Hồng Khanh nhận ra đây chính là chùm thơ kinh điển *Mộc qua* nổi tiếng thuộc phần Vệ phong trong *Kinh thi*, viết về tình cảm yêu đương sâu nặng giữa nam nữ, ý nghĩa tương tự như câu thành ngữ “Cho đào báo lý”^[11*] mà chúng ta thường sử dụng ngày nay. Nhìn đôi trai gái kia vui vẻ cười đùa, Phương Hồng Khanh cảm thấy trong lòng rất âm áp. Cảnh vật trước mắt nên thơ đẹp đẽ, liễu rủ cỏ xanh, sóng nước dập dềnh, nhưng cũng không thể sánh được với nụ cười an nhiên của đôi uyên ương ấy. Ý nghĩa tương đương như những câu: “*Bánh ít đi, bánh quy lại*”. “*Có đi có lại*”, “*Có qua có lại mới toại lòng nhau*”, ví với mối quan hệ tốt đẹp.

Sau đó, chỉ trong nháy mắt, trước mặt Phương Hồng Khanh bỗng bùng lên một ngọn lửa. Ngọn lửa này nhanh chóng biến thành cả một biển lửa bao quanh hẳn. Lửa liếm vào áo của hẳn, bén cả vào da thịt. Cảm giác đau đớn, bỏng rát khiến hẳn không hét nổi thành lời, nhưng hẳn vẫn quyết tâm dấn thân vào nơi lửa cháy dữ dội nhất, giống như đang muốn giành lấy vật nào

đó, mặc dù lí trí của hắn hoàn toàn không biết tại sao mình lại làm vậy hay thứ hắn muốn tìm kiếm rốt cuộc là vật gì. Hắn cố căng mắt lên nhưng những làn khói đen bắt đầu bốc lên rất cao, che khuất tầm nhìn của hắn.

Đúng lúc đó, trước mắt Phương Hồng Khanh bỗng lóe lên một ánh sáng trắng chói lòa, khiến hắn không mở mắt nổi. Tiếng lửa cháy bên tai đột ngột im bật, cũng không còn ngửi thấy mùi khói nữa. Nhưng ngực hắn càng lúc càng nặng nề, giống như có áp lực gì đó đè chặt khiến hắn không thể hít thở. Hắn vừa định mở mắt đã thấy một đống gì đó đen thui đổ ập xuống đầu, rơi cả vào mắt, vào mũi, thậm chí chui cả vào miệng hắn. Hắn nhận thấy đó là mùi vị của cát, bèn “phì” một tiếng, định nhổ hết chỗ cát trong miệng ra ngoài. Nào ngờ lại có thêm một đám đất cát khác từ đâu rơi tiếp xuống đầu hắn. Hắn định giơ tay lên che, chợt phát hiện hai tay mình đã bị trói quặt ra đằng sau tự lúc nào. Cát bây giờ đã ngập đến ngực hắn, khiến hắn càng lúc càng khó thở.

Chôn sống! Trong đầu Phương Hồng Khanh bỗng nảy ra hai từ này, một ý nghĩ chợt lóe lên, càng lúc càng rõ rệt. Tuy nhiên, hắn còn chưa kịp suy nghĩ thông suốt thì từng đống đất cát đã không ngừng trút xuống đầu hắn. Ý thức dần mơ hồ, đang trong lúc nửa mê nửa tỉnh, hắn cố gắng giương mắt lên, lờ mờ nhìn thấy bên cạnh còn có một người đã bị đất cát vùi lấp đến đỉnh đầu, trông rất giống chàng văn sĩ trong cảnh tượng lúc trước, chỉ có điều hai mắt y nhắm chặt, môi tím tái, có lẽ đã tắt thở rồi...

Đột nhiên, tiếng đất cát rơi rào rào bỗng biến thành tiếng nước chảy. Phương Hồng Khanh chợt phát hiện mình đang đứng bên bờ sông, mưa to như trút nước, quất thẳng xuống đầu đau rát. Cả đất trời chìm trong màn mưa ảm đạm, không gian tối tăm mịt mờ, thấp thoáng nhìn thấy hình bóng một người đang đi về hướng bờ sông. Phương Hồng Khanh liền hét lên “Cẩn thận!”, nhưng tiếng hét của hắn đã bị màn mưa xối xả nuốt chửng. Hắn khó nhọc lết tới phía trước, định ngăn cản người kia đến quá gần bờ sông. Đúng lúc ấy, người kia chợt dừng bước, cầm một vật gì đó lên, đưa đến bên môi...

Tiếng tiêu yếu ớt ngắt quãng bị gió dập mưa vùi, chỉ có vài âm thanh vỡ vụn truyền lại, chẳng thành ca khúc, cũng không thể ngân lên thành giai điệu, như bày tỏ sự đau đớn, bi thương, như tiếng than khóc, nức nở. Phương Hồng Khanh cuối cùng cũng nhìn rõ, đối phương chính là người con gái từng

cười vui vẻ cất tiếng hát “Mộc qua người tặng ném sang/Quỳnh cư ngọc đẹp ta mang đáp người”. Phương Hồng Khanh cố hét thật to, nhưng cô gái ấy không hề nghe thấy. Hấn bắt chấp mưa gió chạy tới, nhưng hình như càng chạy càng xa, mãi mãi không thể đến được bờ sông. Hấn đành trơ mắt nhìn cô gái đó ôm chặt cây tiêu sáu lỗ trước ngực, chậm rãi bước xuống, trằm mình trong làn nước sông đang cuộn cuộn chảy.

Khoảnh khắc ấy, mọi âm thanh đều ngưng bật. Tiếng tiêu nỉ non cùng tiếng mưa bão gào rú đột nhiên biến mất không còn dấu vết. Vạn vật xung quanh bỗng rơi vào sự trằm lặng chết chóc. Phương Hồng Khanh phát hiện mình lại đang ở trong một đường hầm tối om, chỉ thấy trước mặt có một đốm lửa đang lay động, trông giống như ánh đuốc. Đột nhiên, một tiếng kêu thảm thiết vang lên phá tan bầu không khí tĩnh lặng, tiếp đó là tiếng bước chân chạy rầm rập gấp gáp. Có người hét lên thất thanh, có người không ngừng gào rú, lại có người cầm đầu chạy loạn. Dưới ánh lửa chiếu rọi, có thể nhìn thấy hình dáng của một người đang chạy trời chết. Tay gã cầm một cái túi vải, đồ đạc trong túi rơi ra gần hết, rải rác khắp đường hầm. Tất cả đều là đồ trang sức của con gái được làm bằng vàng, ngọc hoặc đồng. Phương Hồng Khanh đang định ngăn gã lại, nhưng gã đã đi xuyên qua cơ thể hấn, chạy về phía trước. Phương Hồng Khanh chỉ có thể trơ mắt nhìn theo bóng dáng gã, chợt thấy đằng sau cái túi vải lộ ra nửa cây tiêu...

Đúng lúc đó, lại có một người gào thét chạy tới. Mặt mũi của người này biến dạng, không còn nhìn ra hình thù gì, khiến Phương Hồng Khanh kinh hãi đến mức không thốt nên lời. Người đó cứ chạy điên loạn, trong lúc chạy, gã há cái miệng rộng ngoác, la hét thê thảm, nhưng tiếng hét càng lúc càng yếu dần rồi tắt hẳn.

Người đó nặng nề ngã xuống đất, không còn bò dậy được nữa. Đường hầm lại rơi vào yên tĩnh. Nhưng ngay sau đó, tiếng nước tí tách kì quái đột ngột vang lên, dường như từ phía đốm lửa cuối đường hầm truyền lại. Dưới ánh sáng lay lắt của đốm lửa, trên mặt đất bỗng xuất hiện một vũng nước.

Phương Hồng Khanh nín thở, nhìn chăm chăm vào vũng nước. Ánh lửa lúc sáng lúc tối, soi tỏ một góc váy màu trắng. Nước đang nhỏ xuống từ trên góc váy trắng đó. Thế rồi một khuôn mặt trắng bệch đột ngột hiện ra. Trái tim Phương Hồng Khanh như bị bóp chặt. Cái xác chết nữ toàn thân ướt

sững ấy chính là người con gái vừa thối tiêu vừa trảm mình xuống sông lúc nãy. Hấn nhìn theo bóng dáng người con gái ấy chậm chậm bước lên từ dưới hầm mộ, qua mỗi bậc thang đều để lại một vệt nước. Bỗng nhiên, trong khoảnh khắc ấy, hấn nghe thấy một tiếng nổ rất lớn, giống như ở đoạn đầu đường hầm đã bị phá sập xuống vậy.

Xác chết máy móc đánh vào tảng đá đang bít kín đường hầm, từng cú từng cú một. Phương Hồng Khanh quan sát hành động cứng nhắc của ả, trái tim như thắt lại. Ánh lửa lịm dần đi, trong bóng tối vô biên tĩnh mịch, tiếng gõ đập hòa lẫn với tiếng nước nhỏ giọt tí tách vang lên trong đường hầm chật hẹp, từng nhịp từng nhịp, liên miên không dứt...

Lúc Phương Hồng Khanh tỉnh lại, hấn phát hiện mình vẫn đang nằm ngửa trên sàn nhà lát cẩm thạch trong khu triển lãm của viện bảo tàng. Ánh mặt trời buổi sáng sớm xuyên qua ô kính cửa sổ, chiếu vào trong phòng, thổi bay không khí âm u tĩnh lặng khiến người ta sợ hãi lúc nửa đêm. Trên sàn nhà không hề có vệt nước khả nghi nào, Tân Truy vẫn đang yên vị trong quan tài, hàng trăm cỗ vật khác vẫn đang nằm ngay ngắn trong tủ kính. Dường như tất cả mọi chuyện diễn ra tối qua chỉ là một cơn ác mộng.

Phương Hồng Khanh đứng dậy, nhặt chiếc đèn pin đang rơi ở bên cạnh lên. Hấn nhìn vào một góc của khu triển lãm, trong chiếc tủ kính đằng ấy đang trưng bày nhạc cụ bồi táng được khai quật lên từ khu mộ Mã Vương Đồi nhà Hán: đàn thất huyền và cây tiêu sáu lỗ.

Nếu như vừa rồi chỉ là một giấc mơ thì tính logic của nó có phần chặt chẽ quá. Cuối cùng hấn đã nghĩ ra tại sao trang phục của đôi nam nữ kia lại không giống với trang phục thời nhà Hán của thi thể trong mộ. Bởi vì đó là trang phục của thời nhà Tần, được kế thừa từ phong cách phục sức của thời kì Chiến Quốc. Năm thứ hai sau khi Tần Thủy Hoàng thực hiện chính sách “Đốt sách”, cũng chính là năm 212 trước Công nguyên, Tần Thủy Hoàng hạ lệnh giết chết hơn bốn trăm sáu mươi thuật sĩ ở kinh đô Hàm Dương của nhà Tần lúc bấy giờ. Đây chính là màn “chôn học trò” tàn bạo nổi tiếng trong lịch sử. Trong đám người bị chôn sống năm đó, ngoài thuật sĩ ra còn cod không ít nho sinh. Người con gái mất đi tình lang, đành ôm theo cây tiêu sáu lỗ của chàng mà trảm mình xuống sông tự vẫn. Sau đó, bọn trộm mộ lên vào hầm mộ của nàng, cuỗm mất cây tiêu sáu lỗ ấy, khiến nàng sống dậy. Có lẽ

tên trộm bỏ lại đồng bọn của mình để tháo chạy thoát thân kia đã đem bán cây tiêu sáu lỗ này đi, sau đó nó rơi vào tay Tân Truy, trở thành thứ nhạc cụ mà nàng yêu thích nhất, cuối cùng trở thành vật bồi táng cho nàng sau khi nàng chết.

Phương Hồng Khanh lặng lẽ siết chặt nắm đấm. Nhìn bảo vật đang say ngủ sau lớp kính, hấn thẳm nảy ra một quyết định mạo hiểm.

Lấy trộm cây tiêu sáu lỗ này, đem trả lại cho người con gái ấy!

Tiểu Thực trợn mắt há miệng, cứ như đang nghe một câu chuyện truyền kì vậy. Cậu chăm chú đến mức không dám thở mạnh. Có điều, khi nghe đến đoạn này, cậu không kìm được liền xen lời: “Nhưng mà, Hồng Khanh, đó chỉ là giấc mơ thôi. Chỉ vì một giấc mơ mà anh quyết định trộm cắp thật sao? Đó còn là bảo vật số một của quốc gia nữa chứ! Ông chủ nói đúng, tội đó đáng bị xử bắn đấy!”

Phương Hồng Khanh mỉm cười, đôi lông mày khẽ nhượng cong lên, giống như một vầng trăng khuyết. “Có một số chuyện, không thể dùng lí trí để đánh giá được. Tôi cũng biết đó là trọng tội, nhưng lúc đó quả thật không thể không làm.”

Nghe hấn trả lời như thế, Tiểu Thực không còn gì để nói. Thật ra cậu cũng cảm thấy nữ quý đó rất đáng thương, song dù sao đây cũng là chuyện lớn. Tuy Phương Hồng Khanh có lòng tốt nhưng chẳng phải hấn đã quá bốc đồng sao?

“Không thể không làm?” Tần Thu hừ một tiếng vẻ khinh thường. “Đồ ngốc họ Phương kia, nhìn cậu, tôi chỉ thấy đúng hai chữ: Ngu ngốc! Cứ cho rằng giấc mơ đó là thật thì cũng có liên quan gì đến cậu chứ? Cậu không giết người đàn ông của cô ta, cũng không đào quan tài của cô ta lên, cô ta cũng không thể bò ra khỏi hầm mộ để đến bóp chết cậu. Vậy cậu quản chuyện này làm gì?”

Nghe Tần Thu chửi mắng, Phương Hồng Khanh chỉ xoa xoa đầu mũi, không dám cãi lời, miệng cười hì hì mấy tiếng coi như đáp lại. Tiểu Thực không nín nhịn được, vội vàng bào chữa cho hấn: “Ông chủ, không thể nói như thế được! Tôi từng nghe một câu: Chỉ cần làm việc đúng đắn thì chính là người vĩ đại. Mặc dù Hồng Khanh hơi bốc đồng nhưng việc làm của anh

ấy là đúng đấy. Hồng Khanh là một người vĩ đại!”

Tần Thu trừng mắt nhìn Tiểu Thực, hung dữ đến mức khiến cậu phát hoảng. Im lặng một lúc, cuối cùng y cũng mở miệng kết luận: “Coi như tôi đã hiểu thế nào gọi là đúng đấy, rõ là hai tên ngốc!”

Tần Thu lại mắng thêm một tràng nữa. Đôi diện với Tần Thu, Tiểu Thực chỉ dám oán thầm chứ không dám nói ra, lúng túng hồi lâu rồi cố chuyển chủ đề: “Có một điều tôi không hiểu rõ lắm. Hồng Khanh, chẳng phải anh bảo cái xác nữ bóp cổ anh trong viện bảo tàng có mùi còn sao? Anh còn nói đó là Tân Truy mà. Thế nhưng giấc mơ sau đó của anh lại không liên quan gì đến Tân Truy mà chỉ liên quan đến cái xác chết bị lấy trộm cây tiêu sáu lỗ, cũng chính là cô nương thời nhà Tần kia.”

Phương Hồng Khanh cười phì một tiếng. “Cậu vẫn cho rằng đây là do nữ quỷ làm loạn sao?”

Nghe thấy ngữ khí của hắn, Tiểu Thực bỗng ngẩn người. “Chẳng lẽ không phải ư?”

Phương Hồng Khanh giải thích: “Nếu như có thể tác oai tác quái ở viện bảo tàng Kim Lăng cách đây cả ngàn vạn dặm thì cô ấy không phải cương thi mà là thần tiên mất rồi. Thật ra tình huống mà tôi gặp phải có thể nói là do ảo giác gây nên. Dựa theo kiến thức sinh học mà nói, có lẽ do thần kinh ở não bộ bị tác động nên mới sinh ra ảo giác.”

Tiểu Thực không hiểu lắm, chỉ có thể thốt ra một tiếng “À” vô nghĩa. Phương Hồng Khanh tiếp tục giải thích: “Cậu còn nhớ sau khi mua chiếc lược ngọc về, suốt mấy đêm liền cậu đều mơ thấy một giấc mơ kì quái không? Bây giờ nghĩ lại, có phải đã nhận ra điểm bất hợp lí? Ví dụ như cái xác nữ đó dùng bộ tóc đen để tấn công người khác, nhưng trong mơ cậu lại nhìn thấy mái tóc trắng của tôi? Việc này đương nhiên không phải do nữ quỷ làm loạn, mà là do linh lực còn sót lại trong chiếc lược ngọc, hay còn gọi là “từ trường”. Loại từ trường này gây ảnh hưởng đến não bộ của cậu, khiến cậu nằm mơ đến những cảnh tượng có liên quan đến nó. Nhưng không phải là không có chút sai lệch nào, mà sẽ có một số điểm khác biệt. Xác chết nữ giới trong hầm mộ, mái tóc tấn công người và kẻ tóc trắng cầm chiếc lược ngọc còn lại là tôi, những chi tiết này trộn lẫn với nhau khiến cho giấc mơ

của cậu trở nên nửa thật nửa giả.”

Uống thêm một ngụm nước cam, Phương Hồng Khanh lại nói tiếp: “Chuyện kì quái mà tôi gặp phải lúc ở viện bảo tàng cũng có nguyên lí tương tự như vậy. Theo suy đoán của tôi, có lẽ từ trường của cây tiêu sáu lỗ kia cũng đã làm ảnh hưởng đến tôi. Nó từng trải qua khoảnh khắc sinh ly tử biệt của đôi nam nữ thời nhà Tần, cũng từng bị bọn trộm mộ lấy cắp dẫn đến việc xác chết của người con gái ấy sống dậy, sau đó thì biến thành vật bồi táng của Tân Truy dưới lòng đất sâu. Những sự việc này trộn lẫn với nhau, khiến tôi nảy sinh ám giác Tân Truy muốn giết mình. Còn về những vệt nước và tiếng nước nhỏ giọt tí tách, đó là do cô gái đã trảm mình xuống sông mà chết chứ không phải Tân Truy sống dậy làm loạn.”

Tiểu Thực nghe mà ngơ ngẩn cả người, tuy còn chưa rõ “từ trường” là cái gì, “linh lực” là cái gì nhưng lúc này, điều cậu quan tâm hơn cả là chuyện gì xảy ra tiếp theo. “Sau đó thì sao? Trời cao đất rộng như vậy, Hồng Khanh anh làm thế nào mà biết được xác của người con gái đó được chôn ở chỗ nào chứ?”

Phương Hồng Khanh mỉm cười, tiếp tục kể.

Năm đó, hẳn như bị ma quỷ xui khiến, quyết định lấy cắp cây tiêu sáu lỗ kia để đem trả về mộ phần của người con gái ấy, và bắt đầu tìm kiếm những tài liệu có liên quan. Nếu lấy giấc mơ đó làm đầu mối, thực ra cũng có thể tra được một số tung tích.

Đầu tiên là việc Tần Thủy Hoàng chôn học trò vào năm 212 trước Công nguyên. Việc này là do hai phương sĩ Lư sinh Và Hầu sinh gây nên. Bọn họ tuyên bố rằng mình có thể tìm ra phương thuốc đem lại sự trường sinh bất tử nên rất được Tần Thủy Hoàng trọng dụng và được hưởng thụ một cuộc sống vinh hoa phú quý không ai bằng. Nhưng sau một thời gian, những lời hứa hẹn cùng những chiêu trò của cả hai không còn tác dụng gì nữa. Thấy trò bịp bợm của mình sắp sửa bị vạch trần, hai người bèn lập mưu bỏ trốn. Trong *Sử ký* chép rằng, hai người này từng phê phán Tần Thủy Hoàng “dùng cực hình giết hại người khác để thể hiện sự uy nghiêm”, rõ ràng đã dùng giọng điệu của Nho giáo để phê phán một người rất coi trọng Pháp gia như Tần Thủy Hoàng. Điều này khiến Tần Thủy Hoàng vô cùng giận dữ, hạ lệnh tra xét hơn bốn trăm thư sinh khắp kinh đô Hàm Dương để tìm cho ra hai người Lư

sinh và Hầu sinh. Sau đó, hơn bốn trăm sáu mươi người học trò có liên quan đều bị khép vào tội chết. Người nho sinh trong giấc mơ của Phương Hồng Khanh đã bị chôn sống đến chết, chứng tỏ anh ta chính là một trong những học trò ở thành Hàm Dương hoặc ở khu vực xung quanh đây.

Thứ hai, khi đã xác định rõ mục tiêu là thành Hàm Dương, Phương Hồng Khanh lại liên tưởng đến nơi có sông nước dập dềnh như trong giấc mộng. Con sông đó đương nhiên chính là sông Vị, cũng là con đường huyết mạch quan trọng của thành Hàm Dương.

Thứ ba, cảnh bờ sông liễu rủ bay bay trong giấc mộng có liên quan đến thành Hàm Dương và sông Vị, không khó để liên tưởng đến hai câu thơ: *“Gió mát thổi qua hàng liễu rủ/Ngày mộng yên bình Tế Liễu doanh”*^[12*]. Theo truyền thuyết mô tả: “Hàng năm, cảnh xuân tươi đẹp, gió mát nhẹ thổi. Hàng liễu rủ như sóng lúa dập dềnh, hoa liễu trắng nõn như hoa lê. Chim oanh líu lo khắp nơi, bướm trắng dập dờn bay lượn.” Đây chính là một cảnh đẹp nổi tiếng của thành Hàm Dương. Dựa theo vị trí của Tế Liễu doanh, đại khái có thể đoán được nó nằm ở vùng phụ cận cách thành phố Hàm Dương bây giờ khoảng ba mươi dặm về phía tây.

Chu Á Phu thời nhà Hán đóng quân bên bờ sông trồng cây liễu, nên gọi là “Tế Liễu doanh” (Doanh trại bên bờ liễu).

Cuối cùng, thành phố Hàm Dương thuộc tỉnh Thiểm Tây là một thành phố văn hóa nổi tiếng, danh lam thắng cảnh nhiều không đếm xuể. Hơn một nghìn không trăm ba mươi bảy di chỉ cổ, một nghìn một trăm ba mươi lăm ngôi mộ cổ, trong đó có Càn Lăng nổi danh khắp thế giới, là mộ phân hợp táng duy nhất của Đường Cao Tông Lý Trị và Nữ hoàng đế Võ Tắc Thiên khét tiếng trong lịch sử Trung Quốc. Ngoài ra còn có Chiêu Lăng (Mộ của Đường Thái Tông), Mậu Lăng (mộ của Hán Vũ Đế), Dương Lăng (mộ của Hán Cảnh Đế), vân vân... Hơn hai mươi bảy lăng mộ đế vương và hai trăm năm mươi sáu ngôi mộ hợp táng khác kéo dài cả trăm dặm, tạo thành một quãng thế lăng mộ đế vương hùng tráng, nguy nga. Mà việc xây dựng lăng mộ cho đế vương lại rất coi trọng phong thủy ngũ hành, đặc biệt là thuật “Tầm long vọng thế”^[13*].

(13) Dựa vào phương hướng của các mạch núi để xây lăng mộ. Phải tìm cho được thế núi “cường long”, “thuận long”, tuyệt đối tránh thế núi “hung

long”.

Đồng thời, khi nghiên cứu xây dựng lăng mộ cho đế vương, hầu hết không được xây ở các vị trí đã có lăng mộ người khác chiếm giữ, như vậy sẽ bị coi là mạo phạm. Nếu gặp vùng đất có địa thế rất đẹp thì sẽ khai quật phần mộ của người đã chiếm giữ lên. Nhìn cách phục sức của người con gái trong giấc mơ, nàng ta tuyệt đối không thể là người trong hoàng tộc, có lẽ chỉ là thiên kim tiểu thụ của một gia đình giàu có nào đó, vậy thì mộ phần của nàng ta không thể nằm ở những mạch núi có nhiều lăng mộ đế vương được.

Sau khi phân tích kỹ càng, Phương Hồng Khanh đã có thể ước lượng phạm vi mộ phần của người con gái ấy. Sau đó, nhân cơ hội đang còn thực tập ở viện bảo tàng, hắn xem xét độ dài và những đặc điểm của cây tiêu sáu lỗ, cẩn thận ghi chép lại từng điểm một rồi dựa vào đấy làm ra một cây tiêu giả. Tuy nhiên, hắn không thể hành động ngay trong lúc cuộc triển lãm đang diễn ra. Một ngày trước khi cuộc triển lãm chuyên đề xác ướp trong khu mộ Mã Vương Đồi thời nhà Hán kết thúc, hắn đã chuẩn bị vé máy bay sẵn sàng. Hôm sau, khi đang cùng các nhân viên khác niêm phong những bảo vật quý giá để cất giữ, hắn đã “thay xà đổi cột”, lấy cây tiêu thật rồi nhét cây tiêu giả vào trong thùng. Có thể lừa dối được ngày nào hay ngày ấy, dù sau này sự việc có bị bại lộ thì lúc đó hắn cũng đã có đủ thời gian để chạy trốn rồi.

Tiếp theo, Phương Hồng Khanh nhanh chóng mang cây tiêu sáu lỗ thật đến Hàm Dương.

Vừa đến Hàm Dương, Phương Hồng Khanh liền chạy thẳng đến viện bảo tàng Hàm Dương. Dù sao hắn cũng không thông thạo vùng đất này, nếu chỉ dựa vào bản thân để tìm kiếm một ngôi mộ cổ vô danh giữa thành phố xa lạ thì chẳng khác nào mò kim đáy bể. Nghĩ đi nghĩ lại, hắn quyết định trước hết phải tìm người để hỏi thăm manh mối đã, tốt nhất nên hỏi dân trộm mộ hoặc những kẻ buôn bán đồ cổ. Bọn họ có vẻ nắm rõ thông tin về mộ cổ ở thành Hàm Dương nhất. Thế nhưng, những loại người như vậy không thể nào vô duyên vô cớ tiết lộ thông tin làm ăn của mình cho người lạ, vậy nên hắn phải tìm một người để giúp hắn móc nối với họ. Mà các nhân viên làm việc trong viện bảo tàng thường xuyên đi mua bảo vật trong chợ đồ cổ nên tất nhiên cũng có chút qua lại với đám con buôn đó.

Phương Hồng Khanh tung ra chiếc thẻ học viên cao học ngành Bảo tồn văn vật thuộc khoa Lịch sử của trường Đại học Nam Kinh, nói dối là đang giúp thầy giáo hướng dẫn làm đề tài nên đến Hàm Dương tìm hiểu một số thông tin. Cũng may, “sếp” của hắn là một nhân vật khá có tiếng tăm trong giới học thuật nên hắn được nhân viên bảo tàng tiếp đón rất nhiệt tình. “Xin chào, xin chào! Cậu là học trò của Giáo sư Tề sao? Quả nhiên là một nhân tài! Rất vui được gặp mặt!”

Người chào hỏi Phương Hồng Khanh là một gã béo đeo kính, tự xưng là “Lão Nhậm”. Mặt gã tròn vành vạnh, miệng lúc nào cũng như đang mỉm cười. Thấy gã khách khí như vậy, Phương Hồng Khanh cũng nhanh chóng bắt tay đáp lễ. Vừa mới bắt tay, hắn liền cảm thấy lực siết của Lão Nhậm này mạnh một cách kì lạ, chỉ lắc mấy cái thôi mà khiến hắn như sắp gãy cả xương vậy. Quả là nhiệt tình quá mức!

Sau khi thăm hỏi vài câu, Phương Hồng Khanh liền nói ra mục đích của mình, bày tỏ ý muốn tìm ra một số người buôn bán đồ cổ để thu thập ít tư liệu, tiến hành phỏng vấn nọ kia. Lão Nhậm không nói nhiều lời, vỗ ngực

bảo đảm: “Không thành vấn đề! Mọi việc cứ để tôi lo.”

Tốc độ làm việc của Lão Nhậm không chê vào đâu được. Đầu tiên, gã sắp xếp ổn thỏa chỗ nghỉ ngơi cho Phương Hồng Khanh. Sau đó, chưa được mấy tiếng đồng hồ, gã đã gọi điện thoại cho hắn, bảo là “Xong việc rồi”. Phương Hồng Khanh bèn vội vã quay lại viện bảo tàng để gặp Lão Nhậm. Dưới sự dẫn dắt của gã, hai người quẹo trái quẹo phải một hồi rồi đi vào một con hẻm nhỏ, gọi là “hẻm Da Dê”. Con hẻm này không rộng lắm, trong hẻm có một vài sạp hàng nhỏ bày la liệt cổ vật, làm chẵn cả lối đi. Vừa nhìn thấy Phương Hồng Khanh tiến vào, những người bán hàng lập tức niềm nở chào mời, ai ai cũng nói đồ vật mình đang bán là “đồ cổ đầu thời Tần”, “bảo vật thời Tây Chu”. Phương Hồng Khanh liếc nhìn mấy cái, thấy rằng mấy thứ đồ đồng này cái nào cũng là đồ đồng xanh loang lỗ gỉ, rõ ràng là chỉ cố tình làm cho có vẻ cũ kỹ mà thôi.

Nhìn thấy một người bán hàng đang tiến lại gần chào mời, Lão Nhậm bèn nhỏ phi một cái. “Phi! Mấy thứ đồ bỏ đi này của cậu đem đi lừa khách du lịch ngoại đạo còn được, vị này là người trong nghề đấy!”

Vừa nghe thấy lời này, tất cả những tay buôn bán trên con hẻm ấy đều đồng loạt ngưng tiếng. Kẻ vừa tiến tới chào hàng liền liếc nhìn Phương Hồng Khanh từ đầu đến chân, “hừ” một tiếng xem thường rồi nói: “Hừ, là hắn ư?” Sau đó ôm chiếc đỉnh ba chân bằng đồng xanh của mình, hậm hực quay đầu bỏ đi.

Lão Nhậm dẫn Phương Hồng Khanh đi tiếp, đến trước một cửa tiệm bán đồ cổ không to lắm. Cửa tiệm này vừa nhỏ vừa cũ kỹ, trước cửa cũng không bày biện nhiều đồ vật bắt mắt, càng không có thứ gì trang trí, nhưng Phương Hồng Khanh vừa liếc nhìn đã lập tức kinh ngạc. Bảng hiệu của tiệm được làm bằng gỗ tử đàn. Hơn nữa, bề mặt bảng hiệu lại vuông vức, bằng phẳng, dài đúng một mét, chắc chắn không phải do ghép lại mà thành. Cần phải biết rằng, dân gian có câu “Thập đàn cửu không” ^[14*], gỗ tử đàn cũng vì thế mà trở nên quý giá. Những vật dụng làm bằng gỗ tử đàn bây giờ, hầu hết đều là ghép lại từ nhiều mảnh gỗ khác nhau, còn tấm bảng hiệu này lại được làm từ cả một khối gỗ nguyên vẹn, quả thật vô cùng quý hiếm. Cửa tiệm này, tuyệt đối không thể xem thường!

Gỗ tử đàn mười cây thì có đến chín cây rỗng ruột.

Phương Hồng Khanh theo Lão Nhậm tiến vào cửa tiệm. Hắn quan sát, đánh giá một lượt quanh tiệm. Trên chiếc kệ gỗ bày không ít đồ vật, nhưng không phải tất cả đều là thật. Có nhiều món đồ giả nhưng lại giống đồ thật y như đúc, nếu không phải người trong nghề, e rằng sẽ không thể nhận ra. Tuy nhiên cũng có một số bảo vật quý giá, ví dụ như bức tượng Thọ Tinh làm bằng đá Điền Hoàng được bày ở phía bên phải chiếc tủ. Ngoại hình tròn trịa phúc hậu, nét mặt vui vẻ hiền hòa, màu vàng kim sáng bóng, điêu khắc tinh xảo tỉ mỉ, đây tuyệt đối là hàng thượng phẩm trong các loại thượng phẩm! Cần biết rằng, loại đá Điền Hoàng này là một loại bảo thạch mềm chỉ có ở núi Thọ Sơn tỉnh Phúc Kiến. Dưới triều Minh-Thanh, loại đá này trở thành công phẩm tiến cung, được điêu khắc thành ngọc tỷ cho hoàng đế ngự dụng hoặc những vật trang trí mỹ nghệ quý báu khác, vì thế mới được vinh danh là “Đá vua”. Giá trị của nó cao, trong dân gian ngày xưa còn lưu truyền câu “Một lạng Điền Hoàng bằng một lạng vàng”. Đến nay, giá trị của một viên đá Điền Hoàng có thể dao động từ vài triệu cho đến vài chục triệu.

Thấy Phương Hồng Khanh chăm chú nhìn bức tượng Thọ Tinh bằng đá Điền Hoàng, chủ tiệm bèn tươi cười chạy tới tiếp đón. “Vị tiểu gia này thật tinh mắt! Rất biết nhìn hàng!”

Phương Hồng Khanh quay đầu lại, thấy chủ tiệm khoảng chừng sáu mươi tuổi, mặt vuông, gò má cao, chóp mũi bóng nhẫy, hai mắt thao láo như mắt khỉ, khiến người ta vừa nhìn đã có cảm giác không thoải mái. Bình thường, vào lúc rảnh rỗi, Phương Hồng Khanh cũng hay đọc sách. Hắn từng xem qua một cuốn sách thời nhà Tống có tên là *Ma y tướng pháp*, nhưng đến bây giờ mới được tận mắt chứng kiến cặp “mắt khỉ” được nhắc đến trong sách: tròng mắt đen lồ lộ, nhỏ mà lồi, đúng kiểu” giao hoạt tham lam khắp nơi đều biết”. Đây là tướng người vô cùng gian xảo, bịp bợm.

Nói thật lòng, trước giờ Phương Hồng Khanh không tin vào nhân tướng học, nhưng khi nhìn thấy diện mạo của ông chủ này, hắn lại cảm thấy trong lòng có chút gì đó không được thoải mái, có thể linh cảm được đây là loại người không đánh tin tưởng. Chỉ có điều, bây giờ hắn đang có việc cần người ta giúp đỡ nên đành nở nụ cười đáp lễ. Cũng may Lão Nhậm ở bên cạnh tiếp lời: “Ông chủ Triệu, đây là nhân tài của Đại học Nam Kinh, đến đây để nghiên cứu, muốn học hỏi một chút từ ông.”

Ông chủ Triệu nhếch mép cười, để lộ hàm răng vàng khè. “Tôi chỉ là một con buôn mà thôi, có gì đáng để học hỏi chứ!”

“Hà hà, không thể nói như vậy được” Lão Nhậm cười nói. “Ông chủ Triệu là chuyên gia của thành phố Hàm Dương chúng ta, có việc mua bán nào mà ông không nắm rõ chứ? Nếu ông tự nhận là số hai thì cả thành phố Hàm Dương này không ai dám nhận là số một. Nhờ ông giúp đỡ lần này, cũng coi như góp một chút công sức cho sự nghiệp xây dựng nền văn hóa của quốc gia.”

Ông chủ Triệu liếc nhìn Lão Nhậm, rồi lại quay sang đánh giá Phương Hồng Khanh một lúc, cuối cùng mới đi đến bên chiếc ghế bành, ngồi xuống, nói: “Thôi được, vị tiểu gia này, cậu hỏi đi!”

Phương Hồng Khanh lập tức lấy bút và sổ tay ra, giả bộ như đang ghi chép lại cuộc phỏng vấn. Đầu tiên, hắn hỏi một số vấn đề không liên quan để vờ che mắt, ví dụ như “Món đồ của triều đại nào được giao dịch nhiều nhất trên thị trường mua bán đồ cổ ở Hàm Dương?” Sau đó, hắn mới dần dần nói đến bảo vật thời đầu nhà Tần, và cuối cùng nhắc đến lăng mộ thời Tần.

Cặp mắt khi của ông chủ Triệu hơi nheo lại, như thể cười mà không phải cười. “Tiểu gia, cậu cũng có hứng thú với nghề đồ đấu sao?”

Đối phương là một tay giang hồ lão luyện, đầy một bụng gian xảo quỷ quyệt, chỉ e lão đã nhìn ra không ít sơ hở rồi. Phương Hồng Khanh thẳng thắn cười lớn, nói: “Ông chủ Triệu nói đúng lắm, nếu như không có hứng thú với việc này, ai lại đi học ngành bảo tồn văn vật chứ! Tôi quả thật rất muốn đi vào mộ cổ để tận mắt xem xét, mở mang kiến thức, và cũng để xem xem trên thế giới này liệu có tồn tại thứ gọi là bánh tồng, cương thi hay không?”

Nói đến đây, Phương Hồng Khanh liền nghiêm mặt. “Ông chủ Triệu, tôi nói thật với ông, nếu như có cơ hội, tôi thật sự rất muốn được đi thực tế một chuyến. Ông yên tâm, tôi hoàn toàn không có hứng thú gì với đồ bồi táng, tôi chỉ muốn tận mắt nhìn thấy bánh tồng gì gì đấy thôi. Hi vọng được ông chủ Triệu chỉ đường dẫn lối cho.”

Lão Nhậm lay lay áo Phương Hồng Khanh, nói: “Chuyện này không được đâu, phải đánh đổi cả mạng sống đấy! Cậu muốn học gì thì cứ học, đừng có đem mạng mình ra đánh cược như vậy!”

Ông chủ Triệu im lặng hồi lâu, mãi một lúc sau mới cầm điện thoại lên, gọi một cuộc. Ông ta dùng tiếng địa phương nói một tràng, Phương Hồng Khanh nghe không hiểu. Mấy phút sau, một người đàn ông cao to lực lưỡng bước vào cửa tiệm. Ông chủ Triệu chỉ vào y, nói: “Tiểu gia, tôi cho cậu mượn người này. Đây là một chuyên gia trong nghề đồ đấu. Cậu muốn xem cái gì thì để hắn dẫn đi xem.”

Phương Hồng Khanh không thể lường trước được rằng tình hình lại phát triển đến bước này. Thật ra, từ miệng của ông chủ Triệu, hắn đã khai thác được một ít thông tin liên quan đến sự phân bổ lãng mộ thời kì đầu nhà Tần, cộng thêm phán đoán của bản thân, hắn cơ bản đã nắm được vị trí của mục tiêu. Nào ngờ ông chủ Triệu còn tìm cả mô kim hiệu úy đến giúp hắn. Thật không biết ông ta nhiệt tình quá mức hay có mưu đồ gì khác?

Đúng là gừng càng già càng cay, ông chủ Triệu dường như đã nhìn thấu tâm can của Phương Hồng Khanh. Ông ta châm một điều thuốc lá, rít mấy hơi rồi nói: “Tiểu gia, lão già này cũng nói thật với cậu. Chúng tôi ở đây đa phần là thổ phu tử^[15*], nhưng lại không có văn hóa nên cũng không tìm được thứ đồ gì tốt. Trong đầu cậu có kiến thức, có phương pháp, có thể tính toán đường hướng. Tôi phái người giúp cậu, cũng là bám gót cậu để kiếm miếng cơm. Thống nhất rõ ràng trước nhé, cậu làm việc của cậu, còn đồ bồi táng coi như là tiền công để người anh em này bảo vệ an toàn cho cậu.”

Từ để gọi những kẻ trộm mộ.

Lời đề nghị này thì có thể chấp nhận được, Phương Hồng Khanh suy nghĩ trong chốc lát rồi gật đầu. Lão Nhậm bên cạnh cứ kêu “Này! Này!” hồi lâu, về sau thấy Phương Hồng Khanh đã quyết ý, có khuyên cũng không thể khuyên được nữa, gã bèn thở dài một hơi. “Haiz, thế thì tôi cũng đi theo vậy, thêm một người giúp đỡ cũng tốt.”

Phương Hồng Khanh thật lòng cảm kích Lão Nhậm, nhưng hắn không muốn kéo Lão Nhậm vào việc này nên lập tức từ chối. Tuy nhiên cuối cùng hắn vẫn không thể ngăn được sự nhiệt tình của Lão Nhậm, đành gật đầu chấp thuận.

Do ông chủ Triệu gọi đã đàn ông lực lưỡng kia là “Tiểu Kim” nên Phương Hồng Khanh và Lão Nhậm gọi y là “Kim đại ca” để tỏ ý tôn trọng.

Dù sao đi nữa, một khi đã tiến vào địa cung, hai cái mạng nhỏ của bọn họ chắc chắn chỉ có thể giao phó cho y mà thôi. Phương Hồng Khanh nói thẳng là mình rất có hứng thú với lăng mộ thời kì đầu nhà Tần, hỏi xem xung quanh đây có mộ cổ của quan lại quý nhân nhà Tần nào có thể khám phá được không. Kim đại ca “ôi” một tiếng, đáp: “Tiểu gia, cậu không biết đây thôi, dân ở đây có câu “thập mộ cửu không”. Xung quanh thành phố Hàm Dương này, phàm là những ngôi mộ có báu vật thì đã bị người ta đào hết sạch từ mấy trăm năm trước rồi, đâu có đợi đến hôm nay. Có điều, vẫn còn một số ngôi mộ được cho là vô cùng nguy hiểm, không nhiều người dám vào, may ra còn sót lại ít đồ thôi.”

Đó chính là những ngôi mộ mà Phương Hồng Khanh muốn tìm. Hấn lấy bản đồ ra, nhờ Kim đại ca chỉ rõ vị trí của những ngôi mộ ấy. Kim đại ca khoanh tròn vài chỗ, Phương Hồng Khanh dựa vào những cảnh tượng đã thấy trong giấc mơ, phân tích một hồi, cuối cùng cũng xác định được mục tiêu. Ba người chuẩn bị hành lý, vũ trang kỹ càng ở ngay trong tiệm của ông chủ Triệu, quyết định ngày hôm sau sẽ chui xuống lòng đất.

Ngày hôm sau, Phương Hồng Khanh thức dậy thật sớm. Dựa theo phán đoán của mình, hấn xác định được mộ phần của người con gái thời Tần có lẽ nằm ở vùng núi phía tây bắc ngoại ô thành phố Hàm Dương. Cả ba người quyết định lái xe tới đó. Kim đại ca tính toán một lát, từ đây đến đó mất khoảng hai tiếng đồng hồ. Y bèn để cho hai người kia nghỉ ngơi, còn mình thì đảm nhận nhiệm vụ lái xe. Phương Hồng Khanh và Lão Nhậm vốn quen với công việc văn phòng, giờ gặp phải chuyện mạo hiểm thế này, chỉ có thể nghe theo sự sắp đặt của Kim đại ca. chiếc xe tròng trành, lắc lư chưa được bao lâu, Lão Nhậm đã cuộn tròn lại ở ghế sau, nhắm mắt, ngáy khò khò. Trong khi đó, Phương Hồng Khanh lại không ngừng suy nghĩ, từng hình ảnh cứ lướt qua trong đầu hấn giống như những thước phim chiếu chậm vậy.

Nửa đêm, trong viện bảo tàng, những cổ vật đã ngủ say hơn nghìn năm, tiếng nước tí tách bí hiểm, xác chết nữ toàn thân ướt đẫm, những cảnh tượng đan xen trong giấc mơ... Tất cả mọi thứ, như giả như thật.

Cảm nhận được hình dáng của cây tiêu sáu lỗ đang được gói kỹ, giấu trong ngực, hấn tự cười giễu mình. Vì một cái xác mà sấm lầy trộm bảo vật của quốc gia rồi chạy đến thành phố Hàm Dương xa xôi nghìn dặm này, xét

về mặt lí trí, Phương Hồng Khanh tự nhận mình quả là điên rồ. Thế nhưng điều khiến hắn cảm thấy kì lạ nhất là, xét về phương diện tình cảm, hắn hoàn toàn không hề cảm thấy hối hận, cứ u mê chấp ngộ cho rằng đây là điều không thể không làm.

Cảnh vật ngoài cửa xe đang nhanh chóng trôi về phía sau, những tòa cao ốc chọc trời cũng trở nên thưa thớt dần. Khi đi ngang khu vực sông Vị, nhìn thấy hàng liễu bên bờ sông vẫn đang nghiêng mình soi bóng xuống mặt nước lấp lánh, nhành liễu bay bay trong gió, Phương Hồng Khanh bèn liên tưởng đến cảnh tượng đã gặp trong giấc mộng. Mấy nghìn năm trôi qua, vật đổi sao dời, cái bóng trầm lặng, uy nghiêm của tiều đại nhà Tần giờ đã không còn nữa. Chỉ có hàng dương liễu vẫn y như vậy, lặng lẽ đứng bên sông, phất phơ trong gió, giống như trong câu thơ: “*Người xưa đâu thấy vàng trắng cũ/Trăng vẫn từng soi dáng cố nhân*^[16*].” *Lời hơi sai lệch nhưng ý nghĩa không mấy khác biệt.*

Dựa theo hai câu thơ trong bài Bả tửu vấn nguyệt (Nâng chén rượu hỏi trăng) của Lý Bạch, bản dịch của Nguyễn Phước Hậu, có chút khác biệt ở chỗ trong bài thơ của Lý Bạch là “Người nay” chứ không phải “Người xưa”.

Đường đất gồ ghề khiến chiếc xe nảy lên một cái, tiếng ngáy khò khò của Lão Nhậm cũng đột ngột vang to như sấm nổ, ngân mõ trên mặt gã rung rung theo từng nhịp lắc của chiếc xe. Phương Hồng Khanh nhìn gã qua kính chiếu hậu, không kìm được phì cười, trong lòng dâng tràn sự cảm kích. Từ lúc tới Hàm Dương đến giờ, nếu không có sự giúp đỡ chân thành và nhiệt tình của Lão Nhậm, việc tìm kiếm ngôi mộ của người con gái thời Tần này tuyệt đối sẽ không thể thuận lợi đến vậy.

Cứ đi như vậy đến hơn mười giờ, xe mới đến được chân núi. Dưới chân núi là một con đường đang thi công dở dang, còn vương vãi rất nhiều đá vụn. Chiếc xe của họ là một chiếc xe con, gầm xe khá thấp, nếu cứ tiếp tục lái lên núi, chỉ sợ gầm xe sẽ bị hỏng mất. Ba người đành đeo hành lý lên lưng, bỏ xe lại, bước xuống đi bộ.

Bây giờ là đầu mùa hạ, cỏ dại trên núi đã mọc cao nằng đầu gối, chẳng ai dám bén mảng. Kim đại ca đi trước, cầm một cây gậy gỗ gạt cỏ dại ở hai bên ra. Phương Hồng Khanh hiểu rằng y đang “đánh cỏ động rắn”, lập lúc

phòng bị, buộc chặt dây thừng dưới ống quần lại, đề phòng các loại côn trùng, rắn rết, chuột bọ bò vào trong người. Lão Nhậm đi sau cùng. Vì thân hình to béo nên mới đi được mấy bước gã đã thở hồng hộc, toàn thân ướt sũng, mồ hôi trên trán thi nhau chảy, tụ lại ở dưới cằm. Áo somi cũng ướt một mảng lớn.

Nhìn thấy Lão Nhậm đi đứng khó khăn, Phương Hồng Khanh liền chạy đến dìu, hơn một nửa trọng lượng của gã béo họ Nhậm ấy dồn hết vào người hắn. Lão Nhậm đi thêm mấy bước đường núi, hai lỗ mũi không ngừng phập phồng, đến nói cũng không ra hơi. Gã dựa vào người Phương Hồng Khanh, thở phì phò, vừa thở vừa chỉ vào gốc cây ở bên cạnh. Phương Hồng Khanh hiểu ý, bèn qua bẻ một cành cây đưa cho gã, để gã lấy làm gậy chống.

Kim đại ca quay lại, nhìn thấy hai người bị rớt lại đằng sau một quãng xa, liền nhíu mày nhắc: “Nhanh nhen hơn chút đi!”

Nhìn bộ dạng khốn khổ, ướt sũng mồ hôi của Lão Nhậm, Phương Hồng Khanh bèn hỏi: “Có thể nghỉ ngơi chút không?”

“Không được!” Kim đại ca trả lời quyết đoán như chém đinh chặt sắt. “Nhanh lên chút đi! Tiểu gia, ngọn núi này kì quái lắm!”

Lời y vừa dứt, bầu trời vốn đang nắng chói chang bỗng nhiên thay đổi. Mây đen từ đâu ùn ùn kéo đến, che khuất một nửa mặt trời. Từ phía xa xa truyền tới tiếng sấm rền nặng nề. Sắc mặt của Kim đại ca cũng biến đổi. Phương Hồng Khanh cảm thấy hồi hộp, tự nhủ không phải vậy chứ! Hắn từng nghe thầy giáo hướng dẫn kể về một số chuyện kì lạ. Ngày trước, lúc đội khảo cổ đang tiến vào lăng mộ của Võ Tắc Thiên, trời đất đột ngột tối sầm lại, mưa to chớp giật, thời tiết thay đổi còn nhanh hơn cả lật trang sách. Đây là một trong những điều mà nền khoa học ngày nay vẫn chưa thể đưa ra lời giải thích thỏa đáng nhất, chỉ có thể nghiên cứu từ góc độ phong thủy mà thôi. Nhưng ngọn núi này lạ thường đến mức có thể so sánh được với cả lăng mộ của Nữ hoàng hay sao?

Kim đại ca và Phương Hồng Khanh đều cảm thấy lo lắng, còn Lão Nhậm thì lại rất vui vẻ. Gió mát đột nhiên nổi lên, hong khô hết mồ hôi trên thân thể gã, khiến gã cảm thấy dễ chịu, tinh thần minh mẫn hơn hẳn. Gã chống gậy, bước nhanh về phía trước, hỏi Phương Hồng Khanh: “Tiểu Phương à,

trên ngọn núi hoang vu, hẻo lánh này, cậu có thể nhìn ra được điều gì không?”

Kim đại ca cũng quay đầu lại, nói: “Tiểu gia, nói thật với cậu, con đường phía trước và cả ngọn núi này đều rất kì quái, chúng ta đi đến đây là không còn manh mối gì nữa rồi. Cụ thể ngôi mộ ấy nằm ở đâu, tôi cũng không rõ, chỉ có thể dựa vào cậu thôi.”

Phương Hồng Khanh cười khở, tự nhủ mình làm gì có kinh nghiệm đồ đầu chử, nhưng hắn còn chưa kịp mở miệng, một tia sáng trắng đột nhiên xẹt qua trước mắt. Hắn ngẩng đầu lên, liền thấy chớp giạt sáng chói, một luồng sét từ trên trời giáng xuống, long trời lở đất.

“Mẹ ơi!” Lão Nhậm hét lên. Ba người đều hoảng hốt. Khắp ngọn núi này đều là cây cối, chẳng có chỗ nào trống trải, trên đỉnh đầu của họ là một màu xanh ngắt. Chẳng may sấm sét giáng xuống đấy thì không phải chuyện đùa. Ngay lập tức, cả ba người cùng thống nhất một hành động: Chạy!

Đến lúc này, tiếng sấm nổ ùng ùng mới truyền tới tai bọn họ. Ngay sau đó, một cơn mưa to như trút nước thành linh ập xuống. Mây đen phủ kín cả bầu trời, khiến cho ban ngày trở nên tối đen hết như ban đêm. Trên ngọn núi này không có đường đi, ba người đành chạy loạn trong đám cỏ cao ngang đến eo. Kim đại ca là dân miền núi, rất quen thuộc với địa hình nơi này, nhưng đột ngột gặp phải mưa to gió lớn, sấm chớp đi ùng như thế thì cũng chỉ biết kiếm tạm một nơi không có nhiều cây cối để tránh sấm sét rồi tính sau.

Ba người khó khăn lắm mới tìm được một nơi trống trải để đứng, cố gắng chịu đựng những hạt mưa quất vào da thịt đau rát. Mưa to đến nỗi chẳng ai mở nổi mắt. Mặc dù đang là đầu mùa hè, nhưng do toàn thân ướt sũng, lại thêm gió mạnh liên tục thổi tới nên bọn họ đều lạnh đến thấu xương. Phương Hồng Khanh cảm thấy mình như đang rơi vào một cái hầm băng, không chịu được bèn giẫm giẫm chân để làm ấm cơ thể. Hắn vừa cử động, bỗng thấy hình như ở phía trước có vật gì xẹt qua.

Phương Hồng Khanh vượt nước trên mặt, cố gắng nhìn xuyên qua màn mưa xối xả để nắm bắt tình hình xung quanh. Chỉ thấy Kim đại ca đang dùng chiếc xẻng Lạc Dương để xúc đất lên, nghiên cứu cấu tạo và tính chất của

đất, vẻ mặt hoang mang, xem ra y thật sự không tìm được vị trí của ngôi mộ. Lão Nhậm đứng dưới mưa không ngừng xoa xoa hai cánh tay núng nính, rõ ràng đã lạnh cóng.

Phương Hồng Khanh đang cười thầm vì gã “nóng cũng không chịu nổi, lạnh cũng không chịu nổi” thì đột nhiên nhìn thấy một bóng đen xẹt qua ngay sau lưng Lão Nhậm. Phương Hồng Khanh giương to mắt, muốn nhìn thật kỹ tình hình sau màn mưa, nhưng lại chẳng thể nhìn ra điều gì kỳ lạ. Lão Nhậm vẫn đứng đó, run cầm cập vì lạnh.

Phương Hồng Khanh bèn hoài nghi, không biết có phải mình đã nhìn nhầm không. Đúng lúc đó, trên vai Lão Nhậm bỗng xuất hiện một vật màu đen, từ từ duỗi ra, bò lên tới vùng đầu của gã.

Một tia sét trắng giống như cây kiếm sắc nhọn rạch xuống, xé tan màn đêm, soi rõ một đôi mắt đỏ rực chớp lóe đầy tà ác.

Chính vào khoảnh khắc ấy, Phương Hồng Khanh đã nhìn rõ trên vai Lão Nhậm có một con rắn đen thân to bằng nắm tay. Đôi mắt đỏ rực của nó nhìn chăm chăm vào mặt Phương Hồng Khanh, cái lưỡi dài thè ra thụt vào.

Phương Hồng Khanh cứng người lại, sợ đến mức không dám thở, chỉ trợn trừng hai mắt nhìn con rắn ngóc đầu lên đến phía trên tai của Lão Nhậm. “Bình tĩnh! Bình tĩnh nào!” Phương Hồng Khanh tự nhắc nhở bản thân. Hắn vẫn duy trì cái tư thế đứng đối mặt với con rắn, sợ rằng nếu mình cử động thì nó sẽ tấn công Lão Nhậm. Bao nhiêu ý nghĩ lướt qua trong đầu hắn. “Không được chủ động tấn công, không được gọi Kim đại ca, càng không thể làm kinh động Lão Nhậm. Vậy thì phải làm sao, làm sao, làm sao?”

Đúng lúc đó, Lão Nhậm cũng bắt đầu chú ý đến cái tư thế cứng nhắc kì quặc của Phương Hồng Khanh. Gã nghi hoặc mở miệng gọi: “Tiểu Phương?”

Con rắn thè chiếc lưỡi dài ra, ánh mắt rực sáng, bộ dạng giống như hề có động tĩnh gì là sẽ lập tức tấn công. Lão Nhậm thuận theo ánh mắt Phương Hồng Khanh, từ từ quay đầu lại, nhìn vào bả vai mình.

Phương Hồng Khanh không dám nghĩ nhiều nữa, tháo ngay chiếc ba lô đang đeo sau lưng ném vào người Lão Nhậm. Lão Nhậm kêu to một tiếng, ngã nhào xuống đất. Con rắn đen dù bị tấn công vẫn phản ứng nhanh như tia

chớp, lập tức phi qua bụi cỏ tấn công Phương Hồng Khanh. Phương Hồng Khanh thuận thế ngã xuống, hai tay nhanh chóng khép lại, bốp chặt phía dưới đầu con rắn.

Sự việc chỉ xảy ra trong vài giây ngắn ngủi mà có cảm giác dài như nửa thế kỉ vậy. Phương Hồng Khanh nằm ngửa trên mặt đất, cả người bị con rắn quấn chặt, hít thở càng lúc càng khó khăn. Đôi mắt đỏ rực của con rắn vẫn nhìn hấn chăm chăm, hàm răng sắc nhọn chỉ cách mặt hấn có vài phân. Trong đầu Phương Hồng Khanh hoàn toàn trống rỗng, hấn chỉ biết siết chặt các ngón tay một cách máy móc, bốp chặt cái đầu con rắn không buông.

Bỗng nhiên, cái đầu rắn từ từ mềm oặt rồi tuột khỏi tay Phương Hồng Khanh, rơi xuống vạt cỏ bên cạnh.

Thình thịch, thình thịch, thình thịch...

Tiếng mưa rơi, tiếng sấm nổ, cả tiếng gọi thất thanh, tất cả như vọng đến từ một thế giới khác, Phương Hồng Khanh chỉ có thể nghe thấy tiếng trái tim mình đập thình thịch. Mãi một lúc sau, ý thức hấn mới từ từ quay trở lại. Hấn ngẩng đầu, thấy trước mắt mình là khuôn mặt của Lão Nhậm và Kim đại ca, trong tai cũng dần dần vang lên tiếng gọi của hai người họ. Thì ra, Kim đại ca nghe tiếng hô hoán của Lão Nhậm nên đã chạy tới, vung dao chém đứt đầu con rắn.

“Tôi... không sao.” Phương Hồng Khanh ngẩn người mất mấy phút mới định thần lại được. Hấn muốn đứng dậy nhưng hai chân mềm oặt, lại ngã ngòì xuống đất. Hấn chống hai tay xuống, định mượn lực để đứng dậy lần nữa, bỗng có cảm giác nước đang xuyên qua kẽ tay. trong đầu hấn chợt hiện lên một ý nghĩ.

“Thoát nước!”

Hầu hết tất cả các lăng mộ đều coi “phòng thủy” là một trong những điều kiện quan trọng nhất khi xây dựng. Hoàng đế Đạo Quang nhà Thanh vốn dĩ được an táng ở khu Đông Lăng, nhưng lúc thị sát công tác xây dựng, ông ta phát hiện trong lăng bị ngấm nước, bèn lập tức hạ lệnh bỏ địa cung này, xây dựng một lăng mộ mới ở khu Tây Lăng, chính là Mộ Lăng bây giờ. Những lăng mộ thông thường đều dựa vào tính chống thấm của gạch đá để phòng thủy, nhưng phương pháp này cũng phải vận dụng sao cho phù hợp với điều

kiện của từng nơi. Ví dụ như dãy núi mà bọn họ đang đứng đây, mưa gió thường xuyên, đất đai toi xóp, việc phòng thủy tự nhiên sẽ khó khăn hơn những chỗ khác. Ngoài việc dựa vào kết cấu của gạch đá ra, có lẽ phải bố trí thêm một hệ thống thoát nước thì mới giải quyết được vấn đề.

Phương Hồng Khanh nói cho Lão Nhậm và Kim đại ca nghe suy nghĩ này của mình, hai người kia bấy giờ mới hiểu ra. Phương Hồng Khanh lần theo hướng nước chảy, quả nhiên tìm thấy một gốc cây đại thụ rất to, dưới gốc cây là một cửa thoát nước nhỏ vô cùng bí mật. Phương Hồng Khanh lấy các dụng cụ mà Kim đại ca đã chuẩn bị ra, dùng xẻng đào đất một cách cẩn thận. Hắn đào tầm hơn nửa tiếng đồng hồ, được gần mười mét thì nhìn thấy một viên gạch màu đen.

Kim đại ca hết sức vui mừng, giằng lấy chiếc xẻng, đập thật mạnh, khiến viên gạch đen vỡ làm đôi. Phương Hồng Khanh chưa kịp ngăn cản, Kim đại ca đã ra sức đập thêm vài nhát nữa. Chỉ nghe một âm thanh trầm đục vang lên, lớp gạch bị đập vỡ làm lộ ra một cái lỗ lớn. “Đây tốt xấu gì cũng là di vật văn hóa mà!” Trái tim Phương Hồng Khanh thất lại, hắn lập tức nhặt mảnh gạch vỡ lên, lật qua lật lại xem xét, quả nhiên nhìn thấy những hoa văn rất tinh tế, tỉ mỉ. Điều này càng khiến hắn đau lòng không xiết. Hắn đang định căn dặn Kim đại ca “Nhẹ tay chút, cần phải bảo vệ di vật!”, nhưng vừa mới ngẩng đầu lên, hắn bỗng cảm thấy cổ họng lạnh toát.

Hắn cúi xuống nhìn, thấy một lưỡi dao sáng choang đang kề vào cổ mình. Lão Nhậm đứng bên cạnh cười hi hi, nói: “Anh bạn trẻ, giao hết đồ cho tôi nào!”

Phương Hồng Khanh kinh ngạc đến ngẩn người, lại nghe Lão Nhậm nói tiếp: “Tuổi còn nhỏ mà đã ghê gớm như vậy! Còn định lừa gạt ông đây à? Ha ha, nói cho cậu biết, lúc cậu vừa đến, tôi đã lên mạng điều tra kỹ rồi. Bản thân là tội phạm bị truy nã mà còn dám đến điều võ dương oai ở thành phố này, thật là gan cùng mình!”

Phút kinh ngạc lúc đầu dần trôi qua, Phương Hồng Khanh bèn liếc nhìn Kim đại ca vẫn đang điên cuồng đào khoét lối vào của đường hầm, dường như không có chút phản ứng nào trước tình hình này. Trong lòng hắn lập tức sáng rõ. Thì ra, lúc hắn vừa đến đây, Lão Nhậm đã biết chuyện hắn ăn cắp bảo vật của quốc gia. Lão Nhậm cho rằng hắn đã nắm được manh mối, biết

được nơi này có chôn giấu những món đồ quý giá. Thế là gã câu kết với ông chủ Triệu, đợi đến khi Phương Hồng Khanh tìm ra được vị trí cụ thể của lăng mộ thì lập tức ra tay cướp lấy bảo vật, giết người diệt khẩu.

Lưỡi dao kề sát cổ họng, mạng sống ngàn cân treo sợi tóc, trong lòng Phương Hồng Khanh bỗng cảm thấy nực cười vì lúc này hắn còn liều mạng để bảo vệ Lão Nhậm. Nhìn thấy nụ cười của hắn, Lão Nhậm thẳng tay tát hắn một cái, những ngón mỡ trên mặt cũng rung lắc theo động tác của gã. Bị đánh đến hoa mắt ù tai nhưng Phương Hồng Khanh vẫn nở nụ cười. So với những kẻ lòng lang dạ sói thế này, cương thi hay nữ quỷ gì gì đó xem ra còn đáng yêu hơn rất nhiều.

“Được! Tôi nói cho anh biết điều này!” Phương Hồng Khanh cười nói. Đúng lúc Lão Nhậm ghé lại gần, hắn bỗng tung một cú đá, mượn lực nhảy phóc xuống dưới đường hầm.

Kim đại ca nhìn thấy cảnh tượng ấy, bèn thuận thế vung chiếc xẻng trong tay lên, đập vào lưng Phương Hồng Khanh. Nhát đập này vừa chuẩn xác vừa hiểm ác, khiến Phương Hồng Khanh đau đớn vô cùng. Hắn loạng choạng một lúc rồi tiếp tục bò thật nhanh vào trong bóng tối sâu thẳm trước mặt. Kim đại ca và Lão Nhậm truy sát ngay phía sau. Thế nhưng, khi đến cuối đường hầm, trước mặt đã không còn lối đi.

Đúng lúc Phương Hồng Khanh đang cười khỏ, tự trách bản thân có mắt không trông, swoj rằng lần này đành bỏ xác tại đây thì bức tường trước mặt đột ngột xoay chuyển. Một cánh tay đưa ra, bịt miệng hắn lại, lôi hắn vào trong.

Trong bóng tối vô biên, Phương Hồng Khanh chỉ nghe thấy tiếng trái tim mình đập loạn xạ. Miệng hắn đang bị bịt kín, không thể phát ra bất cứ âm thanh nào. Hắn vùng vẫy một hồi, muốn thoát ra, nhưng hành động này càng khiến người đứng phía sau siết chặt tay hơn. Phương Hồng Khanh không thể động đậy được nữa, chỉ biết nghe theo ý trời. Bàn tay bịt chặt miệng hắn có chút hơi ấm. Thế nhưng đến lúc này, hắn quả thật không biết rốt cuộc người chết đáng sợ hơn hay là người sống đáng sợ hơn?

Chẳng lẽ đây cũng là một tên trộm mộ tình cờ chui vào trong hầm mộ này cùng lúc với bọn họ? Trong đầu Phương Hồng Khanh bỗng lóe lên suy nghĩ

ấy. Hắn suy xét một lúc, nhận ra xác suất trùng hợp như vậy quá hiếm gặp, chẳng khác nào trúng số độc đắc. Bỗng nhiên cơn đau ở sau lưng lại nhói lên khiến hắn không kịp được hít vào một hơi. Hắn cảm thấy một dòng chất lỏng nhớp nháp ấm nóng đang chảy trên lưng. Chắc chắn là hắn đã bị thương rồi.

Hắn đang cười khô tự giễu mình thì người phía sau bỗng cử động. Đối phương lạnh lùng nói thầm vào tai hắn một câu “Im miệng”, rồi buông tay ra, sờ vào lưng Phương Hồng Khanh. Miệng vết thương bị chạm vào, đau đớn vô cùng, khiến hắn lại hít vào một hơi. Đúng lúc đó, đối phương đột nhiên xé toạc chiếc áo của Phương Hồng Khanh.

Chuyện quái quỷ gì vậy? Phương Hồng Khanh định hét lên để ngăn đối phương lại, nhưng hắn còn chưa kịp mở miệng, một đốm lửa bỗng bùng lên trong không gian tối đen. Người kia đốt một bó đuốc, không nói không rằng nhét luôn vào tay Phương Hồng Khanh. Phương Hồng Khanh đón lấy, ngỡ ngàng nhìn người đó nhét chiếc áo dính đầy máu của mình vào trong túi nilon. Sau đó, y móc từ trong chiếc ba lô đang đeo sau lưng ra một miếng gạch, thành thạo lau khắp lưng Phương Hồng Khanh.

Đến bây giờ, Phương Hồng Khanh mới xác định được đối phương không phải là kẻ địch. Hắn vừa mở miệng định nói “Cảm ơn”, người kia đã lạnh lùng liếc hắn một cái, ánh mắt đầy vẻ cảnh cáo. Nghĩ đến câu “Im miệng” lúc nãy, Phương Hồng Khanh quyết định cứ nên ngoan ngoãn thì hơn. Hắn im lặng để đối phương băng vết thương cho. Sau đó, đối phương lấy ra một cái... màng bọc thực phẩm.

Phương Hồng Khanh há miệng trợn mắt, thấy người đó cau mày nhìn vết thương của hắn, khuôn mặt như đang bị ai quẹt nợ mấy triệu bạc. Sau đó, y quấn màng bọc thực phẩm lên miếng băng gạch thành mấy lớp liền, cứ như muốn bọc kín hắn lại thành một cái bánh tồng trong suốt vậy.

“Anh... anh đang làm xác ướp theo kiểu hiện đại đấy à?” Phương Hồng Khanh cảm thấy giờ phút này mình có quyền lên tiếng. Có chết cũng phải chết một cách minh bạch chứ!

Người đàn ông có khuôn mặt lạnh lùng liếc nhìn hắn một cái, không thèm trả lời. Y cởi chiếc áo khoác của mình ra, đưa cho Phương Hồng Khanh, sau

đó giật lẩy bó đuốc. Phương Hồng Khanh nhìn lớp “y phục” mới làm bằng màng bọc thực phẩm của mình, cảm thấy cứ để như vậy thì thật không phù hợp với thuần phong mỹ tục, vì vậy hắn bèn mặc áo khoác của đối phương vào. Người đàn ông lạnh lùng kia áp tai vào tường nghe ngóng một lúc, sau đó ra hiệu cho Phương Hồng Khanh đi theo.

Phương Hồng Khanh theo người đàn ông lạnh lùng ấy tiến vào địa cung. Chưa đi được mấy bước, hắn nghe thấy từ phía sau lưng vang lên một tiếng nổ. Hình như Kim đại ca và Lão Nhậm do không tìm được cơ quan để xoay chuyển bức tường ngăn nên đã dùng thuốc nổ để phá. Nghe tiếng nổ ấy, gã mặt lạnh lập tức thôi tắt bó đuốc, kéo tay Phương Hồng Khanh, ép chặt hắn vào tường.

Hầm mộ không được ánh mặt trời chiếu rọi nên toát lên cảm giác âm u, lạnh lẽo. Thứ không khí lạnh lẽo ấy như xuyên qua lớp quần áo và da thịt, thấm vào tận xương tủy. Phương Hồng Khanh hít vào một hơi, phát ra âm thanh rất nhỏ. Gã mặt lạnh đứng bên lại bịt chặt miệng hắn, ép sát người hắn vào tường.

Trong bóng tối thăm thẳm, hầm mộ yên tĩnh tựa như chốn không người, chỉ có tiếng nổ lúc có lúc không văng vẳng vọng tới từ phía bên ngoài. Đến lúc này, Phương Hồng Khanh mới hiểu rõ tại sao trong tiểu thuyết thường hay dùng cụm từ “yên tĩnh giống như trong mộ cổ” để miêu tả sự tĩnh lặng đến cùng cực. Quả thật nó có thể làm cho thần kinh căng thẳng, thậm chí còn khiến người ta loạn trí đến mức hoài nghi có phải mình vẫn còn sống không. Cũng may, cổ tay gã mặt lạnh vẫn có tiếng mạch đập. Chỉ một tiếng động nhỏ như vậy cũng có thể giúp hắn xác định được phương hướng trong bóng tối u tịch, chứng minh rằng hắn vẫn đang ở trên trần thế chứ không phải rơi xuống địa ngục sâu thẳm.

Trong sự âm u tịch mịch đó, thời gian dường như cũng ngừng trôi. Đột nhiên, từ phía dưới địa cung lờ mờ vọng đến một tràng âm thanh vô cùng nhỏ bé.

Tí tách... Tí tách...

Đó chính là tiếng nước nhỏ giọt xuống nền đá, như gần như xa, giống như đang chậm chậm tiến về phía hai người. Phương Hồng Khanh đã từng nghe

thấy tiếng động ấy trong giấc mộng. Hấn thành linh run lẩy bẩy. Chính là cô ấy!

Xác nữ quanh quẩn một chỗ hơn hai ngàn năm nay, đến bây giờ vẫn đang tìm kiếm đồ vật thất lạc của người yêu, chính là cây tiêu. Phương Hồng Khanh chột bưng tỉnh. Lúc này, khi gã mặt lạnh cởi áo hấn để băng bó giúp hấn, cây tiêu đã rơi xuống đất. Sự việc diễn ra trong vài phút ngắn ngủi, hấn chưa kịp phản ứng thì đã bị gã mặt lạnh kéo vào đường hầm dẫn xuống địa cung.

Nghĩ đến đây, Phương Hồng Khanh bèn vùng vẫy một lúc, muốn nói với gã mặt lạnh rằng mình phải quay lại để tìm đồ. Thế nhưng gã mặt lạnh không hiểu ý của hấn, lại càng mọt chặt miệng hấn hơn, khiến hấn gần như không thở nổi. Hai người đàn ông lặng lẽ giằng co với nhau dưới hầm mộ, gã mặt lạnh đâm một cú vào vùng lưng bị thương của Phương Hồng Khanh, khiến hấn đau đến mức không thể phản ứng được nữa. Gã mặt lạnh liền thuận thế ép chặt người Phương Hồng Khanh vào vách tường, không cho hấn động đậy.

Tiếng nước tí tách càng lúc càng rõ. “Cô ấy” hình như đang bước từng bước lên cầu thang trong đường hầm, mỗi lúc một tiến lại gần hơn.

Phương Hồng Khanh cảm thấy hơi nước lạnh lẽo tràn đến, thấm vào tận xương tủy. Tiếng nước tí tách gần như vang lên ngay bên tai, từng giọt, từng giọt nhỏ xuống mặt đá. Đột nhiên, “cô ấy” đột ngột dừng lại.

Do không có ánh sáng, Phương Hồng Khanh không thể nhìn thấy “cô ấy”. Nhưng hấn có thể chắc chắn rằng “cô ấy” đang đứng ngay bên cạnh hấn và gã mặt lạnh. Từng giọt nước nhỏ xuống mũi giày của hấn, phát ra âm thanh trầm đục khác hấn với tiếng nước nhỏ xuống nền đá.

Phương Hồng Khanh sợ đến mức không dám thở. Trong bóng tối âm u, hấn cảm nhận được tim mình và tim của gã mặt lạnh đang đứng sát bên cạnh đều đang đập loạn xạ. Tiếng tim đập thành thịch giống như tiếng trống trận ấy càng được khuếch đại lên trong sự tĩnh mịch chết chóc. Phương Hồng Khanh tự hỏi không biết “cô ấy” có nghe thấy không.

Trong khoảnh khắc sự sống và cái chết chỉ cách nhau trong gang tấc ấy, thời gian dài như mấy thế kỉ vậy. Phương Hồng Khanh tưởng như mình cứ

phải đứng sững như thế mãi mãi, toàn thân ướt sũng mồ hôi. Bàn tay gã mặt lạnh đang giữ chặt hần cũng trở nên nhóp nháp. Đúng lúc đó, “cô ấy” bỗng nhiên cử động.

Tiếng nước nhỏ giọt cùng luồng hơi nước lạnh lẽo từ từ chuyển hướng, rời xa hai người. Phương Hồng Khanh và gã mặt lạnh đứng yên một lúc, đến khi không còn nghe thấy tiếng nước tí tách nữa mới thở phào nhẹ nhõm. Gã mặt lạnh nói lỏng tay, Phương Hồng Khanh vừa thoát khỏi “gọng kìm” ấy, chân liền mềm nhũn, suýt chút nữa ngã xuống đất, phải dựa sát vào tường mới đứng vững lại được. Gã mặt lạnh thở hắt hển một lúc, sau đó vỗ vào vai Phương Hồng Khanh, ý bảo hần đi tiếp xuống phía dưới. Thế nhưng nghĩ đến cây tiêu sáu lỗ, Phương Hồng Khanh nhất quyết đòi quay lại tìm nó. Gã mặt lạnh liền thả tay ra, dường như không quan tâm đến chuyện sống chết của hần nữa. Phương Hồng Khanh khẽ nói “Cảm ơn” rồi quay người bước lên phía trên địa cung.

Không có bó đuốc, Phương Hồng Khanh chỉ có thể lần theo vách tường mà bước từng bước lên phía trên đường hầm. Hần một mặt cẩn thận lắng nghe xem có tiếng nước nhỏ giọt hay không, một mặt nhẹ nhàng quét chân trên mặt đất để tìm cây tiêu sáu lỗ. Mỗi lần giẫm phải vũng nước, hần lại giật thót mình, thế nhưng hần vẫn kiên quyết không bỏ cuộc. Hần tin tưởng rằng chỉ cần đem trả cây tiêu sáu lỗ cho “cô ấy”, “cô ấy” sẽ được yên nghỉ.

Không biết hần đã mò mẫm bao lâu trong bóng tối đen kịt. Trong đường hầm vô cùng tịch mịch, không còn nghe thấy tiếng nước nhỏ giọt nữa, nhưng Phương Hồng Khanh lại cảm thấy sự yên tĩnh lúc này còn khiến người ta khiếp sợ hơn so với lúc đối diện với cái xác nữ nghìn năm kia. Chỉ ít khi đó còn có gã mặt lạnh bên cạnh, bàn tay ấm áp của y khiến cho hần nhận ra rằng bản thân không chỉ có một mình mà còn có bạn đồng hành. Thế nhưng bây giờ, đầu ngón tay hần chỉ cảm nhận được sự lạnh lẽo của gạch đá, cứ như hần đã rơi vào chốn âm tào địa phủ vậy.

Đột nhiên, phía trên cầu thang xuất hiện một đốm lửa sáng. Chỉ thấy cái gói mà lúc trước hần giấu trong ngực đang nằm trên mặt đất cách chỗ hần đứng không xa lắm. Phương Hồng Khanh vừa ngạc nhiên vừa vui mừng, định chạy tới nhặt lấy thì nghe thấy tiếng người nói: “Cái gì đây? Là đồ của tên khốn kia làm rơi à?”

Ánh lửa chiếu xuống một đôi chân, Lão Nhậm cúi người nhặt cái gói lên. “Tên khốn đó bị thương rồi, chạy không được bao xa đâu. Chúng ta cứ giết nó trước, sau đó hãy tìm đồ bồi táng.”

Nói xong, hai người bước xuống dưới đường hầm. Phương Hồng Khanh biết rõ, nếu để hai gã kia bắt được, chắc chắn chỉ có con đường chết. Hắn liền quay lưng bỏ chạy. Tiếng bước chân chạy gấp gấp vang lên trong đường hầm nhỏ hẹp, lập tức thu hút sự chú ý của hai người kia. Kim đại ca đang cầm bó đuốc nhanh chóng đuổi theo. Phương Hồng Khanh chạy hai, ba bậc một xuống phía dưới, đường hầm dài hun hút như thể không có điểm tận cùng vậy. Đột nhiên, Phương Hồng Khanh nhìn thấy vết nước.

Vết nước vẫn còn mới, điều này ám chỉ điều gì, không cần nói cũng biết. Phương Hồng Khanh thầm kêu khổ, tình hình lúc này quả thật tiến thoái lưỡng nan, trước mặt là sói, sau lưng là hổ. Đang lúc ohaan vân giữa hai con đường, nhờ vào ánh lửa hắt từ trên xuống, hắn bỗng nhìn thấy ở góc tường đá bên cạnh đường hầm có vẽ một con thú mắt to, sau lưng có cánh. Loại hình vẽ này được gọi là “thú có cánh”. Người xưa tin rằng thần thú sẽ bảo vệ mộ thất, cho nên ở nơi nào có thần thú thì chắc chắn sẽ có vật gì đó.

Phương Hồng Khanh không còn thời gian suy nghĩ nữa, liền mò mẫm loạn xạ trên mặt tường đá. Lúc hắn sờ trúng con mắt của thần thú, đầu ngón tay bỗng có cảm giác khác lạ. Hắn bèn ấn nó xuống. Bức tường thành linh xoay chuyển. Hắn lập tức chui sang bên kia bức tường.

Không ngờ bên trong đèn đuốc sáng trưng, cây đuốc được cắm trong một cái hũ ở góc tường. Gã mặt lạnh đang cầm một chiếc bình thủy tinh trong tay, cẩn thận nhẹ nhàng bước tới gần một chiếc hòm gỗ. Nghe thấy tiếng động, y liền quay đầu lại. Vừa nhìn thấy Phương Hồng Khanh, gã mặt lạnh liền cau mày, nói: “Lùi ra xa một chút!”

Phương Hồng Khanh chỉ có thể ngoan ngoãn nghe theo. Hắn quan sát xung quanh một lúc thấy trong gian mộ thất này có năm chiếc hòm to nhỏ khác nhau, bên ngoài còn bày một số chai lọ, rõ ràng đều là đồ bồi táng. Xem ra lai lịch của cái xác nữ này không tầm thường, cha cô ấy có lẽ cũng giữ một chức quan không nhỏ ở thời nhà Tần. Phương Hồng Khanh chỉ dám nhìn, tuyệt đối không dám tùy tiện sờ vào món đồ nào vì sợ làm hỏng những

di vật quý hiếm. Gã mặt lạnh có vẻ còn cẩn thận hơn. Y đeo một đôi găng tay dày, một tay ôm chiếc bình thủy tinh, một tay nhẹ nhàng mở nắp hòm ra. Phương Hồng Khanh cũng bị vẻ mặt căng thẳng của y làm cho hồi hộp, trừng mắt nhìn chăm chăm vào trong chiếc hòm gỗ.

Nắm hòm vừa mở he hé, một luồng khí đen liền bay ra. Gã mặt lạnh lập tức dùng chiếc bình thủy tinh thu đám khí đen lại, nút kín miệng bình rồi đẩy chặt nắp hòm, sau đó cất chiếc bình thủy tinh vào trong ba lô. Động tác của y vô cùng nhanh nhẹn, Phương Hồng Khanh chỉ kịp nhìn thấy một chút hình ảnh của đám khí đen thì tất cả đã yên tĩnh trở lại, giống như chưa từng có chuyện gì kì lạ xảy ra. Hấn cảm thấy thật kì quái, tại sao bộ dạng của gã mặt lạnh kia cứ như đang phải đối mặt với kẻ địch vậy?

Hấn đang mãi nghĩ ngợi, bức tường đá phía sau đột ngột mở ra, Lão Nhậm và Kim đại ca cùng tiến vào. Nhìn thấy tay Lão Nhậm đang cầm một con dao găm, sắc mặt gã mặt lạnh bỗng dung tối sầm lại. Y lập tức đập vào người Lão Nhậm. Thân thể nặng nề của Lão Nhậm ngã ụch xuống mặt đá, con dao găm cũng rớt xuống đất. Bức tường đã khép chặt lại, bốn người bọn họ cũng bị giam hãm trong mộ thất. Gã mặt lạnh quét mắt xem xét tình hình trước mắt, phát hiện ra Kim đại ca cũng cao to vạm vỡ như mình, liền đâm ngay vào dưới bụng Kim đại ca.

Nói thật, cả đời Phương Hồng Khanh chưa từng đánh lộn bao giờ, thế nhưng lâm vào tình cảnh này thì cũng đánh liều một phen. Thấy Lão Nhậm đang ngã sóng soài trên mặt đất, Phương Hồng Khanh liền chạy đến đâm cho gã một cú. Cú đâm này khiến tay gã tê rần nhưng hấn vẫn cố cắn răng chịu đựng. Gã mặt lạnh liếc nhìn qua, dù đang trong cuộc chiến vẫn cố tháo một chiếc găng tay ném cho Phương Hồng Khanh. Phương Hồng Khanh vội vàng đón lấy, đeo ngay vào tay rồi tiếp tục đâm vào bụng Lão Nhậm.

Tuy nhiên, lực đạo của cú đâm bị lớp mỡ trên bụng Lão Nhậm cản lại một nửa. Gã liền vùng dậy húc mạnh vào Phương Hồng Khanh, khiến hấn ngã sang một bên. Chớp ngay cơ hội đó, Lão Nhậm lập tức nhặt con dao găm lên. Gã mặt lạnh liếc thấy, liền vùng nắm đâm vào mặt Kim đại ca, sau đó nhân lúc đối phương lùi lại đằng sau thì vớ lấy một chiếc bình gốm, ném ngay vào mặt Lão Nhậm.

Lão Nhậm bị trúng đòn ném bất ngờ nên cả người lão đảo, ngã ngửa về

phía sau, va luôn vào chiếc hòm gỗ. Nắp hòm bị bung ra, làn khói màu đen lập tức bốc lên, quanh quẩn trên mộ thất. Dưới ánh sáng của cây đuốc, trông nó giống hệt một bóng ma, vất vưởng mãi không tan.

Lão Nhậm lại cầm dao xông tới, gã mặt lạnh liền giơ chân đạp Lão Nhậm ngã xuống. Trong lúc ngã, Lão Nhậm chẳng may rạch một nhát dao vào chân mình, máu lập tức chảy ra. Thấy vậy, gã mặt lạnh không buồn đánh tiếp nữa. Y né tránh đòn tấn công của Kim đại ca, kéo Phương Hồng Khanh chạy về phía cửa. Kim đại ca sao có thể để hai người bỏ chạy dễ dàng như vậy, liền tháo ngay chiếc côn thép đang đeo trên người, quất mạnh vào gã mặt lạnh và Phương Hồng Khanh.

Giây phút đó, làn khói đen vốn đang lơ lửng phía trên mộ thất bỗng tràn xuống nhanh như chớp, quấn lấy chân Lão Nhậm. Trong nháy mắt, hai cẳng chân của Lão Nhậm chỉ còn trơ lại xương. Phương Hồng Khanh, Kim đại ca và cả bản thân Lão Nhậm đều kinh ngạc đến đờ người. Nửa giây sau, Lão Nhậm mới hoảng loạn hét toáng lên. Phương Hồng Khanh cuống quýt không biết phải làm sao, định chạy tới kéo tay gã nhưng gã mặt lạnh đã ấn vai hắn, ngăn lại. Chính vào khoảnh khắc đó, làn khói đen đã làm cho hai chân của Lão Nhậm không còn nữa.

Kim đại ca kinh sợ đến nỗi không còn quan tâm đến ai khác. Y quay người, điên cuồng mò mẫm khắp vách tường để tìm chỗ mở cửa. Lão Nhậm gào khóc, bò về phía Kim đại ca, liền bị y đá cho một cú. Lão Nhậm chỉ còn lại nửa trên, bị đá bay đi, đập mạnh xuống mặt đất. Ngay sau đó, phần da thịt trên mặt gã cũng nhanh chóng biến đổi, tróc ra.

Tiếng kêu thảm thiết nhỏ dần, mấy phút sau, trên mặt đất chỉ còn lại bộ xương. Cái đầu với hai hốc mắt trống rỗng... Làn khói đen vẫn lờn vờn phía trên mộ thất, giống như đang tìm kiếm con mồi tiếp theo. Kim đại ca chửi thề một tiếng, cuối cùng cũng xoay được vách tường để chui ra ngoài. Phương Hồng Khanh cũng lập tức nhặt cây tiêu sáu lỗ mà Lão Nhậm đánh rơi lên, cùng gã mặt lạnh bỏ chạy.

Cảnh tượng khủng khiếp vừa xảy ra cứ lớn vờn mãi trong đầu khiến Phương Hồng Khanh cảm thấy toàn thân ớn lạnh. Mặc dù Lão Nhậm muốn giết hắn, thế nhưng một người đang sống sờ sờ bỗng dung chết một cách thê thảm như vậy khiến hắn bất giác có chút thương xót. Đến lúc này, hắn mới hiểu được

hành động của gã mặt lạnh. Thứ khói đen ấy đợi đến lúc Lão Nhậm chảy máu mới có phản ứng, vì vậy việc gã mặt lạnh dùng màng bọc thực phẩm để băng bó vết thương cho hắn, nhét chiếc áo dính máu của hắn vào túi nilon rồi buộc chặt lại, còn vút găng tay cho hắn lúc hắn đấm Lão Nhậm, chính là để ngăn chặn khả năng máu của hắn tiếp xúc với làn khói đen kia.

Lúc gã mặt lạnh kéo tay Phương Hồng Khanh chạy điên cuồng ra khỏi mộ thất, bỗng nghe thấy Kim đại ca đang chạy phía trước kêu lên một tiếng thất thanh. Chưa chạy thêm được mấy bước, họ đã nhìn thấy cái xác nữ mặc y phục màu trắng, toàn thân sưng nước, giơ tay bóp cổ Kim đại ca.

Kim đại ca một tay cố kéo đôi tay đang siết chặt cổ họng mình ra, một tay mò mẫm lấy ra cái móng lừa đen chuyên dùng để đối phó với cương thi. Thế nhưng đôi tay của cái xác nữ kia cứng như thép vậy, càng lúc càng bóp chặt, khiến Kim đại ca không thể hít thở được nữa, đến nhấc cánh tay lên còn không đủ sức, cái móng lừa đen liền rơi xuống đất.

Nhìn thấy Kim đại ca sắp tắt thở đến nơi, Phương Hồng Khanh đương nhiên không kịp nghĩ nhiều, lao thẳng người vào cái xác nữ. Cái xác nữ kia cứng như một tấm sắt vậy, khiến hắn bật lui về phía sau. Kim đại ca nhân cơ hội được giải thoát, hít lấy hít để từng hớp không khí rồi xoay người bỏ chạy. Cái xác nữ liền thay đổi mục tiêu, trừng mắt nhìn Phương Hồng Khanh đang nằm trên mặt đất, ánh mắt toát lên vẻ lạnh lùng, oán hận. Gã mặt lạnh nhanh chóng lấy ra một chiếc ô sắt từ trong chiếc ba lô đang đeo sau lưng, lập tức tấn công cái xác.

“Đợi đã!” Phương Hồng Khanh níu lấy cánh tay gã mặt lạnh, ngăn y lại. Chẳng màng đến vết thương ở sau lưng đã bị nứt toác ra rất đau đớn, Phương Hồng Khanh giơ cây tiêu sáu lỗ ra trước mặt cái xác nữ, vẻ mặt bình tĩnh, nói to: “Trả lại cho cô!”

Cái xác nữ không nhúc nhích, cứ đứng yên một chỗ, trừng mắt nhìn Phương Hồng Khanh. Gã mặt lạnh cho rằng Phương Hồng Khanh đã phát điên, liền túm lấy tay hắn, định kéo hắn bỏ chạy. Nhưng Phương Hồng Khanh cố ghìm người, nói lại lần nữa: “Trả lại cho cô!”

Tiếng nói của hắn vang vọng trong hầm mộ tối tăm lạnh lẽo, hòa cùng một nhịp với tiếng nước nhỏ giọt tí tách. Trong đầu hiện lên những hình ảnh

của mấy nghìn năm trước, Phương Hồng Khanh bèn nhỏ nhẹ nói: “Trả lại cho cô cái này. Tìm kiếm cũng lâu rồi, giờ không cần tìm nữa.”

Nói xong, hắn bước về phía trước, nhét cây tiêu sáu lỗ vào bàn tay lạnh lẽo, ướt đẫm của cái xác.

Trong ngôi mộ cổ tĩnh mịch chỉ còn nghe tiếng nước tí tách, giống như tiếng giọt mưa men theo hành liễu rủ nhỏ xuống mặt đất. Một lát sau, cái xác nữ ngã xuống, hai mắt khép lại, trong tay vẫn nắm chặt cây tiêu sáu lỗ.

Phương Hồng Khanh thở phào một hơi, giống như trút bỏ hết mọi phiền muộn trong lòng. Hắn cúi người, định bế cái xác lên, nào ngờ lại động đến vết thương trên lưng, không kịp được bèn kêu “Á” một tiếng. Gã mặt lạnh liếc nhìn hắn, sau đó cúi bó được vào tay hắn, thay hắn bế cái xác lên.

Hai người quay đầu, lặng lẽ bước thẳng xuống mộ thất chính ở nơi sâu nhất của địa cung. Gã mặt lạnh đặt cái xác nữ vào trong quan tài. Phương Hồng Khanh tiến lại gần, đặt cây tiêu sáu lỗ lên ngực “cô ấy”. Sau đó, hắn chậm chậm đẩy nắp quan tài lại.

Hành động nhẹ nhàng, dịu dàng ấy của Phương Hồng Khanh lọt vào mắt gã mặt lạnh, khiến y “hừ” một tiếng, trừng mắt nhìn hắn, nói: “Đồ thần kinh!”

Phương Hồng Khanh chỉ biết cười, vỗ vai gã mặt lạnh. “Cảm ơn nhé!”

Nghĩ ngợi một lúc, hắn lại giơ tay ra, nói thêm một câu: “Phương Hồng Khanh.”

“Thật vinh dự quá!” Gã mặt lạnh nhìn lòng bàn tay đang giơ ra của hắn, vỗ vào đó một cái. “Tần Thu.”

Kết giao bạn bè trong ngôi mộ cổ đã tồn tại hơn hai nghìn năm, điều này nói ra có lẽ không ai tin. Thế nhưng, đây đích xác là lần đầu tiên Phương Hồng Khanh gặp gỡ Tần Thu. Sau những áp lực của cuộc chiến với cả kẻ xấu và ma quỷ, khi bước chân ra khỏi mộ cổ, toàn thân hai người đều ướt đẫm mồ hôi lạnh.

Bây giờ là hơn ba giờ sáng, mưa đã tạnh, bầu trời đêm xanh thẫm lấp lánh các vì sao, tỏa ra thứ ánh sáng lung linh mờ ảo. Một làn gió mát nhẹ thổi tới, tiếng côn trùng rả rích vang lên giữa những bụi cỏ xanh rờn, càng làm tôn lên sự yên bình của màn đêm tĩnh lặng, cứ như trận quyết đấu sinh tử

ngàn cân treo sợi tóc vừa rồi chỉ là một giấc mơ vậy.

Tần Thu lấy từ trong ba lô ra mấy cái xẻng, đưa cho Phương Hồng Khanh một cái. Hai người hợp sức lập miệng đường hầm dẫn vào mộ cổ rồi phủ cỏ dại lên, cho đến khi không còn nhìn thấy chút dấu vết nào mới thôi. Sau đó, họ thu dọn hành lí, chuẩn bị xuống núi. Người trước giờ vốn tin vào khoa học là Phương Hồng Khanh bỗng thấy vô cùng buồn bã. Hắn chấp tay, hướng về phía chỗ đất vừa lấp, vái một cái, còn muốn nói thêm gì đấy nhưng lại cảm thấy hơi kì quặc, cuối cùng đành quay người đuổi theo Tần Thu.

Trên đường đi, hai người không nói với nhau một lần nào. Phương Hồng Khanh đi theo Tần Thu đến lưng chừng núi, liền nhìn thấy dưới gốc cây to có một chiếc xe Jeep đang đậu. Tần Thu khởi động xe, vút ba lô vào ghế sau. Phương Hồng Khanh nhìn thấy trên ghế sau có một đồng sách vở và bản đồ, cảm thấy rất buồn cười, liền hỏi: “Ha ha, chuẩn bị chu đáo thật đấy! Tần Thu, nghề này của anh có cần giấy chứng nhận đặc biệt không?”

Trước câu nói đùa của Phương Hồng Khanh, Tần Thu chỉ liếc nhìn hắn một cái chứ không trả lời. Lúc lên xe, Phương Hồng Khanh mới nhớ ra người mình còn đang bị quần màn bọc thực phẩm. Hắn vừa định cởi áo khoác thì đột nhiên cảm thấy trong túi có vật gì đó. Hắn thò tay lấy, thì ra là một cái cốc nhỏ. Tần Thu bật lửa lên, hai người cùng nhìn xuống, phát hiện ra đó là một cái cốc trong suốt được làm bằng thạch anh.

Phương Hồng Khanh mừng quýnh. Đây là bảo vật vô cùng quý giá. Đừng nhìn bề ngoài tầm thường của nó mà nhàm! Thoạt nhìn, nó không mấy khác biệt so với những chiếc thủy tinh thường dùng hằng ngày, có vút giữa đường cũng chẳng ai thèm nhặt, nhưng đây lại là thứ đại diện cho trình độ thủ công mỹ nghệ bậc nhất của thời kì đầu nhà Tần. Bề mặt trơn nhẵn, không có hoa văn, đây là thứ đồ dùng quý báu được làm từ đá thạch anh nguyên chất hảo hạng. Loại cốc thạch anh như thế này, bây giờ cả Trung Quốc chỉ còn sót lại đúng một chiếc từ thời Chiến Quốc, được cất giữ trong Viện khảo cổ học ở Hàng Châu. Cũng giống như chiếc Tư Mẫu Mậu Đinh^[17*] nổi tiếng gần xa, đây là một trong sáu mươi tư bảo vật quý hiếm mà quốc gia cấm tuyệt đối không cho đem ra nước ngoài triển lãm.

Chiếc đỉnh đồng có từ cuối thời nhà Thương của Trung Quốc.

Tận tay cầm một báu vật hiếm có như thế khiến Phương Hồng Khanh phát run. Hắn vội vàng nhắc tay trái cầm lấy cổ tay phải, tự nhắc nhở bản thân phải nhanh chóng trấn tĩnh trở lại, nhất định không được bất cẩn làm rơi cái cốc. Nhìn thấy động tác của hắn, Tần Thu đang lái xe cũng phải giơ tay ra, vớ lấy một chồng báo ném qua cho hắn. Phương Hồng Khanh lập tức xe tờ báo, nhẹ nhàng, cẩn thận bọc kỹ cái cốc lại. Sau khi gói ghém xong xuôi, hắn mới nhận ra có gì đó không đúng lắm. Hắn tập trung suy nghĩ một lát. Có lẽ cái cốc thạch anh này đã lọt vào túi hắn lúc hắn cúi xuống cổ quan tài, đặt cây tiêu sáu lỗ lên ngực cái xác nữ.

“Không được! Tần Thu, chúng ta đem trả nó về chỗ cũ đi!”

Tần Thu lại rất bình tĩnh, nhẹ nhàng nói: “Cất đi, coi như cô ta tặng cậu.”

Phương Hồng Khanh ngẩn người, quay đầu nhìn kỹ gương mặt lạnh lùng của Tần Thu. Y chắc chắn đã nhận ra giá trị của chiếc cốc này, tại sao lại có thể thờ ơ, để mặc cho hắn lấy chứ? Nên biết rằng nếu chiếc cốc này lọt ra ngoài chợ đen thì có thể bán được với giá trên trời, đủ để ăn cả đời cũng không hết. Còn nữa, nếu Tần Thu là một tên trộm mộ, tại sao y chẳng hề lấy bảo vật gì mà đã chạy ra ngoài? Y thu đám khí đen vào trong bình thủy tinh rồi cất đi là có mục đích gì? Điều quan trọng nhất là, tại sao Tần Thu lại cứu hắn?

Phương Hồng Khanh ôm một bụng hoài nghi, vừa định mở miệng hỏi vị bằng hữu mới kết giao này thì Tần Thu đã nói trước: “Này, giúp tôi một việc nhé!”

Cái mạng của hắn là do Tần Thu cứu về, đừng nói chỉ giúp một việc, cho dù lên núi đao, xuống biển lửa, hắn cũng phải đáp ứng. Phương Hồng Khanh chẳng hề nghĩ ngợi gì, ưỡn lưng vỗ ngực đồng ý ngay. Hắn không thể ngờ được rằng, việc mà Tần Thu muốn hắn giúp lại là vào nhà xác...

Mười hai giờ đêm hôm sau, trong bệnh viện chỉ còn lại một vài nhân viên y tế đang trực ban. Tần Thu mặc vào một chiếc áo blouse trắng rồi ném cho Phương Hồng Khanh một chiếc khác. Hai người đi vào hành lang chính của bệnh viện. Khi cùng Tần Thu bước vào thang máy, Phương Hồng Khanh bỗng nhớ đến câu chuyện ma nổi tiếng Sợi dây buộc màu đỏ. Có một y tá thực tập đang say sưa kể với người đi cùng thang máy về chuyện các thi thể

trong nhà xác luôn đeo trên tay một sợi dây màu đỏ thì người đó bỗng chậm chậm giơ tay lên, để lộ cổ tay của mình rồi nói: “Cậu đang nói đến cái này hả?”

Nghĩ đến đây, Phương Hồng Khanh bất giác nhìn xuống cổ tay của Tần Thu. Hành động này không thể qua được ánh mắt của y. Y bèn nhếch mép lên, để lộ nụ cười chế giễu. Một lúc sau, y cũng từ từ đưa tay lên.

Không đợi Tần Thu mở miệng, Phương Hồng Khanh đã đánh bốp một cái vào tay y, khiến mu bàn tay y sưng đỏ. Tự biết bản thân mình vô lí, Phương Hồng Khanh liền cười hì hì mấy tiếng rồi nói qua loa vài câu để đánh trống lảng. Đúng lúc đó, tiếng “ting ting” vang lên, cửa thanh máy từ từ mở ra.

Trong căn phòng âm u lạnh lẽo, hai bên trái phải kê những chiếc giường sắt san sát nhau, trên mỗi chiếc giường có một thi thể, cả nam cả nữ, sắc mặt xanh mét, trên áo quần đều gắn thẻ. Cảnh tượng này khiến Phương Hồng Khanh rùng mình, tứ chi run rẩy, tóc gáy dựng đứng, cảm giác còn đáng sợ hơn cả lúc ở trong mộ cổ. Ngược lại, Tần Thu vẫn điềm tĩnh như không hề có chuyện gì, bước nhanh đến giữa phòng. Ở đó có một thi thể đang nằm đắp chăn bông... Đợi đã! Xác chết mà cũng cần đắp chăn bông sao?

Phương Hồng Khanh bước tới, chỉ thấy Tần Thu lật tấm chăn lên, làm lộ ra một gương mặt trẻ con. Đây là một bé trai, so với các thi thể khác đang nằm xung quanh, sắc mặt nó rõ ràng hồng hào hơn rất nhiều, trên người còn mặc áo khoác. Phương Hồng Khanh kinh ngạc nhìn Tần Thu, không hiểu vì sao một đứa trẻ còn sống lại phải nằm trong nhà xác thế này. Đây ắt hẳn là chủ ý của Tần Thu.

Đến lúc Tần Thu đã bỏ hẳn tấm chăn ra, Phương Hồng Khanh mới nhìn thấy trên đùi đứa bé mọc một khối sừng màu nâu vàng rất cứng, nhìn thoáng qua giống như một chiếc ngà voi vậy. Khối sừng này khá to, mọc lệch về một bên, hơn nữa còn cong xuống phía dưới, nếu nó tiếp tục dài ra thì chắc chắn sẽ đâm vào phần cẳng chân của đứa bé. Khoan chưa nhắc đến chuyện ấy, nhưng hình thù đứa bé thế này, sao có thể đi học đây? Chẳng lẽ cứ để mặc cho bạn bè chế giễu nó là quái vật sao?

Nghĩ đến đây, Phương Hồng Khanh không khỏi cảm thấy tội nghiệp đứa bé. Hẳn không tìm được sờ thử vào cái sừng kia. Nếu như có thể cắt nó đi

được thì tốt quá, nhưng thứ này giống như mọc từ trong da thịt ra vậy.

“Bên kia.” Tần Thu vừa đeo găng tay cao su vừa hát hàm chỉ về phía bức tường bên cạnh. Phương Hồng Khanh nghe lời đi qua đó, thấy trên tường có một thiết bị điều chỉnh nhiệt độ, trên màn hình tinh thể lỏng của nó đang hiển thị nhiệt độ trong phòng là âm hai độ.

“Lúc nào tôi hô “bắt đầu” , cậu hãy hạ nhiệt độ xuống. Cách khoảng hai giây thì hạ một độ. Khi nào tôi hô “hạ” thì cậu phải nhanh chóng hạ luôn xuống âm hai mươi độ. Nói thật, việc này đến con nít cũng làm được, chắc cậu không đến mức không làm nổi chứ?”

Haiz, mặc dù lúc ở dưới mộ, hắn không thể hiện được bản lĩnh gì nhưng cũng không nên xem thường hắn như vậy chứ! Phương Hồng Khanh nhếch môi cười. “Tôi nói này, Tần Thu, anh lớn như thế rồi mà còn dùng cách khích tướng nông cạn như vậy, không cảm thấy quá ấu trĩ sao?”

Tần Thu không thèm để ý đến lời khiêu khích của hắn, chuyển sự chú ý sang bé trai bên cạnh, đặt bàn tay lên chiếc sừng của nó, nói: “Bắt đầu.”

Phương Hồng Khanh cũng lập tức ngừng đùa cợt. Hắn thềm đếm nhằm để ấn nút điều khiển nhiệt độ đúng lúc, vừa nhìn chăm chăm vào động tác của Tần Thu. Chỉ thấy Tần Thu lấy ra một chiếc ống nghiệm đựng thứ chất lỏng màu đỏ giống như máu, rót xuống chiết sừng kia.

Phương Hồng Khanh lập tức hiểu ra Tần Thu định làm gì. Hắn bắt đầu căng thẳng. Quả nhiên, Tần Thu lấy ra chiếc bình thủy tinh đựng làn khói đen trong mộ cổ rồi mở nắp bình. Làn khói đen lập tức tràn ra, bao phủ lấy vùng lấm máu đỏ trên chiếc sừng. Trên bề mặt chiếc sừng cũng bắt đầu xuất hiện những lỗ thủng do bị ăn mòn.

Lỗ thủng càng lúc càng lớn, chiếc sừng cũng thu nhỏ lại đến sát đùi đứa bé. Trái tim Phương Hồng Khanh như nhảy vọt lên tận cổ họng. Hắn hiểu rằng quyết định này của Tần Thu vô cùng mạo hiểm, lỡ như làn khói đen ăn vào da thịt đứa bé thì sao?

Hắn không dám nghĩ nữa, chuyển sự chú ý sang nhiệt độ trên màn hình điện tử. Âm mười độ, âm mười một độ... Hơi lạnh dần khiến thân thể hắn cứng ngắc, nhưng hắn vẫn cố gắng tập trung ấn từng nhịp vào nút điều khiển, thềm đếm “Một, hai... Một, hai...”

“Ha!”

Phương Hồng Khanh gi mạnh nút điều khiển, nhiệt độ liên tục hạ xuống, đến khi xuống âm hai mươi độ hẵn mới thả tay ra. Hẵn vội vã quay đầu nhìn về hướng đứa bé. Làn khói đen trông mờ nhạt hơn rất nhiều, nhưng vẫn còn một ít lan theo những gì còn sót lại của chiếc sừng, liếm tới gần đuôi đứa bé.

May thay, khi làn khói đen sắp liếm tới đuôi đứa bé thì màu của nó cứ nhạt dần, nhạt dần rồi hoàn toàn biến mất.

Phương Hồng Khanh thở phào một hơi, nhìn về phía Tần Thu. Tần Thu cũng như vừa trút được gánh nặng, lập tức dùng chân bông bọc đứa bé lại kỹ càng, sau đó ôm nó vào trong lòng. Phương Hồng Khanh theo Tần Thu ra khỏi nhà xác, đi về phía phòng bệnh. Khi đi trên hành lang, có một nữ y tá cất tiếng chào hỏi Tần Thu, ánh mắt nghi hoặc nhìn đứa bé nằm trong lòng y. Tần Thu không nói gì, chỉ gật đầu ra hiệu, sau đó nhẹ nhàng mở cửa phòng bệnh, đặt đứa bé lên giường, cởi chiếc chăn bông ra.

Thấy sắc mặt đứa bé dần hồng hào trở lại, Phương Hồng Khanh nở nụ cười, nhẹ nhàng đi ra khỏi cửa. Lại thấy Tần Thu vừa cởi áo blouse vừa đi về hướng cửa chính bệnh viện, Phương Hồng Khanh cười nói: “Ai da, bác sĩ Tần, xem ra nghề chính và nghề phụ của anh có thể hỗ trợ cho nhau đấy.”

Tần Thu nhìn hẵn một cái, gương mặt tỏ vẻ tiếc nuối. “Tại sao lúc này không dùng nó để thủ tiêu cậu luôn nhỉ?”

“Anh cho rằng nó giống như thứ nước hủy xác chết trong tiểu thuyết võ hiệp sao?” Phương Hồng Khanh cười nói. “Tuy nhiên, làn khói đó không phải là khói độc, lại còn có phản ứng với nhiệt độ, chẳng lẽ là thứ vi sinh vật gì hả?”

Tần Thu không phủ nhận. Phương Hồng Khanh đại khái cũng đoán được bảy, tám phần sự việc. Căn bệnh quái lạ của đứa bé kia e rằng không có cách gì trị được. Việc cắt bỏ cái sừng bằng phương pháp vật lý nhất định là rất khó khăn, cho nên Tần Thu mới có ý định đi vào trong mộ cổ. Nhìn thân thủ và kỹ năng trộm mộ của y, chắc đến tám mươi phần trăm là tổ tiên của y làm nghề này. Có lẽ y từng đọc trong sách cổ về loại vi sinh vật có khả năng ăn mòn da thịt nên mới nghĩ đến việc lấy làn khói đen kia để chữa trị cho đứa bé.

Phương Hồng Khanh cười, đập vào lưng Tần Thu, gọi: “Này, Tần Thu!”

“Có chuyện gì?”

“Không có chuyện gì cả.”

Tần Thu bèn liếc nhìn hắn với ánh mắt như muốn nói “Đồ thần kinh!”. Phương Hồng Khanh không hề tức giận, chỉ đứng cười.

Thật ra, cả hai người họ đều là đồ thần kinh! Một người vì một nữ quý tử hai nghìn năm trước mà không tiếc mang danh “tội phạm”, ăn trộm bảo vật quốc gia để trả về mộ cổ. Một người vì chữa bệnh mà phải nhảy vào mộ cổ, thập tử nhất sinh, suýt chút nữa mất mạng chỉ để tìm ra phương pháp chữa trị. Nếu so sánh thì ai mới là kẻ gàn dở hơn đây, hay rốt cuộc người tám lạng, kẻ nửa cân?

Hai kẻ thần kinh một khi đã gặp nhau, tất sẽ tạo nên vô số những việc kinh thiên động địa.

Trong tiệm đồ cổ nhỏ bé, hương trà ngào ngạt tỏa khắp phòng, buổi sáng cứ thế chậm chậm trôi đi. Phương Hồng Khanh rót nước vào ấm trà, không nhanh không chậm kể lại câu chuyện năm xưa. Tần Thu không thích nghe hẳn kể chuyện, đã đi vào phòng trong tự lúc nào, chỉ còn lại Tiểu Thực trợn mắt há miệng ngồi nghe. Khi Phương Hồng Khanh vừa dứt lời, Tiểu Thực vội vàng hỏi: “Sau đó? Sau đó thì sao?”

Phương Hồng Khanh nhấp một ngụm trà, nheo mắt cười nói: “Sau đó hả? Có người bị rút giấy phép hành nghề bác sĩ, đến Nam Kinh mở một tiệm đồ cổ.”

“Á? Tại sao lại như thế?” Tiểu Thực không hiểu. “Đứa bé ấy không phải đã được chữa khỏi bệnh rồi ư? Tại sao lại phạt Tần Thu chứ?”

Phương Hồng Khanh cười nói: “Chắc tại ai đó bình thường sống không đủ tốt, gây thù chuốc oán khắp nơi. Cũng không biết là kẻ nào đã nhìn thấy anh ta cống bệnh nhân vào trong nhà xác, liền báo cáo lên lãnh đạo bệnh viện. Chuyện này mà để người nhà bệnh nhân nghe được thì làm thế nào? Do đó, anh ta bèn bị gán cho tội “gây sự cố nghiêm trọng trong lúc điều trị” và bị sa thải. Nay Tần Thu, tôi đã nói là anh đừng có trung bộ mặt làm li ấy ra cả ngày mà. Thấy chưa? Làm người ta ngứa mắt đấy!”

Mấy câu sau là hẳn cố ý nói vọng vào phòng trong, Tần Thu vẫn giữ khuôn mặt lạnh lùng, lừ lừ đi ra ngoài, ném một vật gì đấy vào đầu Phương Hồng Khanh. Phương Hồng Khanh lập tức giơ tay đón lấy, chộp được một chén trà làm bằng tử sa^[18*] tinh xảo. Phương Hồng Khanh vuốt ve chiếc chén đẹp đẽ này, xuýt xoa vài tiếng rồi nói: “Ấy ấy, một đồ vật tốt như vậy, anh không sợ làm vỡ nó à?”

Một loại đất sét có nhiều ở Nghi Hưng, tỉnh Giang Tô. Đất rất mịn, hàm lượng sắt cao, sau khi nung có màu nâu đỏ, tím đen. Chủ yếu dùng làm đồ trà.

“Rót trà vào đó mà uống đi, đừng lái nhái nữa!” Tần Thu chỉ ném lại đúngm một câu rồi tiếp tục đi làm việc của mình.

Ánh mặt trời mùa đông lạng lẽ chiếu qua khung cửa sổ kiểu cổ, rọi lên mái tóc màu bạch kim của Phương Hồng Khanh, lung linh óng ánh, làm toát lên một vẻ rạng rỡ, ấm áp không thể diễn tả thành lời. Hắn lười biếng ngồi phoir nằng trên chiếc ghé bàn bằng gỗ lim, cầm chiếc cốc tử sa xinh xắn trên tay, thưởng thức hương vị thanh nhã của nước trà, môi mỉm cười, ánh mắt đầy vẻ thoải mái, mãn nguyện. Có lẽ vì màu tóc của hắn mà giây phút đó, Tiểu Thực bỗng cảm thấy người thanh niên trước mặt dường như không phải người phàm trần mà là một vị thần tiên.

Tiểu Thực giật mình, lắc lắc đầu để vút bỏ ý nghĩ kì quái ấy, sau đó tiếp tục hỏi: “Vậy sau này thì sao? Phương Hồng Khanh, anh có bị cảnh sát bắt không? Còn nữa, tóc anh sao lại biến thành màu trắng vậy?”

Phương Hồng Khanh cười cười, trả lời cậu. Thì ra năm ấy, không lâu sau khi hắn đem trả cây tiêu sáu lỗ về ngôi mộ cổ của người con gái thời Tần, hắn liền nhận được điện thoại của thầy giáo hướng dẫn, bị thầy mắng cho một trận nên thân. Thế nhưng thầy hắn làm công việc liên quan đến di vật văn hóa cũng mấy chục năm rồi, có chuyện gì mà ông chưa từng gặp qua chứ? Đến khi Phương Hồng Khanh mồm năm miệng mười kể lại câu chuyện mình đã trải qua, thầy giáo chẳng những không mắng hắn “lắm chuyện” mà lập tức nói luôn: “Chuyện này phải thương lượng kĩ càng để tìm cách giải quyết! Trước tiên, hãy đem nộp chiếc cốc thạch anh kia cho nhà nước, còn vụ cây tiêu sáu lỗ thì từ từ tính sau.” Phương Hồng Khanh cứ theo thế mà làm, hơn nữa, từ trước đến giờ trong đầu hắn chưa từng nghĩ đến chuyện sẽ đem bán chiếc cốc thạch anh. Dù sao nó cũng là bảo vật quốc gia, tuyệt đối không thể để bị tuồn ra chợ đen rồi trôi dạt ra nước ngoài. Thế là, không cần nghĩ ngợi nhiều, đem nộp chiếc cốc thạch anh cho Cục bảo tồn văn vật. Sau đó, không biết thầy giáo hắn đã làm cách nào mà tội danh của hắn bỗng chốc được “xóa sạch”. Thế nhưng Viện trưởng Viện bảo tàng Kim lăng vừa nhìn thấy hắn liền cảm thấy đau đầu, dù được thuyết phục thế nào cũng không dám cho hắn thực tập tiếp nữa. Thế là tên phá hoại Phương Hồng Khanh đành ngoan ngoãn ngày ngày cùng giáo sư học tập, nghiên cứu, lúc nào rảnh rồi lại chạy đến tiệm đồ cổ mà Tần Thu mới mở. Trong lúc đi thu thập đồ cổ,

họ từng gặp vài chuyện quái lạ, cũng từng đi đến nhiều nơi khắp trời nam đất bắc. Còn về mái tóc bạch kim của Phương Hồng Khanh là do gặp phải một chuyện trong một ngôi mộ.

Tiểu Thực vừa định hỏi rốt cuộc đó là chuyện gì thì đột nhiên nghe thấy tiếng cười của con gái vọng vào từ ngoài cửa. Cả hai nhìn về phía ấy, chỉ thấy có ba nữ sinh đứng trước cửa tiệm chỉ chỉ trỏ trỏ một cách hiếu kì, sau đó cùng bước vào trong tiệm.

Ông chủ của tiệm là Tần Thu cứ như chẳng nhìn thấy gì, vẫn lặng lẽ cầm chiếc khăn vải lau chùi kệ tủ. Phương Hồng Khanh thì lại giống như đại gia, nửa nằm nửa ngồi ở đây, uống trà phơi nắng, cũng không hề chào hỏi tiếng nào. Tiểu Thực thăm mắng, hai người này làm ăn buôn bán mà cư xử như vậy thì cảm chắc thất bại rồi. Cậu vốn số trời vất vả, bèn đứng dậy nói mấy câu với khách hàng: “Hoan nghênh quý khách!”

Mấy cô sinh viên nhìn nhau rồi cùng quay sang nhìn cậu, sau đó bật cười khúc khích. Tiểu Thực liên cảm thấy mặt mình nóng bừng. Cậu quay sang nhìn Phương Hồng Khanh cầu cứu, nhưng đối phương vẫn cứ nhàn nhã uống trà, nở nụ cười mỉm như có như không, ánh mắt gian xảo như một con hồ ly vậy. Tiểu Thực đành quay đầu lại, bỗng thấy một khuôn mặt xinh đẹp, thanh tú đang ở ngay trước mắt.

Giây phút đó, chợt có tiếng thủy triều gào thét vang lên, như nuốt chửng lấy cậu!

Sóng vỗ cuồn cuộn, nước tràn vào trong mũi cậu, cả người cậu bị chìm trong biển nước. Cậu cố sóng cố chết vùng vẫy, thế nhưng từng con sóng cứ thi nhau xô tới, đập thẳng vào mặt cậu, như muốn chìm cậu xuống đáy. Dưới nước như có vật gì kéo chân cậu, cậu ra sức quẫy đạp nhưng chỉ càng khiến bản thân chìm sâu xuống.

Sức lực toàn thân dần yếu đi theo từng động tác vùng vẫy vô vọng, mi mắt càng lúc càng nặng trĩu. Đứng vào khoảnh khắc cuối cùng trước khi ý thức hoàn toàn biến mất, cậu bỗng lơ mơ nghe thấy tiếng gõ trống, từng tiếng, từng tiếng một, giống như đang nặng nề gõ vào tim cậu, vô cùng mãnh liệt. Có người huýt sáo một tiếng rồi cất giọng ca vang:

“Mũi kiếm thẳng trời xuyên thấu màn sương.

Ánh sáng rạng ngời mặc chiến tranh khói lửa!
Phát tay bắt lấy vì sao sáng, thay đổi đất trời,
Ngưng đọng...”

“Tiểu Thực! Tiểu Thực!”

Bên tai vang lên giọng nói của Phương Hồng Khanh, Tiểu Thực cố lắc lắc đầu, khó khăn lắm mới mở mắt ra được, liền phát hiện mình đang ngồi trên chiếc ghế bành. Phương Hồng Khanh bỏ tay ra khỏi huyết nhân trung của cậu, nói như trút được gánh nặng: “Được rồi, không sao rồi!”

“Hồng Khanh, hình như tôi nhìn thấy...” Tiểu Thực còn chưa nói hết câu, Phương Hồng Khanh đã liếc cậu một cái rồi dẫu môi về phía một cô gái. Tiểu Thực nhìn theo hướng hấn chỉ, bèn thấy cô gái đứng đầu - cũng chính là cô gái có khuôn mặt thanh tú mà cậu đã nhìn thấy trước đó - đang đeo một cái ba lô có treo một tấm ngọc bài. Tiểu Thực lập tức hiểu ý. Lần này chỉ e cậu lại bị từ trường của một vật quái quỷ nào đó ảnh hưởng đến rồi.

Các cô gái đứng trong tiệm nhìn ngó một hồi, mặt đầy vẻ tò mò nhưng hoàn toàn không có ý định mua bán gì cả. Có lẽ không khí trầm mặc trong tiệm đồ cổ đã làm ảnh hưởng đến bọn họ nên bọn họ không còn cười đùa rôm rả như lúc mới bước vào cửa tiệm nữa, chỉ thỉnh thoảng chỉ trở vài món đồ rồi nói mấy câu. Phương Hồng Khanh đưa chiếc cốc tử sa cho Tiểu Thực để cậu uống một hớp cho bình tĩnh lại, còn mình thì chậm chậm đi đến bên cạnh đám nữ sinh, đứng trước cô gái dẫn đầu, cười nói:

“Có câu ‘gái Nam Sư, trai Đông Đại^[19*]’, nữ sinh của trường Đại học Sư phạm Nam Kinh quả nhiên danh bất hư truyền.”

Nghĩa là con gái Đại học Sư phạm Nam Kinh, con trai Đại học Đông Nam.

Ba cô gái cùng nhìn hấn một cái rồi cười trộm. Nữ sinh đứng đầu cười tươi nhất, tò mò hỏi: “Sao anh nhìn ra được? Chúng tôi không đeo huy hiệu trường mà.”

Phương Hồng Khanh lắc đầu, cười. “Chẳng phải tôi chỉ đang bắt chuyện thôi sao? Nếu như đoán trúng thì tốt, còn nếu đoán sai thì có thể nói “Ai da, thì ra người đẹp trường X cũng không tệ tí nào?. Cô nói xem, đây có phải một lời mào đầu rất tốt không?” Nói đến đây, Phương Hồng Khanh tự giới thiệu mình: “Tôi là người của trường Đại học Nam Kinh. Tính ra mấy

trường đại học tốt ở Nam Kinh chúng ta đều thuộc chung một nhà. Vậy thì tôi cũng có thể xem là đàn anh của các em rồi.”

Kiểu làm quen lộ liễu này khiến Tần Thu cũng phải ngoái lại nhìn một cái vẻ khinh thường. Dựa vào thân phận đồng môn, dường như Phương Hồng Khanh đã kéo gần khoảng cách giữa hấn và nhóm nữ sinh kia. Chỉ qua vài câu nói, mấy người bọn họ đã có thể trò chuyện vui vẻ. Phương Hồng Khanh thuận tay chỉ vào miếng ngọc bài treo sau lưng cô gái, hỏi: “Em gái, em kiếm được miếng ngọc bài này ở đâu vậy?”

Cô gái thuận miệng trả lời: “Mua được từ một cửa tiệm quê em.”

Phương Hồng Khanh cười nói: “Nghe giọng em không phải là người tỉnh khác.”

“Quê em không xa lắm, ở ngay Trấn Giang thôi.”

Tần Thu không chịu được cách nói vòng vo của Phương Hồng Khanh, liền rút miếng giẻ lau lên mặt bàn, đi thẳng đến bên cô gái, hỏi: “Miếng ngọc bài này cô có bán không? Ra giá đi!”

Cô gái ngẩn ra một lúc, dường như kinh ngạc vì thứ đồ chơi không đáng tiền này cũng có người muốn mua. Nhưng chỉ mấy giây sau, cô ta nhướn mày lên, hỏi: “Các anh muốn mua vật này hả?”

Nhìn cô ta có vẻ như muốn giở trò, Tần Thu không chút kiên nhẫn, nói: “Ra giá đi!”

Cô gái đảo mắt mấy vòng, sau đó giơ tay, nói: “Năm trăm.”

Tần Thu không nói thêm lời nào, móc tiền ra. Nhìn thấy y lấy trong ví ra năm tờ một trăm nhân dân tệ, cô gái lập tức cảm thấy hối hận, đôi mắt lại đảo quanh. “Không được! Các anh muốn nó đến thế, chắc chắn đây là đồ tốt, nói không chừng là cổ vật có giá trị mấy trăm vạn cũng nên.”

Phương Hồng Khanh lắc đầu cười, không biết phải nói sao. “Cô em này khôn lanh thật đấy!”

Tần Thu trừng mắt nhìn hấn một cái, nói: “Muốn đòi thêm tiền hả? Không bán thì thôi!”

Nói xong, y bèn quay người định bước vào phòng trong. Nhìn y bỏ đi, cô gái lại chân chừ một lát. Cô ta đặt miếng ngọc lên tay, lật tới lật lui xem xét,

nhưng vẫn không nhìn ra nó có điểm gì đặc biệt. Đúng lúc đó, không biết vì sao miếng ngọc bỗng tuột khỏi tay cô ta, rơi xuống đất, sứt mất một góc.

Trong tiệm đồ cổ vắng lặng, tiếng vỡ vang lên nghe giòn tan. Tân thu quay đầu lại nhìn, nói ra ba chữ: “Không cần nữa!”

Cô gái lập tức đổi giọng: “Lúc này đã thỏa thuận xong rồi, anh cũng đưa ra năm trăm tệ rồi. Chỗ này đông người như vậy, ai cũng có thể là chúng. Anh không thể lật mặt như vậy được!”

Bây giờ tình huống đã đổi ngược lại, cô gái đang rất muốn bán miếng ngọc đi. Tiểu Thực nhìn Tân Thu, khuôn mặt y vẫn lạnh lùng, không nhìn ra được bất cứ biểu cảm gì. Cậu lại quay sang nhìn Phương Hồng Khanh, chỉ thấy hắn đang cười trộm giống như mèo ăn vụng cá vậy. Cậu đột nhiên hiểu ra. Hai người này đang chơi trò “muôn bắt vờ thả” đây mà!

Tân Thu trả năm trăm tệ xong, liền tiễn nhóm nữ sinh kia ra ngoài. Đợi ba người bọn họ đi khỏi hẻm nhỏ, y bèn đóng cửa tiệm lại. Phương Hồng Khanh ngồi xuống bên cạnh Tiểu Thực, bảo cậu kể lại chi tiết cảnh tượng mơ hồ mà cậu gặp phải lúc này.

Nghe Tiểu Thực mô tả xong, Phương Hồng Khanh suy nghĩ một lúc rồi nói: “Cậu nghe thấy tiếng hát vang? Có phải là ca khúc này không?”

Trường Giang ngàn dặm,

Phơi bày chẳng hết chí khí trời thu chát ngất.

Đừng nói chi cung Tần trướng Hán,

Đài ngọc cung ngân.

Mũi kiếm thẳng trời xuyên thấu màn sương.

Ánh sáng rạng ngời mặc chiến tranh khói lửa!

Phát tay bắt lấy vì sao sáng, thay đổi đất trời,

Ngưng đọng...”

“Đúng rồi, đoạn đầu tôi không nghe thấy, nhưng mấy câu cuối chính xác là như vậy.”

Phương Hồng Khanh gật gật đầu, lại nói: “Cậu chỉ nghe được có một nửa, bài từ này còn thiếu mất một đoạn:

Rồng cạp gằm, phượng hoàng khóc.

Hận ngàn thu, sông Hoài thấu tỏ.
Một lòng sắt son vì tổ quốc,
Nước mắt quyện máu tươi tưới ngập đất trời.
Nước sông Biện buổi đêm róc rách chảy,
Ngân nga cùng tiếng sáo dân tộc Khương.
Chim loan hát khúc Liêu Dương,
Tiến công thẳng,
Hỏi trời cao, trăng tròn hay khuyết?”

Nghe hẳn đọc thuộc cả bài từ, Tiểu Thục ngỡ vực nói: “Hong Khanh, anh có manh mối rồi sao?”

Tần Thu thu dọn đồ đạc xong, liếc nhìn hai người, nói: “Ai kêu cậu rảnh rồi chạy tới đây vậy? Có thời gian thì ở nhà mà học đi!”

Bị Tần Thu ném cho một câu như vậy, Tiểu Thục bày ra vẻ mặt khổ sở, ánh mắt cầu cứu nhìn về phía Phương Hồng Khanh. Phương Hồng Khanh cười cười, vỗ vai cậu, nói: “Nghe không hiểu cũng là chuyện bình thường, bài từ này vốn không nổi tiếng lắm, trong sách giáo khoa cũng không có. Chắc cậu đã nghe qua tên tuổi của vị danh tướng kháng Kim nổi tiếng Hà Thế Trung chứ?”

“Hà Thế Trung?” Tiểu Thục nhíu mày suy nghĩ hồi lâu, cuối cùng mới bừng tỉnh, vỗ tay. “Có một chút ấn tượng! Là người cùng thời với Nhạc Phi phải không? Đại tướng kháng Kim của Bắc Tống.”

Phương Hồng Khanh gật đầu, cười nói: “Trong giấc mơ của cậu có sóng nước ào ạt, có tiếng trống, còn có bài thơ này. Hơn nữa, cô gái vừa rồi nói rằng quê cô ta ở Trần Giang, tôi liền nghĩ ngay đến trận chiến Hoàng Thiên Đãng của quân Tống và quân Kim năm xưa.”

Quân Tống và quân Kim thì Tiểu Thục biết, nhưng trận chiến gì gì đấy thì cậu chẳng có chút ấn tượng, cùng lắm chỉ biết đến điển tích “Nổi nhục Tĩnh Khang” do xem phim Anh *hùng xạ điêu* mà thôi. Tiểu Thục bèn ngồi ngay ngắn, ngoan ngoãn nghe Phương Hồng Khanh kể chuyện lịch sử.

“Năm đó, Hoàn Nhan Tông Bất dẫn quân Kim đi về phía nam, tấn công vào vùng Giang Chiết. Hoàng đế nhà Tống là Triệu Cấu vì muốn bảo toàn

tính mạng nên tháo chạy một mạch về phía bờ biển. Quân Kim không giỏi thủy chiến, cũng vì chiến sự mà tiến sâu xuống Giang Nam, nếu trú lại quá lâu sẽ gặp bất lợi. Sau khi càn quét, cướp bóc một hồi, chúng chuẩn bị quay về phương bắc. Lúc đó, Hàn Thế Trung đang đóng quân ở phía tây Chiết Giang, nghe nói quân Kim sẽ quay về phía bắc, lập tức điều động tám nghìn thủy quân đến Trấn Giang để vây đánh. Quân Kim có mười vạn binh sĩ, quân Tống chỉ có tám nghìn, trận chiến này khó khăn như thế nào, không cần nói cũng biết. Thế nhưng Hàn Thế Trung đã lợi dụng địa hình, liên tiếp đánh lui quân Kim, khiến quân Kim không tài nào qua sông được...”

Tiểu Thục không kìm được ngợi khen: “Thật lợi hại!”

Phương Hồng Khanh lại nói: “Nhưng cuối cùng quân Tống vẫn thất bại.”

“A! Tại sao lại thế?”

“Hoàn Nhan Tông Bật giết người tề trời đất, cầu xin một ngày lặng gió. Quân Tống vốn chỉ sử dụng loại thuyền to, vì nó vững chãi và có khả năng tấn công tốt, nhưng nếu không có gió thì sẽ rất khó di chuyển. Hoàn Nhan Tông Bật nhìn ra được điểm này, bèn phát động tổng tấn công quân Tống vào một ngày không có gió. Hắn dùng thuyền nhỏ phóng hỏa, dùng hỏa tiễn tấn công vào cánh buồm của những chiếc thuyền bên quân Tống, khiến cho quân Tống đại bại, hai vị đại tướng tử trận. Tiếng trống mà cậu nghe thấy chính là tiếng trống trận. Còn bài từ ấy chính là do Hàn Thế Trung ngẫu hứng sáng tác ra trong lúc đương đầu với quân Kim suốt bốn mươi tám ngày.”

Tiểu Thục “Ồ” một tiếng, nghĩ ngợi một lúc, hai mắt bỗng sáng rực, liền tóm lấy cánh tay Phương Hồng Khanh, nói: “Hồng Khanh, anh mua miếng ngọc này, phải chăng lại định làm gì đấy?”

Nhìn vẻ mặt cậu, Tần Thu lập tức cắt ngang: “Cậu ở nhà ngoan ngoãn học hành cho tôi!”

“Tôi vẫn đang trong kì nghỉ mà” Tiểu Thục lớn tiếng giải thích. “Chẳng mấy khi được nghỉ đông, cho tôi đi cùng hai người để mở mang kiến thức đi mà! Trấn Giang cũng không xa lắm, chỉ ngồi tàu hai tiếng là tới rồi! Hồng Khanh, cho tôi đi với, cho tôi đi với!”

Nhìn thấy dáng vẻ nài nỉ của cậu, Phương Hồng Khanh bật cười, cuối

cùng cũng nhả ra một câu “Được”. Tiểu Thực mừng đến mức nhảy loạn một vòng quanh tiệm đồ cổ, bắt đầu tính toán xem nên mang theo vật dụng gì. Nhìn thấy bộ dạng vui mừng đến không biết trời đất gì của cậu, Tần Thu tiến đến gần Phương Hồng Khanh, cau mày, nhỏ giọng nói: “Rõ ràng cậu biết cậu ta...”

“Tôi biết.” Phương Hồng Khanh ngắt ngang lời y, ngược mắt nhìn bạn mình, mỉm cười, nhẹ nhàng nói. “Mặc cho số trời vậy.”

Tần Thu không nói thêm lời nào, chỉ đưa mắt nhìn bạn một cái rồi im lặng.

Khó khăn lắm mới được đi du lịch một chuyến như thế này, Tiểu Thực rất háo hức. Nghĩ đến chuyện sẽ được chứng kiến những sự việc kì lạ hiếm có, cậu hưng phấn đến mức cả đêm không ngủ được. Ngày hôm sau, khi lên tàu, cậu vẫn không hề thấy buồn ngủ, từ đầu đến cuối cứ ngênh cổ nhìn ngắm cảnh vật bên ngoài cửa sổ, dường như nhìn hoài không chán vậy. Phương Hồng Khanh ban đầu còn trêu chọc cậu, nói mấy câu kiểu “Cẩn thận kéo ngoẹo cổ luôn bây giờ”. Nhưng đi được một lúc, hẳn bắt đầu ngủ gà ngủ gật, cái đầu với mái tóc bạch kim lắc lư theo chuyển động đều đều của xe lửa. Tần Thu ngồi bên cầu nhậu: “Chẳng biết cổ ai sắp ngoẹo nữa”, sau đó cam chịu đỡ đầu Phương Hồng Khanh gục lên vai mình.

Chớp mắt đã hơn một tiếng đồng hồ trôi qua, khi đến ga tàu, Tần Thu lay Phương Hồng Khanh dậy. Hắn mắt nhắm mắt mở, nói: “Đến rồi hả?” Tần Thu chẳng buồn trả lời, chỉ phui phui vai, đứng dậy xách hành lí, chuẩn bị xuống tàu. Tiểu Thực đeo ba lô lên lưng, cười hì hì, nháy mắt ra hiệu với Phương Hồng Khanh. Phương Hồng Khanh vừa định đùa một câu “Chuột rút hả?”, liền thấy Tiểu Thực trở ngón tay về phía miệng mình. Phương Hồng Khanh ngẩn ra một lúc, sau đó đưa tay chùi khóe miệng. Hắn lập tức cảm thấy mát hết mặt mũi, rồi nhớ đến động tác phui vai của Tần Thu lúc nãy. Hắn nhìn qua, quả nhiên thấy trên vai áo đối phương có một vết nước dãi, không kìm được bèn cười bẽn lễn.

Ra khỏi ga tàu, ba người liền tìm ngay một quán ăn để lấp kín cái bụng rỗng. Bát mì nóng hổi với mùi dầu mè thơm phức, cộng thêm màu xanh ngắt của hành lá và màu vàng của lớp váng dầu, thật khiến cho người ta thèm đến chảy nước miếng. Bên trên còn sắp mấy lát thịt, Tiểu Thực ăn ngón ngấu đến

mức suýt nữa cần phải lưỡi. Phương Hồng Khanh hứng chí, gọi một vò rượu Đan Dương, cười tít mắt, hớp luôn mấy ngụm. Tần Thu lại càng ghê gớm, uống liền hai chén mà mắt vẫn không đổi sắc, còn thúc giục hai người bọn họ ăn nhanh lên. Sau này, Tiểu Thục mới biết, tác động của loại rượu này vô cùng khủng khiếp. Truyền thuyết nói Quan Công mặt đỏ như thế là do uống loại rượu này, cả đời không thể phai được.

Ăn xong, ba người mở bản đồ ra, bắt đầu tìm kiếm Hoàng Thiên Đãng ngày xưa. Ở trấn Bảo Hoa thuộc thành phố Câu Dung ngày nay, khu vực sông bên cạnh đường chính nghìn năm trước được người ta gọi là “Sông con cò”. Nhưng vì trong trận đại chiến Tống - Kim năm ấy, máu chảy thành sông, mười vạn quân Kim dùng gươm đao quyết chiến đến vong mạng để mở ra một con đường vượt sông, cho nên về sau người ta mới gọi là “Sông đao kiếm”. Sau đó, mấy trăm năm vôi vữa trôi qua, một mảnh sông nước mênh mông, cuộn cuộn với cỏ lau đập dòn ngày ấy giờ đã biến thành một vùng đất đai rộng lớn, màu mỡ.

Tần Thu thuê một chiếc thuyền. Người lái đò chèo thuyền đi, sóng nước dập dềnh, con thuyền lướt về phía trước mấy mét, để lại sau lưng một màn sóng rẽ nhàn nhạt. Thuyền xuôi theo dòng sông, người lái đò dùng chất giọng địa phương của mình kể lại trận chiến mấy trăm năm trước. Mặc dù Tiểu Thục nghe không rõ lắm thứ tiếng địa phương ấy nhưng ít nhiều cũng đã hiểu được một chút về trận chiến Hoàng Thiên Đãng. Cho đến bây giờ Tiểu Thục mới biết, thì ra cái tên Hoàng Nhan Tông Bật mà Phương Hồng Khanh kể chính là viên tướng Ngột Truật của nhà Kim trong sách lịch sử mà cậu đã từng đọc qua.

“Này, Hồng Khanh, Hàn Thế Trung lợi hại đến thế, có thể khiến cho quân Kim rẽ sông Con Cò tháo chạy, vậy tại sao cuối cùng lại thua trận?” Điều khiến Tiểu Thục nghi hoặc nhất chính là điểm này. “Anh nói Ngột Truật giết người té trời, cầu xin một ngày lặng gió mới có thể đánh thắng. Ông chủ à, thuật vu cô té trời gì gì đấy thật sự có hiệu quả sao?”

Cậu vừa dứt lời, người lái đò lúc nãy còn cười ha hả kể chuyện, xem ra có vẻ hòa nhã dễ gần bỗng nhiên vút mái chèo xuống, quay lại tát bốp một cái vào miệng Tiểu Thục. Cái tát này vừa mạnh vừa chuẩn xác, bàn tay thô ráp, chai sạn vả mạnh vào mặt Tiểu Thục, khiến mặt cậu lập tức ửng đỏ.

Tiểu Thục liền ngậy người, chẳng hề có phản ứng gì. Cậu hoàn toàn không biết tại sao người lái đò lại đột nhiên đánh mình, chỉ biết ôm khuôn mặt đau rát, ngơ ngẩn nhìn đôi phương. Điều khiến cậu càng ám ức hơn là Phương Hồng Khanh và Tần Thu đều không hề bênh vực cậu, chỉ ngồi trơ mắt nhìn, tuyệt nhiên không có ý định bảo vệ cậu.

Từ bé đến lớn, Tiểu Thục chưa từng chịu oan ức như thế này bao giờ, sống mũi liền cay cay. Vết tát bỏng rát trên mặt không thể nào so sánh được với mùi vị xót xa dấy lên tận trong tim. Cậu nhìn Phương Hồng Khanh, sau đó lại nhìn Tần Thu, đột nhiên cảm thấy gương mặt không chút biểu cảm của hai người trở nên xa lạ biết bao.

Người lái đò tát Tiểu Thục xong, không thèm đếm xỉa gì đến cậu, bước thấp bước cao tiến về phía đầu thuyền rồi đột nhiên quỳ xuống, dập đầu, miệng lảm nhảm niệm: “Lão Miêu^[20*], lão Miêu xin đừng lấy làm lạ, tiểu nhân làm việc sẽ tự chịu trách nhiệm. Lão Miêu, lão Miêu xin đừng nổi giận, lúc này chỉ là chó xì hơi mà thôi.” Đọc một lúc lâu, người lái đò lại dập đầu ba cái rồi nhặt mái chèo lên, tiếp tục chèo thuyền, không quên trừng mắt với Tiểu Thục.

Miêu ở đây là mỏ neo.

Tiểu Thục tức đến đỏ mắt, mở miệng định hỏi: “Ông dựa vào cái gì mà đánh người chứ?” Thế nhưng câu này chưa kịp nói ra, cậu đã bị Phương Hồng Khanh giơ tay bịt miệng lại. Tiểu Thục kêu “ư ư” mấy tiếng, nhưng bàn tay của Phương Hồng Khanh càng bóp chặt hơn. Chính vào lúc đó, thân thuyền đột nhiên lắc lư rất mạnh. Hai người nghiêng về một bên, suýt chút nữa thì ngã khỏi thuyền. Tần Thu kịp thời vươn tay ra, kéo hai người trở lại, đẩy luôn vào trong khoang thuyền.

“Bên trái sông. Heo!”

Sắc mặt người lái đò thay đổi, ông ta kêu to một tiếng rồi bắt đầu chèo thục mạng. Khoang thuyền nhỏ bé lắc lư dữ dội. Mặt sông vốn dĩ đang rất yên tĩnh, bỗng nhiên từng đợt sóng cao không ngừng nổi lên, đập vào mạn thuyền, khiến con thuyền nhỏ bị xô nghiêng về một bên.

Tần Thu bị xô từ trái qua phải, lập tức bám chặt mũi thuyền mới không bị đẩy xuống sông. Phương Hồng Khanh ôm chặt Tiểu Thục vào lòng. Trong

khoảnh khắc nguy cấp ấy, tuy nhận ra bất cứ lúc nào cũng có thể bị rơi khỏi thuyền, rớt xuống nước làm ma chết trôi, thế nhưng Tiểu Thực lại rất bình tĩnh, cánh tay Phương Hồng Khanh ôm chặt cậu cũng không phải là giả vờ. Bọn họ không phải là không quan tâm đến cậu, Tiểu Thực lập tức không cảm thấy sợ hãi nữa.

Sau khi bình tâm trở lại, Tiểu Thực lấy hết can đảm nhìn xuống mặt sông phía dưới. Chỉ thấy trên mặt nước bỗng xuất hiện một vòng xoáy, sóng nước cuộn cuộn, dâng cao hơn nửa mét. Thời tiết vốn dĩ rất đẹp, lúc này bỗng nhiên thay đổi. Mây đen ùn ùn kéo đến, che lấp mặt trời, cả bầu trời bỗng xám xịt hẳn, giống như có thể đổ mưa bất cứ lúc nào. Đột nhiên Tiểu Thực nhìn thấy một bóng đen đang rẽ nước, bơi về phía con thuyền. Ngay sau đó, chiếc thuyền như bị vật gì đẩy đâm sầm vào, sóng nước tràn cả vào mạn thuyền, tạt lên mặt cậu ướt đẫm.

Người lái đò vẫn đang lăm bắm đọc gì đấy bằng thứ tiếng địa phương mà Tiểu Thực nghe không hiểu. Nhưng nhìn vẻ mặt của ông ta, có thể đoán được là ông ta đang nói mấy câu đại loại như “Ông trời phù hộ” gì gì đấy. Thấy ông lão vút mái chèo đi để dập đầu lạy, Tần Thu vội chạy lên phía trước, nhặt mái chèo lên, ra sức chèo thuyền. Con thuyền nhỏ lướt nhanh về phía bờ sông, cái bóng đen dưới nước dường như đã nhìn ra được ý đồ của bọn họ, lập tức bơi quanh nó vài vòng. Vòng nước xoáy giữa sông càng lúc càng to và sâu. Một lực rất mạnh kéo con thuyền về phía tâm của vòng xoáy, như thể quyết tâm không lật được thuyền không thôi.

Tần Thu vừa nhìn đã biết không còn cơ hội thoát thân, bèn đá vào mạn thuyền, làm bật ra một tấm ván gỗ, vút cho Phương Hồng Khanh, còn bản thân mình thì mở toang chiếc ô sắt, điên cuồng nhảy xuống lòng sông.

Tiểu Thực kêu “Á” một tiếng, nhìn chằm chằm vào mặt nước, trái tim như vọt lên tận cổ họng, chỉ sợ Tần Thu sẽ quyết chiến cùng con quái vật. Chính vào lúc này, Phương Hồng Khanh giơ ngang tay, ôm chặt eo Tiểu Thực, nói vào tai cậu một câu “Tóm chặt lấy” rồi dùng tay phải bám chặt lấy tấm ván gỗ.

Một tiếng ầm lớn vang lên, trên mặt sông nổi lên một đợt sóng cao tận hai mét. Ngọn sóng lớn đâm thẳng vào chiếc thuyền nhỏ, sức mạnh khủng khiếp của nó khiến con thuyền nghiêng qua một bên. Lại thêm một đợt sóng nữa

quất xuống, cuối cùng cũng lật ngược được con thuyền.

Cả người đột ngột rơi xuống sông, bị làn nước lạnh buốt nuốt chửng, bên tai chỉ còn vọng tới tiếng trầm đục của sóng vỗ. Tiểu Thực học theo động tác của Phương Hồng Khanh, bám chặt lấy tấm ván gỗ. Cậu cố gắng mở mắt, muốn nhìn cho rõ trận chiến giữa Tần Thu và con quái vật, nhưng chỉ có thể nghe thấy tiếng sóng nước gầm gừ.

Bỗng nhiên, Tiểu Thực cảm thấy dưới chân lạnh buốt, thậm chí còn lạnh hơn cả lúc tiếp xúc với mặt nước sông lạnh lẽo. Ngay sau đó, một sức mạnh kì quái kéo giật cậu xuống đáy sông. Cậu vùng vẫy điên loạn, đạp mạnh hai chân, nhưng chỉ càng bị vật kia bám chặt hơn. Cậu cố gắng quạt mạnh hai tay, muốn ngoi lên mặt nước, nhưng vùng phổi bị ép chặt đau đớn khiến cậu không kịp được hít vào một hơi, nước sông lập tức tràn vào hai lỗ mũi.

Tiểu Thực cảm thấy mình sắp chết đến nơi, nước sông đã tràn vào khí quản của cậu. Cậu đã trở nên bất lực trước sức mạnh thần bí đang kéo chân mình, đành để mặc nó lôi xuống đáy nước tối om phía dưới. Trong lúc mơ màng, cậu nghe thấy có người kêu la, gào thét. Tiếng trống dồn dập vang lên, giống như đang gõ vào trong đầu cậu vậy.

Không can tâm, không can tâm, không can tâm!

Tiếng trống, tiếng hô hào, tất cả cùng đập vào tai cậu. Tiểu Thực nghe thấy có người kêu gào thảm thiết, có người bị ai đọa thơ, ngọn lửa bốc lên cao theo tiếng nổ, nặng nề ập xuống khiến cả người cậu run bần bật.

Một lòng sắt son vì tổ quốc...

Nước mắt quyện máu tươi tưới ngập đất trời...

Không can tâm!

Mũi kiếm thẳng trời xuyên thấu màn sương...

Không can tâm!

Phất tay bắt lấy vì sao sáng, thay đổi đất trời...

Không can tâm! Quê hương bị tàn phá, bản thân bị bắt làm tù binh, đại sự chưa thành, sao có thể để thân vong mạng?

Cố gắng mở to mắt, nhìn xuyên qua làn nước xanh sâu thẳm đang chuyển động, cậu thấy từng đợt ánh sáng chói lòa mắt. Chân cậu vẫn đang bị kéo

xuống. Cậu cúi đầu nhìn, chỉ thấy một bộ xương trắng đang bám chặt lấy chân cậu không buông, hai hốc mắt trống rỗng nhìn trừng trừng vào mặt cậu.

Cậu bèn đập mạnh vào bộ xương, mượn lực để trời lên. Dưới chân cậu bỗng nhẹ bẫng. Thì ra bàn tay của bộ xương vốn đang nắm chặt lấy chân cậu đã bị rời ra khỏi thân thể. Tiểu Thục chẳng buồn quan tâm đến điều gì nữa, để mặc khúc xương tay ấy bám dính lấy chân mình, ra sức bơi lên trên mặt nước.

Tiếng trống trận càng lúc càng gần, chiến sự đang đến lúc cao trào nhất, ánh lửa sáng rực soi đỏ cả mặt nước. Tùng... Tùng... Tùng tiếng từng tiếng một, vừa sôi sục vừa hào hùng. “Ông ta” vẫn còn...

“Tiểu Thục!”

Cảnh chiến trận đỏ rực ánh lửa trước mắt bỗng dung tan biến, thay vào đó là khuôn mặt lo lắng của Phương Hồng Khanh và Tần Thu. Cảnh vật bài trí xung quanh vừa xa lạ vừa quen thuộc, cho thấy cậu vẫn đang nằm trong khách sạn. Tiểu Thục bỗng hắt xì một cái, Phương Hồng Khanh bèn kéo chiếc khăn bông lại, trùm lên người cậu. Bây giờ Tiểu Thục mới cảm thấy lạnh, răng va vào nhau lập cập.

“Hồng Khanh, tôi nhìn thấy...” Cậu vội kể lại những chuyện xảy ra dưới nước lúc nãy, nhưng Phương Hồng Khanh đã giơ tay ngăn lại.

“Cứ nghỉ ngơi trước đã, chuyện khác từ từ nói sau.”

Tần Thu không nói gì, chỉ bung đến một bát canh gừng, nâng cầm cậu lên, đổ vào miệng cậu. Mùi vị cay cay nóng nóng trong miệng khiến cậu bật ho rũ rượi, mãi một lúc sau mới hít thở bình thường lại được.

Phương Hồng Khanh giơ tay sờ lên trán cậu, đo nhiệt độ một lúc mới nói: “Được rồi, không việc gì đâu.”

Sau khi đã hồi phục sức lực, Tiểu Thục bèn kể lại cảnh tượng kì quái dưới đáy sông cho hai người bọn họ nghe. Lúc cậu nói đến đoạn bàn tay của bộ xương cứ sòng chết bám lấy chân cậu không buông, Phương Hồng Khanh và Tần Thu liền quay sang nhìn nhau, rồi đột nhiên cùng lật chiếc chăn của cậu ra. Chỉ thấy dưới mắt cá chân của Tiểu Thục có một dấu tay đen sì. Tiểu Thục chột ngẩn người, chẳng lẽ lúc nãy không phải là ảo giác sao?

Phương Hồng Khanh hỏi nhanh như chớp: “Tiểu Thục, ngày sinh âm lịch

của cậu có phải là Mười chín tháng Chạp không?”

“Hả?” Tiểu Thục ngớ người, không hiểu tại sao Phương Hồng Khanh lại hỏi đến chuyện này, thế nhưng cậu vẫn gật đầu.

“Giờ Sửu?”

Tiểu Thục lại ngơ ngác. “Giờ gì cơ?”

Phương Hồng Khanh nhẫn nại giải thích: “Là từ một đến ba giờ sáng.”

“Vâng, đúng rồi, sao anh biết vậy?”

Phương Hồng Khanh không trả lời, lại hỏi tiếp: “Tuổi rấn?”

Tiểu Thục mở to mắt, cảm thấy Phương Hồng Khanh thật tài giỏi. “Đúng rồi, sao cái gì anh cũng biết vậy?”

Tần Thu liếc nhìn họ một cái vẻ khinh thường, thấp giọng chửi thề một câu rồi nói: “Thật khâm phục hai người!”

Tiểu Thục chẳng hiểu mô tê gì, chỉ có thể nhìn Phương Hồng Khanh vẻ cầu cứu. Phương Hồng Khanh ho khẽ một tiếng, vui vẻ giải thích cho cậu:

“Tương truyền vào thời nhà Đường, có một vị thuật sĩ chuyên xem tướng, tên gọi Viên Thiên Canh. Ông ta viết ra một bộ sách gọi là Thuật xem xương cốt của Viên Thiên Canh tiên sư. Mặc dù không thể so sánh với bộ Xem tướng tứ trụ của Tử Tử Bình nhưng loại hình xem xương cốt này cũng rất dễ thực hành, được truyền bá rộng rãi. Theo Viên Thiên Canh, ngày sinh, tháng sinh, năm sinh, tuần sinh, giờ sinh của mỗi người đều có trọng lượng nhất định, đem khớp với các chữ số tương ứng thì có thể đoán được độ nặng nhẹ của xương cốt người đó, từ đây có thể đoán được họa phúc, tuổi thọ, vận mệnh cát hung.”

Tiểu Thục lúc này mới hiểu ra. “Thế nên lúc nãy anh mới điều tra ngày sinh của tôi?”

Phương Hồng Khanh làm ra vẻ bất đắc dĩ. “Ngày sinh của cậu, nếu dựa theo thuật đoán xương này, xương cậu nặng hai lạng một...”

Thấy Phương Hồng Khanh nói lấp lửng, Tiểu Thục bèn hỏi tiếp: “Sao thế? Hai lạng một không tốt hả?”

“Tốt cái con khi.” Tần Thu bỗng dung khó chịu cắt ngang. “Theo thuật xem xương cốt, nhẹ nhất là hai lạng đấy. Chẳng trách cậu dễ đụng phải mấy

thứ không sạch sẽ.”

Tiểu Thục “Á” một tiếng. Thật ra, cậu không để ý lắm đến mấy chuyện tướng số này, trước lời nói của Tần Thu, cậu không hề sợ sệt mà tò mò nhiều hơn. “Thế ánh Hồng Khanh thì sao? Ông chủ thì sao? Của hai người nặng bao nhiêu vậy?”

Phương Hồng Khanh cười nói: “Tôi với cậu kẻ tám lạng, người nửa cân, xương tôi nặng hai lạng hai, là số mệnh cả đời vất vả. Thế nhưng có người ấy mà ha ha, nặng vừa đúng bảy lạng, trong khi mệnh cao nhất trong thuật đoán xương này là bảy lạng hai. Mệnh của anh ta cả đời vinh hoa phú quý, thiếu hai lạng nữa thì chính là mệnh đế vương hiếm gặp rồi.”

Nghe giọng điệu trêu chọc của hắn, Tần Thu quay sang lườm hắn một cái. “Nói thật, từ lúc gặp phải thứ sao chổi là cậu, mệnh của tôi đã biến thành một đời vất vả rồi. Thật không biết kiếp trước đã mắc nợ gì cậu.”

Phương Hồng Khanh không hề để bụng lời cần nhần này của Tần Thu, ngược lại còn thuận thế phản bác: “Đấy nhé, anh đã thừa nhận tôi là chủ nợ của anh, vậy tôi cung kính không bằng tuân lệnh.”

Nhìn Phương Hồng Khanh và Tần Thu chí chóc lẫn nhau, trong lòng Tiểu Thục bỗng cảm thấy âm áp trở lại. Quả nhiên cứ như thế này là hợp với họ nhất, kiểu lạnh lùng như lúc ở trên thuyền tuyệt đối không thể là ý muốn của bọn họ. Cậu không kìm được, nói ra hết tất cả những thắc mắc trong lòng: “Tại sao người lái đò đó lại đánh tôi vậy? Hồng Khanh, cả anh và Tần Thu đều không thèm để ý đến tôi.”

Câu cuối cùng để lộ hàm ý giận hờn và tủi thân. Phương Hồng Khanh chỉ cười phì một tiếng, còn Tần Thu ném về phía cậu ánh mắt sắc như dao. “Cậu đáng đánh lắm!”

“Là thế này, những ngư dân sống ở vùng sông nước Giang Nam có một điều kiêng kỵ.” Phương Hồng Khanh cười, giải thích. “Họ kiêng nói những từ như “lật”, “chìm”. Khi ăn cá, họ cũng không dám lật bụng cá lại để ăn mặt bên kia. Lúc ở trên thuyền, cậu hét lên một tiếng “Ông chủ”, từ này cũng là từ kiêng kỵ. “Ông chủ^[21*]” đồng âm với “lao bản”, có nghĩa là “thuyền hỏng, người vong”. Ngư dân tin rằng, khi có người trên thuyền nói sai câu gì, bọn họ phải tát vào miệng người đó một cái, những người bên

cạnh không được cản trở. Họ đánh càng mạnh, khả năng loại trừ được sự xúi quẩy càng cao.”

Từ Hán Việt của ông chủ là Lão bản.

Bây giờ Tiểu Thực mới hiểu vì sao lúc trước Phương Hồng Khanh và Tần Thu chỉ ngồi trơ mắt nhìn cậu bị đánh mà không nói lời nào. Thế nhưng ngay sau đó, lại một điều thắc mắc nữa nảy ra trong đầu cậu. “Vậy sau đó tại sao trên mặt nước lại đột nhiên xuất hiện một thứ kì quái như vậy? Thực sự là do tôi đã nói sai sao?”

Phương Hồng Khanh cười nói: “Chẳng liên quan gì đâu, chỉ là trùng hợp thôi. Khu vực sông Trường Giang có một loại động vật quý hiếm, chính là cá heo không vây. Ngư dân gọi nó là heo nước, cho rằng nó chính là hóa thân của thần sông, còn biết ăn thịt người, thế nhưng đó cũng chỉ là chuyện truyền miệng mà thôi.”

Tiểu Thực còn định hỏi tiếp, thế nhưng vừa mở miệng liền hắt xì một cái. Phương Hồng Khanh bèn dặn dò cậu nên ngủ nhiều một chút, nghỉ ngơi cho khỏe rồi nói sau. Tiểu Thực cũng bắt đầu mơ mơ màng màng, nghe thấy tiếng Phương Hồng Khanh và Tần Thu đi ra khỏi phòng rồi đóng cửa lại. Chỉ một lúc sau, cậu đã chìm vào giấc ngủ.

Phì... Phì...

Tiếng hô hấp nặng nề vang lên bên tai, Tiểu Thực cảm thấy một hơi thở ẩm ướt, đều đặn phả vào mặt mình, khiến cậu choàng tỉnh giấc. Cậu cố gắng mở to mắt nhưng chỉ thấy một màn đen.

Phì... Phì...

Hơi thở vừa ẩm ướt vừa lạnh lẽo dường như ở ngay trước mặt, còn mang theo cả vị tanh tươi dưới lòng sông. Thứ mùi ấy khiến Tiểu Thực buồn nôn vô cùng. Trong bóng tối đen kịt, mắt cậu không thể nhìn thấy gì, nhưng cậu vẫn cảm nhận được có thứ gì đấy đang đè nặng trên ngực mình, khiến cậu không thở nổi.

Chẳng lẽ đây chính là bóng đè sao? Ý nghĩ này chợt lóe lên trong đầu cậu. Cậu nhắm chặt mắt, cố hết sức bò dậy. Thật ra, Tiểu Thực rất sợ sẽ đột nhiên nhìn thấy một bộ xương khô hoặc một khuôn mặt cổ quái của cương thi xuất hiện ngay trước mắt. Đến lúc đó, còn chưa bị đè chết thì cậu đã bị

dọa chết rồi.

Đúng lúc, Tiểu Thục giơ tay vùng vẫy, cố đuôi vật đó đi thì cảm giác bị đè nặng trên ngực đột ngột biến mất. Tiếng hít thở bên tai cũng biến mất theo. Tất cả mọi thứ trở về với vẻ tĩnh lặng ngày thường. Tiểu Thục từ từ mở mắt, thấy căn phòng tối om đến mức không nhìn thấy năm đầu ngón tay giờ đã sáng lên một chút. Ngoài cửa sổ, vàng trắng rực rỡ đang treo trên ngọn cây, ánh trăng sáng ngời xuyên qua tấm rèm sa mỏng treo trên ô cửa sổ khách sạn, dịu dàng chiếu vào phòng. Tiểu Thục mở điện thoại ra xem, vừa đúng mười hai giờ.

Tiểu Thục nổi hết gai ốc. Hầu như tất cả tiểu thuyết và phim kinh dị đều chọn giờ này để mở đầu câu chuyện, không biết đây có phải là một loại qui ước ngầm hay không. Tiểu Thục thầm niệm đúng ba lần câu “Tôi không sợ” , sau đó cuộn mình trong chăn, chuẩn bị ngủ tiếp. Đột nhiên, cậu thoáng thấy bên ngoài cửa sổ có vật gì đó đang bò nhanh đến.

Cậu cố gắng kìm nén cảm giác sợ hãi, mặc áo khoác vào, chậm chậm rời khỏi giường, đi đến bên cửa sổ. Dưới ánh trăng chiếu rọi, bên cạnh bóng cây đứng dựa, một bóng người từ từ xuất hiện bên ngoài ô cửa, in lên tấm rèm sa mỏng màu trắng, giống như đang diễn kịch bóng vậy.

Cái bóng đen ấy chậm chậm đưa tay lên vẫy chào Tiểu Thục.

Nửa đêm thanh vắng, tự dưng xuất hiện một cái bóng đen không nhìn rõ mặt mũi, lại còn vẫy tay chào mình một cách ma quái, cảnh tượng này đúng là thử thách lòng can đảm của người ta. Tiểu Thục cảm thấy toàn thân mình nổi da gà. Càng đáng sợ hơn nữa là cậu lại bắt đầu nghe thấy tiếng hít thở nặng nề, từng hơi thở mang theo mùi vị ẩm ướt, tanh tưởi đang phả vào tai cậu.

Thứ đó đang đứng ngay bên cạnh cậu. Tiểu Thục ý thức được điều này, cả người lập tức cứng lại. Trước mặt có bóng quỷ, sau lưng có hồn ma, Tiểu Thục bị vây ở giữa, tiến thoái lưỡng nan, bất giác siết chặt nắm đấm. So với thứ vừa hôi thối vừa tanh tưởi bên cạnh, cậu muốn xem thứ bên ngoài cửa sổ là yêu quái gì hơn.

Tiểu Thục lấy hết can đảm, bước nhanh về phía trước, “soạt” một tiếng, kéo rèm cửa sổ ra.

Cảnh vật trước mắt khiến cậu kinh ngạc đến đờ người.

Nào có bóng cây, khách sạn hay đường cái, trước mắt cậu là một con phố nhỏ với những tòa lầu mang phong vị cổ xưa, lớp ngói lưu ly, mái hiên cong vênh. Bên góc mái hiên còn treo một chiếc chuông gió, mỗi khi có gió thổi qua lại kêu leng keng, mấy tiếng vô cùng vui tai. Kiến trúc ở đây chẳng hề giống với thời hiện đại mà ngược lại trông hết như trong phim cổ trang vậy.

Đêm đã về khuya nhưng trên phố vẫn rất đông đúc, nhộn nhịp. Các tiểu thương đang bày biện hàng quán, trên các mái nhà treo đủ loại đèn lồng với kiểu dáng, màu sắc khác nhau, làm cả con đường toát lên một vẻ phồn hoa náo nhiệt. Những chiếc đèn lồng sắc sỡ được tôn lên nhờ ánh sáng của vàng trắng đang treo giữa trời. Trong chốn nhân gian, không còn cảnh sắc nào có thể rực rỡ hơn thế.

Trên con phố náo nhiệt, tiếng chào hàng, tiếng bước chân đi lại và cả tiếng cười nói rộn ràng, tất cả cùng hòa làm một. Dưới vàng trắng sáng, ánh đèn rực rỡ tươi đẹp soi rõ từng gương mặt khác nhau. Người đi trên đường đương nhiên ăn vận theo lối cổ trang, đa số đều vui vẻ nói cười, chăm chú ngắm đèn lồng. Thế nhưng không biết vì sao khi nhìn thấy những nụ cười rạng rỡ ấy, trong lòng Tiểu Thực lại dâng lên một nỗi chua xót. Đó là nỗi đau thương từ nơi sâu thẳm nhất của trái tim, không thể nói rõ thành lời.

Cậu bước đi trên nền đá xanh. Tất cả những phồn hoa náo nhiệt xung quanh dường như không thể khiến cho cõi lòng băng giá của cậu ấm áp trở lại. Cậu mơ màng nhưng rất kiên định bước về phía trước, từng bước từng bước, không hiểu tại sao bước chân mình lại nặng nề đến vậy. Cuối cùng, cậu lúng túng đứng yên trước cửa một tòa nhà giăng đầy vải sa đỏ, bên tai vang lên một giọng nói ngọt ngào đến chết người:

“Ai da, quân gia, mời vào trong!”

“Quân gia?” Cậu cúi đầu nhìn, thấy mình đang mặc áo giáp, tay cầm một thanh trường kiếm. Cậu lại ngẩng đầu nhìn trước mặt, đó là một người phụ nữ trung niên bôi son trát phấn đầy mặt, đang cong môi nói gì đấy, bộ dạng cười đùa lẳng lơ khiến cậu cảm thấy buồn nôn. Cuối cùng cậu cũng hiểu được mình đang ở đâu. Kỹ viện.

Tú bà vẫn đang hết sức nhiệt tình mời chào cậu vào kỹ viện tìm thú vui.

Cậu lại cảm thấy trái tim mình trống rỗng, trong lòng dâng lên niềm chua xót và nỗi nhớ mong không thể nói rõ thành lời, ngơ ngơ ngẩn ngẩn đi theo tú bà vào trong kỹ viện. Mùi hương của son phấn trộn lẫn với mùi rượu nồng nặc toát lên một vẻ thấp kém, dung tục. Tiểu Thực cảm thấy trái tim mình giống như bị ai đó đục khoét một lỗ, không còn cảm giác gì.

Không rõ đã qua bao lâu, cậu cứ như đã hóa thành một cái xác không hồn, không ngừng đi về phía trước, cho đến khi có một tiếng cười khổ vang lên bên tai.

“Đừng nói với tôi, anh cũng đến để tìm thú vui.”

Trái tim như bị ai đó siết chặt, vô cùng đau đớn. Cậu ngược mắt lên, thấy trước mặt mình là một gương mặt thanh tú, xinh đẹp, vừa lạ lẫm vừa thân quen. Mày liễu mắt sáng, vừa dịu dàng lại vừa toát lên khí phách.

“Tiểu thư...”

Cậu nhỏ giọng gọi một tiếng. Lúc miệng cậu bật ra hai từ ấy, lòng cậu bỗng đau như cắt.

Cô gái cười lớn, nói: “Ồ đây còn có tiểu thư nào ư?”

Nghe nàng cười nói như thế còn khiến cậu đau xót hơn cả khi thấy nàng khóc. Cậu siết chặt bàn tay, khổ sở nói: “Đi theo tôi! Tiểu thư ở nơi phong trần như thế này, tôi...”

Lời còn chưa dứt, những cảnh tượng khác chợt hiện ra trong đầu cậu, ào ạt như nước thủy triều đang ập xuống. Cậu nhìn thấy ân sư bị giải ra pháp trường, chém đầu thị chúng. Cậu nhìn thấy quan binh đang được điều động đến, tập trung trước cửa lầu son. Cậu nhìn thấy nàng thân mang xiềng xích, bị đày vào chốn phong trần. Một người con gái hiên ngang mạnh mẽ, cười ngựa nhanh như tên bắn, có tài thiện xạ bách phát bách trúng, khuôn mặt vui vẻ tươi cười như thế, cuối cùng lại rơi vào nông nỗi này.

Rất nhiều điều muốn nói, nhưng cuối cùng chỉ có hai hàng nước mắt chảy dài.

“Su huynh!” Nàng nhẹ nhàng gọi, mỉm cười nhìn cậu. Nụ cười của nàng vẫn thoải mái như thế, giống như tất cả những chuyện trời long đất lở xảy ra trước đây không thể đánh bại nàng. “Thất bại bị khếp tội, về lí mà nói là đúng! Chỉ mong có một ngày có thể tự tay bắt giữ Phương Lạp, trả nợ máu,

rửa hận cho gia đình.”

Từng chữ, từng chữ vang lên, đầy khí phách hào hùng.

Tiểu Thục bừng tỉnh từ trong giấc mộng, khuôn mặt đầm đìa nước mắt. Cảm giác đau đớn trong lòng vẫn không hề nguôi ngoai, khiến cậu muốn gào thét điên loạn. Cảnh tượng trong mơ vẫn đang hiển hiện trước mắt, bên tai vẫn còn văng vẳng tiếng trống trận dồn dập và tiếng nước vỗ ào ào.

Không can tâm, không can tâm, không can tâm! Tuyệt đối không thể bỏ mạng, giặc chưa giết được, chưa bình định được Thần Châu, và còn cả nàng...

Tiểu Thục biết rằng đây không phải là ý nghĩ của bản thân mình, thế những tiếng gào thét giận dữ đó không ngừng vang lên trong đầu cậu, mãi không dứt được. Tiếng trống trận hào hùng khiến trái tim đau đớn như bị ai đâm, nước mắt không tìm được nơi ướt đẫm khuôn mặt. Khóc vì bản trường ca hùng tráng, chỉ hận không thể trút bỏ được nỗi oán hận trong lòng.

Khi Phương Hồng Khanh gõ cửa bước vào, liền nhìn thấy Tiểu Thục đang ngồi trên giường, gục mặt vào hai đầu gối, khóc một trận trời long đất lở. Phương Hồng Khanh rất ngạc nhiên, bèn bước đến trước mặt Tiểu Thục, định hỏi xem đã xảy ra chuyện gì. Tần Thu đi theo sau cũng nhăn mày lại, nhìn quanh phòng với vẻ phòng bị, tay sờ vào chiếc thắt lưng da đang quấn quanh eo.

Tiểu Thục cảm thấy bản thân mình thật yếu đuối, “người” trong giấc mộng ấy sẽ không khóc hu hu như vậy. Cậu cảm nhận được “người đó” đang siết chặt nắm đấm, đến mức móng tay bám sâu vào da thịt. Cậu nghe thấy tiếng ngựa hí vang, tiếng kêu khóc thảm thiết, tiếng hàng vạn binh mã, tiếng lửa tràn mặt sông. Cậu nhìn thấy ánh lửa đỏ rực đốt cháy hàng lau sậy bên bờ, nhìn thấy nàng một thân áo giáp nhuộm đầy máu đỏ. Tiếng trống trận nổi lên, từng nhịp từng nhịp, như đang gõ thẳng vào trái tim cậu. “Người đó” lặng im không nói gì, chỉ có Tiểu Thục khóc như mưa. Cậu cảm thấy ở tận nơi sâu thẳm nhất trong trái tim mình có tiếng kêu gào đến tận trời xanh: Không can tâm!

Sau đó, nước sông lạnh lẽo từ từ nuốt chửng lấy “người ấy”. Dưới mặt nước, dường như có vô số cánh tay ma quỷ kéo “người ấy” xuống tận đáy

sâu u tối. Máu không ngừng loang ra, nhuộm đỏ cả dòng sông, cũng nhuộm đỏ cả hàng lau sậy trắng muốt bên bờ. Câu nói tận nơi sâu nhất trong lòng chưa từng được “người ấy” nói ra, nhưng “người ấy” cũng không còn sức lực để nói nữa. Giờ phút này, “người ấy” chỉ muốn nhìn thấy nàng một lần, cho dù chỉ từ đằng xa mà thôi.

Thấy Tiểu Thục khóc dữ dội như vậy, Phương Hồng Khanh bèn kéo cậu vào lòng, vỗ vỗ vào lưng cậu để an ủi, miệng không ngừng thủ thủ “Không sao đâu”. Tần Thu chỉ yên lặng ngồi bên cạnh hai người, không nói câu nào.

Tiểu Thục chỉ là một thiếu niên mới lớn, chưa hoàn toàn thoát khỏi tâm lí trẻ con. Từ trước đến giờ cậu chưa từng trải qua cái gọi là sinh ly tử biệt, nhưng thứ tình cảm quanh quẩn ngàn năm vốn không thuộc về cậu lại đang ảnh hưởng đến trái tim cậu. Cậu cảm nhận được sự tôn thờ từ sâu thẳm trái tim, sự lưu luyến không rời, sự tuyệt vọng đến mức chết không nhắm mắt đang lấp đầy trái tim cậu, tạo thành một tiếng gào thét âm ỉ vang trời. Chỉ có khóc đến long trời lở đất mới có thể giải tỏa được. Khó khăn lắm mới ngừng khóc được một lát, nỗi đau đớn trong lòng tiêu tan đi một ít, Tiểu Thục mới nghẹn ngào kể lại cảnh tượng mà cậu đã gặp trong giấc mơ cho Phương Hồng Khanh và Tần Thu nghe.

Hai người nghe xong, gương mặt lộ vẻ xúc động, Phương Hồng Khanh thở dài, nói: “Tôi biết người con gái đó là ai rồi. Người tự tay đánh trống trước trận chiến Hoàng Thiên Đãng giữa hai quân Tống - Kim năm ấy chính là nữ anh hùng Lương Hồng Ngọc. Tương truyền năm đó nàng đi theo phu quân của mình là Hàn Thế Trung chinh chiến khắp nơi, nhiều lần nổi trống trước trận đánh, làm khuấy động lòng quân.”

Nghĩ đến người con gái có khuôn mặt thanh tú nhưng đầy khí phách đã gặp trong giấc mơ, Tiểu Thục gật đầu, nói: “Vậy người đàn ông tôi gặp trong giấc mơ chính là Hàn Thế Trung sao?”

“Có lẽ không phải.” Phương Hồng Khanh lắc đầu, nói: ” Thứ nhất, Hàn Thế Trung không chết trận. Sau khi bị Hoàng đế Nam Tống ghe lạnh, ông cáo lão về quê, cuối cùng chết già bên bờ Tây Hồ. Thứ hai, người đàn ông cậu gặp trong giấc mơ gọi cô ấy là “tiểu thư” , thế nên tôi nghĩ có lẽ người đó thuộc hạ của Lương tướng quân.

Lương Hồng Ngọc vốn là con nhà tướng, từ nhỏ đã văn võ song toàn, giỏi cưỡi ngựa bắn cung. Năm Tuyên Hòa thứ hai, một người dân ở Mục Châu là Phương Lạp đứng lên khởi nghĩa, quy tụ mấy trăm nghìn dân miền núi, liên tiếp chiếm lĩnh các châu và quận. Lương Hồng Ngọc vì muốn bưng tai bịt mắt người khác, nhiều lần cải nam trang, thay phụ thân đi truyền tin tức từ chiến trận về hậu phương.

Sau đó, chiến sự vô tình, Lương tướng quân vì một phút sơ hở mà bỏ lỡ mất thời cơ, thua thảm hại nên bị khép vào tội chết. Từ đó, Lương gia sụp đổ, phụ thân và huynh trưởng bị xử tử, Lương Hồng Ngọc cũng bị đày làm kỹ nữ.

Cuộc nổi dậy của Phương Lạp gây ra tai họa cho sáu châu, năm mươi hai huyện, sát hại hơn hai triệu bách tính. Triều đình phái Đồng Quán, Đàm Trinh thống lĩnh đại quân đi trấn áp. Cuối cùng, Phương Lạp bại trận bỏ chạy, bị một tên lính bắt được. Người đó họ Hàn, tên là Thế Trung.

Năm đó, Hàn Thế Trung ba mươi một tuổi. Ông mình hổ vai gấu, ngay thẳng chính trực, lại thích giúp đỡ người khác, là một hán tử vào hào sảng vừa ngay thẳng. Lúc ấy, ông chỉ là một tên lính quen nhưng lại bắt được Phương Lạp, lập được đại công. Tướng quân Đồng Quán khải hoàn trở về, đi ngang cổng kinh đô liền mở tiệc khao mừng binh sĩ thắng trận, kêu kỹ nữ đến chúc rượu. Lương Hồng Ngọc chính là một trong số đó.

Đây chính là lần đầu tiên Hàn Thế Trung và Lương Hồng Ngọc gặp nhau. Lương Hồng Ngọc vì muốn báo đáp ân tình bắt được Phương Lạp của Hàn Thế Trung nên đã quyết định trao thân cho ông. Hàn Thế Trung cũng không vì thân phận kỹ nữ của Lương Hồng Ngọc mà bạc đãi nàng, từ đó hai người kết mối lương duyên. Sau đó, Lương Hồng Ngọc nhiều lần theo chồng xuất binh. Trong trận Hoàng Thiên Đãng, nàng đã xung phong ra tiền tuyến.”

Đến bây giờ, Tiểu Thực mới hiểu, tại sao trong giấc mơ mình lại đi đến kỹ viện, tại sao nhìn thấy nàng lưu thân trong chôn lâu xanh liền cảm thấy lòng đau như cắt, tại sao nàng lại nói ra câu: “Thất bại bị khép tội, về lí nói là đúng! Chỉ mong có một ngày có thể tự tay bắt giữ Phương Lạp, trả nợ máu, rửa hận cho gia đình.”

Cuối cùng cậu cũng hiểu được, tại sao “người” trong giấc mơ đến khoảnh

khắc cuối cùng trước khi chết vẫn không thể buông bỏ được tiếng trống trận và cả nỗi niềm tưởng nhớ ở trong tim, mãi mãi không thể nói ra được.

“Vậy sao đó thì sao?” Tiểu Thục hỏi gấp. “Sau đó Lương Hồng Ngọc thế nào?”

Phương Hồng Khanh lại thở dài một tiếng, cảm khái nói: “Cuộc đời sau này của vị nữ anh hùng đó lại không được tốt đẹp lắm. Trong lần theo chồng ra trận ở Sở Châu, bị quân Kim mai phục, nàng bị trọng thương. Nàng liền lấy khăn áo băng bó vết thương, tiếp tục đánh trận, cuối cùng máu thấm qua áo giáp, sức cùng lực kiệt, ngã ngựa mà chết. Lúc đó, nàng mới ba mươi ba tuổi. Quân Kim vì muốn tranh thưởng, liền cướp xác Lương Hồng Ngọc về, phân thi thể nàng ra làm nhiều mảnh...”

Nghe đến đây, Tiểu Thục lại nghe ngào rơi lệ. Lần này, cậu biết cảm giác đau lòng và buồn bã không chỉ thuộc về “người đó” mà còn của bản thân mình. Tiểu Thục cảm thấy Lương Hồng Ngọc thật đáng thương, khiến cậu vừa cảm động vừa kính phục. Cậu lấy tay lau nước mắt trên mặt rồi nói: ““Người đó” muốn gặp nàng! Hồng Khanh, hay chúng ta giúp “người đó” gặp nàng đi, được không?”

Phương Hồng Khanh và Tần Thu đưa mắt nhìn nhau rồi cùng gật đầu.

Tục nữ nói rất đúng, “Trên có thiên đàng, dưới có Tô Hàng”. Đang là đầu mùa đông nhưng thành phố Tô Châu vẫn xanh ngắt một màu. Dòng nước trong veo uốn lượn theo con mương nhỏ trong cỏ trùn, tường trắng ngói đen ẩn hiện trong màn mưa phùn, như xa xăm, như gần gũi. Cảnh đẹp như trong một bức họa. Khi đi đến núi Linh Nham, mưa rơi rả rích khiến cho những bậc thềm đá ướt sũng. Trên những tán lá xanh ven đường, nước mưa lạnh lẽo nhỏ xuống mặt đất như lệ ai đang tuôn rơi.

Núi Linh Nham là một ngọn núi nổi tiếng của Phật giáo, trên núi có nhiều tảng đá kì lạ cao sừng sững, hình thù lờm chờm kì quái, mờ ảo như không phải cảnh thật, thế nên mới có danh xưng “Thập nhị kỳ thạch”^[22*]. Cảnh tượng trên núi cũng rục rờ tươi đẹp, chùa chiền nghi ngút khói hương. Lúc bình thường, nếu tự dung được đến một nơi vừa thú vị vừa đẹp đẽ như thế, Tiểu Thục nhất định sẽ vui đến mức nhảy cẫng lên. Nhưng giờ khắc này, cậu chỉ nắm chặt miếng ngọc trong tay, cúi đầu ủ rũ, lặng lẽ bước lên núi.

Mười hai tảng đá lạ thường.

Mưa phùn gió rét quất vào mặt khiến người ta cảm thấy lạnh lẽo. Những bậc thềm lên núi bằng đá xanh bị nước mưa làm cho ẩm ướt, biến thành màu xám xịt. Nước mưa nhỏ xuống những bậc đá lồi lõm, làm bắn lên không trung những giọt nước trong như ngọc, rồi từ từ rớt xuống chân núi giống như những giọt lệ. Càng đi lên núi, Tiểu Thục càng cảm thấy trong lòng nặng nề. Cậu biết nỗi đau khổ của “người đó” đang làm ảnh hưởng đến cậu. Tuy trong đầu không còn tiếng gào thét “Không can tâm!” nữa, nhưng bờ lau sậy năm đó, ánh lửa phản chiếu trên mặt nước, màu máu đỏ tươi, tiếng hô xung trận cùng tiếng trống trận vẫn đang hiển hiện sống động. Nỗi tiếc nuối day dứt mà ngàn vạn ngôn từ không thể nào diễn tả hết được chính là vì một nguyện vọng rất đơn giản: Muốn gặp nàng lần cuối.

Thế nhưng có thể gặp nàng ở đâu đây? Tiểu Thục tự hỏi. Phương Hồng Khanh đã kể lại với cậu rằng Lương Hồng Ngọc tử trận nơi sa trường, bị quân Kim phân thây. Sau đó, bách tính nước Tống vì chịu ân huệ của nàng nên lặn lội thu gom, mai táng cho nàng. Cuối cùng đến năm 1151, Hàn Thế Trung bị bệnh qua đời, di thể của Lương Hồng Ngọc cũng được dời đến Tô Châu, hai vợ chồng họ được hợp táng dưới chân núi Linh Nham thuộc Tô Châu. Đến bây giờ, nơi đây đã trở thành một trong những thắng cảnh nổi tiếng của Tô Châu. Tần Thu nói, ba người họ tuyệt đối không thể đào mộ của Hàn Thế Trung mà chui vào đó được. Chưa nói đến khía cạnh pháp luật, bọn họ sao có thể phá hoại ngôi mộ của một vị võ tướng nổi tiếng như vậy?

Tiểu Thục vẫn cúi đầu ủ rũ, tuyệt không nói một lời nào. Phương Hồng Khanh vỗ nhẹ lên vai cậu, lôi kéo sự chú ý của cậu.

“Tiểu Thục.” Hấn nhẹ giọng nói, khóe miệng khẽ nhếch lên, tạo thành nụ cười mỉm như thường lệ, vừa dịu dàng vừa âm áp. “Chúng ta chỉ có thể đưa “người ấy” tới đây thôi. Thế này đã là cố gắng hết sức rồi, còn lại phải nghe theo số trời, “người ấy” nhất định sẽ hiểu.” nhìn nụ cười của Phương Hồng Khanh, Tiểu Thục nặng nề gật đầu, càng nắm chặt miếng ngọc trong tay.

Ba người thuận theo thế núi đi xuống chân núi phía tây nam, liền nhìn thấy một lăng mộ. Sau khi kê vị, Tống Hiếu Tông Triệu Thận thuận theo ý dân, không chỉ xử lại vụ án oan của Nhạc Phi mà còn gột sạch oan khuất cho

Hàn Thế Trung, truy phong ông là Kỳ Vương, tên thụy là Trung Võ, đồng thời cho xây dựng lăng mộ này. Ngoài ra, chùa Linh Nham trên núi cũng được đổi tên thành chùa Sùng Báo để thể hiện sự tôn trọng người có đức, có công với đất nước.

Đi vào chùa được bao lâu, họ đã nhìn thấy một tấm bia đá rất to, cao tận ba, bốn tầng lầu, trên mặt bia đá có một số dấu vết nứt vỡ vì năm tháng. Phương Hồng Khanh nhìn thấy, không khỏi cảm khái, nói: “Thật đáng tiếc! Trên tấm bia đá này có khắc mười chữ “Trung tâm tá mệnh định quốc nguyên huân chi bài”^[23*], còn được Triệu Hùng viết tặng hơn một vạn ba nghìn chín trăm chữ về cuộc đời và công danh của Hàn Thế Trung lúc sinh thời. Tấm bia đá này cao hơn tám mét, xét về độ cao hay độ dài của văn bia đều được tính là vật hiếm có trên thế gian. Tiếc là vào năm 1939, nó bị gió lốc thổi ngã, vỡ thành hơn mười mảnh. Đến năm 1946, các tăng nhân mới dùng xi măng trộn lẫn với gang để ghép nó lại, sau đó dựng nó lên, nhưng dù thế nào cũng không thể dựng lại đúng vị trí trên bệ đỡ hình rùa như trước kia.”

Bia tưởng niệm nghĩa sĩ đã chiến đấu và hi sinh vì sự nghiệp bảo vệ đất nước.

Tần Thu hừ một tiếng, nói: “Thiên tai cái gì chứ? Là do đám người kia quá sức hung hãn, ngang ngược, đến ông trời cũng thấy không thuận mắt!”

Tiểu Thục ngẩn người, không hiểu “đám người kia” mà Tần Thu vừa nói là ai. Ngẫm nghĩ lại, năm 1939 chẳng phải là thời kì kháng chiến chống Nhật sao? Đó còn là năm Đức và Ý kí hiệp ước đồng minh nữa.

Tiểu Thục còn chưa hiểu rõ lời của Tần Thu thì Phương Hồng Khanh đã nhìn bạn mình, cười nói: “Này Tần Thu, anh bắt đầu tin vào số trời từ khi nào vậy?”

Tần Thu vẫn giữ nguyên khuôn mặt lạnh lùng, trầm giọng nói: “Chẳng lẽ cậu không tin là trời cao có mắt à?”

“Tôi tin.” Phương Hồng Khanh khẳng định. Hắn nhẹ nhàng sờ lên tượng rùa đá bên cạnh tấm bia, hướng về phía ngôi mộ, chậm rãi, trầm giọng ngâm:

“Hào khí ngất trời xoi sạch thịt quân Hồ,

Cười ngạo nghễ uống cạn máu giặc Hung Nô.

Cẩn thận giữ gìn, bảo vệ kĩ nước non tổ quốc,
Không thẹn với trời xanh.”

Tiểu Thực cảm thấy trong lòng chấn động. Tiếng sóng dữ, tiếng lửa cháy hùng hực, tiếng trống trận dồn dập và tiếng hô giết đang vang âm âm bên tai bỗng từ từ lắng xuống. Cậu nớ đến tiếng gọi “Tiểu thư” đầy khắc khoải, đau đớn như cấn xé ruột gan. Cậu cũng nhớ lại nỗi bi thương, xót xa khi cầm kiếm hô to một câu “Mũi kiếm thẳng trời xuyên thấu màn sương...”

Thì ra, thứ mà “người đó” không thể nào buông bỏ được chính là trang nhi nữ anh hùng lưu danh trong sử sách Lương Hồng Ngọc. Điều mà “người đó” không can tâm chính là nửa phần đất nước vẫn đang bị quân thù giày xéo. Rợ Hồ vẫn chưa diệt, thân không thể chết! Đây chính là niềm oán hận của “người đó” !

Tiểu Thực đứng trước tấm bia đá, nắm chặt tay lại, bước về phía ngôi mộ hợp táng của Hàn Thế Trung và Lương Hồng Ngọc. Con gió thổi qua, mon man trên mặt cậu. Cậu không che ô, chỉ đứng nhìn ngôi mộ qua màn mưa, sau đó ủ rũ nhìn miếng ngọc ướt đẫm trên tay, nhẹ nhàng nói: “Cô ấy đang ở đây, ngài có thể yên tâm rồi.”

Mưa bụi mịt mờ, cảnh vật im ắng. Phương Hồng Khanh và Tần Thu cầm một chiếc ô đen, lặng lẽ nhìn theo từng động tác của Tiểu Thực. Chỉ thấy cậu ngẩng đầu nhìn trời, nhìn rừng cây xanh ngắt trước mặt, rồi lại nhìn những du khách đang cười nói, đi đi lại lại.

“Chúng tôi cũng rất ổn. Con cháu đời sau, vạn lí giang sơn, tất cả đều rất ổn.”

Chỉ nghe thấy một tiếng “rắc” giòn tan, miếng ngọc bỗng tự nứt thành nhiều mảnh. Một miếng ngọc hoàn hảo như thế, giờ đã không thể ghép lại nữa rồi.

Những mảnh ngọc vỡ bé nhỏ rơi xuống từ trên tay Tiểu Thực, theo những giọt mưa hòa vào nền đất trước mộ, lấp la lấp lánh.

Những mảnh ngọc vỡ của vị tướng sĩ vô danh thời Nam Tống rơi xuống trước ngôi mộ của hai vợ chồng Hàn Thế Trung và Lương Hồng Ngọc. Tâm trạng ủ rũ của Tiểu Thực cũng dần khá lên, cậu bắt đầu quần lầy Phương Hồng Khanh và Tàn Thu, bắt họ kể lại câu chuyện “Tàn Thu đại chiến cá heo” hôm ấy. Phương Hồng Khanh bật cười, cốc đầu cậu một cái. “Cậu thực sự coi tôi là người thuyết thư^[24*] rồi à?”

Người chuyên kể chuyện.

Tiểu Thực đưa tay che đầu. Thật ra cậu không đau tí nào nhưng vẫn giả bộ như đang phải chịu sự ức hiếp, miệng kêu “Ai da” mấy tiếng. “Hồng Khanh đáng bị phạt! Tôi sẽ tố cáo anh lên Bộ Giáo dục!”

Phương Hồng Khanh nghe câu ấy liền thở dài. “Trẻ em bây giờ thật hết nói nõi, động một tí là lôi cái “luật bảo vệ trẻ vị thành niên” ra, khiến cho thầy cô muốn đánh cũng không dám đánh, mắng cũng không dám mắng, sợ sẩy một chút là bị khiếu nại ngay. Muốn dạy dỗ cũng khó.”

Tàn Thu liếc ánh mắt sắc như dao về phía họ, kết luận: “Đáng đánh!”

Dọc đường đi rộn tiếng cười nói. Ngắm nhìn phong cảnh Giang Nam dưới màn mưa phùn mùa đông cũng có nét thú vị riêng. Trời đất như bị ngăn cách bởi một tấm rèm châu mờ mờ ảo ảo. Hình ảnh ngọn núi phía xa cũng trở nên朦胧 lung, giống như đường kẻ lông mày nhi nữ, xanh thắm một màu. Ngọn núi Linh Nham này vốn có nhiều tảng đá có hình dáng kì lạ, vậy nên từ xưa mới có câu “Linh Nham tứ tuyệt quán Giang Nam”^[25*], trong màn mưa phùn mờ mịt lại càng trở nên kì ảo. Đứng xa có một tảng đá hình con mãng xà, bộ dạng giống như đang ngóc đầu dậy. Ngoài ra còn có một tảng đá giống như con rùa đang cõng chiếc mai nặng nề trên lưng... Tiểu Thực nhìn không chớp mắt, vừa ngoảnh lại, đã thấy Phương Hồng Khanh cúi người nhặt một hòn đá trên mặt đất, rồi đột nhiên chạy tới, chui vào dưới chiếc ô của cậu.

Cảnh vật núi Linh Nham đẹp nhất Giang Nam.

Phương Hồng Khanh cười, xòe bàn tay ra, Tiểu Thực liền phát hiện, hòn đá này có màu sắc đặc biệt kì lạ. Phương Hồng Khanh cười nói: “Đá trên ngọn núi Linh Nham này không giống đá ở những nơi khác. Nó có màu tím sẫm, có thể dùng làm nghiên mực, cho nên ngọc núi này mới có tên là núi Nghiên Thạch.”

Tiểu Thực tò mò nhón lấy viên đá, đặt vào lòng bàn tay nghịch ngợm một hồi, bỗng cậu nghe thấy Phương Hồng Khanh cười “phì” một tiếng. Tiểu Thực ngoái đầu sang, chỉ thấy Phương Hồng Khanh chỉ vào một hòn đá, nói: “Tiểu Thực, cậu xem thứ này có giống cậu không nào?”

Tiểu Thực nhìn thật kĩ, thấy viên đá đó có hình thù một con vật thân to, đầu dẹt, bốn chân ngắn, rất giống một con ếch. Bây giờ cậu mới biết mình bị Phương Hồng Khanh trêu ghẹo, liền chọc vào sườn hấn, nói: “Anh mới là con ếch ấy!”

Nào ngờ cậu vừa chọc một cái, Phương Hồng Khanh liền kêu “Ai da” rồi vừa cuống quýt chạy trốn vừa nài nỉ xin tha. Ánh mắt Tiểu Thực sáng lên. Cuối cùng cậu cũng biết được nhược điểm của Phương Hồng Khanh. Hấn sợ nhột. Tiểu Thực lập tức trở nên hăng hái, giơ hai ngón tay lên, cười khà khà mấy tiếng, bắt đầu tiến hành cuộc tổng tấn công vào eo của Phương Hồng Khanh. Phương Hồng Khanh liên tục tránh né, trong một phút bất cẩn liền vấp chân vào tảng đá. Cũng may, Tần Thu kịp giơ tay đỡ lấy vai hấn nên hấn mới không bị ngã, có điều trong lúc mất thăng bằng, hấn đã đánh rơi chiếc ô.

Mưa phùn tấp thẳng vào mặt, nhưng màn mưa mờ ảo trước mắt rất nhanh chóng đã bị tán ô màu đen của Tần Thu che đi. Phương Hồng Khanh vịn tay bạn mình đứng thẳng dậy rồi cười với đối phương, chẳng hề nói câu cảm ơn. Từ lúc quen nhau tới giờ, hai người bọn họ từng cùng nhau xuống mộ cỏ mấy lần, cũng nhiều lần phải đối mặt với những tình huống sinh tử ngàn cân treo sợi tóc. Nếu phải nói hai tiếng “cảm ơn”, chỉ e đến chết cũng không nói hết được.

So với bộ dạng cười nói vui vẻ của Phương Hồng Khanh, khuôn mặt Tần Thu lúc nào cũng như đăm lê. Y không nhiều lời, chỉ quay đầu nhìn Tiểu Thực. Tiểu Thực tự biết bản thân đã phạm tội, liền lè lưỡi, lập tức chạy đến

nhặt chiếc ô rơi dưới đất lên. Thế nhưng dù nói thế nào Phương Hồng Khanh cũng không dám đứng gần Tiểu Thực nữa. Hắn dứt khoát che chung ô với bạn mình, để mặc Tiểu Thực đứng một bên dàn vật.

Mưa phùn rơi trên tán ô. Ba người đi ngang qua những cảnh đẹp của ngọn núi này, chẳng hạn như đình Trường Thọ trong truyền thuyết, nơi Tây Thi từng đứng trang điểm hay giếng Trí Tích hình bát giác có làn nước xanh ngắt. Vừa nhìn thấy cái giếng, Phương Hồng Khanh không bước nổi nữa. Trong sách cổ có chép, nếu dùng nước giếng ở đây để pha trà thì sẽ đặc biệt thơm ngon, vì thế hắn bèn lấy từ trong ba lô của Tần Thu ra một chai nước khoáng rỗng, định lấy một ít nước giếng về. Tần Thu liếc nhìn hắn một cái. “Múc vào đó để mang về thì còn gì ngon nữa?” Chỉ một câu nói này đủ khiến cho Phương Hồng Khanh nghẹn giọng, đành hậm hực từ bỏ ý định.

Ba người cứ nhàn rỗi dạo chơi như thế được chừng hơn một giờ đồng hồ, Phương Hồng Khanh bỗng kêu “Á” một tiếng. “Đây không phải là đá Tiểu Thực à?”

Tiểu Thực ngược mắt lên. Lại là hòn đá kì dị ấy. Cậu đang định chạy đến cù Phương Hồng Khanh vì dám gọi thứ đó là “đá Tiểu Thực”, nhưng vừa định nhấc chân lên thì lại cảm thấy có gì đấy không đúng lắm. Chẳng phải lúc này họ đã đi qua đoạn đường này rồi sao?

Tần Thu nhíu mày, âm thầm đánh giá con đường nhỏ trên núi này một lượt. Đằng xa có tảng đá hình măng xà và mai rùa, quả thật giống hệt cảnh vật đã gặp lúc này. Đúng là ba người đã quay trở lại con đường vừa mới đi qua.

Tần Thu bèn ra hiệu cho Tiểu Thực đi đằng sau Phương Hồng Khanh, còn mình đi lên trước dẫn đầu. Lần này, ba người đi được chừng nửa tiếng đồng hồ thì lại thấy mình đã quay về vị trí cũ, thế nhưng lúc này không còn thấy đình Trường Thọ và giếng Trí Tích đâu nữa.

Tiểu Thực ớn lạnh nói: “Chẳng... chẳng lẽ đây chính là “ma chặn tường”?”

Phương Hồng Khanh lắc đầu, nói: “Không phải đâu, đây là ngọn núi nổi danh của Phật giáo, hương hỏa rất thịnh. Dưới chân núi còn có mộ của vị võ tướng trung liệt Hàn Thế Trung. Xét về mặt lí thuyết, không thể có thứ gì

quấy nhiễu được.”

Tiểu Thục nghĩ ngợi một lúc, lại hỏi: “Vậy có phải là thứ giống như anh đã bày ra để trêu tôi trong tiệm đồ cổ của ông chủ lần trước không? Là một loại trận pháp gì đấy?”

Lần này, Phương Hồng Khanh không trả lời. Hắn chỉ đưa ngón tay lên môi, khẽ “suyt” một tiếng. Tiểu Thục lập tức im bật. Trên con đường nhỏ chỉ nghe thấy tiếng mưa rơi tí tách...

“Hu hu...”

Đột nhiên, Tiểu Thục lảng máng nghe thấy tiếng khóc. Hai người bèn quay đầu nhìn về hướng đó, nhưng chỉ thấy rừng cây dày đặc, tuyệt không có gì bất thường. Con đường nhỏ hun hút không biết kéo dài đến chỗ nào bỗng trở nên mờ mịt dần trong màn mưa.

“Hu hu... Oa oa...”

Tiếng khóc càng lúc càng gần, nghe như tiếng trẻ con vậy. Tiểu Thục cứ đứng ngẩn ra. Phương Hồng Khanh định sai bước về hướng rừng cây liền bị Tần Thu kéo lại. Sắc mặt Tần Thu vô cùng nghiêm trọng. Y nhìn Phương Hồng Khanh, lắc lắc đầu rồi lấy từ trong ba lô ra một khẩu súng, ném cho Phương Hồng Khanh, còn mình thì rút chiếc thắt lưng da đang quấn quanh eo ra, quất mạnh một cái. Chỉ nghe “cạch” một tiếng, chiếc thắt lưng bỗng biến thành một cây côn dài rất cứng cáp. Nếu như không phải đang ở trong tình huống kì quái thế này, Tiểu Thục nhất định sẽ mở miệng tán thưởng “Ngầu quá!”

Tần Thu dùng cô sắt rẽ đám cỏ dại dưới đất ra, chậm chậm tiến từng bước về phía rừng cây. Tiếng trẻ con khóc càng lúc càng rõ, Tần Thu không dám sơ suất, cứ bước từng bước về hướng đó, từ từ tiếp cận mục tiêu. Phương Hồng Khanh nắm chặt vũ khí trong tay, Tiểu Thục cũng siết chặt cán ô sắt, dù có phải đối diện với yêu ma quỷ quái gì thì thứ này cũng có thể giúp cậu cầm cự được một lúc.

Tiếng khóc dường như đã ở ngay trước mắt. Tần Thu cẩn thận gạt đám cỏ dại um tùm ra, cả ba người cùng kinh ngạc đến sững sờ.

Chỉ thấy dưới đất có một đứa bé trắng trẻo, bụ bẫm đang nằm khóc. Thế nhưng điều khiến người ta kinh hãi là nó không hề có tay chân.

Phương Hồng Khanh hít một hơi, lẩm bẩm nói: “Người lợn!” Tiểu Thực sừng sốt đến đờ đẫn, đột nhiên cảm thấy tay chân lạnh ngắt. Cuối cùng, Tần Thu bế đứa bé lên.

Từ trước đến giờ, Tiểu Thực chưa từng nhìn thấy cảnh tượng nào khủng khiếp đến vậy. Đến khi trấn tĩnh lại rồi, cậu liền móc ngay điện thoại trong túi ra, gọi 110. Tần Thu lập tức lên tiếng can ngăn: “Cậu định làm gì thế?”

“Tôi báo cảnh sát!”

“Báo cái con khi ấy!” Tần Thu trừng mắt nhìn cậu, đồng thời lật ngược đứa bé lại, để lộ ra cái móng của nó. Trên cái móng trắng trẻo của đứa bé có khắc hai chữ: Định Dao.

Khoảnh khắc đó, Tiểu Thực cảm thấy mắt mình hoa lên. Trên tay Tần Thu làm gì có đứa trẻ nào chứ! Chỉ có một miếng gạch sứ hình vuông sứ mẽ mà thôi. Trên mặt sứ có khắc hình một đứa trẻ.

Nhìn thấy sự biến hóa ấy, Phương Hồng Khanh thở phào một hơi, sau đó chạy ngay đến bên Tần Thu, đón lấy miếng gạch sứ, cẩn thận ôm vào lòng. “Xót xa quá! Tiểu Thực, cậu mau tìm thử dưới đất xem, nói không chừng có thể tìm được tay chân đấy!”

“Tay chân?” Tiểu Thực không hiểu. “Đây không phải chỉ là một miếng gạch à?”

Phương Hồng Khanh vừa dùng tay tỉ mỉ lau chùi bề mặt món đồ sứ vừa trả lời: “Đây không phải miếng gạch mà là một cái gôi. Nhìn hình dáng bên ngoài, có lẽ là loại gôi sứ trẻ em Định Dao thời nhà Tống, là một báu vật quốc gia đấy. Hiện tại trên toàn thế giới chỉ còn lại ba cái, trong đó một đôi đang được trưng bày ở viện bảo tàng Cố Cung tại Đài Bắc, còn một chiếc đang ở viện bảo tàng Cố Cung tại Bắc Kinh.”

Biết Phương Hồng Khanh thông thuộc bảo vật như nắm trong lòng bàn tay, Tiểu Thực không dám hỏi nhiều, lập tức cúi đầu tìm kiếm trên những bụi cỏ dưới chân. Quả nhiên chưa đi được bao xa đã nhìn thấy những mảnh vỡ bằng sứ, Tiểu Thực liền nhặt lên đưa cho Phương Hồng Khanh. Phương Hồng Khanh nhận lấy, đem ướm thử vào chiếc gôi bằng sứ, thấy đã đủ mới cẩn thận dùng áo quần bọc chặt chúng lại, bỏ vào trong ba lô của Tần Thu.

Lúc này đã không còn nghe thấy tiếng khóc của trẻ sơ sinh nữa, ba người

thuận lợi tìm được đường xuống núi. Phương Hồng Khanh vỗ vỗ ba lô, khẽ nói: “Quả nhiên là do người gây rối.”

Cái gói sứ đương nhiên không thể đáp lời hẳn được. Tiểu Thục thuận miệng hỏi: “Hồng Khanh, lúc nãy anh nói “người lợn” là có ý gì vậy?”

Phương Hồng Khanh thở dài một tiếng. “Đó là một loại cực hình. Năm xưa, Hán Cao Tổ Lưu Bang sủng ái Thích phu nhân, khiến cho Hoàng hậu Lữ Trĩ sinh lòng oán hận. Đợi đến khi Lưu Bang băng hà, bà liền ra lệnh chặt hết tay chân của Thích phu nhân, móc mắt, đổ đồng chảy vào hai lỗ tai, đổ thuốc độc vào cổ họng, cắt lưỡi, cuối cùng đem vứt Thích phu nhân đã biến thành bộ dạng giống như loài lợn vào trong nhà xí...”

“Trời ơi, không ngờ lại có người độc ác như vậy!” Tiểu Thục tròn tròn mắt, cứ như cảnh tượng thảm khốc đó đang diễn ra ngay trước mặt, bỗng dưng không rét mà run.

Sau khi nghe kể về loại cực hình đó, Tiểu Thục trở nên khiếp hãi. Còn Phương Hồng Khanh bây giờ chỉ muốn nhanh chóng quay về khách sạn để gắn lại những mảnh vỡ của cái gói bằng sứ. Cả ba người đều không còn tâm trạng thưởng ngoạn cảnh đẹp nữa, chân rảo bước nhanh hơn, chẳng mấy chốc đã rời khỏi núi Linh Nham.

Về đến khách sạn, Phương Hồng Khanh chẳng buồn ăn cơm, ôm cái gói sứ chui ngay lên phòng. Tần Thu mặc kệ hẳn, gọi Tiểu Thục đi ăn trưa trước, đến khi cả hai đã no bụng mới gọi phục vụ mang hộp nhựa đến để gói đồ ăn thừa mang lên. Tiểu Thục thấy Tần Thu gọi thêm một bát cháo trắng rồi cho ngón tay vào bát cháo ngoáy vài cái, liền hoảng hốt kêu lên: “Á! Ông chủ, cho dù anh trách Hồng Khanh không ăn cơm, cũng không nên ghét bỏ anh ấy đến mức đó chứ!”

Tần Thu lờm Tiểu Thục một cái, nhưng cũng chẳng giải thích gì, chỉ đưa hộp đồ ăn thừa và bát cháo trắng cho cậu. “Cầm lấy!”

Tiểu Thục nghĩ bụng, mình chẳng thèm làm chuyện thất đức như thế, trên ngón tay có bao nhiêu vi khuẩn, bản biết chừng nào! Ông chủ cũng thật là, muốn trừng trị người khác cũng không nên chơi khăm như vậy! Ngộ nhớ ăn xong, Hồng Khanh bị đau bụng thì làm thế nào? Nhưng nhìn bộ mặt lạnh lùng như băng của Tần Thu, Tiểu Thục lại chẳng dám mở miệng từ chối.

Cậu đành hậm hực đáp “Vâng” rồi mang đồ ăn lên lầu.

Tần Thu cũng không có ý định về phòng ngay. Tiểu Thực thấy y quay người đi ra khỏi khách sạn, liền giả vờ đi vệ sinh rồi lén lút đổ bát cháo đi, sau đó mới chạy lên lầu. Về đến phòng, chỉ thấy Phương Hồng Khanh đang ngồi cúi đầu bên bàn, mãi miết lau chùi cái gói sứ và những mảnh vỡ.

“Hồng Khanh, ăn chút gì đã!” Tiểu Thực nói.

Phương Hồng Khanh chẳng buồn ngẩng đầu lên, chỉ đáp “Ừ” một tiếng rồi nói: “Cứ để đó đi!”

Tiểu Thực kéo một chiếc ghế đến bên bàn, ngồi xuống, chống cằm nhìn từng động tác của Hồng Khanh. Động tác của hắn cực kì nhẹ nhàng, những ngón tay thon dài lau phần hoa văn trên mặt sứ một cách cẩn thận, rồi lại vô cùng tỉ mỉ men theo từng góc cạnh của chiếc gói sứ, chùi sạch bụi và bùn đất giữa các khe hở. Nhờ bàn tay của hắn mà chiếc gói sứ bám đầy bụi dần trở nên sáng bóng.

Đột nhiên Phương Hồng Khanh ngẩng đầu lên, nhìn ngó xung quanh một hồi, vẻ như đang tìm kiếm gì đó. Tiểu Thực liền hỏi: “Anh tìm gì thế? Để tôi giúp anh!”

“Cháo.” Vẫn đang bận tâm đến chiếc gói sứ nên Phương Hồng Khanh vừa tìm vừa đáp lại với vẻ không mấy quan tâm.

“Anh muốn ăn cháo à? Tôi xuống mua cho anh nhé!” Tiểu Thực vội vàng đứng dậy, phần nộ kể lại câu chuyện Tần Thu mua cháo rồi cho ngón tay vào khuấy. Nào ngờ sau khi nghe xong, Phương Hồng Khanh không hề giận dữ mà lại cười lớn, nói:

“Ngốc ạ! Cháo đấy không dùng để ăn, mà dùng để gắn đồ sứ.”

Tiểu Thực ngơ ngác kêu “Hả?” một tiếng. Giờ cậu mới nhận ra mình đã trách nhầm Tần Thu. Cậu đang định đi mua cháo về lấy công chuộc tội thì Hồng Khanh cản lại: “Đừng đi nữa! Tần Thu chắc cũng về đến nơi rồi.”

Lời vừa dứt thì nghe thấy tiếng cửa mở. Tần Thu đẩy cửa bước vào. Thấy Tần Thu xách hai túi nilon, một túi đựng tỏi, một túi đựng trứng gà, Tiểu Thực cười nói: “Ông chủ đi chợ làm gì thế? Không lẽ định tự mình vào bếp sao?”

“Xuống tầng lấy một cái bát lên đây mau!” Tần Thu lạnh lùng yêu cầu.

Tiểu Thực âm ức trong lòng, y muốn sai mình đi làm việc nọ việc kia thì cũng cần nói rõ lí do tại sao chứ, nhưng ngoài mặt vẫn bắt đắ dĩ “Vâng” một tiếng rồi xuống lầu hỏi mượn bát. Lúc cậu trở về phòng thì thấy Phương Hồng Khanh đã bỏ cái gói sứ xuống, mang hộp cơm đến ngồi trên xô pha. Chẳng biết Tần Thu đã dùng chiêu gì mà Phương Hồng Khanh lại nghe lời như vậy?

Sau khi lấy chiếc bát từ tay Tiểu Thực, Tần Thu liền ngồi xuống bên bàn, vẻ mặt đăm chiêu. Phương Hồng Khanh đang nhìn xem Tần Thu sẽ xử lí thế nào thì Tần Thu trừng mắt, nói: “Ăn cơm đi! Không nhìn nó một lúc, nó cũng không chạy mất đâu mà sợ!”

Nghe câu nói phũ phàng ấy, Phương Hồng Khanh liền im bặt, bắt đầu ăn cơm. Tiểu Thực lúc này có được vị trí đặc địa nhất, liền noài người lên bàn, theo dõi từng động tác của Tần Thu.

Chỉ thấy Tần Thu đổ tỏi từ trong túi nilon ra, chọn ra hai củ vỏ màu tím, bóc vỏ, bỏ vào bát rồi lấy thìa dầm nát.

Một mùi kì quái xộ lên, Tiểu Thực bịt ngay mũi lại, nhưng Tần Thu có vẻ không có cảm giác gì, tiếp tục lấy một mảnh vải xô lọc bỏ bã tỏi, chỉ để lại nước tỏi trong bát. Sau đó, y lại lấy ra một quả trứng gà, nhẹ nhàng chọc thủng một lỗ nhỏ rồi dộc xuống, để lòng trắng trứng từ từ chảy vào trong bát, hòa lẫn với nước tỏi vừa lọc. Tiếp đó, y lấy thìa khuấy đều rồi đặt cái bát lên cửa sổ phơi nắng.

Xong xuôi đâu đấy, Tần Thu đi thẳng vào nhà vệ sinh để rửa tay. tiểu Thực vẫn nhìn đăm đăm vào cái bát đựng thứ dung dịch kì lạ kia rồi ngần ngừ hỏi: “Hồng Khanh, cái đó để làm gì vậy?”

Phương Hồng Khanh nuốt vội miếng cơm trong miệng rồi cười nói: “Cậu đúng là đồ ngốc, cái đó dùng để gắn sứ đấy!”

“Cái này á?” Tiểu Thực khó mà tin được, lại hỏi tiếp. “Chỉ dùng cái này thì có gắn chắc được không?”

Phương Hồng Khanh và nốt hai miếng cơm rồi đứng dậy vớt hộp cơm vào thùng rác, vừa lau tay vừa đi về phía cái bàn, giải thích: “Dù sao ở đây chúng ta cũng không có đủ đồ nghề để gắn nó lại. Tuy đây là một phương pháp đã cũ kĩ và lỗi thời nhưng lại rất chắc chắn, vừa không làm ảnh hưởng

đến nước men vừa không làm mất tính thẩm mỹ. Ngược lại, nếu cậu dùng keo 502 để gắn thì hỏng việc ngay.”

Lần này, Tiểu Thực quả thật đã được mở rộng tầm mắt. Cậu quỳ trên cái ghế bên cạnh bàn, chống cằm nhìn Phương Hồng Khanh làm việc. Chỉ thấy Phương Hồng Khanh cẩn thận nhặt một mảnh sứ rất nhỏ lên, úm vào chỗ vỡ trên cái gôi sứ. Lúc này, Tần Thu đã rửa tay xong, đem bát nước tối ép đặt ở bên cạnh tay của Phương Hồng Khanh. Phương Hồng Khanh vô cùng cẩn thận, nhúng ngón tay vào bát nước tối rồi quét lên các cạnh của mảnh sứ vỡ, sau đó từ từ gắn nó vào chiếc gôi sứ.

Đây là công đoạn đòi hỏi sự tỉ mỉ. Dưới bàn tay của Phương Hồng Khanh, từng mảnh sứ vỡ lần lượt được dán lại. Chiếc gôi sứ bị vỡ cuối cùng đã được khôi phục lại nguyên trạng, trở nên vô cùng đẹp đẽ.

Một đứa bé bụ bẫm, trắng trẻo đang nằm nghiêng trên ghế, hai tay chắp lại, kê dưới đầu để làm gối, hai chân co lại, xếp chồng lên nhau, tư thế rất thoải mái. Nó mặc quần dài, áo dài, bên ngoài mặc một chiếc áo khoác không tay, chân đi đôi giày vải nhỏ, trên quần áo có thêu hình hoa mẫu đơn. Tay của đứa bé nắm một quả cầu nhỏ, trên quả cầu còn kết nơ hình bướm. Khuôn mặt bầu bĩnh của nó đang nở nụ cười, trông rất dễ thương. Điều đáng tiếc là, cho dù Phương Hồng Khanh đã cố gắng hết sức nhưng chiếc gôi sứ vẫn không thể hoàn toàn lành lặn, trên tay chân đứa bé đều nhìn thấy rõ những vết nứt rạn.

Đến bây giờ, Tiểu Thực mới tin chiếc gôi sứ này quả thực là quốc bảo. Cậu không kiêu chế được, “A” lên một tiếng. Nhìn dáng vẻ trầm trồ của cậu, Phương Hồng Khanh vừa lấy khăn bông lau chiếc gôi sứ vừa đặc ý nói: “Anh bạn nhỏ này là một món đồ quý giá. Thời Tống-Kim đặc biệt yêu thích kiểu gôi sứ nhỏ này. Nó còn có hình hổ, hình gậy Như Ý, hình đám mây, vân vân... Thế nhưng loại gôi hình đứa bé này là phức tạp nhất, ngoài Định Dao chỉ còn có các xưởng gốm sứ ở thị trấn Cảnh Đức mới có thể chế tác được.”

Tiếp đó, hắn chỉ vào khuôn mặt mỉm cười của đứa bé, rồi lại chỉ vào hoa văn hình mẫu đơn trên áo của nó. “Cậu thấy thứ này không? Đây là minh chứng rõ ràng nhất cho kỹ thuật khéo léo và thuần thực. Ba chiếc gôi sứ trẻ con còn tồn tại đến ngày nay ở Đài Bắc và Bắc Kinh đều có cùng kiểu dáng và hoa văn trang trí như thế này. Căn cứ vào đó, tôi phỏng đoán hẳn là Định

Dao phải có một khuôn mẫu chung...”

Phương Hồng Khanh còn chưa nói hết câu, Tiểu Thục đã hiểu ra. “Hồng Khanh, ý anh là chiếc gối sứ trẻ con này cùng một loại với chiếc ở bảo tàng Cố Cung, năm xưa được Định Dao chế tác từ cùng một khuôn phải không?”

“Đúng vậy!” Phương Hồng Khanh gật đầu, hơi nhú mày. “Nhưng lại ở chỗ làm thế nào mà nó lại xuất hiện ở núi Linh Nham, Tô Châu này nhỉ?”

Tiểu Thục nghiêng đầu nghĩ ngợi. “Chẳng phải anh nói đây là chiếc gối thời Tống-Kim hay sao? Nếu như vậy, núi Linh Nham là nơi an táng của Hà Thế Trung và Lương Hồng Ngọc, có khi nào đây là đồ bồi táng của họ?”

Phương Hồng Khanh cười nói: “Dựa vào thời gian mà suy đoán, khả năng ấy không phải là không có. Có điều...”

“Có điều,” Tần Thu hắng giọng một tiếng rồi tiếp lời. “Núi Linh Nham là một thắng cảnh du lịch nổi tiếng, mộ của Hà Thế Trung được coi như địa điểm được bảo vệ hàng đầu, cậu thật sự cho rằng có kẻ trộm mộ ngốc đến vậy sao?”

“Đúng vậy!” Tiểu Thục gật đầu nói, nhưng ngay sau đó, cậu lại chú ý đến cách nói của Tần Thu. “Ông chủ, lúc trước tôi đã định hỏi, tổ tiên của anh có phải là dân trộm mộ không? Liệu anh có kì chiêu dị thuật gì không? Tôi muốn học!”

Nhìn đôi mắt sáng ngời của Tiểu Thục, Tần Thu vồ vồ vào mặt cậu, nói: “Cậu lo học hành tử tế đi, chặc chặc, muốn học trộm mộ làm gì chứ!”

Ba người đang nói chuyện, đột nhiên bên ngoài có tiếng chuông báo. Tần Thu lập tức chạy ra phía cửa. Cửa vừa mở, mùi khói xộc vào, khói đen nhanh chóng tràn vào mù mịt gian phòng. Tần Thu liền đóng cửa lại, đúng lúc ấy, ở dưới lầu có người hô to: “Cháy rồi!”

Cháy ư? Tiểu Thục mơ hồ nghĩ. Không phải lúc này ở lầu dưới chẳng có việc gì sao? Lẽ nào cậu đang bị ảo giác?

Trong lúc cậu đang phân vân không biết đây là thật hay ảo, Phương Hồng Khanh đã cầm lấy một chiếc khăn bông, quấn cái gối sứ lại, ôm vào lòng. Tần Thu nhìn qua khe cửa bên dưới, thấy ánh lửa bập bùng, bèn chạy đến bên giường, quơ lấy đám chăn và ga trải giường, đem đến bên cửa sổ, buộc chúng lại với nhau để tạo thành một sợi dây.

Thấy Tiểu Thực vẫn ngẩn người ở đó, y bực bội quát: “Còn ngây ra đó làm gì? Mau xuống trước đi!”

Tiểu Thực sực tỉnh, vội chạy đến bên cửa sổ. Lúc này, khói đen đã tràn kín căn phòng. Tần Thu lẩm bẩm chửi thề một tiếng, buộc chặt một đầu của sợi dây tự chế vào khung cửa sổ rồi chạy thẳng vào nhà vệ sinh, dập nước lên người. Khi toàn thân đã ướt sũng, y ném chiếc ba lô cho Tiểu Thực vẫn đang đứng đợi ở cửa sổ. “Hai người xuống dưới trước đi!”

Phương Hồng Khanh bình tĩnh liếc nhìn y một cái, lẳng lẳng quấn đầu còn lại của sợi dây tự chế quanh eo Tiểu Thực. Bất chấp sự kháng cự của Tiểu Thực, hắn ấn cậu nhảy ra cửa sổ đầu tiên. May mắn thay, ba người họ trọ ở tầng thứ tư, Tiểu Thực bò xuống một đoạn thì thấy Phương Hồng Khanh cũng đang trèo ra ngoài cửa sổ, còn Tần Thu vẫn đứng canh không để ngọn lửa bén vào sợi dây.

Phía sau khung cửa sổ, ngọn lửa cháy rùng rục, từng cột khói bốc lên ngùn ngụt. Tiểu Thực chưa thấy Tần Thu nhảy ra ngoài, trong lòng nóng như lửa đốt. Khó khăn lắm mới xuống được đến mặt đất, cậu vội vàng nhìn lên, Phương Hồng Khanh cũng đang xuống đến nơi. Còn Tần Thu, sau khi thấy hai người đã an toàn mới nhanh chóng lao ra khỏi cửa sổ.

Bỗng nhiên, ngọn lửa bùng lên dữ dội, ô cửa kính vỡ ra thành từng mảnh. Sợi dây tự chế buộc trên khung cửa sổ bỗng đứt toạc. Thấy Tần Thu sắp ngã xuống, Tiểu Thực hét lên một tiếng. Trong tích tắc, Tần Thu rút ra một con dao nhỏ, găm chặt vào tường. Sau đó, y tì một chân vào tường, mượn lực nhảy xuống cục nóng của máy lạnh ở tầng ba, rồi lại nhảy xuống cục nóng của máy lạnh ở tầng hai, cứ thế xuống tới mặt đất, động tác nhanh nhẹn lạ thường.

Thấy Tần Thu đã xuống đến mặt đất an toàn, Tiểu Thực mới thở phào nhẹ nhõm. Cậu nhìn sang Phương Hồng Khanh. Sắc mặt hắn trắng bệch, mồ hôi lấm tấm trên trán, mãi đến khi Tần Thu bước đến gần, gương mặt hắn mới dần ra như vừa trút được gánh nặng.

Từ phía xa, họ nghe thấy tiếng xe cứu hỏa đang phóng nhanh tới. Cả ba người họ đều không hề ngờ tới sự việc này. Tiểu Thực nghĩ bụng, sao nói cháy là cháy ngay được, thật đáng sợ! Bỗng cậu nghe thấy từ cửa sổ tầng

bốn mà ba người vừa nhảy xuống có tiếng khóc trẻ con.

Lửa vẫn cháy bùng bùng, trên cửa sổ có một đứa trẻ đang ngồi khóc đến khàn cả giọng, luôn miệng kêu: “Cha ơi! Cứu con với, cha ơi!”

Tiểu Thục lập tức nhớ ra, đó đâu phải một đứa trẻ, chỉ là cái gối bằng sứ thôi. Khoan đã! Không phải lúc này Phương Hồng Khanh đã ôm đứa trẻ đó xuống rồi hay sao? Làm thế nào nó vẫn ở trên cửa sổ được?

Tiểu Thục quay người lại, Phương Hồng Khanh cũng đang vô cùng sửng sốt. Hắn rút chiếc gối sứ ra, ôm trong lòng, nhưng đứa bé trên bậu cửa sổ vẫn đang không ngừng gào khóc.

Tiếng khóc non nớt khàn khàn ấy khiến Tiểu Thục vô cùng sốt ruột. “Hồng Khanh, chuyện này là sao? Làm thế nào để đưa nó xuống bây giờ?”

Vừa nói Tiểu Thục vừa sờ vào chiếc gối sứ, cảm giác nóng đến bỏng rát khiến cậu lập tức rút tay lại. Không ngờ chiếc gối sứ này lại bị lửa hun nóng đến thế! Phương Hồng Khanh vẫn kiên quyết chịu đựng cảm giác nóng rực ấy, vỗ vỗ vào chiếc gối sứ, khẽ nói: “Không sao rồi, ổn rồi!”

Giọng hắn trầm ấm, nhẹ nhàng, dường như chỉ một câu “không sao rồi” đã có thể xoa dịu mọi nỗi đau. Tiểu Thục cũng dần lấy lại bình tĩnh. Cậu nhìn sang Phương Hồng Khanh. Những sợi tóc bạc của hắn đang ánh lên những tia lửa đỏ rực, khóe môi khẽ nhếch lên. Không hiểu sao, trong lòng cậu bỗng dâng tràn sự ấm áp.

Tiểu Thục cảm thấy vô cùng lạ lùng. Ở Phương Hồng Khanh dường như có một sức mạnh thần kì nào đó có thể đem đến cho người khác cảm giác ấm áp và an tâm. Bất luận là với mọi người hay với những cỗ vật ngàn năm kia, Phương Hồng Khanh đều quan tâm hết mực. Tiểu Thục nhớ đến lần đầu gặp Phương Hồng Khanh, hắn đã bế cái xác nữ suýt lầy mạng bọn họ, đặt vào trong quan tài, nhẹ nhàng chải tóc cho ả rồi nói: “Yên tâm đi, nàng vẫn rất xinh đẹp.” Vào khoảnh khắc nắp quan tài đóng lại, cậu lơ mơ thấy cái xác nữ đó khẽ mỉm cười.

Trong lúc Tiểu Thục còn đang quanh quẩn với những suy nghĩ về chuyện lạ lùng kia và câu nói “Không sao rồi” của Phương Hồng Khanh, tiếng gào khóc của đứa bé phía trên cửa sổ tầng bốn lặng dần, bóng dáng của nó cũng mờ đi, sau cùng biến mất trong đám khói. Cùng lúc đó, những cột lửa không

hiều từ đâu bùng lên dữ dội ban nãy cũng lụi dần đi. Khi đội cứu hỏa tới nơi, lửa đã tắt, chỉ còn sót lại những đám khói đen cuộn cuộn len ra khỏi ô cửa sổ.

Gương mặt Tần Thu đen nhem. Y lấy chiếc gói sứ từ tay Phương Hồng Khanh, đưa cho Tiểu Thực. Tiểu Thực cẩn thận chia tay ra đón, phát hiện ra chiếc gói sứ không còn nóng nữa. Tần Thu cầm lấy bàn tay Phương Hồng Khanh, mở cúc tay áo ra. Chỉ thấy hai cẳng tay hấn đã phồng rộp lên, đầy những bong nước. Khuôn mặt lạnh lùng của Tần Thu tối sầm lại. Y lẩm bẩm chửi thề một tiếng rồi cởi áo khoác ướt trên người, nhẹ nhàng lau cho Phương Hồng Khanh.

Nhìn vết thương trên tay Phương Hồng Khanh và sắc mặt không được tốt của Tần Thu, Tiểu Thực chỉ biết cúi đầu nhìn chiếc gói sứ trong lòng, véo mạnh mũi đưa bé. “Đồ gây họa!”

Sở cứu hỏa nói: “Nguyên nhân gây ra vụ cháy vẫn đang được điều tra”, nhưng có nhân viên khách sạn phản ánh rằng vụ hỏa hoạn bùng phát là do một vị khách trên tầng năm hút thuốc. Tuy vậy, mặc kệ khắp nơi bàn tán thế nào, sắc mặt của Tần Thu cũng chẳng thể u ám hơn được nữa. Tiểu Thực có thể cảm nhận được bầu không khí này y hệt áp thấp nhiệt đới. Thấy Tần Thu trung ra bộ mặt còn lạnh hơn cả lớp băng đóng dày ba thước, Tiểu Thực nhanh chóng cất cái gói trẻ em vào trong ngực, không dám rời xa, sợ Tần Thu nổi giận đập vỡ nó.

Từ lúc biết cái gói sứ này biết gây họa, Tần Thu không để ba người tách ra nữa, yêu cầu khách sạn kê thêm giường phụ. Đến tối, Tiểu Thực chỉ có thể nằm chình ình trên chiếc giường kê thêm ấy, nhìn Tần Thu bôi thuốc cho Phương Hồng Khanh. Khi từng lớp băng gạc được gỡ bỏ một cách cẩn thận, để lộ một mảng đỏ ửng, mọng nước, khuôn mặt của Tần Thu càng sa sầm. Tiểu Thực vội giấu cái gói nhỏ ra sau lưng, Phương Hồng Khanh cũng “Ây da, ây da”, cười rộ lên. “Tần Thu, nghe tôi nói này, người lớn đừng tính toán với trẻ con.”

“Trẻ con cái gì chứ? Rõ ràng là yêu quái cả ngàn năm tuổi.” Tần Thu chẳng hề nể nang, thẳng thắn khẳng định. Đây là sự thật rõ ràng rành, ngay cả Phương Hồng Khanh cũng không cách nào phản bác, chỉ có thể ho khê một tiếng, cố ý chuyển đề tài.

Tần Thu bôi thuốc trị bỏng lên cánh tay Phương Hồng Khanh. Phương Hồng Khanh ngoài miệng vẫn tủm tỉm cười, nói lời đùa giỡn, nhưng hàng mi không kìm được khẽ sụp xuống. Tiểu Thực nhìn mà đau lòng, không thể không tức giận tên nhóc yêu tinh gây họa kia. Cậu lấy cái gói sứ ra, nhìn đôi chân mày cong cong của đứa trẻ. “Không được gây chuyện nữa nghe chưa? Nếu còn hư, anh sẽ để ông chủ vút em đi luôn đó!”

Lời đe dọa này, bất luận là cách dùng từ hay ngữ khí, đều không có tính uy hiếp gì cả. Chiếc gói sứ hình đứa trẻ vẫn tủm tỉm cười. Đột nhiên, Tiểu Thực cảm thấy lòng bàn tay mình hơi nóng lên. Theo bản năng, cậu giật tay lại, cái gói sứ rơi xuống giường.

Lửa bắt đầu bốc lên, vây bủa khắp phòng. Khói đặc tràn ngập. Trong làn khói mù mịt, có thể loáng thoáng nhìn thấy một đứa trẻ có hai búi tóc đang đứng trong ánh lửa, kêu khóc không ngừng:

“Cha ơi! Cứu con... Đau quá, cha ơi...”

Ngọn lửa liếm đến góc áo của cậu bé, nhanh chóng bám lên chiếc áo yếm nho nhỏ. Vạt áo đã sắp bốc cháy, khói lửa xám xịt phủ đầy mặt cậu bé. Cậu bé khóc đến khàn cả giọng. Đôi tay, đôi chân nhỏ bé, trắng nõn sắp sửa trở thành món điếm tâm của ngọn lửa.

Tiểu Thực liều mạng xông vào ngọn lửa, muốn cứu đứa bé ra, nhưng cậu có chạy thế nào cũng không thể đến gần cậu bé. Đột nhiên, trong ánh lửa lại hiện ra vài bóng người.

Một gã vạm vỡ nắm lấy búi tóc của cậu bé, xách cậu lên. Cậu bé đau đớn khóc to, quơ quơ đôi tay mồm mĩm, nhưng không cách nào địch lại sức lực của kẻ to lớn kia. Từ trong ánh lửa, gã to con có bộ mặt dữ tợn hỏi: “Tên họ Đỗ trốn ở chỗ nào hả? Mày có chịu nói không?”

Người đàn ông có làn da đen sạm siết chặt nắm tay, không hề lên tiếng.

Gã hung ác kẻ sát rạt lưỡi dao sắc bén lên cổ cậu bé. “Nói!”

Người đàn ông vẫn không nói gì. Gã đô con “phì” một tiếng, gơ tay chém xuống. Một cánh tay của cậu bé bị chặt đứt. Cậu bé đau đớn kêu khóc thảm thiết: “Cha! Cha ơi! Đau quá, cha ơi!”

Người đàn ông mà đứa bé gọi là “cha” vẫn cắn chặt răng, không hé nửa lời. Gã hung thần ác sát lại hần học vung dao lên, quát lớn: “Còn không

nói?”

Người đàn ông mặt mày đen đúa run rẩy toàn thân. Nghe đứa con bé bỏng gào khóc không ngừng, ông run giọng nói: “Con ngoan... Con đi trước một bước nhé!”

Lời còn chưa dứt, người đàn ông chợt điên cuồng hét lớn một tiếng, lao thẳng vào gã hung ác kia. Gã hung ác trừng mắt lên, vung tay ném thẳng cậu bé vào giữa lò lửa. Tiếng khóc thê lương vang vọng giữa không gian chật hẹp khiến người ta sợ hãi. Gã hung ác chém mạnh một dao vào chân trái của người đàn ông lấm lem, khiến ông va mạnh vào lò lửa, ngã xuống đất. Gã hung ác tiếp tục hùng hổ xông đến. Đột nhiên, cái giá đựng đồ gốm phía trên đổ ập xuống, trúng vào đầu gã hung ác kia. Chỉ nghe một tiếng “Á” vang lên, đầu hấn đầm đìa máu, thân hình nặng nề ngã xuống đất.

Người đàn ông có gương mặt đen nhem bị thương ở chân, khổ sở bò lết từng chút đến chỗ lò lửa hùng hục cháy. Khi ông cố nhìn đau, đứa con bé bỏng ra khỏi lò lửa, cậu bé đã hoàn toàn biến dạng.

Thảm kịch này khiến Tiểu Thực ngây người sợ hãi. Hơi lửa nóng rực làm cậu khó thở. Cậu định liều mạng bước đến nhưng lại không thể động đậy, chỉ đành trơ mắt nhìn người đàn ông đen đúa ôm thi thể cháy đen của đứa con trai bé bỏng, gào khóc thảm thiết như xé nát ruột gan.

Trong lò, máu và lửa cùng lúc tràn ra, dần dần hòa thành một màu đỏ thẫm. Khi màn sương máu trước mắt dần tan biến, chiếc gối sứ trẻ em ở trên giường từ từ hiện rõ. Cậu bé vẫn cười tùm tùm, khuôn mặt tròn trĩnh, hàng mi cong cong như vành trăng non, đáng yêu vô cùng. Nhưng nhìn những vết rạn vỡ trên chân tay cậu bé, Tiểu Thực lại thấy trong lòng nặng trĩu, cảm giác đau đớn không thể diễn tả bằng lời.

Khi Tiểu Thực kể lại những gì mình được chứng kiến trong ảo giác cho Phương Hồng Khanh và Tần Thu nghe, cả hai người đều im lặng một lúc lâu. Tiểu Thực cẩn thận vuốt ve lưng gối, tựa như vỗ về cậu bé. “Có phải vì bị chết thảm trong ngọn lửa nên oán hận mới tích tụ, mãi không tiêu tan? Vì vậy mới phóng hỏa?”

Phương Hồng Khanh suy nghĩ một lát, nghiêng đầu nói: “Có thể. Lúc trước, ở núi Linh Nham, vì bị chùa miếu và sức mạnh của lăng mộ trấn áp

nên nó không bày ra trò gì được. Nhưng từ khi chúng ta mang nó xuống núi đến giờ, thoát khỏi xiềng xích áp chế, tên nhóc này bắt đầu gây họa.”

Tiểu Thực vừa buồn bực vừa đau lòng. “Vậy phải làm sao bây giờ?”

Phương Hồng Khanh còn chưa nói gì, Tần Thu lại chửi thề một tiếng, cầm đồng băng gạc vút vào thùng rác. Phương Hồng Khanh cười nói: “Tôi nói này, Tần Thu, cứ mở miệng là chửi thề, còn gì là hình tượng nữa!”

“Cậu để ý tôi nói gì ư?” Ánh mắt sắc bén của Tần Thu liếc sang. “Lời tôi nói sẽ có tác dụng sao? Tôi nói cậu bớt ra ngoài gây chuyện, cậu sẽ nghe sao? Tôi nói cậu bỏ cái trò này đi, cậu sẽ nghe sao? Tôi nói cậu đừng nghĩ đến việc chạy đến Khúc Dương nữa, cậu sẽ nghe sao?”

Phương Hồng Khanh cười ngượng ngùng, không nói nữa. Tiểu Thực chẳng hiểu mô tê gì. “Ôi! Hồng Khanh, anh đi Khúc Dương làm gì thế?”

Tần Thu chẳng thèm để ý bọn họ nữa, hậm hực bước ra khỏi phòng. Đợi cơn áp thấp nhiệt đới này đi rồi, Phương Hồng Khanh mới giải thích với Tiểu Thực: “Khúc Dương là quê hương của gốm sứ Định Dao. Áo giặc mà cậu nhìn thấy chính là lò luyện gốm. Nghe cậu miêu tả, có lẽ người đàn ông mặt mày đen đúa ấy là một thợ gốm, do quanh năm phải đốt lửa để nung gốm nên mặt mũi dần dần bị ám khói, trở nên đen nhem. Muốn coi chuông phải tìm người buộc chuông, muốn chấm dứt oán khí của đứa bé này, e là nhất định phải đến chỗ lò gốm ấy để xem thử.”

Tiểu Thực chợt hiểu ra, nhưng nghĩ đến vẻ mặt giận dữ vừa rồi của Tần Thu, cậu liền nhỏ giọng hỏi: “Ông chủ sẽ đồng ý cho chúng ta đi sao?”

Phương Hồng Khanh không trả lời, chỉ nở nụ cười bí hiểm. Trong lòng Tiểu Thực còn đang ngổn ngang thấp thỏm thì khoảng hơn một tiếng sau, Tần Thu trở về, mang theo ba tấm vé tàu hỏa đi Thạch Gia Trang.

Khúc Dương là thị trấn nhỏ, từ Tô Châu không có cách nào để đi thẳng đến đó. Đầu tiên, ba người phải chịu lắc lư suốt mười bảy tiếng đồng hồ trên tàu hỏa mới tới được Thạch Gia Trang, sau đó lại chuyển sang một chuyến tàu khác để tới thành phố Bảo Định, cuối cùng phải bắt tiếp một chuyến xe bus mới tới được huyện Khúc Dương ở phía tây nam. Sau một hành trình dài không ngừng nghỉ, lúc họ đến được thị trấn Khúc Dương thì đã là năm giờ chiều ngày hôm sau. May mắn thay, trên đường đi không có vụ hỏa hoạn

nào, chiếc gối sứ trẻ em rất ngoan ngoãn nằm yên trong ba lô của Tiểu Thực, không bày trò gì, ba người cùng nhờ thế mà thở phào nhẹ nhõm.

Lúc họ ra khỏi bến xe, bóng tối nặng nề đã buông xuống. Đang giữa mùa đông nên trời tối sớm, Tần Thu cau có dời chuyến đi đến xưởng gốm sang ngày hôm sau. Tiểu Thực và Phương Hồng Khanh không có ý kiến gì, ba người chuẩn bị tìm một cái khách sạn ở gần bến xe để nghỉ đêm. Nhưng vừa đi được vài bước, Phương Hồng Khanh đột nhiên ngã người.

Thấy hấn nhìn chăm chăm vào chiếc taxi đậu dưới ngọn đèn đường, Tiểu Thực sinh nghi, nhìn theo hướng ấy. Chỉ thấy ba gã đàn ông to cao vây quanh một lão già đeo kính, đang chuẩn bị chui vào xe. Cậu vừa định hỏi có chuyện gì thì cánh tay dài của Tần Thu bỗng vươn ra, đẩy mạnh cậu và Phương Hồng Khanh vào một góc đường khuất.

Vẻ mặt nghiêm trọng của Tần Thu khiến Tiểu Thực bất giác lo sợ. Ba người nấp dưới bóng tối của vách tường, im lặng không nhúc nhích. Đến khi chiếc taxi kia rời khỏi bến xe, chạy trên đường quốc lộ một đoạn xa, Tần Thu mới buông tay ra. Không biết vì sao, trái tim Tiểu Thực đập thành thịch. Cậu mở to mắt, hỏi hai người kia: “Có chuyện gì vậy?”

Nụ cười thường trực của Phương Hồng Khanh đã tắt, vẻ mặt hấn đầy nghiêm nghị. “Là ông chủ Triệu và Kim đại ca.”

Tiểu Thực” A” lên một tiếng. Hai gã này chẳng phải chính là kẻ thù trước kia của Phương Hồng Khanh sao? Lần trước, lúc Phương Hồng Khanh đến Hàm Dương để tìm ngôi mộ của người con gái đời Tần, hấn đã bị Lão Nhậm lừa đi gặp ông chủ Triệu, kết quả là lúc tìm được ngôi mộ, Kim đại ca với Lão Nhậm đã định giết hấn để chiếm đoạt đồ bồi táng của người chết với cây tiêu sáu lỗ. Nhưng chẳng phải bọn chúng ở Thiểm Tây sao?

Tiểu Thực còn chưa kịp thốt ra câu hỏi ấy, đã thấy Tần Thu nhíu mày. “Lão họ Triệu đã ra khỏi hang, chúng tao có vụ làm ăn lớn. Chúng ta cần cẩn thận một chút, nơi này nói lớn không lớn, nói nhỏ không nhỏ, đừng để đụng độ với chúng!”

Gặp phải đám trộm mộ thật sự, nghĩ đến việc bọn chúng là lũ tội phạm giết người không chớp mắt, trong lòng Tiểu Thực bỗng lạnh run. Sau đó, ba người nghỉ đêm ở một khách sạn. Tiểu Thực ngủ không được ngon, cứ liên

tục mơ thấy họ bị mây gã đàn ông cầm dao rượt đuổi, giật mình tỉnh giấc mấy lần. Nhưng chỉ cần quay đầu lại, nhìn thấy Phương Hồng Khanh và Tần Thu, cậu lại cảm thấy an tâm, giống như chỉ cần có bọn họ ở bên cạnh nhau thì không còn sợ bất cứ điều gì nữa.

Mới tờ mờ sáng, Tần Thu đã lay Tiểu Thực dậy. Tiểu Thực còn buồn ngủ, dụi dụi mắt, ăn qua loa cái bánh mì rồi theo hai người lên đường. Ba người ngồi xe tới thôn Giản Từ, chỗ đó xưa kia chính là xưởng luyện gốm Định Dao có quy mô lớn nhất, tập trung nhiều lò gốm nhất. Nghe Phương Hồng Khanh giới thiệu, đất đai nơi này còn lẫn rất nhiều mảnh vụn của gốm sứ, lò nung cùng xỉ than, hơn nữa, căn cứ vào kết cấu địa chất, đất đá ở đây có nhiều tầng lớp khác nhau, có thể truy nguyên đến các thời kì: Đường, Trung Đường, Ngũ Đại, Bắc Tống.

Tiểu Thực nghe xong liền cảm thấy mơ hồ. “Không phải anh nói thời Bắc Tống mới có loại gốm Định Dao à? Vì sao trước kia đã có rồi?”

Phương Hồng Khanh cười, gõ nhẹ vào đầu cậu. “Ở thời Bắc Tống, gốm sứ Định Dao bắt đầu được tiến cung, được xác định là gốm sứ quan diêu, tức gốm sứ dành cho vua quan, nhờ vậy mà lưu danh ngàn năm. Nhưng trước thời nhà Tống, gốm sứ Định Dao không phải là không tồn tại, chỉ là nó được dành cho dân thường mà thôi.

Lúc này, Tiểu Thực mới bừng tỉnh. Ngay khoảnh khắc ấy, trong đầu cậu dường như có thứ gì đó lóe lên, nhưng cậu không xác định được là gì. Cậu mang theo nỗi nghi hoặc, cùng Phương Hồng Khanh và Tần Thu đi tới đi lui quanh di tích làng gốm Định Dao mấy vòng, nhưng chiếc gói sứ trẻ em không có bất kì phản ứng gì, những ảo giác về biển lửa không còn xuất hiện thêm lần nào.

Trong một khoảng thời gian ngắn, manh mối lại bị đứt đoạn. Tiểu Thực thật sự muốn lôi cái gói sứ trẻ em ra lắc lắc để nó cho cậu chút gợi ý. Nhưng cậu còn chưa kịp làm thế, một cái gói sứ trẻ em khác đột nhiên hiện ra trước mắt cậu.

“Đây chính là đồ cổ từ đời Tống, rất đáng giá đó!” Một người dân địa phương nhe hàm răng vàng khè ra, tiến lại chào hàng.

Tiểu Thực thầm nghĩ trong túi của tôi có đồ quý hiếm thật sự, sao thèm đê

ý đến thứ đồ rơm của ông? Bỗng nhiên, mọi thứ trong đầu Tiểu Thực trở nên sáng tỏ. Cậu giữ chặt cánh tay Phương Hồng Khanh. “Hồng Khanh! Tôi biết rồi!”

Phương Hồng Khanh và Tần Thu đều nghi hoặc nhìn cậu. Tiểu Thực ngừng lại một chút để suy nghĩ, sắp xếp ngôn từ cho rõ ràng rồi mới bắt đầu giải thích: “Tôi cảm thấy rất kì lạ. Trong ảo giác, rõ ràng đó là một lò gốm cũ nát, không giống lò gốm quan diêu chút nào. Hồng Khanh, lúc nãy anh vừa nói trước thời Bắc Tống, loại gốm này dành cho dân thường sử dụng đúng không? Trước kia, anh cũng nói có khuôn mẫu để đúc ra loại gôi sứ trẻ em này, cho nên trong viện bảo tàng mới có ba chiếc giống nhau như đúc. Anh nghĩ xem, có khi nào chiếc gôi sứ trong tay chúng ta là bản gốc hay không? Người cha vì mất đi đứa con ruột thịt nên đã nung chiếc gôi này theo hình dáng cậu con trai bé bỏng của mình, cho nên nó mới có linh khí và oán khí.”

Phương Hồng Khanh giật mình, lập tức gật đầu. “Đúng! Suy luận này quả thật là logic. Nói cách khác, chiếc gôi sứ này có thể đã được làm ra từ trước thời Bắc Tống, trở thành hình mẫu của địa phương, sau đó, đến thời Bắc Tống, loại gôi sứ này trở nên thịnh hành, được đưa vào hoàng cung.”

Nghĩ đến đây, Phương Hồng Khanh liền chuyển hướng điều tra, vội chạy đến thư viện để tìm cuốn *Khúc Dương huyện chí*. Trong sách không viết rõ gôi sứ trẻ em là do ai sáng chế, nhưng có nói rằng ngay từ đầu đời Đường đã bắt đầu có loại gôi sứ này rồi.

“Đời Đường?” Phương Hồng Khanh nhíu mày, rồi đột nhiên đập bàn, nói: “Tiểu Thực, người đàn ông trong ảo giác của cậu có làn da đen sạm đúng không?”

Tiểu Thực gật đầu. Phương Hồng Khanh cấp tốc lật vài trang sách, chỉ vào một gương mặt, nói: “Cậu nhìn xem, ở đây có ghi chép câu chuyện về Khúc Dương Quý. Theo truyền thuyết, vị Khúc Dương Quý này có bộ mặt đen sạm, nhưng là người đàn ông khôi ngô tuấn tú. Truyền thuyết về ông ấy bắt đầu từ đời Đường. Khi đó, Khúc Dương ba năm liên tiếp gặp thiên tai, hạn hán, mất mùa, nạn sâu bệnh, bão lụt hoành hành, may có Khúc Dương Quý xuất hiện, cứu giúp người dân vào lúc dầu sôi lửa bỏng. Sau đó, Ngô

Đạo Tử⁽¹⁾ đi ngang qua đây, đã vẽ một bức tranh tường thật lớn trong miếu Bắc Nhạc, ca ngợi sự tích của Khúc Dương Quý.”

Ngô Đạo Tử (685-758) : họa sĩ lớn của Trung Quốc thời nhà Đường.

Tiểu Thục nhìn vào hình vẽ rồi lại ngược lên. “Nhưng đây chỉ là truyền thuyết thôi mà. Người kia chẳng qua chỉ là thợ gốm bình thường, sao lại được người dân xem như thần linh để tôn thờ cúng bái?”

“Cậu nhầm rồi!” Phương Hồng Khanh lắc đầu, nói. “Trong thần thoại, truyền thuyết của Trung Quốc, có rất nhiều người được phong làm thần. Ví dụ như Quan Vũ, vốn là một vị võ tướng, vì ông ấy chiến bại chết thảm nên người dân lo sợ ông ấy sẽ trở thành ác quỷ. Sau đó, thế sự thay đổi, người ta lại tôn Quan Nhị Gia^[26*] lên làm một vị thần để cúng bái. Trong Liêu trai cũng có nói, Vương Lục Lang vốn là một người phạm, vì chết đuối giữa sông nên trở thành ma da, nhưng anh ta không đành lòng dìm chết người khác để họ làm ma thay thế mình. Tấm lòng lương thiện của anh ta đã làm trời đất cảm động, anh ta liền được phong làm thành hoàng của vùng đất ấy. Tôi cảm thấy người mà cậu nhìn thấy trong ảo giác có liên quan đến vị Khúc Dương Quý này.”

Tức Quan Vũ.

Tiểu Thục nửa tin nửa ngờ, gật gật đầu. Căn cứ theo suy đoán của Phương Hồng Khanh, ba người lại chạy tới miếu Bắc Nhạc của Khúc Dương. Miếu Bắc Nhạc này là nơi thờ vị thần Núi Hằng Sơn-Bắc Nhạc, từ xa nhìn lại, nóc miếu được lợp bằng ngói lưu li, tỏa sáng lấp lánh dưới ánh mặt trời, tràn đầy khí thế. Ba người vừa định bước vào trong miếu thì gặp một đoàn du khách cũng đang tiến vào. Cô hướng dẫn viên vừa dẫn đường vừa giới thiệu với mọi người:

“Nổi tiếng nhất trong miếu Bắc Nhạc là bức tranh tường *Thiên cung đồ* tại điện Đức Ninh. Tương truyền, đây là kiệt tác của họa thánh đời Đường Ngô Đạo Tử, miêu tả truyền thuyết Khúc Dương Quý cứu vớt chúng sinh trong thiên hạ. Khi đó huyện Khúc Dương ba năm liền gặp hạn hán...

Nghe lời giới thiệu của cô hướng dẫn viên, Tiểu Thục liền bước về phía chính điện của miếu Bắc Nhạc. Nhưng mới bước được một bước, cậu bỗng thấy dưới chân là mặt đất nứt nẻ. Cậu giật mình, nhìn kỹ lại, làm gì có miếu

Bắc Nhạc nào! Trước mắt chỉ là một mảnh đất hoang rộng lớn khô cằn.

Dưới ánh mặt trời chói chang, có hai người đàn ông đang đứng. Tiểu Thực nhận ra người thợ gốm có da dẻ đen sẫm. Ông ta đang bế đứa bé, đứng bên cạnh một vị quan.

“Thụy Chi, đệ thực sự muốn mở kho lương để phát cho dân ư? Tự ý mở kho lương chính là tội chết, sẽ bị xử trảm đấy!”

“Nếu không thì phải làm thế nào?” Vị quan vẫn kia ngẩng mặt lên, nhìn thẳng vào ánh mặt trời chói chang. “Ba tháng chẳng có lấy một giọt mưa. Phía bắc của huyện, người chết đói khắp nơi. Không mở kho lương phát cho dân thì còn cách nào khác đây?”

“Nhưng mà...” Người thợ gốm còn muốn khuyên nữa nhưng cuối cùng lại bậm chặt môi. Lâu sau, ông mới vỗ mạnh vào ngực mình. “Thụy Chi, nếu trong lòng đệ đã quyết, ngu huynh cũng không khuyên nữa. Sau khi phân phát lương thực, đệ lập tức trốn đi thật xa, mai danh ẩn tích, để tránh họa sát thân.”

Vị quan vẫn thở dài một tiếng, chậm rãi gật đầu.

Đứa bé không hiểu lời nói của người lớn, cứ cười khúc khích, chơi đùa trong vòng tay của cha, vừa đu cổ gọi “cha” vừa dùng đôi bàn tay bé nhỏ nghịch tóc cha, hoàn toàn không biết vì sao người lớn lại chau mày, nhăn mặt.

Tiểu Thực đột nhiên hiểu rõ. Đến giờ phút này, cậu mới hiểu vì sao người thợ gốm kia đành lòng trơ mắt nhìn đứa con bé bỏng của mình bị chém, nhất quyết không nói ra tung tích của bạn bè. Phương Hồng Khanh nói không sai, chính người thợ gốm ấy đã cùng vị quan vẫn cứu tính mạng của toàn bộ người dân huyện Khúc Dương, nhưng lại phải gánh chịu kết cục cột nhục phân li.

Bên tai Tiểu Thực lại vang lên tiếng khóc đau đớn như xé nát ruột gan và giọng nói non nớt “Cha ơi! Cứu con!”. Tâm trạng của người thợ gốm ấy như thế nào khi chứng kiến đứa con thương yêu của mình bị chém đứt lìa tay rồi bị quăng vào lò gốm hừng hực lửa? Tâm trạng ông ấy như thế nào khi ông đứa con bé bỏng bị cháy đen, rồi dựa vào hình ảnh của cậu bé để nung thành một chiếc gói sứ tinh xảo, đáng yêu đến thế?

Nghĩ đến đây, Tiểu Thục cảm thấy nổi chua xót dâng lên tận đáy lòng. Cậu nhắm mắt lại, chợt thấy người đàn ông ấy đang khom mình, tỉ mỉ vẽ nên đôi mắt trẻ thơ dễ thương. Nước mắt thấm đẫm gương mặt ông.

Bên tai lại vang lên tiếng huyên náo của du khách. Cô hướng dẫn viên đang nói đến sự tích “Quý Khúc Dương mặt đen quân mình, nhảy xuống sông cứu khách đi thuyền”. Những chuyện xưa tích cũ được dân gian truyền miệng trăm ngàn năm qua, thật thật giả giả, khiến trái tim Tiểu Thục đau đớn một hồi. Cậu mở mắt, nhìn sang Phương Hồng Khanh và Tần Thu, thấy Phương Hồng Khanh vươn tay vỗ nhẹ bờ vai cậu, khẽ gật gật đầu, ý nói hẳn đã hiểu rồi.

“Cốt nhục tâm tình và tình nghĩa bạn bè, thật không có cách nào vẹn cả đôi đường.” Phương Hồng Khanh bỗng nhẹ giọng nói. “Ông ấy tuân thủ lời thề, tuy là có tiếc nuối nhưng không hề hối hận.”

Tiểu Thục nặng nề gật đầu, “Ừ” một tiếng. Cậu bỗng hiểu ra tại sao Tần Thu cau mày mắng Phương Hồng Khanh là đồ thần kinh nhưng vẫn đi mua vé tàu hỏa.

Phương Hồng Khanh suy nghĩ một lát rồi nói: “Đề đưa bé ở lại đây đi, dù sao nơi này mới là quê hương của nó.”

Hai người muốn nhân lúc mọi người không chú ý sẽ đặt chiếc gối sứ trẻ em ở chính điện, nơi có bức tranh tường Khúc Dương Quý. Vậy nên họ bèn lại gần pho tượng Phật trong chính điện. Tần Thu thì đứng xa hơn một chút, canh gác cho họ.

Tiểu Thục đi vòng ra sau lưng tượng Phật, định đặt chiếc gối nhỏ xuống dưới bàn thờ Phật, đột nhiên ở chỗ hòm công đức để du khách quyên góp tiền mua nhang đèn có một cửa động mở ra.

Một khẩu súng thò lên, gí ngay vào bụng của Tiểu Thục. Dưới cửa động lộ ra một đôi mắt đen u ám. “Đi xuống.”

Họng súng đen tuyền giựt ngay vào bụng khiến Tiểu Thực toát mồ hôi lạnh. Thời gian như ngưng đọng ngay khoảnh khắc ấy. Chỉ trong vài giây ngắn ngủi, cậu cảm thấy mọi thứ xung quanh giống như một pha quay chậm vậy. Các du khách bên ngoài hoàn toàn không nhận ra điều gì khác lạ, vẫn đi lại bình thường. Phương Hồng Khanh đứng đằng sau cậu, cửa động lại bị cơ thể cậu chắn mất, nên có lẽ không nhìn thấy tình hình bên dưới. Xa hơn chút nữa, Tần Thu đứng bên cạnh tượng Phật, nghiêng mặt canh giác giúp hai người, không hề hay biết gì về tình hình trong này.

Tiểu Thực nhanh chóng suy nghĩ. Nơi đây là thắng cảnh du lịch, lại đang là ban ngày ban mặt, gã ấy chắc chắn không dám manh động. Nếu như cậu nhanh chân bỏ chạy, đối phương chưa chắc dám đuổi theo. Vấn đề là, tốc độ chạy của cậu nhanh hơn hay tốc độ bay của viên đạn trong họng súng kia nhanh hơn?

Mồ hôi nhễ nhại sau gáy, Tiểu Thực cảm thấy tim mình đập thình thịch, toàn thân tê cứng, chỉ có phần bụng là có cảm giác rõ ràng nhất. Họng súng lạnh ngắt đang chĩa vào cậu, chỉ cần đối phương khẽ cử động ngón tay, cái mạng nhỏ này xem như tiêu tùng.

“Xuống mau!” Người ở cửa động nhỏ tiếng ra lệnh, đồng thời ấn nòng súng vào bụng Tiểu Thực mạnh hơn. Tiểu Thực không giỏi quan sát sắc mặt người khác, nhưng ánh mắt của đối phương toát lên sự thù hận, độc ác, khiến cậu cảm thấy hấn ta không hề nói đùa.

Tiểu Thực nuốt nước miếng, khẽ gật đầu với người trong động. Cậu cẩn thận, từ từ xê dịch thân mình, giả bộ như đang định đi vào động, nhưng thực tế là muốn Phương Hồng Khanh ở phía sau nhìn thấy bên trong chỗ để hòm công đức có người. Nếu như Phương Hồng Khanh có thể dùng chân đá bay khẩu súng, nói không chừng cậu có thể thoát.

Tuy nhiên, mọi việc không diễn ra giống như tưởng tượng của cậu. Sau

khi nhìn thấy khẩu súng với bóng người, Phương Hồng Khanh ngẩn ra trong giây lát rồi ghé miệng nói nhỏ vào tai cậu: “Cứ xuống trước đi!”

Tiểu Thực lo lắng muốn kêu to lên nhưng giờ phút này cậu không thể làm thế. Dưới sự uy hiếp của nòng súng, cậu đành nghe theo lời Phương Hồng Khanh, bước một chân xuống cửa động. Bỗng nhiên, một cánh tay thô bạo nắm lấy chân cậu, dồn sức kéo cậu xuống. Tiểu Thực ngã lăn trên mặt đất, hoa mắt chóng mặt, còn chưa kịp định thần, một họng súng đã chĩa ngay vào thái dương cậu.

Toàn thân Tiểu Thực tê cứng, chỉ có thể giữ nguyên tư thế ngã sóng soài, ngẩng đầu nhìn tình hình xung quanh. Đây là một hang động có nhiều ngách. Chênh chênh phía trên đỉnh đầu cậu có một đường hầm cao khoảng ba mét, nối với phía sau hòm công đức. Trong hang động này có mấy gã đàn ông thân hình vạm vỡ đang đứng vây quanh một lão già, vẻ mặt bất lương.

Lúc này, Phương Hồng Khanh cũng đã bước qua cửa động, động tác nhanh nhẹn là thường. Tiểu Thực lập tức nghĩ ra. Phương Hồng Khanh làm vậy là vì không muốn để Tần Thu phát hiện, làm liên lụy đến Tần Thu. Thật ra, Phương Hồng Khanh vốn dĩ có thể chạy trốn, chẳng có họng súng nào chĩa vào hắn cả. Nếu không phải vì cậu... Nghĩ đến đây, sống mũi Tiểu Thực cay cay.

Sau khi trượt xuống đáy động, Phương Hồng Khanh chỉ liếc nhìn Tiểu Thực một cái rồi quay sang nhìn lão già kia, mỉm cười. “Ôi chao, ông chủ Triệu, ngọn gió nào đưa ông đến đây vậy?”

Thì ra lão già này chính là ông chủ Triệu ở Hàm Dương, vậy đám người kia hẳn là tùy tùng của lão ta. Lúc này Tiểu Thực mới hiểu ra, nhưng lại cảm thấy nghi ngờ. Mấy kẻ trộm mộ này đến đây để làm gì? Miếu Bắc Nhạc này làm gì có mộ để trộm!

Ông chủ Triệu toét miệng cười, hàm răng vàng khè, xấu không thể tả! Nụ cười của lão trông vô cùng giả tạo. Lão đảo mắt, nhú mày. “Đúng là đi mòn giày sắt không tìm thấy, đến lúc vô tình lại tìm ra. Tiểu gia, không ngờ cậu lại tự mò đến đây.”

“Ôi trời, tôi gánh vác không nổi.” Phương Hồng Khanh cười xòa. “Ông chủ Triệu, ông là trưởng bối, có gì sai bảo cứ việc nói, nếu Phương Hồng

Khanh tôi giúp được, nhất định sẽ không từ chối. Có điều, ông hà tất phải so đo với một thằng nhóc không hiểu chuyện chứ?”

Ông chủ Triệu chớp mắt, héch cằm. Gã đàn ông to cao đang gí súng vào Tiểu Thực lập tức bỏ tay xuống. Bây giờ Tiểu Thực mới có thể đứng lên. Cậu định chạy đến bên Phương Hồng Khanh, liền bị một cánh tay ngăn lại. Ông chủ Triệu nhìn cái gôi sứ trẻ em trong lòng Tiểu Thực, lại cười rộ.

“Gôi sứ trẻ em Định Dao thời Tống, tiểu gia, cậu cũng lợi hại nhỉ! Chúng ta người ngay không nói lời mờ ám, có một cuộc làm ăn lớn, nếu cậu có hứng thú thì quá tốt. Còn nếu không có hứng thú thì...”

Ông chủ Triệu còn chưa nói xong, gã đàn ông to lớn đã một tay ấn chặt vai Tiểu Thực, một tay bóp cổ cậu. Tiểu Thực tức giận đến đỏ cả mắt. Hừ! Đây chẳng phải là đang uy hiếp sao? Cậu tự trách mình lúc này không chịu bỏ chạy nên mới làm liên lụy đến Hồng Khanh. Chỉ là một phát đạn thôi mà! Cho dù có trúng cũng chưa chắc đã vào chỗ hiểm.

Phương Hồng Khanh cười cười, vừa định lên tiếng thì bỗng nghe thấy phía trên đỉnh đầu có tiếng động. Sắc mặt Phương Hồng Khanh lập tức thay đổi. Trong đầu Tiểu Thực cũng bật lên một ý nghĩ: Tiêu rồi! Ông chủ đã phát hiện ra hòm công đức có vấn đề!

Bốn gã cao to lực lưỡng cùng lúc rút súng, dựa sát vào vách đường hầm, chĩa súng về phía cửa động. Phương Hồng Khanh đột nhiên ra tay, húc mạnh vào một gã, đoạt lấy khẩu súng trong tay hắn. Trong tích tắc, tất cả các họng súng đều nhắm thẳng vào Phương Hồng Khanh. Gương mặt Phương Hồng Khanh trắng bệch nhưng vẫn lộ vẻ tươi cười. Hắn điềm tĩnh giơ súng lên, gí thẳng vào thái dương mình.

“Ông chủ Triệu à, cái mạng quèn của tôi không đáng tiền, nhưng ít ra bộ não này cũng có chút giá trị.” Phương Hồng Khanh cười nhạt. “Nếu bộ não này của tôi còn có chút tác dụng thì đừng làm hại người khác! Nếu như hai người họ gặp vấn đề gì, cùng lắm thì tôi hủy bộ não này đi, ông cứ việc mời cao nhân khác đến giúp.”

Trái tim đột nhiên thất lại như bị ai bóp chặt, Tiểu Thực liền hướng đôi mắt đỏ ngầu của mình về phía Phương Hồng Khanh. Phương Hồng Khanh thật ngốc, dám đánh cược bằng chính mạng sống của mình! Chỉ vì sợ ông

chủ Triệu sẽ làm hại Tần Thu và cậu...

Ông chủ Triệu không cười nữa, đôi mắt vẫn tia máu trùng trùng nhìn Phương Hồng Khanh. Dưới này, cuộc thương lượng giữa hai người còn chưa ngã ngũ, trên kia, một tiếng rầm lại vang lên. Một chiếc ô sắt thò qua cửa động, gõ gõ vào cách vách tường xung quanh để thăm dò.

Phương Hồng Khanh khẽ nhích ngón trở lại gần cò súng hơn. Không khí trong động nhất thời rơi vào yên lặng. Mồ hôi lạnh thấm ướt lưng áo, Tiểu Thực lo lắng nhìn về phía ông chủ Triệu, nhưng lại không nhìn ra được điều gì từ sắc mặt của đối phương. Tiếng động phía trên càng lúc càng dồn dập, Tiểu Thực chỉ có thể thảm gào thét trong lòng: Đừng xuống đây! Đừng xuống đây!

Nhưng nếu có thể bỏ mặc hai người thì Tần Thu không còn là Tần Thu nữa rồi. Nói thì chậm nhưng sự việc xảy ra rất nhanh, một luồng ánh sáng chọt lóe lên, chiếu thẳng xuống đáy động rồi biến mất. Tiểu Thực sừng sốt trong thoáng giây rồi lập tức hiểu ra. Tần Thu đang cố gắng nhìn rõ tình hình dưới đáy động. Nhưng dù có thấy thì cũng làm được gì? Dưới động có bốn gã cao to lực lưỡng, chưa kể ông chủ Triệu, ai cũng có súng trong tay. Hai nắm đấm khó địch bốn tay súng, Tần Thu sao có thể đánh thắng được nhiều người như vậy?

Trong lòng Tiểu Thực vô cùng lo lắng. Cậu sợ Tần Thu xuống đây có vật gì đó rơi xuống: một khẩu súng, một con dao găm đựng trong bao da, một cây côn thép. Tiếp đó, một giọng nói trầm âm thấp vọng xuống: “Tôi xuống đây!”

Thấy Tần Thu nhảy xuống, Tiểu Thực nổi điên chửi thảm trong bụng: Tần Thu, đồ thần kinh! Chạy được người nào hay người ấy chứ! Không nên dính vào nhau như bánh ú rồi chết chung cả đám! Tần Thu là đồ ngốc, Hồng Khanh cũng là đồ ngốc... Hu hu...

Nước mắt không kìm được cứ thế tuôn rơi. Tiểu Thực cúi đầu, cảm thấy vừa chua xót vừa ấm áp. Phương Hồng Khanh không bỏ rơi cậu, Tần Thu cũng không bỏ rơi cậu.

Tần Thu nhảy xuống dưới động, ánh mắt lạnh lùng đảo qua mọi người một lượt. Thấy Phương Hồng Khanh đang tự chĩa súng vào đầu mình, khóe

miệng Tần Thu khẽ giật giật, gương mặt lạnh lùng trông hết sức khó coi. Sau đó, y không nói lời nào, giơ hai tay lên.

Ông chủ Triệu bĩu môi, một gã to lớn lập tức tiến lên, dùng dây thừng trói chặt hia tay Tần Thu lại. Phương Hồng Khanh toát mồ hôi hột, trầm giọng nói: “Ông chủ Triệu, người ông cần là tôi, không liên quan tới họ.”

“Đừng phí lời!” Trả lời cậu không phải ông chủ Triệu mà là Tần Thu. “Phương Hồng Khanh, cậu bớt ngây thơ chút đi! Nên làm gì thì làm thế ấy!”

Tiểu Thục có thể hiểu được câu nói của Tần Thu. Cậu khịt mũi thật mạnh, ngẩng đầu nhìn về phía hai người. Hồng Khanh không đi, Tần Thu không đi, cậu cũng sẽ không đi! Dù là núi đao biển lửa, ba người cũng sẽ cùng nhau vượt qua! Cương thi dưới lòng đất, quái vật dưới nước, lửa cháy ngàn ngút, có gì họ chưa từng trải qua? Dù chết hay sống, ba người cũng phải bên nhau!

Phương Hồng Khanh không hé răng, chỉ nhếch môi. Một lúc sau, hấn hạ súng xuống, nhẹ giọng nói! “Ông chủ Triệu, ông cũng thấy rồi, nếu làm hại ai trong ba người chúng tôi, kết cục đều là ngọc nát đá vỡ. Chỉ cần ông đảm bảo sự bình an cho chúng tôi, chuyện hợp tác sẽ dễ dàng thương lượng.”

Ông chủ Triệu giơ tay lên, mấy tên trộm mộ đều hạ súng xuống, lui sang một bên. Lực không chế trên vai vừa biến mất, Tiểu Thục liền chạy thật nhanh đến bên Phương Hồng Khanh và Tần Thu. Ông chủ Triệu nhếch miệng nói: “Tiểu gia, có gì phải thương lượng nào? Nhưng mà cậu như thế này, ta đây cũng không an tâm. Mỗi người nhường một bước vậy. Hãy cho một người qua đây để ta yên lòng, ta bảo đảm sẽ không sinh sự, hai bên cùng hợp tác vui vẻ.”

Tiểu Thục nghe xong, định chạy ngay sang phía ông chủ Triệu, liền bị Tần Thu đạp cho một cú từ phía sau, khiến cậu ngã khụy xuống. Tiểu Thục còn đang ngơ ngác, Tần Thu đã lướt qua cậu, đi đến trước mặt ông chủ Triệu. Hai tên to cao lập tức tiến lên, lấy cái gì đó cột lên người Tần Thu. Tiểu Thục nhìn kỹ, thấy những sợi dây xanh đỏ xoắn xít vào nhau và những ngòi nổ xếp thành từng lớp. Quả nhiên là bom!

Ông chủ Triệu giơ thiết bị kích hoạt bom trong tay về phía ba người, dụng ý của lão là gì, không cần nói cũng biết. Tuy có bom trên người nhưng

Tần Thu lại không hề sợ hãi, cứ như không có việc gì vậy. Đợi người của ông chủ Triệu cởi dây trói cho mình xong, y còn từ tốn xoa xoa cổ tay, bước về chỗ mấy món đồ mình ném xuống lúc nãy, cho súng và dao găm vào lại trong bao rồi đeo lên người.

Phương Hồng Khanh cắn chặt răng, sắc mặt trắng bệch, cuối cùng buông khẩu súng trong tay ra. Mọi quan hệ hợp tác ngăn ngui chính thức bắt đầu từ lúc này.

Ông chủ Triệu cất thiết bị kích hoạt bom vào trong túi, lấy gói thuốc lá ra, rút một điếu. Kim đại ca vội chạy đến châm lửa. Lão hít một hơi dài, nhả khói rồi mới mở miệng nói tiếp: “Tiểu gia, loại công việc liên quan đến đầu óc này, người già tôi đây không bằng cậu. Mấy thứ vẽ trên bức tranh, cậu chắc chắn nhìn ra được là gì.”

Phương Hồng Khanh chớp mắt, nói: “Ông chủ Triệu, lẽ nào ông đã để mắt đến bức tranh tường trong miếu Bắc Nhạc? Tuy đó là bản gốc của danh họa đời Đường Ngô Đạo Tử, nhưng nó có đáng để ông mạo hiểm lấy trộm không?”

Lão già cười ha hả. “Vụ làm ăn nhỏ thế này, tôi còn lâu mới để mắt đến. Nếu nhìn ra được bí ẩn trong đó, ít nhất phải được bằng con số này...”

Ông ta giơ một ngón tay lên. Tiểu Thực sững sốt. “Một triệu?”

Ông chủ Triệu tỏ vẻ xem thường, phì một tiếng: “Đúng là trẻ con chưa thấy thế giới rộng lớn. Một tỉ!”

Tiểu Thực hít sâu một hơi. Cậu không biết một tỉ là bao nhiêu tiền, chỉ biết đó là rất, rất nhiều tiền, có thể cả đời cậu cũng không thấy được. Còn Phương Hồng Khanh lại nhíu mày. “Cho dù ông gỡ toàn bộ những bức tranh tường của Ngô Đạo Tử xuống cũng không bán được đến con số ấy. Ông chủ Triệu, rốt cuộc vụ làm ăn này là thế nào?”

Ông chủ Triệu cười bí hiểm. Hút xong điếu thuốc, ông ta chớp mắt. “Cậu chỉ cần chú ý nhìn kĩ xem phát hiện được gì rồi nói tiếp.”

Thấy ông chủ Triệu không muốn tiết lộ, Phương Hồng Khanh cân nhắc kĩ lưỡng. Tần Thu liếc hẩn một cái, thản nhiên nói: “Vụ làm ăn lên đến bạc tỉ, tất nhiên là hoàng lãn.”

“Hoàng lãn?” Chân mày Phương Hồng Khanh nhíu chặt. Trong lịch sử

Trung Quốc, số lượng hoàng lăng chưa bị kẻ trộm mộ viếng thăm chỉ còn rất ít. Có một số hoàng lăng tuy đã xác định được vị trí nhưng vì trình độ kỹ thuật hiện đại chưa đáp ứng được, các nhà khảo cổ muốn bảo vệ di vật nên không thể khai quật nghiên cứu, chỉ có thể chờ đợi thời cơ thích hợp. Nhưng mà hoàng lăng với *Thiên cung đồ* của Ngô Đạo Tử có liên quan gì tới nhau?

Đột nhiên, một ý nghĩ xuất hiện trong đầu Phương Hồng Khanh, khiến hấn giật mình sợ hãi. Hấn thất thanh nói: “Chẳng lẽ... là Càn Lăng?”

Ông chủ Triệu chớp mắt, ánh mắt sắc bén khiến người ta ớn lạnh. Mãi lâu sau, lão ta mới đốt thêm một điếu thuốc, chậm rãi nói: “Đầu óc của tiểu gia quả thật rất nhanh nhạy. Sao cậu có thể đoán được?”

Câu nói này đã khẳng định sự phỏng đoán của Phương Hồng Khanh là đúng. Phương Hồng Khanh chấn động toàn thân, siết chặt nắm tay. “Trong lịch sử Trung Quốc, hoàng lăng duy nhất chưa bị dân trộm mộ ghé thăm chính là Càn Lăng, lăng mộ của Đường Cao Tông Lý Trị cùng Võ Tắc Thiên. Căn cứ vào các ghi chép lịch sử, thời Ngũ Đại, tiết độ sứ của Diêu Châu nhà Hậu Lương là Ôn Thao đã dẫn tùy tùng khai quật tất cả các lăng mộ của nhà Đường để chiếm đoạt kim ngân châu báu. Tuy nhiên, khi đến khai quật Càn Lăng thì lại bị mưa gió cản trở.”

Dừng một chút, Phương Hồng Khanh nói tiếp: “Cuối triều Đường, nông dân khởi nghĩa, bốn mươi vạn tướng sĩ của đội quân Hoàng Sào định đào khoét Càn Lăng, cũng bị gió mưa ngăn trở, không thể tìm được lối vào. Những năm đầu của thời kì Dân Quốc, quân phiệt hỗn chiến, trộm mộ trở thành phong trào, lãnh đạo Quốc Dân Đảng là Tôn Liên Trọng mượn danh nghĩa bảo vệ Càn Lăng, dẫn thuộc hạ đóng quân ở đó, ra lệnh cho binh sĩ dùng súng ống đạn dược thật để diễn tập quân sự, thực chất là khai quật Càn Lăng. Binh lính dùng thuốc nổ để phá rất nhiều nơi, nhưng tuyệt nhiên không tìm được cửa mộ. Sau đó, lúc binh lính đang mù quáng đào bới, bỗng nhiên giông tố nổi lên mấy ngày không dứt, trong quân doanh bắt đầu lan truyền lời đồn Võ Tắc Thiên trên trời hiển linh...”

Phương Hồng Khanh nhắm mắt lại, phỏng đoán: “Trong miếu Bắc Nhạc này, nổi tiếng nhất là bức tranh *Thiên cung đồ* của hóa thánh Đường triều Ngô Đạo Tử trong điện Đức Ninh. Trên bức tường phía đông là bức *Vân hành vũ thi*, vẽ các vị thiên thần, địa chi đang hô mưa gọi gió; ở bức tường

phía tây là bức Vạn quốc hàm ninh, vẽ cảnh chúng thiên thần thắng lợi trở về. Ông chủ Triệu, ông nói bức tranh này là máu chốt, khiến tôi nghĩ ngay đến chuyện mưa gió hoành hành, không cách nào xâm nhập được Càn Lăng.”

Ông chủ Triệu nhếch môi, cười ha hả, nói: “Có tiểu gia cậu dẫn đường, đúng là trời giúp ta! Lần trước, ở phố cổ Hàm Dương, ta có kiếm được một cuốn sách cũ rách, trong đó nhắc đến việc Ngô Đạo Tử từng được gặp Viên Thiên Canh, người đã tu tiên đắc đạo, do đó biết được bí mật của Càn Lăng. Ta muốn đến thử vận may xem sao...”

Phương Hồng Khanh nắm chặt bàn tay, lớn tiếng nói: “Ông chủ Triệu, ông nghĩ kĩ rồi chứ? Càn Lăng này chính là quốc bảo! Kể từ khi được phát hiện vào năm 1958 đến nay, ngay cả nhà nước cũng không dám khai quật địa cung! Dựa vào trình độ kĩ thuật hiện tại của chúng ta, nếu khai quật địa cung sẽ khiến cho những bảo vật quốc gia ấy bị tổn hại!”

“Bảo vật quốc gia?” Ông chủ Triệu hừ lạnh một tiếng, híp mắt lại. “Có được một tí thì ngay đến vợ con, ta cũng có thể bán được, huống chi mấy thứ bảo vật quốc gia! Đào lăng bà lão đó lên, lấy đại hai món cũng đủ xài suốt ba đời, không cần lo nghĩ gì. Đến lúc đó, ta ra nước ngoài hưởng phúc, cần gì để ý đến cái gọi là bảo vật quốc gia nữa!”

Nghe ông chủ Triệu nói, Phương Hồng Khanh giận đến run người. Tần Thu liếc nhìn hẩn một cái, thản nhiên nói: “Nói đạo lí với loại người như thế là gì cơ chứ! Phương Hồng Khanh, cậu bớt ngây thơ đi!”

Ông chủ Triệu lại hừ lạnh một tiếng, neho mắt nhìn về phía Tần Thu, trong mắt hiện lên sát ý. Tần Thu không hề kinh sợ, dường như chỉ cần liếc lão ta thêm một giây thôi cũng cảm thấy dơ bẩn, bèn nhìn Phương Hồng Khanh, mắng: “Cái tên xui xẻo này, sao lại đập phải vũng nước bẩn như thế!”

“Chuyện này không liên quan đến Phương Hồng Khanh!” Tiểu Thực lớn tiếng giải thích, nhưng nghĩ đến lại phát cáu, liền xoay người nhìn về phía Phương Hồng Khanh. “Hồng Khanh, anh đúng là đồ ngốc! Sao lúc này anh không thử đá văng khẩu súng đó đi? Nói không chừng chúng ta đã có thể chạy thoát rồi.”

Khuôn mặt tái nhợt của Phương Hồng Khanh cuối cùng cũng lộ ra nét cười. Hắn nhẹ nhàng xoa xoa đầu Tiểu Thực, cười nói: “Tôi không thể đánh cược với mạng sống của cậu.”

Tiểu Thực chợt thấy cổ họng nóng lên, như có cái gì chặn ngang yết hầu, không nói nên lời. Cậu chỉ có thể ngơ ngác nhìn Phương Hồng Khanh, rất lâu sau mới đưa tay ôm choàng lấy hắn.

Cả đoàn người ở lại trong động, chờ đến lúc đóng cửa điện thờ mới ra tay gỡ những bức tranh trên tường xuống. Tiểu Thực ngồi cạnh Phương Hồng Khanh, thầm nghĩ: Sao tự dung lại đụng phải đám người lòng dạ sói này chứ? Đúng là xui xẻo tám đời! Còn Phương Hồng Khanh, từ lúc nghe ông chủ Triệu nói muốn gỡ những bức tranh tường xuống, tròng mắt hắn vẫn tia máu. Lúc đầu, hắn còn cho là ông chủ Triệu muốn sao chép mấy bức tranh, chẳng ngờ đám khốn kiếp này lại dám gỡ chúng xuống. Đây là tranh gốc của Ngô Đạo Tử có từ những năm Thiên Bảo đời Đường, là bảo vật chân chính, nhìn thấy là muốn liều mình bảo vệ, hắn sao có thể không đau lòng được chứ? Nhưng có đau lòng thế nào, hắn cũng chỉ biết cắn chặt răng, không dám lên tiếng. Trên người Tần Thu đang gắn hai trái bom, thiết bị kích hoạt vẫn nằm trong tay ông chủ Triệu.

Ngược lại với sự phẫn nộ của hai người, Tần Thu vẫn giữ nguyên gương mặt lạnh lùng thường ngày. Tuy trên người bị gắn bom hẹn giờ nhưng y lại tỏ ra không thèm quan tâm, cứ như chỉ đang đeo một cái vòng quanh eo mà thôi. Y ngồi xuống đất, mở ba lô ra, kiểm tra, sắp xếp lại một lượt những món đồ trong đó rồi đưa cho Tiểu Thực. Sau đó, y mới ngồi yên tại chỗ, nhắm mắt nghỉ ngơi.

Mấy tiếng đồng hồ trôi qua, có thể loáng thoáng nghe thấy du khách ở phía trên dần dần ra về, cửa lớn của điện Đức Ninh chậm chậm đóng lại, phát ra âm thanh rền vang. Ông chủ Triệu vẫn không nhúc nhích, chỉ ngồi một chỗ hút thuốc lá. Cho đến hơn mười giờ, lão mới nghiêng đầu ra hiệu, Kim đại ca lập tức đi lên phía trên đường hầm, nhìn ngó xung quanh một hồi rồi trèo hẳn lên trên, nói vọng xuống hai tiếng: “Hành động!” hai gã trộm mộ khác lập tức trèo ra bên ngoài. Tiểu Thực lén nhìn ông chủ Triệu, tính toán xem nhân lúc hỗn loạn có thể lấy trộm thiết bị kích hoạt bom của lão hay không. Nhưng cậu vừa mới đảo mắt thì ông chủ Triệu đã cười giả tạo, đi tới

gần cậu. “Tiểu gia, cậu đi lên trên xem thử đi! Còn cậu nhóc này ở lại chơi với tôi.” Vừa dứt lời, lão đã chĩa súng vào cậu. Tiểu Thục chửi thề cả trăm ngàn lần: “Lão cáo già! Lão chết tiệt!” , nhưng ngoài mặt cậu chỉ có thể giả vờ câm điếc.

Đoàn người nối đuôi nhau đi ra, Tiểu Thục với ông chủ Triệu đi cuối cùng. Ngay cả Tần Thu đang ngủ cũng bị cưỡng ép đi ra ngoài để giúp chúng gỡ mấy bức tranh tường xuống. Tần Thu liếc gã trộm mộ vừa ra lệnh cho y một cái, chậm chạp leo ra khỏi động, nhưng ra tới bên ngoài thì bắt đầu tỏ vẻ không hợp tác. Gã trộm mộ kia đập cho y một cú, bắt y làm việc. Tần Thu không nói lời nào, hai tay kéo mạnh vạt áo khoác sang hai bên, lộ ra một dãy ngòi nổ. Gã trộm mộ giật mình, lùi về phía sau một bước, trừng mắt một cái, không dám sai bảo Tần Thu nữa. Tần Thu thấy vậy, bèn cười thầm. Quả đúng là “vua cũng thua thằng liều” , ai to gan hơn, người đó mới nắm quyền!

Tiểu Thục không biết rõ về những trang bị mà đám trộm mộ này sử dụng. Thiết bị đang được dùng để chiếu sáng trông giống như đèn pha nhưng công suất lớn hơn gấp nhiều lần, chỉ có hai bóng đèn thôi mà chiếu sáng hết phạm vi xung quanh. Ba tên trộm mộ đã đi đến bức tường phía đông, bắt đầu dùng một loại xẻng có hình dáng kì lạ để gỡ từng mảng tranh tường xuống.

Tận mắt nhìn thấy bảo vật nghìn năm bị tháo gỡ, Phương Hồng Khanh siết chặt nắm tay. một mảng, hai mảng... Mỗi khi một mảng tranh tường bị gỡ ra, từng mảng vôi cũng bung xuống, lộ ra bức tường xám trắng nham nhở. Phương Hồng Khanh cuối cùng không nhịn nổi, lớn tiếng quát: “Dừng tay!”

Hắn xoay người về phía ông chủ Triệu, trầm giọng nói: “Ông chủ Triệu, thứ ông cần là bí mật của bức tranh tường, là phương pháp mở Càn Lăng, chỉ cần tôi tìm ra là được chứ gì! Sao phải phá hoại bức tranh tường như thế?”

Ông chủ Triệu nhếch mép cười, khiến Tiểu Thục ớn lạnh. “Cũng được! Các người dừng lại đi, để tiểu gia đây tự xem xét trước!”

Tần Thu đứng bên cạnh hừ một tiếng lạnh lùng phán một câu: “Phương Hồng Khanh, cậu bớt ngây thơ đi!”

Lời của Tần Thu, không phải là Phương Hồng Khanh không hiểu, nhưng

trong tình cảnh này, hẳn tuyệt đối không thể trơ mắt nhìn những di vật lịch sử kia bị đám trộm mộ tùy ý phá hoại. Hấn bước về phía trước hai bước, rọi đèn, tỉ mỉ xem xét nội dung của bức tranh trên tường. Bức vẽ trên tường phía đông này là *Vân hành vũ thi*, chúng thiên thần đang hô mây gọi mưa, trông rất sống động, mười mấy hình tượng nhân vật không hề bị trùng lặp. Phương Hồng Khanh càng nhìn càng cảm khái: “Không hổ danh là ‘Ngô đới dương phong^[27*]’!”

Dải áo của Ngô Đạo Tử vẽ tung bay trong gió.

Tiểu Thục “Hả?” một tiếng, rõ ràng là nghe mà chẳng hiểu gì. Phương Hồng Khanh bèn chỉ vào những hình ảnh trên bức tranh tường, giải thích với Tiểu Thục: “Cậu xem, tất cả các nhân vật mà Ngô Đạo Tử vẽ đều có dải áo phấp phới như đang bay trong gió, phong cách này được người đời gọi là ‘Ngô đới dương phong’. Nhờ thủ pháp ấy mà những vị thần đang hô mưa gọi gió này nhìn như đang bay trên trời cao thật vậy.”

Nghe Phương Hồng Khanh giải thích, Tiểu Thục mới nhận ra điều đó. Cậu nhìn chăm chăm vào những đường nét của bức tranh, đột nhiên giật mình nói: “Hình như trong sách mỹ thuật hoặc sách giáo khoa lịch sử từng in bức tranh này.”

Phương Hồng Khanh lắc đầu. “Bức tranh cậu nói là *Tống tử thiên vương đồ*, một phần bức tranh từng được đưa vào trong sách giáo khoa, chỉ tiếc rằng đó có thể không phải là tranh gốc của Ngô Đạo Tử. Trên thực tế, tranh gốc của Ngô Đạo Tử còn lưu truyền đến ngày nay cực kì hiếm. Trong giới học thuật, có quan điểm cho rằng ngay cả bức tranh nổi tiếng *Tống tử thiên vương đồ* cũng chỉ là bản sao thời nhà Tống. Có một số bản gốc và bản sao đã lưu lạc ra nước ngoài, ví dụ như năm mươi bức tranh *Đạo tử mặc bảo* đang ở nước Đức, sáu bức *Khê đồ cốc* đang ở Nhật Bản...”

Nói đến đây, Phương Hồng Khanh bỗng quay đầu, nhìn về phía ông chủ Triệu. “Ông chủ Triệu, tranh gốc của họa thánh hiện còn rất ít, có thể đếm được trên đầu ngón tay, bức *Vân hành vũ thi* và *Vạn quốc hàm ninh* này là vật báu lưu truyền ngàn năm, ông thật sự muốn gỡ nó ra thành từng mảnh, đem bán ngoài chợ đen sao? Vậy cuối cùng nó chỉ có hai kết quả: hoặc bị hư hại, hoặc bị người nước ngoài thu mua. Ông chủ Triệu, tôi hi vọng ông có

thể suy nghĩ thật kĩ.”

Lão già họ Triệu nghe hàm răng vàng khè ra. “Được, được! Tiểu gia, cậu nói đúng. Chỉ cần cậu nhìn ra bí mật ẩn giấu của Càn Lăng trong bức tranh này, tôi cam đoan sẽ không đụng đến nó.”

Có được lời đảm bảo này của ông chủ Triệu, Phương Hồng Khanh mới xoay người tiếp tục nghiên cứu những hình ảnh trên bức tranh. Hắn chậm rãi bước qua bức tường phía đông, ngẩng đầu nhìn những vị thần đang hô mưa gọi gió, rồi lại đi về phía bức tường phía tây. Bỗng nhiên, hắn dừng lại ở một chỗ, chăm chú quan sát. Ông chủ Triệu nghĩ hắn đã tìm ra manh mối, vội tiến lên vài bước, nhưng chỉ thấy hình vị thần tai to mặt đen chứ chẳng nhìn ra bí mật gì.

“Tiểu gia, cậu nhìn ra cái gì vậy?” Ông chủ Triệu nhẹ nhàng cười nói.

Phương Hồng Khanh không trả lời, hỏi ngược lại lão: “Ông chủ Triệu, ông nói lúc ở Hàm Dương, ông có kiếm được một cuốn sách, trong đó có viết về chuyện Ngô Đạo Tử từng được gặp vị cao nhân đắc đạo thành tiên Viên Thiên Canh?”

Tiểu Thực nghe xong, cảm thấy hình như đã từng nghe đến cái tên này ở đâu. cậu nghiêng đầu suy nghĩ một lúc lâu, cuối cùng cũng nhớ ra, không kìm được nói xen vào: “Hồng Khanh, cái ông Viên Thiên Canh ấy có phải là người viết cuốn sách cân xương đoán mệnh mà anh từng nhắc đến không?”

“Đúng vậy.” Phương Hồng Khanh gật đầu. “Tương truyền, lúc Võ Tắc Thiên còn nhỏ, cha mẹ bà từng mời Viên Thiên Canh đến để xem mệnh cho con cái. Vừa gặp Võ Tắc Thiên đang cải nam trang, ông ta lớn tiếng cảm thán: “Đứa trẻ này mày ngài mắt phượng, có tướng Phục Hy, cực kì phú quý!” Nhưng khi phát hiện Võ Tắc Thiên là con gái, ông ta vừa lo sợ vừa tiếc nuối: “Đáng tiếc là nữ nhi, nếu là trang nam tử, sẽ làm chủ thiên hạ!”

Phương Hồng Khanh lại nói: “Duyên phận của Võ Tắc Thiên và Viên Thiên Canh không chỉ dừng lại ở đó. Đường Cao Tông đăng cơ không lâu, liền phái cậu ruột của mình là Trương Tôn Vô Kỵ cùng viên quan chuyên quản thiên văn lịch pháp là Thái sử lệnh Lý Thuần Phong giúp mình lựa chọn vị trí lăng tẩm. Hai người tìm đến Lương Sơn, thấy ngọn núi này sừng sững chọc trời, mây nước bao quanh, như một bức tường thành bằng nước

vây quanh long khí dưới đất, liền cho rằng đây là vùng có long mạch hiếm có trên thế gian, lập tức trở về bẩm cáo với Cao Tông. Nhưng khi nghe được tin này, Viên Thiên Canh lại cực lực phản đối. Ông ta nói phía trước Lương Sơn có hai đỉnh núi trông giống như hình dạng bộ ngực của nữ nhân, nhìn tổng quát toàn dãy núi giống như người phụ nữ đang nằm, nếu Bộ hạ chọn vị trí này để xây lăng tẩm, chỉ sợ từ nay về sau sẽ bị nữ nhân khống chế. Khi đó, Võ Chiêu Nghi^[28*] đã nhập cung. Lúc Cao Tông còn đang do dự chưa quyết, bà đã thì thầm to nhỏ, rót lời mật ngọt bên tai Cao Tông, tán dương Trương Tôn Vô Kỵ và Lý Thuần Phong. Ngay hôm sau, Cao Tông truyền thánh chỉ, lựa chọn Lương Sơn làm hoàng lăng. Viên Thiên Canh nghe được tin này, liền ngửa mặt lên trời ca thán: “Đại Đường là của Võ Chiêu Nghi!” Từ đó về sau, ông ta từ quan, đi du ngoạn bốn phương...”

Tức Võ Tắc Thiên.

“Tiểu gia thật uyên bác!” Ông chủ Triệu nhếch miệng khen. “Đây cũng là lí do ta đến đây tìm manh mối.”

Phương Hồng Khanh cười nhạt. “Ông chủ Triệu, ông thật sự tin vào những lời đồn đại vô căn cứ này ư? Tôi biết, dựa vào mắt nhìn của ông chủ Triệu, nếu cuốn sách kia không phải đồ thật thì sẽ không khiến cho ông tốn nhiều tâm sức đến vậy. Nhưng mà, giới học thuật từng khảo chứng, cho rằng Viên Thiên Canh không phải nhân sĩ đời Đường, mà là bút hiệu của một người đời Tống, ông ta đã dựng nên câu chuyện dã sử này để tuyên truyền thuật xem tướng. Nếu vậy, ông ta chẳng có liên hệ gì với Ngô Đạo Tử cả, bí mật của Càn Lăng này cũng trở thành lời đồn vô căn cứ rồi.”

Nghe Phương Hồng Khanh nói xong, Tiểu Thục mới hiểu, thì ra Phương Hồng Khanh kể ra những câu chuyện truyền kì ấy là vì muốn khuyên lão họ Triệu từ bỏ việc nhòm ngó Càn Lăng.

Ông chủ Triệu vừa mới lộ vẻ tươi cười, đột nhiên thay đổi sắc mặt. “Bảo cậu nói thì cứ nói đi! Lải nhải chuyện khác làm gì! Nhìn ra được những gì thì nói cho ta biết chừng ấy. Đừng quên trong tay ta đang giữ thứ gì đấy!”

Vừa nói, ông chủ Triệu vừa lôi thiết bị kích hoạt bom ra, nắm chặt trong lòng bàn tay. Tiểu Thục “A” lên một tiếng, tim như muốn nhảy ra khỏi lồng ngực, chỉ sợ ông ta tức giận, ấn nút một cái thì tiêu. Dưới ánh đèn, gương

mặt Phương Hồng Khanh càng trắng bệch. Hấn im lặng một lát, chỉ lên bức tranh tường phía đông. “Hai bức tranh này, *Vân hành vũ thi* miêu tả các vị thần hô mưa gọi gió, *Vạn quốc hàm ninh* là cảnh tượng các vị thần bay về trời. Hai bức tranh bổ trợ lẫn nhau, trang phục đồng nhất, chỉ có thần thái và động tác là khác nhau. Duy có người này là khác biệt...”

Phương Hồng Khanh chỉ vào một vị thần mặt tròn tai to. Trong bức *Vân hành vũ thi*, tay ông ấy cầm một viên bảo châu màu vàng, hô mưa gọi gió. Nhưng ở bức *Vạn quốc hàm ninh*, tay ông ấy lại cầm tấm ngọc hót, vui vẻ bay về trời. Trong số các vị thần tiên ở đây, chỉ có bảo khí trong tay ông ấy là thay đổi. Tôi cho rằng, đây là một sự ám chỉ, cho thấy viên bảo châu màu vàng chính là mấu chốt.”

“Viên bảo châu ấy đâu?” Ông chủ Triệu vội vàng hỏi.

Phương Hồng Khanh chậm rãi nói: “Trước khi đến miếu Bắc Nhạc này, tôi từng xem qua *Khúc Dương huyện chí*. Trong sách có viết, vào những đêm sấm sét nổi lên tại điện Đức Ninh này sẽ có rồng vàng hiển linh. Vừa rồi tôi xem xét kỹ, thấy trên bức tranh có một đường cong hết sức mờ nhạt, bình thường nếu không chú ý sẽ không thể nhận ra. Tôi nghĩ, có thể Ngô Đạo Tử đã dùng một loại màu vẽ phản quang đặc biệt, có thể phản xạ ánh chớp. Rồng vờn châu, có lẽ đây chính là bí mật ẩn giấu trong bức tranh.”

Ông chủ Triệu ngăn người một lúc rồi ra lệnh cho thủ hạ đem hai cặp đèn lớn đến. Một tên lấy tám ván gỗ che chắn tất cả các cửa sổ trong điện, tên còn lại chỉnh công suất của bốn ngọn đèn lên mức cao nhất, cùng bật, cùng tắt, ánh sáng chớp tắt liên tục giống hệt tia chớp, khiến Tiểu Thục không sao mở mắt ra được.

Đúng lúc đó, trên vách tường bỗng xuất hiện một con rồng sáng lấp lánh.

Nó có vảy màu vàng kim, năm móng vuốt giương lên. Theo ánh sáng chớp tắt của ngọn đèn, con rồng trên tường dao động như đang bay lên. Viên bảo châu trong tay vị thần kia cũng hiện ra rõ ràng, tỏa sáng cùng rồng vàng. Rồng vàng cưỡi gió mà bay. Lúc này, những đám mây đầy màu sắc trên bức tranh bỗng nhiên biến đổi, trở nên nhấp nhô hệt như những dãy núi trùng trùng điệp điệp. Trên một ngọn núi có một dòng thác màu vàng, tựa như từ trên trời đổ xuống, ào ào chảy qua ba tầng núi.

“Lư Sơn!” Phương Hồng Khanh buột miệng thốt ra.

Ông chủ Triệu liếc mắt ra hiệu cho thuộc hạ, Kim đại ca liền tắt đèn. Rõng vàng, viên bảo châu, dãy núi, thác nước, tất cả đồng loạt biến mất. Ông chủ Triệu cười híp mắt, nói ra hai chữ:

“Gỡ ra!”

Kim đại ca cùng mấy tên trộm mộ kia lập tức đến trước bức tường, bắt đầu nạy bề mặt tường ra. Phương Hồng Khanh vội vàng tiến lên ngăn cản, liền bị một gã hung hãn đâm vào bụng, còn giơ chân đạp thêm một cú. Phương Hồng Khanh ngã xuống đất, gào to: “Ông chủ Triệu, lúc này ông đã hứa sẽ không phá hủy bức tranh tường mà!”

Ông chủ Triệu cười rộ, đôi mắt híp lại, chi chít nếp nhăn, trông ti tiện đến mức không thể diễn tả thành lời. “Đã đến đây rồi, sao lại không kiếm chút tiền tiêu vặt chứ?”

Khốn kiếp! Tiểu Thục thầm mắng lão già ấy hàng trăm ngàn lần: Đồ ác quỷ! Đồ lòng lang dạ sói!

Đột nhiên, một ý nghĩ quan trọng lóe lên trong đầu Tiểu Thục. Lão già này tham tiền hơn mạng, vậy thì...

Tiểu Thục nhìn chiếc gối trẻ em này giờ vẫn luôn ôm trong lòng, thầm nhủ: Em à, chúng ta đôi đũa với em không tệ. Hồng Khanh khổ cực trăm bề để đưa em về nhà. Bây giờ, đám khốn kiếp này muốn phá hủy bức tranh trong điện thờ cha em. Nếu em còn muốn trở lại quê nhà của mình, em hãy nghe lời, phát huy chút sức mạnh!

Vừa nghĩ, Tiểu Thục vừa lén đặt chiếc gối trẻ em bên cạnh hòm công đức, thò chưa đến một nửa ra bên ngoài. Cậu bỗng nhiên kêu “Ôi chao” một tiếng, khiến ông chủ Triệu bên cạnh chú ý. Sau đó, cậu giả bộ té ngã, không cẩn thận đụng trúng chiếc hòm.

Nhìn thấy chiếc gối trẻ em sắp rơi xuống đất, ông chủ Triệu chẳng cần suy nghĩ, vội vàng vươn tay ra đỡ.

Nhiệt độ nóng rực tỏa ra từ chiếc gối khiến lão kêu “Á” một tiếng, rụt tay lại theo bản năng, thiết bị kích hoạt bom trong tay cũng văng đi. Tiểu Thục giống như đang chơi bóng chày, lao nhanh tới, một tay chụp thiết bị kích hoạt, một tay nhặt chiếc gối sứ trẻ em rồi bỏ chạy.

Tần Thu nãy giờ không nói một lời, thấy tình hình như vậy liền đập một phát thật mạnh khiến lão già họ Triệu ngã sấp mặt xuống đất. Một gã trộm mộ vội giơ súng lên, Tần Thu bèn đứng thẳng lưng, vạch ra hai quả bom hẹn giờ đang đeo trên người, lạnh lùng nói: “Cứ việc nổ súng!”

Nổ súng ngay trong điện này, một khi lửa bén vào ngòi nổ thì chẳng ai chạy thoát được. Thấy Tần Thu tiến về phía trước, gã trộm mộ nao núng lui về phía sau một bước, không dám hành động thiếu suy nghĩ. Tần Thu vừa rút dao găm vừa móc ra cái bật lửa, ánh mắt lạnh lùng quét qua tất cả mọi người.

Tượng Phật trong điện yên lặng theo dõi trận ác đấu này. Tiểu Thục chạy ra hướng cửa trước của điện thờ, dốc hết sức lực mới mở được then cài cửa, đẩy cánh cửa ra. Phương Hồng Khanh lập tức chạy theo ra ngoài. Tần Thu cầm bật lửa, đi cuối cùng. Ngọn lửa lập lòe trên tay tuy đe dọa đến tính mạng của bản thân y nhưng cũng là sự đe dọa tốt nhất đối với kẻ thù. Vài gã trộm mộ muốn đuổi theo nhưng bị khí thế liều chết, ngọc ngói cùng nát của Tần Thu làm cho sợ hãi, chỉ có thể giương súng lên ở phía sau.

Đột nhiên, Tần Thu ném bật lửa xuống đất, một đám khói chọt dâng lên. Ông chủ Triệu cùng đám tay chân bị khói xộc vào mặt khiến mắt cay sè, không sao mở ra được. Đến khi khói tan đi, đầu còn thấy bóng dáng của ba người kia nữa. Chỉ thấy ngoại điện trống hoác, trắng sáng nhô cao, bóng cây in trên mặt đất.

Trăng tròn vàng vạc, bóng cây lắc lư, gió lạnh thấu xương quất thẳng vào mặt, thế nhưng Tiểu Thục không thấy đau, cứ cầm đầu cầm cổ chạy một mạch.

Đề trốn ông chủ Triệu cùng đám thuộc hạ, ba người men theo vách tường, nương theo bóng tối mà chạy ra ngoài. Tuy nhiên, chưa kịp chạy tới cổng chính, bọn họ đã thấy phía xa xa có mấy bóng đen chắn ngay phía trước. Tiểu Thục tưởng đó là bảo vệ, vừa định hô to cầu cứu thì Tần Thu đuổi kịp, đưa tay bịt chặt miệng cậu. Lúc đầu, Tiểu Thục còn không hiểu tại sao bị Tần Thu ngăn cản, nhưng chẳng mấy chốc cậu đã tỉnh táo lại. Nếu họ là bảo vệ, tại sao không bật đèn pin lên? Có lẽ đó vẫn là người của ông chủ Triệu.

Phía sau có kẻ truy đuổi, phía trước lại bị chặn đường, Tiểu Thục nhất thời lo lắng hết như con kiến bò trên chảo nóng, không biết nên trốn chỗ nào.

Phương Hồng Khanh cùng Tần Thu đưa mắt nhìn nhau trao đổi ý kiến, rồi giống như đã thông nhất, hai người cùng lúc nhẹ nhàng đi về hướng những tấm bia đá. Tiểu Thực lập tức hiểu ý. Trong đêm trăng, những tấm bia đá là nơi dễ dàng ẩn nấp,

Ánh trăng chiếu dần lên từng góc, bóng những tấm bia lay động, dưới thân chúng là những con rùa đá khổng lồ, nhìn thoáng qua khá hung tợn. Tiểu Thực nhớ Phương Hồng Khanh từng nói, con vật này gọi là Bị Hí, tuy nhìn giống rùa nhưng đầu lại to hơn. Theo truyền thuyết, rồng sinh chín con, mỗi con mỗi khác, Bị Hí chính là con cả trong số chín đứa con ấy. Tương truyền, vào thời thượng cổ, Bị Hí cõng trên lưng tam sơn ngũ nhạc, gây sóng gió ngoài biển lớn, sau đó bị Đại Vũ chế ngự, giúp đỡ trị thủy, cuối cùng phụ trách việc cõng bia đá.

Đang mãi nghĩ ngợi, Tiểu Thực bỗng cảm thấy có cái gì đó thoát lướt qua nơi khóe mắt. Cậu xoay người lại nhìn, thấy một con Bị Hí ngẩng đầu nhìn mình. Ánh trăng chiếu lên mặt nó, soi rõ những vòng hoa văn quanh cổ nó. Dưới ánh sáng khi mờ khi tỏ, đôi mắt nó sáng rực, giống như đang nhìn chăm chăm vào cậu. Tiểu Thực bất chợt nổi da gà. Những tấm bia đá này được đặt xuôi theo hướng đi của cậu. Đầu của con Bị Hí này sao có thể nhìn thẳng vào cậu được chứ!

Tiểu Thực nuốt nước miếng, lấy hết can đảm nhích sang bên trái một bước. Con Bị Hí vẫn nhìn chăm chăm vào mặt cậu. Tiểu Thực bước đi thật nhanh, muốn thoát khỏi tầm mắt của con Bị Hí này, nhưng vừa quay đầu lại, cậu vẫn thấy nó đang nhìn cậu chăm chú.

Tiểu Thực giật bản mình, muốn hét lên “Mẹ ơi” , nhưng vừa mở miệng thì chợt nhớ đến việc ba người đang bị ông chủ Triệu lòng bắt, vội giơ tay tự bịt miệng, nuốt lại tiếng hét sợ hãi. Cậu không dám nhìn đám Bị Hí này nữa, ba chân bốn cẳng chạy về phía Tần Thu, ôm chặt lấy lưng y, nào người lại sờ trúng ngòì nõ khiến cậu thêm một phen hết hồn.

Tần Thu quay đầu lại, nhìn cậu bằng ánh mắt sắc bén. Tiểu Thực cẩn thận buông tay, chỉ về phía con Bị Hí ở đằng sau. Tần Thu liếc nhìn rồi đẩy Tiểu Thực lên, cho cậu đi ở giữa, còn mình đi cuối cùng. Nhìn thấy bóng dáng Phương Hồng Khanh ở đằng trước, tim Tiểu Thực từ từ đập chậm lại. Bỗng nhiên, Phương Hồng Khanh dừng bước, ánh mắt nghi ngờ nhìn vào một con

Bị Hí bên đường. Tiểu Thục nghênh cổ nhìn theo, thấy trên cổ con Bị Hí này có một vết nứt, giống như bị ai chém.

Khoan đã! Dao nào có thể chém nứt tảng đá? Trừ phi... nó là vật sống!

Tiểu Thục rùng mình nhìn con Bị Hí ấy. Phương Hồng Khanh cũng nhíu mày, quay đầu lại, thấp giọng nói hai từ: “Trận pháp.”

Trận pháp? Chẳng lẽ bọn họ đã bị nhốt lại? Tiểu Thục không biết bọn họ đã đi qua đoạn đường này chưa, nhưng rõ ràng đây không phải lần đầu Phương Hồng Khanh nhìn thấy con Bị Hí nứt cổ này. Thấy ngay cả Phương Hồng Khanh cũng nhăn mặt nhíu mày, Tiểu Thục lại cảm thấy tim mình như muốn nhảy vọt lên tận cổ họng. Lúc sáng, bọn họ từng đi ngang qua khu bia đá này nhưng không thấy có điều gì khác thường. Tại sao đến tối nó lại trở nên đáng sợ như thế?

Tiểu Thục lo lắng bình bốn phía xung quanh. Không để ý thì thôi, vừa để ý cậu đã sợ đến điếng hồn. Không biết từ lúc nào, những con Bị Hí này đã âm thầm di chuyển, tạo thành vòng tròn bao vây lấy cả ba người. Đám Bị Hí ngẩng cao cổ, ánh mắt lạnh lẽo nhìn về phía họ. Ánh trăng lúc tỏ lúc mờ càng làm cho vẻ mặt chúng trở nên hung dữ, đáng sợ.

Phương Hồng Khanh yên lặng nhìn lướt qua những con Bị Hí đang bao vây họ, trầm ngâm một lát. Đột nhiên, hấn bước tới trước một bước, rồi bước ba bước sang bên trái, sau đó lại bước mấy bước sang bên phải. Nhìn cách đi của hấn không giống người bình thường, Tiểu Thục liền đếm thử số Bị Hí xung quanh. Không nhiều, không ít, vừa đúng tám con.

Là trận đồ Bát Quái! Sau khi nhận ra điều này, Tiểu Thục bắt đầu yên tâm hơn. Phương Hồng Khanh từng nói, năm xưa, ở bờ sông, Gia Cát Lượng chỉ dùng mấy tảng đá mà có thể bao vây hàng triệu quân địch, đủ để thấy uy lực của trận đồ Bát Quái này ra sao. Nếu đã là trận pháp, nghĩa là có thể dùng khoa học để giải thích, hơn nữa đám Bị Hí này không phải là vật sống, ắt có cách mở ra đường đi. Nghĩ đến đây, Tiểu Thục nhìn về phía Hồng Khanh, chỉ thấy hấn đang tập trung nhìn xuống dưới chân, miệng lẩm bẩm:

“Dịch hữu Thái Cực, thị sinh Lưỡng Nghi, Lưỡng Nghi sinh Tứ Tượng, Tứ Tượng sinh Bát Quát... Nhất số khảm hề nhị số khôn, tam chấn tứ tốn số trung phân, ngũ ký trung cung lục kiên thi, thất đoái bát cần cứu ly môn^[29*]

... Chấn đông, đoái tây, ly nam, khảm bắc, kiên tây bắc, khôn tây nam, cần đông bắc, tốn đông nam...”

Đại ý là một là quẻ khảm, hai là quẻ khôn, ba là quẻ chấn, bốn là quẻ tốn, năm ở giữa, sáu là cần, bảy là đoái, tám là cần, chín là ly. Tên các quẻ tương ứng với các số trong Lạc Thư.

Phương Hồng Khanh vừa đọc khẩu quyết vừa di chuyển bước chân, bắt đầu từ hướng bắc, cuối cùng dừng lại ở hướng tây nam, đối diện với con Bị Hí bị nứt cổ kia. Tần Thu không nói lời nào, lập tức rút côn thép, dồn sức quát mạnh một phát vào cổ con Bị Hí.

Đột nhiên, trời long đất lở! Tiểu Thực cảm thấy dưới chân hụt hẫng, cả người rơi thẳng xuống dưới. Sau cú ngã, cả ba người bị bụi đất phủ kín tóc tai mặt mũi, ho sặc sụa một hồi mới thở lại được. Tần Thu lấy đèn pin trong ba lô ra, bật lên, đem lại chút ánh sáng cho chôn tòi tăm mù mịt này.

Nương theo ánh đèn pin, chỉ thấy mặt đất gồ ghề, phía trên đầu là những khối thạch nhũ cực kì lớn, đủ loại hình thù kì dị. Tiểu Thực ghen hợm. Sau bọn họ lại rơi từ khu bia đá xuống tận chỗ này?

“Không sao chứ?” Phương Hồng Khanh kéo tay Tiểu Thực sát lại gần mình, hỏi han tình hình. Tiểu Thực vội lắc đầu, ý rằng mình không sao. Đúng lúc này, một tiếng rầm vang lên, cửa động phía trên bỗng nhiên khép kín. Tiểu Thực hoảng hốt, không nói nên lời, không biết mình đã rơi vào tình huống quái quỷ gì nữa. Nhận ra nghi vấn trong lòng cậu, Phương Hồng Khanh nói ra suy đoán của mình: “Có lẽ đây là hầm ngầm dưới miếu thờ để sử dụng khi cần thiết.”

Tiểu Thực trầm nghĩ, mấy người trông coi miếu thờ thật kì lạ, đã tạo ra đường hầm bí mật này, lại còn bày thêm Bát Quái trận làm gì chứ! Cả một đám Bị Hí bằng đá cứ như đã sống dậy, dọa người ta sợ chết khiếp! Vừa nghĩ đến đây, nhớ lại bộ pháp khi nãy Phương Hồng Khanh dùng để phá trận pháp, Tiểu Thực không kìm được buột miệng hỏi: “Hồng Khanh, rốt cuộc đó là loại cơ quan gì vậy?”

Phương Hồng Khanh cười mỉm. “Thật ra tôi cũng không hiểu rốt cuộc người đời xưa đã vận dụng nguyên lí gì để khiến những con Bị Hí kia cử động. Nhưng tôi biết, thật ra Bị Hí là do Huyền Vũ trong “tứ thánh” biến thành.”

“Tứ thánh?” Tiểu Thục vỗ tay một cái. “Anh đang nói đến Thanh Long, Bạch Hổ, Chu Tước, Huyền Vũ ư? Huyền Vũ với Bị Hí có liên quan tới nhau sao?”

Phương Hồng Khanh giải thích: “Ừ! Huyền Vũ trong truyền thuyết là một con rùa, trên lưng cõng một con rắn, sau này hình tượng ấy dần dần biến đổi, đầu rắn với rùa được kết hợp, cuối cùng biến thành một trong chín đứ con của rồng-Bị Hí. Trong tứ thánh, Huyền Vũ cai quản phương bắc, nhưng nó còn là đại diện của mặt trăng, bởi vậy, tôi phỏng đoán cửa ra chắc có liên quan đến điều này, vì thế bắt đầu bước từ vị trí cung Khảm, qua cung Đoài, cung Ly, cuối cùng tới vị trí của cung Khôn.”

Tiểu Thục nghe xong, vẫn thấy mù mờ, đang định hỏi tiếp thì Tần Thu lạnh lùng ngắt lời họ: “Các cậu rối hơi quá nhỉ! Giờ này còn bàn về nguyên lí của trận đồ Bát Quái?”

Cách nói thẳng thừng, không kiêng nể của Tần Thu khiến Phương Hồng Khanh ngượng ngùng ho một tiếng. Tiểu Thục cũng không dám hỏi nữa, nhìn về phía lối đi tối om trước mặt. Ánh đèn pin chỉ có thể chiếu sáng vị trí dưới chân, còn con đường phía trước xa thế nào, hang động này sâu ra sao, cả ba người đều chẳng đoán được. Cũng may là họ rớt xuống chỗ này, không cần lo lắng bị đám người của ông chủ Triệu bắt lại nữa.

Tiểu Thục muốn giúp Tần Thu tháo bom trên người xuống, nhưng lại nghĩ, chỉ có chuyên gia gỡ bom mới có thể làm được việc này. Cho dù có tài giỏi cách mấy, Tần Thu cũng không phải là người toàn năng. Vì đang nắm giữ thiết bị kích hoạt bom, nghĩ đến tính mạng ông chủ đang nằm trong lòng bàn tay mình, Tiểu Thục lo lắng đến mức đầu ướt đẫm mồ hôi.

Nhìn thấy cậu như vậy, Phương Hồng Khanh bèn trấn an: “Nếu là đường hầm bí mật, nhất định có đường xuống núi. Đến lúc đó, chúng ta sẽ tìm cách gỡ mìn quả bom trên người Tần Thu.” Vừa nói, Phương Hồng Khanh vừa bước về phía trước. Nhưng Tần Thu nhanh chân hơn, giành đi trước. Phương Hồng Khanh cười cười, dừng lại, định đi phía sau Tiểu Thục.

Nhận ra ý định của Phương Hồng Khanh, Tiểu Thục cảm thấy trong lòng dâng lên một nỗi ám áp khó tả. Bất kể lúc nào, Phương Hồng Khanh cùng Tần Thu đều che chở cho cậu. Họ chưa từng bỏ rơi cậu. Nhưng cùng lúc đó,

cậu lại có cảm giác áy náy. Cậu không có thân thủ nhanh nhẹn giống Tần Thu, cũng không có kiến thức như Phương Hồng Khanh, không những thế còn toàn gây ra rắc rối linh tinh. Cậu quyết tâm, dù thế nào, sau này tuyệt đối không được làm liên lụy đến Phương Hồng Khanh và Tần Thu, để họ phải chăm sóc cho mình nữa. Nghĩ đến đây, ý chí dâng tràn, Tiểu Thực vỗ ngực, nói: “Tôi đi cuối cùng!”

Phương Hồng Khanh bật cười, còn Tần Thu không nói gì, quay đầu nhìn cậu một cái. Tiểu Thực cứ nhất quyết đi cuối cùng, chịu trách nhiệm quan sát phía sau. Không khuyên nhủ được cậu, Phương Hồng Khanh đành nghe theo. Ba người xếp thành hàng dọc giống như một tiểu đội hành quân trong hang động tăm tối. Đây đó có tiếng nước tí tách nhỏ xuống từ trên thạch nhũ.

Ánh đèn màu vàng nhạt của cây đèn pin càng làm tôn lên bóng tối xung quanh. Tuy Tiểu Thực xung phong đi cuối cùng, nhưng mỗi lần tưởng tượng sau lưng là không gian âm u vô tận, từng cơn ớn lạnh lại lan dọc sống lưng cậu. Cậu muốn ngoái đầu nhìn thử một cái, nhưng lại nhớ đến những câu chuyện ma lúc nhỏ từng nghe, nói rằng trên vai của con người có ngọn đèn chiếu sáng nếu quay đầu sẽ tự mình thổi tắt ngọn đèn ấy.

Càng nghĩ toàn thân càng nổi da gà. Tiểu Thực tự nhủ để tiếp thêm can đảm cho chính mình: “Mình không sợ, mình không sợ, mình không sợ! Cho dù là núi đao biển lửa hay tà ma quỷ quái, có ông chủ với Phương Hồng Khanh ở đây, còn sợ cái gì?”

Nghĩ đến đó, những nốt gai ốc trên người cậu cũng lặn bớt. Bỗng nhiên, cậu nghe thấy tiếng “sàn sạt” rất nhỏ.

Sàn sạt... Sàn sạt...

Âm thanh ấy nghe như tiếng cát chảy trên mặt đất vậy. Tiểu Thực không kìm nổi, thoáng run rẩy, nhỏ giọng hỏi: “Hai người... có nghe thấy gì không?”

Tần Thu và Phương Hồng Khanh cùng dừng bước. Tiếng bước chân vừa dừng lại, bầu không khí tĩnh mịch lập tức bao trùm. Ba người vênh tai lắng nghe, tiếng “sàn sạt” kia như xa như gần, dần trở nên to hơn.

Tần Thu sải bước về phía trước, đứng chắn trước mặt Tiểu Thực và Phương Hồng Khanh. Y hươ hươ cây đèn pin trong tay, rọi về phía sau. Một

cảnh tượng hiện lên khiến Tiểu Thục nổi da gà.

Trên mặt đất phủ kín ốc sên. Phải có đến hàng vạn con!

Tiểu Thục chưa từng thấy hình ảnh nào gớm ghiếc đến thế. Cho dù đụng phải một con cạp hung dữ cũng còn dễ chịu hơn là nhìn thấy đoàn quân ốc sên này. Ở chỗ ánh đèn chiếu vào, chỉ thấy ốc sên bu đầy mặt đất. Chúng di chuyển cực kì thông thả, để lại những vết dính nhớp kéo dài trên đường đi.

Trong tình huống này, ngay cả người không sợ trời không sợ đất như Tần Thu cũng thoáng thay đổi sắc mặt. Đây không phải là nỗi sợ hãi thật sự mà là một dạng phản ứng sinh lí khiến người ta buồn nôn. Cả ba xoay người gần như cùng một lúc, cắm đầu chạy.

Bị ốc sên đuổi theo! Chuyện này mà nói ra, e rằng sẽ khiến người ta cười chết mất! Nhưng hiện giờ nhóm người Tiểu Thục quả thật đang trải qua tình cảnh như thế. Ba người cùng nhau chạy trốn chết. Tiểu Thục ngoái nhìn lại. Trời ơi! Đâu chỉ hàng vạn con! Phải là cả một biển ốc sên mới đúng!

Tiếng chân chạy vang vọng trong hang động. Phương Hồng Khanh vừa chạy vừa phân tích: “Đàn ốc sên ấy chắc đang ngủ đông, bị ánh đèn pin chiếu rọi nên mới thức dậy.”

Nghe xong câu này, trái tim Tiểu Thục bất giác đập thành thịch. Động vật ngủ đông không chỉ có mỗi ốc sên...

Như để chứng minh cho suy nghĩ của cậu, một âm thanh kì dị giống như tiếng vỗ cánh bỗng vang lên bên tai. Tần Thu rọi đèn chéch lên phía trên để xem thử. Thật khủng khiếp! Cả một bầy dơi vòng vòng trên trần hang.

Một con dơi lập tức bay về phía Tần Thu, đáp xuống, cắn vào cánh tay y. Tần Thu vừa chạy vừa đập nó, lẩm bẩm chửi thề: “Quái quỷ! Hút máu à?”

Nghe thấy thế, Tiểu Thục lập tức hoảng loạn. Trên đời này có nhiều loại dơi, sao họ lại đụng phải loại dơi giết người này chứ?

Ba người vẫn chạy như điên dại. Tiểu Thục không ngừng vung vẩy hai cánh tay, đánh bật lũ dơi đang xông thẳng về phía họ. Bỗng nhiên, trước mặt xuất hiện một tia sáng. Tiểu Thục hô to một tiếng “Được cứu rồi!” , không chút nghĩ ngợi chạy thẳng về phía đó.

Đột nhiên ánh sáng phía trước lóe lên. Tiểu Thục vừa chạy khỏi hang động tăm tối, hai mắt chưa kịp thích ứng, cảm thấy đau nhức vô cùng. Cậu

nhắm mắt lại, chợt cảm thấy có người ấn chặt vai mình.

“Tiểu gia!”

Một giọng nói quen thuộc vang lên bên tai, tiếng cười đầy ác ý khiến Tiểu Thực rùng mình.

Ông chủ Triệu!

“Tiểu gia!”

Tiểu Thực mở mắt, liền nhìn thấy một hàm răng vàng khè. Ông chủ Triệu nhếch mép cười giả tạo, hai con mắt chẳng chịt tia máu. Tiểu Thực chửi thầm trong bụng: Chết tiệt! Đúng là tự chui đầu vào rọ!

Ba người chạy vòng vèo một hồi, nào ngờ lại trở về đúng cái động phía dưới hòm công đức. Điều này ngay đến nằm mơ Tiểu Thực cũng không nghĩ đến. Nhưng đến bây giờ, rốt cuộc cậu cũng hiểu được tại sao đám người của ông chủ Triệu lại có thể kiên nhẫn đến mức đào cả một cái hầm dưới miếu Bắc Nhạc. Chẳng qua là bọn chúng lợi dụng hang ngầm sẵn có, mở rộng thêm, đào đường hầm thông với phía dưới điện Đức Ninh.

Thuộc hạ của ông chủ Triệu cầm đèn pha chiếu sáng khu vực cửa động, ánh sáng chói lòa làm cho Phương Hồng Khanh và Tần Thu khó thích ứng, theo bản năng đưa tay lên che mắt. Đàn dơi hút máu cùng đội quân ốc sên đang tiến về phía trước cũng lập tức nháo nhác di chuyển về hướng ngược lại.

Bả vai bị Kim đại ca lực lưỡng ghì chặt, thái dương bị họng súng của ông chủ Triệu chĩa vào, Tiểu Thực không dám nhúc nhích, trơ mắt nhìn lão ta cướp lại thiết bị kích hoạt bom. Tần Thu lạnh lùng nhìn lướt qua tình hình, bĩu môi khạc nhổ một phát. Sắc mặt Phương Hồng Khanh trở nên trắng bệch. Lúc này đây, cả ba người lại bị ông chủ Triệu khống chế.

Ông chủ Triệu khẽ nhếch khóe môi, lộ ra nụ cười giảo hoạt. “Tiểu gia, cái này gọi là ‘Thiên đường có lối cậu không đi, địa ngục không cửa lại xông vào’. Bảo mấy người bạn bé nhỏ của cậu ngoan ngoãn một chút, chúng ta làm ăn xong rồi giải tán. Nếu còn dám gây chuyện với ông đây...” Nụ cười của ông chủ Triệu tắt ngấm, hai mắt chẳng chịt nếp nhăn, lộ vẻ tàn bạo. “Thì đừng trách ông đây không khách khí! Mà không muốn thấy bọn chúng bị biến thành ‘người lợn’, đúng không?”

Ông chủ Triệu cọ cọ con dao gam vào mũi Tiểu Thục. Lưỡi dao sáng loáng di chuyển ngay dưới mí mắt khiến Tiểu Thục không dám thở mạnh, sợ lão ta sẽ cắt mất mũi của mình. Mồ hôi tuôn ứt đầm áo, Tiểu Thục cảm thấy lạnh đến tận xương tủy.

Trán Phương Hồng Khanh cũng lấm tẩm mồ hôi, mặt cắt không còn giọt máu. Hắn nhìn thẳng vào ông chủ Triệu, trầm giọng nói: “Tôi biết rồi!”

“Vậy thì tốt! Tiểu gia, cậu vất vả rồi!” Ông chủ Triệu nhe răng cười, liếc mắt nhìn thuộc hạ. Một gã trộm mộ lập tức tiến lên, túm chặt lấy cánh tay Phương Hồng Khanh. Tàn Thu thấy thế, tiến lên một bước, vừa định ngăn cản thì đã bị tên còn lại đứng phía sau hung hăng phang một gậy thật mạnh vào sống lưng. Cho dù là người sắt cũng không chịu nổi một đòn như thế! Tàn Thu choáng váng ngã sấp xuống đất.

Tiểu Thục vốn dĩ sợ mất mật, vừa thấy Tàn Thu bị đánh, máu nóng lập tức xông lên não. Cậu bắt chập tất cả, há miệng cắn phập vào tay lão già họ Triệu.

Ông chủ Triệu rú lên một tiếng, như lợn bị chọc tiết, cánh tay còn lại vung con dao lên, chém một nhát vào mặt Tiểu Thục. Máu tứa ra từ trên gương mặt trắng trẻo của cậu thiếu niên, nhỏ xuống thấm đầm ướt áo cậu. Đầu óc Tiểu Thục nóng ran. Cậu chẳng màng đến đau đớn, chỉ muốn liều mạng với lão già thối tha này. Đúng lúc ấy, cậu nghe thấy giọng nói tức giận của Phương Hồng Khanh vang lên bên tai.

“Tiểu Thục!” Phương Hồng Khanh bình tĩnh gọi tên cậu. “Dừng lại!”

Tiểu Thục thở hắt hắt, từ từ nhả miệng ra. Tàn Thu vừa rồi bị đánh mạnh như vậy nhưng vẫn cố chống tay đứng dậy. Phương Hồng Khanh nhìn về phía bạn mình, khẽ lắc đầu. Trong khoảnh khắc ánh mắt họ giao nhau, Tàn Thu sa sầm nét mặt, cuối cùng không phản kháng nữa, nghiêng đầu nhỏ ngậm máu trong miệng.

Phương Hồng Khanh giơ hai tay lên, ý nói mình sẽ không chống đối nữa. “Ông chủ Triệu, tôi sẽ hợp tác với ông. Nhưng ông cũng nên hiểu, ba người chúng tôi sống cùng sống, chết cùng chết, nếu một trong ba gặp bất trắc gì, cùng lắm thì liều cái mạng quèn này thôi. Dĩ nhiên...”

Phương Hồng Khanh liền đổi giọng, nở một nụ cười lạnh lùng mà trước

nay Tiểu Thực chưa từng nhìn thấy: “Nếu ba người chúng tôi phải chết, nhất định sẽ kéo theo vài kẻ chết chung.”

Ánh mắt hần lạnh lùng quét qua đám người đang có mặt. Tần Thu cũng dồn sức đứng dậy, tiến đến sát bên bạn mình. Tiểu Thực bỗng cảm thấy nhiệt huyết dâng trào, vỗ tay cười nói: “Hong Khanh nói đúng lắm! Dù sao cái mạng này của tôi cũng là do hai anh cứu về, có chết tôi cũng không một lời oán trách. Nhưng nếu phải chết, chắc chắn sẽ kéo vài kẻ chết theo, không thể để cho đám khốn kiếp này yên ổn! Siêu nhân Bom mìn, anh thấy có đúng không?”

Câu cuối cùng cậu nói với Tần Thu. Tần Thu từ trước đến nay luôn trưng ra vẻ mặt lạnh lùng, không chút cảm xúc, lúc này bỗng nhiên nhếch môi cười nhạt. Trong lòng Tiểu Thực cảm thấy kích động. Cậu thích nụ cười nồng hậu như gió xuân của Phương Hồng Khanh, cũng thích nụ cười lạnh lùng khi giáp mặt kẻ thù của Phương Hồng Khanh. Cậu thích vẻ mặt nghiêm túc thường ngày của Tần Thu, cũng như thích vẻ ung dung bình tĩnh, thấy chết không sợ của Tần Thu. Gặp được hai gã dở người này là may mắn của Tiểu Thực, cho dù có mất mạng cũng xứng đáng!

Biểu hiện của ba người khiến khóe môi ông chủ Triệu giật giật. Lão muốn tát chết Tiểu Thực ngay lập tức nhưng lại sợ chọc giận ba người bọn họ, khiến bọn họ liều chết thì nguy. Lão im lặng một lát, cuối cùng buông Tiểu Thực ra. Tiểu Thực liền chạy đến bên Phương Hồng Khanh và Tần Thu. Phương Hồng Khanh đưa tay lau vết máu trên mặt cậu, chẳng may đụng phải vết thương khiến cậu đau đến nhú mắt lại. Nhưng ngoài mặt cậu nhóc lém lỉnh vẫn lớn tiếng nói: “Đừng lo, chẳng đau chút nào!”

Ông chủ Triệu ngoắc ngón tay ra hiệu với Phương Hồng Khanh. Phương Hồng Khanh mặt không đổi sắc bước đến. Ông chủ Triệu héch cằm về phía cánh tay trái của hắn. Phương Hồng Khanh hiểu ý, không nói nhiều, giơ cánh tay lên cho lão tùy ý xử lý. Ông chủ Triệu dùng con dao găm sắc bén cắt một nhát vào cánh tay Phương Hồng Khanh, máu lập tức chảy xuống. Tiểu Thực kinh hãi kêu “Á” một tiếng. Tần Thu vừa mới nhấc chân, Phương Hồng Khanh lập tức lên tiếng ngăn lại: “Không sao đâu, để xem lão già còn giở trò gì nữa.”

Ông chủ Triệu rạch một đường khoảng tám phân trên cánh tay trái của

Phương Hồng Khanh. Kim đại ca lấy một vật gì đó màu đen đặt vào lòng bàn tay ông chủ Triệu. Ông chủ Triệu nhét mạnh vật đó vào giữa vết thương của Phương Hồng Khanh. Phương Hồng Khanh cắn chặt răng, chẳng thèm rên một tiếng, ngược lại còn cười rộ lên.

“Ôi chao, tặng hẳn cho tôi hệ thống định vị toàn cầu GPS, cái mạng của Hồng Khanh tôi đây có giá trị quá nhỉ!”

Ông chủ Triệu cười ha hả. “Tiểu gia quả nhiên biết xem hàng. Nếu cậu đã biết món đồ chơi này là gì, vậy thì hãy tự giác một chút, như thế tất cả mọi người đều vui vẻ. Nếu cậu muốn chạy, cho dù có chạy xuống mồ, ông đây cũng có cách đào cậu lên cho bằng được!”

Chờ ông chủ Triệu buông tay Phương Hồng Khanh ra, Tần Thu lập tức chạy tới, lấy băng gạc trong ba lô băng vết thương lại. Đối mặt với hành động này của lão già họ Triệu, Phương Hồng Khanh không tức giận, ngược lại còn mỉm cười.

“Ông chủ Triệu, ông đã đưa ra điều kiện của mình, giờ đến lượt tôi. Một, bức tranh tường ở điện Đức Ninh này, ông không được đụng đến; hai, hãy đem đặt chiếc gối sứ trẻ em này dưới bàn thờ Phật bên trong thần điện.”

“Hừ! Nhãi ranh như mày mà cũng dám ra điều kiện với ông hả?” Ánh mắt ông chủ Triệu lóe lên một tia hung ác. “Chúng mày đang là con tin, dựa vào cái gì mà dám ra điều kiện với ta?”

Phương Hồng Khanh cười nhạt, “Dựa vào ba cái mạng này của chúng tôi. Ông có thể không đồng ý, có điều người chết sẽ không thể dẫn đường, cũng chẳng thể giải bí mật cho ông. Ôi chao, tôi quên mất, nếu mấy quả bom này nổ bùm một phát, tất cả chúng ta cùng bị chôn vùi dưới đất, ông sẽ không cần phải đi đào cái Càn Lãng gì đó nữa đâu nhỉ?”

Thấy ông chủ Triệu không trả lời, Phương Hồng Khanh cười to, nói: “Tôi cứ tưởng ông là người thông minh, không ngờ còn ngu hơn heo! Muốn đi đào mộ của Võ Tắc Thiên mà còn quan tâm đến một bức tranh tường bị gỡ thành mấy khúc ư? Hơn nữa, một khi *Thiên cung đồ* bị trộm, chẳng lẽ công an không lập tức ra tay hành động, tuần tra gắt gao sao? Đến lúc đó, đừng nói là đi Lư Sơn tìm manh mối của viên bảo châu, ngay cả việc rời khỏi huyện Khúc Dương cũng chẳng phải là chuyện dễ dàng!”

Ông chủ Triệu trầm ngâm một lát, cuối cùng nói một chữ: “Được!”

May mà lúc nãy mấy người Phương Hồng Khanh chạy trốn nên đám trộm mộ mới dừng tay lại, bức tranh tường chưa bị phá hoại nghiêm trọng, chỉ có bốn, năm mảng ở góc tường bị gỡ xuống. Còn về cái gôi sứ trẻ em, ông chủ Triệu cũng biết nó có điều quái dị nên không dám chạm đến nữa, liền sai một tên trộm mộ áp giải Tiểu Thực leo lên phía trên điện thờ, cất nó đi cùng với mấy mảng tranh bị tháo gỡ. Tiểu Thực cẩn thận đặt cái gôi bên cạnh chân tượng Phật bằng vàng, để phần đầu của nó đối diện với bức tranh Khúc Dương Quý trên tường, còn kính cẩn dùng tấm vải lụa phủ lên trên.

Tượng Phật cực kì lớn, đôi mắt trầm tư, nét mặt từ bi nhìn xuống động tác của cậu thiếu niên dưới chân mình. Tiểu Thực ngược mắt nhìn Phật Tổ rồi nhìn Khúc Dương Quý có vẻ mặt đầy chính nghĩa ở bức tranh trên tường, trong lòng bất giác suy nghĩ: Tần Thu với Phương Hồng Khanh đều nói, ông trời có mắt, thiện ác có báo ứng. Họ đều là người tốt, người tốt sẽ không gặp chuyện xấu, đúng không?

Giữa điện thờ tĩnh lặng, tất nhiên sẽ không có câu trả lời. Tiểu Thực lưu luyến nhìn chiếc gôi sứ lần nữa, cuối cùng vẫn phải bước vào trong động. Điện Đức Ninh lại trở nên tĩnh mịch, chỉ có tượng Phật to lớn cụp mắt nhìn xuống, giống như đang cười xem chúng sinh.

Lư Sơn thuộc địa phận thành phố Cửu Giang của tỉnh Giang Tây, có bề dày lịch sử lâu năm, được ghi chép rất nhiều trong sách cổ. Từ xưa đến nay, vô số văn nhân mặc khách đến đây đã lưu lại những áng văn chương được người người ca tụng, ví dụ như câu thơ “Ba nghìn trượng nước tuôn rền/ Ngõ dòng thiên thủy vượt xuyên Ngân Hà” [30*] của Lý Bạch, hoặc câu thơ “Chẳng rõ Lư Sơn khuôn dạng thật/ Bởi thân còn vương giữa non bông” [31*] của Tô Thức. Qua từng vần thơ khúc hát, Lư Sơn được ca tụng là một nơi tươi đẹp tuyệt trần, phong cảnh vừa bao la hùng vĩ vừa nguy nan hiểm trở.

Trích trong bài thơ Vọng Lư Sơn bộc bố (Xa ngắm thác núi Lư) của Lý Bạch. Bản dịch của Hoa Sơn.

Trích trong bài thơ Đề Tây Lâm bích (Đề trên tường chùa Tây Lâm) của Tô Thức. Bản dịch của Hieusol.

Thật ra, Tiểu Thực đã muốn đến Lư Sơn du lịch từ lâu, nhưng có năm mơ cậu cũng không tưởng tượng nổi mình sẽ đến nơi đây trong tình cảnh như thế này: bị một đám trộm mộ khổng chế, trên người Tần Thu bị cài bom, trong da thịt Phương Hồng Khanh bị gắn định vị GPS. Đương nhiên, giữa thanh thiên bạch nhật, ông chủ Triệu cũng không dám làm quá, chỉ chia thuộc hạ người đi trước kẻ đi sau, vây ba người ở chính giữa. Tiểu Thực hiểu rõ, trong đám trộm cướp này, tên nào cũng thủ sẵn súng, nếu có chuyện gì xảy ra, chúng chắc chắn sẽ không tha cho ba người họ. Nhưng nói đi cũng phải nói lại, trước mặt biết bao người đi đường, chẳng lẽ lão già họ Triệu dám nổ súng thật?

Tiểu Thực đắn đo suy nghĩ, lòng nóng như lửa đốt, lo lắng vạn phần, giận một nỗi ánh mắt không thể phóng ra luồng điện có thể giết chết người như trong phim khoa học viễn tưởng để tiêu diệt sạch đám trộm cướp khôn kiếp kia đi.

Phương Hồng Khanh đi bên cạnh, thấy gương mặt Tiểu Thục lộ vẻ phẫn uất, sao có thể không biết cậu đang nghĩ gì? Hấn nhẹ nhàng vỗ vai cậu nhóc, đồng thời nhỏ tiếng an ủi: “Yên tâm, ông trời không tuyệt đường con người đâu!” Nói xong, hấn cười rộ lên. “Hiếm có dịp được đến một nơi phong cảnh đẹp như tranh vẽ thế này, sao không tận hưởng hết mình chứ? Tức giận, lo lắng vì đám người kia, chi bằng thưởng thức khung cảnh nước non tươi đẹp này, cảm nhận sự diệu kỳ của những tuyệt tác trong trời đất.”

Nhìn gương mặt tươi cười của Phương Hồng Khanh, tâm trạng Tiểu Thục thoải mái hơn nhiều. Cậu cũng đưa mắt ngắm nhìn bốn phía. Tuy nhiên giờ không phải mùa du lịch nhưng khách đến tham quan Lư Sơn vẫn rất đông. Lúc này, có một đoàn người đang bước đi trên con đường nhỏ trong trấn Cổ Lĩnh. Thị trấn nhỏ này hình thành theo địa hình độc đáo của Lư Sơn. Nằm ở độ cao 1.116 mét so với mực nước biển nhưng điều kiện sinh hoạt ở đây rất đầy đủ, từ việc ăn ở, đi lại, quần áo, đồ đạc cho đến bệnh viện, trường học, thậm chí ngay cả Internet cũng có. Trên đường đi, Tiểu Thục nhìn thấy vài viên cảnh sát đang đi tuần. Cậu thật sự rất muốn xông lên mà hét to “Cứu mạng” nhưng đành phải kiềm chế, nuốt lại ý nghĩ đó vào trong bụng.

Từ trấn Cổ Lĩnh đi thẳng lên là đến các cảnh đẹp chủ yếu của Lư Sơn, bao gồm Tú Phong, Ngũ Lão Phong, thác Mã Vĩ, suối Tam Diệp, động Tiên Nhân, vân vân... Tiểu Thục đã từng nghe qua cái tên “suối Tam Diệp”, mới hiểu được vì sao Phương Hồng Khanh vừa nhìn hình con rồng vàng trên bức tranh tường đã đoán được địa điểm Lư Sơn này.

Ông chủ Triệu thuê một chiếc xe bus nhỏ chở mình cùng tám tên thuộc hạ và ba người bộ Tiểu Thục lên núi. Đường lên núi không thể chỉ dùng hai từ “khúc khuỷu” để hình dung. Tiểu Thục không nhớ chính xác họ đã chạy bao nhiêu khúc cua hình chữ S, chỉ cảm thấy cơ thể mình không ngừng lắc lư, hết nghiêng qua trái lại nghiêng qua phải, hơn nữa đường sá còn mấp mô, bất cứ lúc nào chiếc xe bus cũng có thể đâm sầm và những chiếc xe khác. Do ngồi ngay bên cạnh cửa sổ nên Tiểu Thục thấy rõ chiếc xe bus đang đi sát mép vực, mỗi lần nó bất ngờ cua gấp, đuôi xe giống như sắp rơi thẳng xuống vực sâu thăm thẳm, khiến Tiểu Thục sợ đến mức cả người cứng đờ, tim như nhảy lên tận cổ họng, không sao bình tĩnh nổi.

Khó khăn lắm mới đến được bão đỗ xe ở suối Tam Diệp, Tiểu Thục bước

xuống xe, mặt trắng bệch, đến khi thật sự đặt chân xuống mặt đất rồi, cậu mới dám thở phào nhẹ nhõm, dần dần bình tĩnh lại. Cậu đảo mắt nhìn một vòng, chỉ thấy đỉnh núi xanh biếc cao ngất phía xa, giống như mũi kiếm nhọn xuyên thẳng qua mây mù, như muốn xẻ đôi bầu trời. Núi non phương Bắc vào mùa đông sẽ bị băng tuyết phủ kín ngàn dặm, nhưng ở nơi này, cho dù thời tiết lạnh giá thì cây cối vẫn xanh um tươi tốt, tạo nên bức tranh sơn thủy hữu tình.

Đoạn đường tiếp theo không cho xe cộ qua lại, chỉ có thể đi bộ. Ông chủ Triệu vẫn chia thuộc hạ kẻ trước người sau, vây ba người Tiểu Thực vào giữa. Tâm trạng bức bối, phẫn uất của Tiểu Thực tuy không bộc lộ ra nhưng người khác vẫn cảm nhận được. Phương Hồng Khanh vỗ nhẹ vai trấn an cậu, đồng thời còn nháy mắt với cậu. Đôi mắt Tiểu Thực chợt sáng lên. Lẽ nào Hồng Khanh đã có kế hoạch riêng?

Cậu nhóc này đúng là không giấu nổi chuyện gì. Thấy sắc mặt Tiểu Thực bỗng nhiên tươi tỉnh, Tần Thu liền vỗ một phát vào đầu cậu, lạnh lùng trừng mắt với cậu. Bây giờ Tiểu Thực mới ý thức được rằng biểu hiện của mình đang quá rõ ràng. Cậu vội vàng cúi đầu xuống tiếp tục trung ra bộ mặt nhăn nhó tựa như sống không bằng chết.

Con đường lên núi nhỏ hẹp, chỉ có thể đi hàng hai. Bậc đá vừa ngắn vừa nhỏ, còn không bằng một bàn chân. Tiểu Thực cẩn thận bám chặt thanh lan can bên cạnh, rón rén bước lên những bậc đá rong rêu trơn trượt. Tuy con đường chỉ dài độ vài trăm mét nhưng lại tốn quá nhiều công sức. Lúc Tiểu Thực đang nhìn chằm chằm xuống đất để bước từng bước thì đột nhiên bị ai đó đạp cho một phát, nhất thời trượt chân, suýt chút nữa ngã sấp xuống. Tiểu Thực vừa chửi thề “thằng khốn kiếp nào” vừa quay đầu nhìn thì bắt gặp ánh mắt lạnh lùng của Tần Thu.

Tần Thu đá mình? Tiểu Thực nhất thời mơ hồ. Trong lúc cậu còn đang ngây người, Tần Thu lại giơ chân đá vào khoeo chân cậu phát nữa. Cú đá lần này cực kì chuẩn xác, Tiểu Thực lập tức khuỵu xuống, đầu gối đập vào phiến đá, đau đến chảy nước mắt.

Thấy vậy, Phương Hồng Khanh lập tức nói lớn: “Cậu bé không chịu nổi đường núi, chúng ta phải ngồi cáp treo.”

Ông chủ Triệu đi ở phía trước quay đầu lại, từ trên cao quan sát bọn họ. “Tiểu gia, đừng giở trò nữa!”

Mặc dù không biết Phương Hồng Khanh và Tần Thu đang có kế hoạch gì, nhưng Tiểu Thục có thể xác định được một điều: Cứ nghe theo lời Phương Hồng Khanh là cấm có sai! Cậu xoa xoa cái đầu gối bị đau, kêu ầm lên: “Giở trò cái gì chứ? Từ bé đến lớn tôi chưa từng phải leo đường núi lâu như vậy, làm sao mà đi nổi?”

Vừa giả bộ la to, Tiểu Thục vừa lén nhìn nét mặt của Phương Hồng Khanh và Tần Thu. Bắt được một tia cười lóe lên trong mắt Phương Hồng Khanh, Tiểu Thục càng chắc chắn về suy nghĩ trong lòng mình, liền ngồi phệt xuống đất ăn vạ.

Khóe miệng ông chủ Triệu giật giật, khuôn mặt sa sầm nhìn Tiểu Thục. Thấy vẻ hung hãn và sát khí trong mắt lão, Tiểu Thục nghĩ bụng lão già này hẳn đang muốn băm vằm cậu thành trăm mảnh, nhưng cậu chẳng hề sợ hãi. Ngược lại, cậu còn quay đầu nhìn về phía Phương Hồng Khanh. “Hồng Khanh, tôi muốn ngồi cáp treo!”

Phương Hồng Khanh nhìn về phía lão già họ Triệu, nhún vai vẻ bất đắc dĩ. “Dù sao cậu ấy vẫn là cậu nhóc, tí chuyện cỏn con này, ông chủ Triệu sẽ không từ chối chứ?”

Biết rõ bọn họ có âm mưu, ông chủ Triệu nheo mắt lại, giơ thiết bị kích hoạt bom trong tay ra. “Tiểu gia, đừng trách ta không khách sáo! Nếu các ngươi còn giở trò, ta sẽ...”

“Sẽ thế nào? Làm anh ấy nổ tung?” Phương Hồng Khanh cười nhạt, khoác cánh tay bạn mình. “Ông đừng khách sáo, cứ tự nhiên ra tay đi!”

Nhìn bộ dạng bày trò của Phương Hồng Khanh, Tiểu Thục không kìm nổi, bật cười một tiếng. Thấy Phương Hồng Khanh khoác chặt tay Tần Thu giống như anh em sinh đôi, Tiểu Thục dám chắc lúc này sắc mặt lão già họ Triệu hẳn thú vị lắm. Cậu ngoảnh đầu lại, quả nhiên thấy gương mặt ông chủ Triệu đã trở nên tím tái.

Một lúc lâu sau, lão cáo già đã sống quá nửa đời người mới mở miệng: “Bọn mày muốn bày trò cũng chẳng được! Nói cho bọn mày biết, ở chỗ này, bọn mày có mọc cánh cũng không chạy thoát được đâu!”

Mặc dù khẩu khí ngang ngược nhưng rõ ràng lão ta đã thỏa hiệp. Tiểu Thực thầm reo “Oh yeah” [32*] rồi đứng lên tiếp tục đi. Đi thêm khoảng mười phút đường núi nữa, quả nhiên có một trạm cáp treo. Người ta đang xếp hàng dài trước trạm. Phương Hồng Khanh vẫn khoác chặt tay Tần Thu, thong thả bước tới xếp hàng, Tiểu Thực đương nhiên cũng đi chung với họ.

Tiếng Anh. Từ cảm thán dùng để thể hiện sự vui mừng.

Các cabin của hệ thống cáp treo đều đóng kín, mỗi cabin chỉ có thể chở được bốn người ngồi trên hai hàng ghế đối diện nhau. Phương Hồng Khanh đặc biệt mời lão già họ Triệu: “Ông chủ Triệu, hay là ông ngồi chung cabin với chúng tôi?”

Lời này dĩ nhiên là nói giỡn, chỉ có đồ ngốc mới một mình ngồi chung với toàn kẻ thù. Ông chủ Triệu chia đám thuộc hạ ra ngồi ở ba cabin khác nhau, cả phía trước và phía sau cabin của nhóm Phương Hồng Khanh. Chắc chắn họ không thể nhảy từ trên không trung xuống để chạy trốn, nhưng lần này, ba người có đủ thời gian để bàn bạc với nhau.

“Hồng Khanh, anh có kế hoạch rồi ư?” Vừa vào cabin, Tiểu Thực đã nôn nóng hỏi.

Phương Hồng Khanh thu lại nụ cười, căn dặn: “Tiểu Thực, lát nữa cáp treo đến trạm, sẽ có nhân viên phụ trách dìu hành khách xuống khỏi cabin an toàn. Khi đó, cậu hãy nắm chặt tay đối phương, nói rằng mình bị lạc cha mẹ, không quen ai ở đây cả. Chỗ này rất đông du khách, hơn nữa còn có bảo vệ, chắc chắn lão Triệu không dám ra tay cướp người.”

Tiểu Thực ngẩn ra, hai giây sau mới phản ứng lại. “Ý anh là anh muốn để một mình tôi chạy thoát? Thì ra kế hoạch hai người tính toán cả nửa ngày trời chính là muốn giúp tôi chạy trốn?”

Nãy giờ Tần Thu chẳng buồn hé môi, lúc này đột nhiên lạnh lùng lên tiếng: “Chuyện này không liên quan đến cậu.”

“Thế nào gọi là “không liên quan” ?” Tiểu Thực lớn tiếng phản bác. “Tôi biết các anh tốt với tôi, nhưng chuyện này tôi không là được! Lúc đầu, khi chúng ta phát hiện ra cái gôi sứ trẻ em, chính tôi cũng tán thành việc đến miếu Bắc Nhạc. Việc các anh đụng độ lão Triệu, tôi cũng có một phần trách nhiệm! Tôi ...”

Nói đến đây, Tiểu Thực có chút ghen ngào. “Tôi biết mình không giúp được gì, nhưng tôi đảm bảo tuyệt đối sẽ không làm liên lụy đến các anh. Hiện tại, trên người ông chủ bị cột bom, tay Hồng Khanh lại bị thương, trong khi tôi chẳng làm sao hết, tốt xấu gì tôi cũng còn sức chiến đấu.”

“Tiểu Thực!” Phương Hồng Khanh nhấn mạnh từng câu từng chữ, khuyên bảo cậu. “Chuyện này là do chúng tôi kéo cậu vào. Cậu còn nhỏ, chuyện phiền phức này cậu không nên dính dáng...”

Tiểu Thực ngắt ngang lời Phương Hồng Khanh “Xác ướp người con gái đời Tần chẳng có liên quan gì đến anh, không phải anh vẫn ra tay giúp cô ấy sao? Cậu bé bị mắc bệnh lạ nọ cũng chẳng phải người thân quen của Tần Thu, vậy mà Tần Thu vẫn đứng ra cứu nó đấy thôi! Lúc ở miếu Bắc Nhạc, hai người rõ ràng có thể chạy trốn, tại sao không chịu chạy mà ở lại giúp tôi? Bây giờ, đến lúc các anh gặp chuyện, các anh lại nói không liên quan gì đến tôi ư?”

Phương Hồng Khanh nở nụ cười cay đắng, đang định nói tiếp thì bị Tần Thu lạnh lùng ngắt lời: “Đừng gây gỗ, lãng phí thời gian! Đi hay không tùy cậu. Nói phương án thứ hai đi!”

Câu sau là y nói với Phương Hồng Khanh. Phương Hồng Khanh nhìn bạn mình, tỏ ý “Người hiểu tôi chính là Tần Thu” rồi mỉm cười. “Lát nữa xuống cáp treo, đi xuống núi sẽ có một đoạn dốc cực kì chênh vênh, chỉ đủ cho một người đi qua, là nơi dễ dàng phòng thủ, khó bị tấn công.”

“Xuống núi?” Tiểu Thực ngần ngại. “Không phải chúng ta đang lên núi sao?”

“Suối Tam Điệp nằm ngay giữa khe núi cho nên sẽ có một đoạn đi xuống. Muốn đi bộ xuống phải mất gần một tiếng đồng hồ.” Phương Hồng Khanh giải thích.

Tần Thu hơi nhíu mày. “Vấn đề là, làm thế nào để chiếm được vị trí cao nhất. Nếu phía trước, phía sau đều bị bao vây thì rất khó động tay động chân.”

Phương Hồng Khanh nói: “Tôi cũng đã nghĩ đến chuyện này. Lúc học đại học, tôi từng đến Lư Sơn, biết được đoạn đường núi chỗ này là hiểm trở nhất. Lão Triệu cũng ngoài sáu mươi rồi, tuyệt đối không thể tự đi, chỉ có thể

nhờ phu kiệu trên núi khiêng xuống. Người khuân vác nhanh tay lẹ chân, chúng ta giả bộ mệt mỏi, để cho bọn họ đi trước...”

“Hiểu rồi!” Tần Thu đáp ngắn gọn hai chữ, không nói gì thêm.

Phương án tác chiến sơ bộ đã bàn bạc xong, Tiểu Thục tranh thủ liếc nhìn phong cảnh bên ngoài cabin. Qua lớp kính, chỉ thấy đáy vực thăm thẳm bên dưới, chắc phải sâu đến hàng trăm mét, khiến người ta hoa mắt chóng mặt. Nếu rơi từ chỗ này xuống, chắc chắn thịt nát xương tan.

Tiểu Thục đang mãi nghĩ ngợi, chợt thấy phía trên khu rừng xanh tươi dưới núi kia lóe lên một cái bóng màu trắng. Tiểu Thục mở to mắt nhìn kỹ, nhưng lại không thấy gì nữa. Chẳng bao lâu sau, cáp treo đã chạy đến trạm cuối.

Chuyện xảy ra tiếp theo quả nhiên đúng như những gì Phương Hồng Khanh dự đoán. Khi cabin cáp treo vào trạm, nhân viên phụ trách nhanh chóng mở cửa, đỡ hành khách xuống trạm an toàn. Trong quá trình này, cáp treo vẫn hoạt động. Sau khúc cua, sẽ có nhân viên phụ trách giúp đỡ những hành khách khác lên cabin để xuống núi. Tiếng trò chuyện huyên náo cùng tiếng máy móc rì rì khiến cho trạm dừng nhỏ xíu này trở nên vô cùng náo nhiệt.

Khi cabin của nhóm Tiểu Thục đến trạm, nhân viên phụ trách đỡ lấy tay người nhỏ tuổi nhất là Tiểu Thục. Vừa bước một chân ra khỏi cabin, Tiểu Thục thấy Phương Hồng Khanh lại liếc mắt nhìn cậu. Trong lòng Tiểu Thục cũng hiểu rõ, đây là thời cơ tốt nhất để chạy trốn. Chỉ cần cậu đứng lì ở chỗ đông người, giữ chặt tay người nhân viên giúp đỡ hành khách, lão già họ Triệu sẽ không thể làm gì cậu. Nhưng trong đầu cậu chỉ có một ý nghĩ, cậu tuyệt đối sẽ không rời đi.

Nhân viên giúp đỡ hành khách vừa buông tay Tiểu Thục, đám thuộc hạ của ông chủ Triệu lập tức vây lấy cậu. Tiểu Thục có thể nhìn ra vẻ nuối tiếc trên mặt Phương Hồng Khanh, còn Tần Thu lạnh lùng liếc cậu một cái. Tiểu Thục cười cười, học theo Phương Hồng Khanh, bám chặt lấy cánh tay còn lại của Tần Thu. Ba người, sống cũng được, chết cũng xong, muốn đi phải đi cùng nhau.

Hành trình tiếp tục. Cáp treo đưa du khách lên chỗ cao nhất trên đỉnh núi,

nhưng vì suối Tam Điệp nằm ở khe núi nên đúng như lời Phương Hồng Khanh, sau khi xuống cáp treo, họ còn phải đi bộ một đoạn dốc khá dài. Lúc đầu, Tiểu Thực nghĩ rất đơn giản: Đi xuống sườn núi thì đi, y hệt đi thang máy thôi, chả tốn chút sức nào. Nhưng khi nhìn thấy địa hình nơi đây, cậu lập tức trợn mắt há miệng, rốt cuộc cũng hiểu được ý của theo Phương Hồng Khanh.

Dốc núi này gần như dựng đứng. Người đứng ở chỗ cao, đừng nói là bước đi, chỉ cần đứng yên nhìn mấy bậc thang thôi cũng đủ hoa mắt chóng mặt. Bậc đá vừa cao vừa dốc, so với đoạn đường lên núi lúc trước còn nhỏ hẹp hơn, e rằng chỉ bằng nửa bàn chân thôi. Tiểu Thực ước đoán, đoạn dốc này chắc phải hơn bảy mươi độ.

Càng nguy hiểm hơn là nơi đây có hơi nước dày đặc. Phía trên những bậc đá, dòng nước suối tự nhiên xuôi theo vách núi, chảy xuống đỉnh những hòn đá gập ghềnh, bắn ra từng đợt nước, giống như những hạt châu ngọc bay đầy trời, lấp lánh rục rỡ. Nhưng đám bọt nước ấy cũng làm ướt vách đá, khiến cho những bậc thang nhỏ hẹp trở nên trơn trượt. Nhìn những phiến đá chỗ thì mấp mô, phủ đầy rêu xanh, chỗ thì đọng nước, Tiểu Thực bỗng lạnh run. Thế này thì đặt chân thế nào được?

Ngay cả Tần Thu cũng tỏ vẻ nghiêm trọng. Cũng phải thôi, chân Tần Thu to như vậy, bậc đá lại nhỏ đến thế, e rằng ngay cả nửa bàn chân cũng không vừa, Tần Thu phải làm thế nào mới đi xuống được đây? Nghĩ đến đó, Tiểu Thực vui vẻ trở lại. Đám tay chân của ông chủ Triệu cũng đều đô con, vạm vỡ, xem ra việc này cũng không dễ dàng với chúng. Càng khôi hài hơn là khi nhìn thấy mấy bậc đá này, sắc mặt lão già họ Triệu bỗng trở nên trắng bệch.

Mấy người phu kiệu khiêng cái kiệu bằng trúc, thấy có người cao tuổi liền chào mời, vừa mở miệng là đòi ba trăm. Ông chủ Triệu xem xét cái kiệu nhỏ một lát rồi liếc nhìn hai người phu kiệu, không hề hé răng một lời. Lão rón rén giẫm thử lên phiến đá, đi chậm chậm xuống dưới khoảng vài chục bước, bắp chân bắt đầu run lên. Lão đành quay đầu lại, ngoắc ngón tay với mấy gã phu kiệu. Hai gã phu kiệu hét to một tiếng, đợi ông chủ Triệu ngồi vững trên ghế rồi cùng lúc nhấc hai đầu kiệu lên, nâng lên vai một cách dễ dàng.

Hai gã phu kiệu một trước một sau, nhịp nhàng bước từng bước xuống

núi. Bước đi của họ vừa nhanh vừa nhẹ vừa ổn định chứ không bước cao bước thấp như người bình thường. Cơ thể của họ nghiêng về một bên, bàn chân giẫm ngang trên bậc đá. Tiểu Thục học theo cách bước đi của họ để men xuống, quả nhiên an toàn hơn nhiều so với việc để nửa bàn chân chênh vênh ra phía ngoài.

Tất cả diễn biến giống như Phương Hồng Khanh dự đoán, hai người phụ kiện bước đi cực nhanh, chẳng mấy chốc đã đi lên tới phía xa. Đám thuộc hạ của ông chủ Triệu nhìn chăm chăm xuống chân, di chuyển chậm chậm từng bước một. Tiểu Thục chú ý thấy Phương Hồng Khanh cũng bước thật chậm, vì thế cậu bèn phối hợp, giả bộ như không dám bước đi, cố tình tụt lại đằng sau. Tiểu Thục lén nhìn một cái, sau cậu còn bốn gã đồ con chặn đường. Nhưng lúc này, bọn chúng còn chẳng lo nổi cho thân mình, nhất là ở nơi địa thế hung hiểm như thế này, chỉ cần sơ sẩy trượt chân, kết cục chắc chắn là thịt nát xương tan.

Đoàn người tiếp tục đi xuống chừng hai mươi phút nữa, con đường vẫn dốc thẳng đứng, lại còn quanh co khúc khuỷu, ẩn vào bên trong sườn núi, không thấy đâu là điểm cuối. Tuy đang giữa mùa đông, lại bị nước trên vách núi bắn vào người nhưng Tiểu Thục vẫn ướt đầm mồ hôi, phải cởi áo khoác vắt lên vai. Tần Thu là khổ nhất, không thể cởi áo khoác, thậm chí vạch ra cũng không được. Nếu để du khách nhìn thấy trên người y cột bom thì không hay. Y chỉ có thể chịu đựng. Mồ hôi chảy xuống từ hai bên thái dương, đọng lại cảm rồi từng giọt, từng giọt rớt xuống cổ áo. Tiểu Thục vô cùng cảm thông, quay đầu lại, thở hồng hộc hỏi Phương Hồng Khanh: “Hồng Khanh, còn bao xa nữa?”

Nhận được câu trả lời “Mới được nửa đường” , Tiểu Thục liền hít mạnh một hơi, kêu lên “Ôi mẹ ơi!”. Đi xuống hết mấy nghìn bậc đá này, chân cậu chắc mềm nhũn. Đúng lúc cậu bám chặt thanh vịn bên cạnh, nghiêng người cẩn thận đặt xuống, sau lưng đột nhiên bị chọc một cái. Cậu lập tức hiểu ý, ngược mắt nhìn, thấy con đường phía trước cực kì nhỏ hẹp, chỉ đủ cho một người lọt qua, mà người nào cũng phải nghiêng người mới có thể lách quá được. Càng nguy hiểm hơn là, các bậc đá chỗ này vô cùng dốc, từng bậc từng bậc dường như vuông góc với nhau vậy.

Chính là nơi đây! Trong lòng Tiểu Thục vô cùng vui mừng. Đây là nơi

Phương Hồng Khanh nhắc đến trong kế hoạch, địa điểm tuyệt vời để phòng thủ khó tấn công. Chỉ cần trụ vững ở chỗ này, đập một phát, không tin đám khốn kiếp kia còn toàn mạng.

Tiểu Thực bước chậm lại, đưa mắt xem xét đoạn đường núi nhỏ hẹp mình sắp sửa đi tới. Cậu nhìn chăm chăm bóng dáng gã trộm mộ đi ngay phía trước, trong đầu hiện lên ý nghĩ lát nữa sẽ đập một phát thật mạnh vào mông hắn.

Càng lúc càng tiến đến gần, Tiểu Thực lén nhìn sắc mặt của Tần Thu và Phương Hồng Khanh, liền thấy trên mặt hai người lộ rõ vẻ nghiêm trọng. Trong lòng Tiểu Thực sinh nghi. Lẽ nào cậu phải ra tay trước? Cũng đúng, chẳng phải lúc trước cậu nói mình còn dồi dào sức chiến đấu đấy ư? Đến lúc phải thể hiện một chút rồi!

Nghĩ vậy, Tiểu Thực liền canh thời cơ chính xác. Gã trộm mộ phía trước đã bước xuống bậc đá khuất sau núi, Tiểu Thực nắm chặt lan can, len lén nhấc chân lên.

Đột nhiên, một bàn tay to lớn ấn chặt vai cậu, một giọng nói thì ào vang lên bên tai: “Tiểu Thực!” Cậu quay đầu lại nhìn, thấy người ấn vai mình chính là Tần Thu. Y đang khẽ lắc đầu ra hiệu.

Tiểu Thực cảm thấy hoang mang. Chẳng phải lúc nãy đã nói rõ rồi sao? Chỉ cần cậu đập một phát, chắc chắn đối phương sẽ lăn xuống núi, biết đâu còn đụng trúng cả kiệu của lão già họ Triệu ở phía trước, bọn họ sẽ hết như quả cầu tuyết lăn hết xuống vách núi... Khoan đã! Quả cầu tuyết?

Tiểu Thực lập tức hiểu ra. Đúng vậy, chỗ này quả thật là nơi tuyệt vời để bọn họ chạy trốn. Chỉ cần nhân lúc đám người ông chủ Triệu không đề phòng, họ đập bọn chúng xuống sườn núi là có thể tiêu diệt được cả lũ! Cho dù còn những tên phía sau, nhưng với thân thủ của Tần Thu, cộng thêm lợi thế địa hình, chỉ cần tấn công mạnh vào chân đối phương là có thể làm cho bọn chúng ngã lăn lông lốc. Nhưng mà... một khi xung đột xảy ra, có người ngã xuống, chắc chắn sẽ giống hết như quả cầu tuyết, liên lụy đến cả những du khách bình thường đi phía trước nữa. Đây chính là lí do Phương Hồng Khanh cùng Tần Thu thay đổi ý định. Bọn họ không muốn liên lụy đến người vô tội.

Khi đã nghĩ thông suốt chuyện này, Tiểu Thục vừa lo lắng vừa tức giận. Chẳng mấy chốc họ đã ra khỏi đoạn đường hiểm trở. Trong giây lát, cơ hội vụt mất, Tiểu Thục cảm thấy nổi phẫn uất nghẹn ứ trong lòng. Phương Hồng Khanh và Tần Thu đều là người tốt, luôn nghĩ đến người khác, sao ông trời không thương họ, cho họ một con đường sống chứ?

Cậu âm thầm tự hỏi, tự trả lời, chỉ có tiếng nước suối róc rách bên tai. Tiếng nước càng lúc càng trở nên rõ rệt hơn, cuối cùng biến thành tiếng rào rào âm ỉ. Qua khỏi vách núi, cậu liền nhìn thấy trước mắt là một quang cảnh rực rỡ.

Một dòng thác trắng xóa treo giữa sườn núi, ào ào trút nước xuống những tảng đá kì lạ bên dưới. Bọt nước bắn tưa như châu ngọc, lại như hàng ngàn đôi cánh thiên nga trắng muốt đua nhau bay lượn. Nước chảy từ trên cao xuống, men theo thế núi khúc khuỷu gập ghềnh, hướng thẳng xuống cái hồ sâu dưới chân thác cách đó một đoạn đường.

Chứng kiến quang cảnh kì vĩ của suối Tam Diệp, Tiểu Thục mở to mắt, ngây người nhìn dòng nước trắng xóa tựa như từ trên trời đổ xuống kia, không nói nên lời. Ở bên cạnh, Phương Hồng Khanh khẽ lắm bả: “Phía trên như mây bay uốn lượn, ở giữa như đá biếc xuyên giữa tầng băng, dưới chân như đầm nước của con rồng phun tuyết nhả ngọc, thật sự là tuyệt cảnh! Người xưa quả không nói dối!”

Nhìn thấy quang cảnh tráng lệ như thế này, tuy đang ở trong hoàn cảnh nguy hiểm nhưng Tiểu Thục vẫn cảm thấy hưng phấn. Đôi chân tê mỏi run run dường như được một sức mạnh kì diệu hỗ trợ, rảo bước nhanh hơn. Mọi người lại tiến về phía trước, đi khoảng gần hai mươi phút mới đến được hồ nước dưới chân thác.

Bất chấp đau nhức, Tiểu Thục bước thẳng đến bên hồ, ngẩng đầu nhìn lên trên. Chỉ thấy thác nước trắng xóa nghiêng nghiêng đổ xuống, đập thẳng vào những phiến đá phía dưới hồ, âm thanh mang khí thế hào hùng của trăm ngàn quân lính, rền vang như sấm. Bọt nước bắn tung lên mặt, vừa nhột vừa đau. Tiểu Thục ngồi xồm bên bờ, nhúng tay xuống làn nước hồ trong vắt, cảm giác lạnh băng xuyên qua làn da ấm áp, xuyên thẳng vào tim cậu. Tiểu Thục cảm thấy có chút tiếc nuối. Nếu như đến đây vào mùa hè, cậu nhất

định sẽ cởi sạch đồ, nhảy ùm xuống nước.

Phía bên kia, đám phu kiệu đặt kiệu trúc xuống. Lão già họ Triệu chậm chạp bước ra, đứng trên mặt đất hồi lâu, sắc mặt mới trở lại bình thường. Lão cáo già quả nhiên sợ chết, Tiểu Thục nghĩ, dùng ánh mắt khinh bỉ liếc lão một cái. Nhưng sự chú ý của lão dồn cả vào đầu nguồn suối Tam Điệp. Lão quan sát cẩn thận khắp xung quanh một lượt, nhưng chẳng nhìn ra được chút manh mối nào. Lão nhếch mép ra hiệu, một tên thuộc hạ lập tức cởi đồ, nhảy ngay xuống nước.

Không chỉ Tiểu Thục kinh ngạc mà nhân viên bảo vệ ở cách đó không xa cũng sững sốt, lập tức chạy tới hỏi rõ tình hình, nói rằng trời lạnh như vậy, không nên xuống nước, rất nguy hiểm! Kim đại ca trả lời một câu “Hắn thích bơi vào mùa đông”, nhân viên bảo vệ mới bán tính bán nghi rời đi. Dù sao khu vực này mở cửa tự do, muốn nhảy xuống nước hay không là quyền của du khách.

Gã trộm mộ kia cứ trôi lên ngụp xuống nhiều lần trong nước. Tiểu Thục hiểu là hắn đang tìm viên bảo châu, nhưng nghĩ kỹ lại, cậu cảm thấy có gì đó không đúng, không nhịn nổi bèn cười phì một tiếng. Lão Triệu bèn nhìn cậu chằm chằm. Thấy ánh mắt hung ác của lão, Tiểu Thục không những không sợ mà còn cười to hơn. “Ha ha, Hồng Khanh, ông chủ, trên đời này sao có kẻ đàn độn đến thế nhỉ? Nếu người xưa tốn hao biết bao tâm sức để cất giấu bí mật của Càn Lăng ở nơi Lư Sơn này, sao có thể chỉ đơn giản giấu ở dưới nước được! Ngô Đạo Tử còn vẽ cả địa đồ cho chúng ta đến đào lên! Thế thì cái bí ẩn này dễ đoán quá nhỉ!”

Ông chủ Triệu im lặng, không nói lời nào. Phương Hồng Khanh khẽ cười, nói: “Tiểu Thục, trên đời này có lắm kẻ ngu mà tỏ ra nguy hiểm, gọi một cách chính xác là...”

“Tâm cao hơn trời, mạng mỏng hơn giấy.” Tàn Thu đột nhiên lạnh lùng tiếp lời.

Ba người kẻ hát người phụ họa là cho sắc mặt ông chủ Triệu tối sầm lại. “Ông đây muốn xem mạng đứa nào mới là mỏng hơn giấy!”

Lời lẽ uy hiếp ấy không thể làm cho ba người sợ hãi. Đúng vào lúc này, gã trộm mộ đang ngụp lặn dưới nước ngoi lên, cả người ướt sũng, trèo lên

khe suối, lắc lắc đầu nhìn ông chủ Triệu. Lão cáo già sống quá nửa đời người lập tức bỏ ngay vẻ mặt sầm sì, nhếch mép cười, gọi một tiếng: “Tiểu gia!”

Phương Hồng Khanh cong môi, cười nhạt. “Đừng nói là “tiểu gia” , cho dù có gọi tôi là “lão gia” , tôi cũng chẳng có cách nào. Tiểu Thực nói không sai, viên bảo châu không đơn giản chìm dưới nước như vậy, nhưng ở suối Tam Điệp này nhất định có manh mối, dẫn dắt chúng ta đến bước tiếp theo.”

Nói đến đây, hấn thong dong ngồi xuống một tảng đá lớn cạnh hồ, nhìn sang ánh sáng lấp lánh nơi thác nước, cười nói: “Về phần manh mối đó là gì, phiền ông chủ Triệu sai người tìm kiếm vậy. Ba người chúng tôi đều không biết bơi, lặn xuống là khỏi ngoi lên luôn.”

Tiểu Thực biết rõ Phương Hồng Khanh đang nói dối. Lần trước, lúc ở Hoàng Thiên Đãng, hấn rõ ràng biết bơi, Tần Thu thậm chí còn bơi rất giỏi, có thể đua với cá heo. Nhưng biết thì biết thế, Tiểu Thực vẫn giả bộ sợ nước, bước đến bên cạnh Phương Hồng Khanh.

Bên này, ba người ngồi trên tảng đá, nhìn ngắm núi xanh nước biếc, thác nước như châu ngọc, tận hưởng ánh nắng mùa đông, cảm giác thoải mái dễ chịu. Bên kia, ông chủ Triệu sai đám thuộc hạ tiếp tục tìm kiếm cả ven bờ và dưới nước, không được phép bỏ qua bất cứ vật gì cũ kĩ có khắc chữ hoặc hình vẽ. Bọn chúng cứ thế tìm kiếm suốt mấy giờ đồng hồ, đến khi các nhân viên của khu du lịch bắt đầu nhắc nhở du khách ra về, đám trộm mộ ấy vẫn chưa tìm được manh mối gì.

Ông chủ Triệu không muốn xảy ra xung đột với các nhân viên bảo vệ khu du lịch nên giả bộ dẫn đoàn người ra về. Nhưng đi chưa được bao xa, nhân lúc các nhân viên khu du lịch mãi nhắc nhở những du khách khác, lão ra lệnh cho đoàn người nấp vào sau đám cây cối ven hồ hoặc trốn dưới khe suối, bất cứ chỗ nào không bị phát hiện. Không lâu sau, các nhân viên của khu du lịch đi kiểm tra một vòng quanh hồ rồi lục đục kéo nhau rời đi.

Màn đêm buông xuống, trăng sáng nhô lên.

Trong khu du lịch rộng lớn chỉ còn lại đám người bụng dạ xấu xa. Ông chủ Triệu ra ám hiệu, đám trộm mộ vốn chia thành ba nhóm ẩn nấp liền tập hợp bên bờ hồ. Một mối suốt cả ngày, Tiểu Thực vừa ngáp vừa nói nhỏ: “Đồ bunn xin, hôm nay không tìm thấy thì mai tìm tiếp, đặng này lại chơi trò trốn

li không chịu đi, sợ ngày mai tốn thêm một lần vé vào cửa à?”

Lão già họ Triệu híp mắt cười lạnh, không nói gì. Kim đại ca gằn giọng: “Nhóc con, mày biết gì hả? Có một số cơ quan, đến ban đêm mới có thể phát hiện ra.”

Tiểu Thực nhún vai, chẳng thèm cãi lí, ngẩng đầu nhìn bóng trăng chiếu xuống suối Tam Diệp. Quang cảnh trong khu du lịch không còn náo nhiệt giống ban ngày nữa. Dòng thác tuôn chảy dưới ánh trăng trông hết như một con rồng ngọc mang hai màu xanh trắng, xuyên thẳng qua màn trời.

Gió đêm cực kì lạnh lẽo. Những giọt nước bắn tung tóe nương theo làn gió hất vào người Tiểu Thực, khiến cậu run cầm cập. Tần Thu liếc nhìn, mặt không chút biểu cảm, cởi áo khoác ném cho cậu. Tiểu Thực định từ chối, Phương Hồng Khanh đã vỗ nhẹ vai cậu. “Mặc vào đi, đừng để bị lạnh!”

Bờ vai chợt có cảm giác ấm áp, nhưng không biết vì sao, trong lòng Tiểu Thực lại cảm thấy chua chát. Đến lúc này rồi, Tần Thu và Phương Hồng Khanh vẫn còn lo cho cậu, điều này khiến cậu vừa cảm động vừa đau buồn. Cậu lên nhìn Tần Thu lần nữa. Không có áo khoác, mấy quả bom cột trên người Tần Thu lộ ra, khiến lòng Tiểu Thực đau như dao cắt.

Bỗng nhiên, Tiểu Thực loáng thoáng nghe thấy tiếng chim kêu kì quái. Cậu nhìn quanh trái phải, chỉ thấy trăng sáng, thác nước, bóng cây lay động, hoàn toàn không có gì bất thường. Nhưng cậu vẫn cảm thấy có gì đó khác lạ, bèn nín thở, tập trung lắng nghe. Tuy nhiên, cậu chỉ nghe thấy tiếng thác nước rền vang, làm gì có âm thanh nào khác.

Tiểu Thực đang nghĩ hay là mình nghe nhầm thì chợt thấy Kim đại ca hoảng hốt chạy lại chỗ ông chủ Triệu. “Thưa ông, không ổn rồi, không thấy Tứ Tử ngoi lên thở nữa!”

Tứ Tử chính là tên trộm mộ đầu tiên nhảy xuống nước. Tiểu Thực không biết tên thật của hắn, chỉ biết Kim đại ca gọi hắn là Tứ Tử, cũng có người gọi hắn là Hồ Lão Tử. Nghe Kim đại ca thông báo như vậy, mấy gã trộm mộ khác cùng tiến lại bên hồ, cầm đèn pin xuống nước tìm người. Kim đại ca đi men theo bờ hồ, gọi to “Tứ Tử”, nhưng tiếng hô vừa thoát ra khỏi miệng liền bị tiếng thác rền vang như sấm át mất.

Gió núi thổi từng cơn, trời càng lúc càng khuya. Một luồng trăng sáng

chiều rọi phía trên thác nước, tựa như rồng ngọc từ chín tầng mây bay xuống. Tiếng nước thét gào, trút ầm ầm xuống những tảng đá, khí thế như hàng vạn quân đang nhảy xuống hồ. Bỗng nhiên, trên mặt hồ có thứ gì đó trôi lập lờ.

Thứ đó càng lúc càng trôi lại gần hơn, được ánh trăng soi tỏ, không ngờ là một cánh tay người!

Có người hét lớn một tiếng: “Hồ Lão Tử!” Trong lòng Tiểu Thục hơi hoảng sợ. Kim đại ca bơi đến, nhặt cánh tay kia lên. Ông chủ Triệu cùng mấy tên trộm mộ đồng loạt rút súng ra, cẩn thận quan sát bốn phía xung quanh.

Nhất thời, không ai lên tiếng nữa, chỉ có tiếng thác nước cuộn cuộn chảy. Đột nhiên, một bóng đen lướt qua mặt đất, mọi người lập tức ngẩng đầu nhìn, nhưng không thấy bất kì thứ gì. Chợt có người hét thảm một tiếng rồi ngã xuống hồ. Liên sau đó, hình như có thứ gì cực kì to lớn đâm xuyên qua cơ thể hắn. Người đó lập tức chìm ngấm, không nổi lên nữa.

Thoáng chốc đã có hai người mất tích. Tất cả mọi người đều toát mồ hôi lạnh, tim đập thình thịch như đánh trống, chỉ có thể trừng mắt nhìn khắp bốn phía. Tần Thu lấy chiếc ô sắt ra, chắn trước người, để Phương Hồng Khanh và Tiểu Thục đứng sau lưng mình. Tiểu Thục cảm thấy tóc gáy dựng đứng. Đúng lúc đó, tiếng chim kêu kì lạ lại loáng thoáng truyền đến.

“Hồng Khanh, anh có nghe thấy gì không?” Tiểu Thục lấy cây côn thép trong ba lô ra, giữ chặt trong tay. “Hình như là tiếng chim kêu.”

Một thanh âm chói tai vọng đến từ phía chân trời, một bóng đen vụt qua ánh trăng, một luồng khí cực mạnh tràn đến, hất văng Tiểu Thục xuống đất. Mấy gã trộm mộ thi nhau chĩa súng lên trời, bắn loạn xạ. Tiểu Thục bò đến cạnh hồ, nấp sau khe hở giữa các tảng đá. Dưới ánh trăng chiếu rọi, chỉ thấy làn nước bên cạnh loang loáng ánh đỏ.

Tiểu Thục cảm thấy tim mình trôi lên gần đến cuống họng. Luồng khí bất thường vẫn đang quét qua bên tai. Cậu không dám ngẩng lên nhìn, cuộn mình giữa khe đá, nhìn chằm chằm xuống hồ nước.

Bỗng nhiên, một cơn gió nổi lên, một cái bóng trắng từ phía thác nước bay ra, nhìn thoáng qua giống như bọt nước bắn tung, chỉ là phía trước cái

bóng trắng ấy có hao viên bảo thạch màu đỏ rực. Cái bóng trắng đột ngột biến mất, hai viên bảo thạch màu đỏ hiện ra ở lùm cây bên hồ rồi lại bay thẳng xuống bãi đá, nhập bọn với những viên đá vụn.

Một ý nghĩ lóe lên trong đầu Tiểu Thực, cậu hét lớn một tiếng: “Cẩn thận! Con quái điều này biết đổi màu!”

Chẳng trách lúc này không nhìn ra điều gì bất thường. Con quái điều này giống hệt tắc kè hoa, màu lông của nó sẽ biến hóa theo môi trường xung quanh, cho nên không dễ dàng bị phát hiện. Nghe được lời cảnh báo của Tiểu Thực, Tần Thu lập tức lao về phía hồ, vót một nắm bùn đất, ném thẳng vào bãi đá có hai viên bảo thạch màu đỏ. Bỗng nhiên, khối bùn ấy dừng lại giữa không trung rồi rơi xuống. Tần Thu lập tức nhắm thẳng hướng ấy, chụp đại những viên đá ở ven hồ ném tới tấp. Lúc này, đám trộm mộ như tỉnh giấc sau cơn mơ, lập tức chụp lấy bùn đất ngay chỗ mình đứng, ném một cách điên cuồng.

Một tiếng kêu thảm thiết vang lên, có lẽ con quái điều đã bị thương. Nó nổi điên, dùng sức mạnh kinh người hất văng những tảng đá lớn ven hồ về phía mọi người. Phiến đá lớn văng đi, Tiểu Thực ngã lăn xuống nước. Làn nước lạnh thấu xương lập tức bủa vây lấy cậu. Xui xẻo hơn nữa, cậu nghe thấy tiếng gió vù vù trên mặt nước.

Nhất định là con quái điều kia! Tiểu Thực sợ bị nó kẹp cổ, lập tức ngụp xuống nước tránh né. Quả nhiên, một sức mạnh cực lớn lao thẳng đến. Giống như con chim bồ nông canh chuẩn xác con mồi trong nước, con quái điều lao vút xuống hệt như một mũi tên nhọn. Tiểu Thực hoảng hốt vung vẩy cây côn thép, nhưng cậu đang ở trong nước nên không có đủ sức lực. Trong tích tắc giây giụa, dòng nước xiết cuốn cậu trôi ra giữa hồ, chìm cậu xuống đáy nước.

Phôi đã ngộp đến mức không thể thở nổi, Tiểu Thực tưởng mình sắp chết đến nơi, bèn cố gắng quẫy đạp thật mạnh, dùng toàn bộ sức lực để ngoi lên mặt nước. Bỗng nhiên, cậu cảm thấy trước mắt sáng lên, một luồng ánh trắng chiếu lên mí mắt cậu. Lúc này, cậu mới phát hiện hình như mình đang ở trong một cái hang. Trên trần hang có một lỗ hồng. Nương theo ánh trắng lọt vào qua lỗ hồng ấy, Tiểu Thực quay người nhìn lướt quanh hang, rồi giật mình hét toáng lên khi thấy một đôi mắt cực lớn đang trừng trừng nhìn thẳng vào mình.

Là đầu của Hồ Lão Tử!

Toàn thân Tiểu Thực tê cứng, cứ như bị ném vào hồ băng.

Đúng lúc này, lại một tiếng kêu vang lên. Tiếp đến, ánh trăng trên trần hang bị thứ gì đó che khuất.

Tiêu rồi! Còn một con! Tiểu Thực lập tức ý thức được điều này. Cậu hít mạnh một hơi, ngụp thật sâu xuống nước. Cậu đoán dưới đáy hồ có một cái hang ngầm thông với cái hang giữa núi, nơi cư trú của đám quái điều. Chúng tấn công Hồ Lão Tử ở ven hồ, sau đó theo hang ngầm dưới đáy hồ tha thi thể của hắn về hang ổ của mình.

Tiểu Thực nín thở, mượn lực của cây côn thép trong tay, không để mình bị dòng nước siết cuốn đi, cố gắng bơi trở ra hồ. Khó khăn lắm mới bám được vào tảng đá lớn gần hồ, cậu vừa đưa tay vuốt mặt, Phương Hồng Khanh với vẻ mặt lo lắng đã lập tức tóm chặt lấy cậu, kéo cậu ra khỏi mặt nước. Tiểu Thực thở hổn hển, nói đứt đoạn: “Còn... còn một con nữa.”

Phương Hồng Khanh hét lớn một tiếng “Tần Thu!” , Tần Thu đang cùng đám trộm mộ đối phó với con quái điều, lập tức thu chiếc ô sắt lại, chạy tới đón Tiểu Thực. Ba người cùng nhau chạy về phía con đường núi. Đúng lúc này, một cái bóng màu trắng bạc bay vút ra từ thác nước-lại một con chim khổng lồ nữa bay đến bên hồ.

Thấy tình hình nguy cấp, ông chủ Triệu lập tức ra lệnh cho thuộc hạ bỏ chạy. Đám trộm mộ vừa nhắm bắn lên trời vừa hoảng hốt nhòm trước ngó sau, chạy thẳng lên con đường trên núi. Nhưng đường núi quá hẹp, đám người lại đang hỗn loạn, tạo cho con quái điều cơ hội tấn công tuyệt vời. Con quái điều kêu lên một tiếng, từ trên không lao xuống, cắp lấy một tên trộm mộ, đem thả xuống tảng đá lớn bên hồ, khiến hắn chết ngay lập tức.

Trong khoảng thời gian ngắn ngủi đã chết mất ba người, mấy người còn lại thì đều bị thương trong lúc đánh nhau với con chim khổng lồ. Thấy đám người này như quân lính tan rã, chẳng còn lòng dạ chiến đấu với lũ quái điều, chỉ biết liều mạng chạy trốn lên núi, Tần Thu đột nhiên bỏ lại Tiểu Thực, trầm giọng nói với Phương Hồng Khanh: “Giao cho cậu!” Liền đó, y quay người chạy xuống núi, giữa đường đụng trúng một tên trộm mộ, bèn giật lấy súng và ba lô trên người hắn.

Tiểu Thực muốn chạy theo ngăn cản Tần thu nhưng Phương Hồng Khanh đã giữ chặt tay cậu. Phương Hồng Khanh nhấn mạnh một từ “Đi!”, giọng nói vừa quyết đoán vừa ghen ngào. Trong lòng Tiểu Thực run run. Đúng lúc này, tiếng súng cùng tiếng kêu của chim khổng lồ vang lên, ngay sau đó là một tiếng nổ lớn, át cả tiếng thác nước.

Ánh lửa sáng rực phía chân trời. Khói đặc cùng tro tàn cuộn lên giữa không trung, mãi không tan.

Là bom. Ý thức được điều này, Tiểu Thực bàng hoàng nhìn về phía ánh lửa rực cháy, mắt hoa lên. Đầu óc cậu trống rỗng, trong lòng chỉ có hai từ không ngừng gào thét, hết sức rõ ràng:

Ông chủ!

Nhìn ngọn lửa rực cháy, tro bụi mù trời, Tiểu Thực cảm thấy trời đất như sụp xuống. Hai từ “Ông chủ” xoay vần trong đầu, làm cậu quên cả hít thở. Trong lòng cậu hụt hẫng, giống như đã đánh mất thứ gì, đau đớn, tuyệt vọng đến không nói nên lời.

Cảnh tượng trước mắt trở nên nghiêng ngả, mơ hồ, dần dần trở nên nhạt nhòa, chẳng còn phân biệt rõ được nữa. Tiếng bước chân, tiếng chim kêu, tiếng gào thét thất thanh, tất cả đều như cách xa ngàn dặm, cho đến khi một bàn tay vỗ bộp vào đầu cậu, lạnh lùng hỏi một câu: “Còn đứng đờ ra đây làm gì?”

Cú vỗ này rất quen thuộc, Tiểu Thực chột hít một hơi, quay đầu lại, mở to mắt nhìn xem người đứng phía sau mình là ai. Gương mặt lạnh lùng kia, đôi chân mày rậm kia, đôi môi dày kia, bộ dạng hằm hằm như thể người ta thiếu nợ mình mấy trăm triệu kia, không phải Tần Thu thì còn ai vào đây?

Sửng sốt vài giây, cảm giác ghen ghen nơi cổ họng mới tan đi, Tiểu Thực không kìm được ôm chầm lấy Tần Thu, khóc òa lên: “Tần Thu! Tần Thu! Tần Thu! Tần Thu!”

Cậu lặp đi lặp lại tên Tần Thu, hai tay ghì chặt lấy y để cảm giác đối phương thật sự tồn tại. Cho dù bên hông đối phương có đeo bom, Tiểu Thực cũng không màng, cứ thế gào to tên y, xác nhận rằng bản thân mình không phải đang nằm mơ. Cảm giác bán loạn trong lòng không phải chua xót mà là vui sướng.

Lần này, Tần Thu không đẩy cậu ra, cứ để mặc cho cậu ôm, nhìn Phương Hồng Khanh đứng ở ngay bên cạnh. Đôi mắt Phương Hồng Khanh ngấn nước, lấp lánh ánh trắng trong suốt và ngời sáng.

Hai người bạn sống chết không rời yên lặng đứng nhìn nhau. Cuối cùng, Phương Hồng Khanh quay mặt qua chỗ khác, hơi bối rối, đưa tay quệt lên mặt. Sau đó, hấn lại quay sang nhìn đối phương, khóe môi khẽ cong lên, nở nụ cười vô cùng âm áp.

“Này, khóc đủ chưa vậy?” Tần Thu nhú mày, vỗ nhẹ đầu Tiểu Thực. Tiểu Thực vừa nấc vừa trả lời “Khóc...khóc đủ rồi” nhưng không dám ngẩng mặt lên. Một lúc lâu sau, cậu mới buông tay ra, đứng trước mặt Phương Hồng Khanh và Tần Thu, vừa lo lắng vừa nghi ngờ hỏi: “Chuyện bom nổ là thế nào vậy?”

Tần Thu liếc cậu một cái. “Đồ đầu heo! Đó là bom mà đám người hỗn độn kia mang theo trong ba lô của chúng, cậu tưởng tôi liều mạng đi làm quả bom thịt hả?”

Nghe câu hỏi ngược của Tần Thu, Tiểu Thực nhỏ giọng lảm bảm “Đồ lừa gạt!”. Cậu biết rõ, Tần Thu một mình chạy ngược lại là không thèm để ý đến sống chết nữa, đã chuẩn bị sẵn kết cục cho bản thân. Ngoài miệng y nói cứng “Tôi đâu có ngu ngốc như vậy” nhưng thực tế lại luôn làm những việc ngốc nghếch nhất, chân thành nhất, cũng là những việc nguy hiểm đến tính mạng nhất.

Thì ra, vừa rồi thấy đám trộm mộ như quân lính chạy tán loạn, không còn tâm trí nào để chống cự sự tấn công của hai con quái điều, Tần Thu hiểu rằng mọi người không thể cùng lúc đi qua con đường núi nhỏ hẹp này, bởi vì rất có thể họ sẽ bị đám quái điều ném xuống vách núi, từng người từng người một, và trở thành thức ăn cho chúng. Không nghĩ ngợi nhiều, y giật ngay lấy khẩu súng và ba lô đeo trên vai của một gã trộm mộ. Con cuồng phong nổi lên, y biết đó chính là đám quái điều tập kích bất ngờ. Y đứng thật vững, uy nghiêm bất động, đợi đến lúc lũ quái điều dồn hết lực tấn công về phía mình, y mới dùng ba lô ném về phía luồng khí đang xộc đến, móc được chiếc ba lô vào đầu một con quái điều. Trong phút chốc, y lan người trên mặt đất, nhắm vào chiếc ba lô trên trời, bắn một phát.

Tiếng nổ rền vang khắp núi rừng, thậm chí còn lấn át cả tiếng thác âm âm như sấm. Một luồng hơi nóng phát ra từ đỉnh núi, cuộn cuộn tràn đến. Tần Thu muốn nhảy xuống nước nhưng không còn kịp nữa, chỉ có thể phó mặc cho số phận. May mắn thay tia lửa không bắn vào người y. còn lũ quái điều đã bị nổ tung trên không cùng chiếc ba lô, tạo thành một quả cầu lửa, rơi thẳng xuống đáy hồ.

Trải qua trận ác chiến này, đám thuộc hạ của lão già họ Triệu chỉ còn năm người, trong đó một nửa đã bị thương. Thấy lũ quái điều đã bị Tần Thu giải quyết, mọi người mới dần trấn tĩnh lại, không còn cuống cuống leo lên núi nữa. Ngay cả ông chủ Triệu cũng khiếp đảm hồn vía, thở hổn hển hơn nửa ngày mới hươu thiết bị kích hoạt bom trong tay lên, ám chỉ “Đừng hòng chạy!”. Ba người sớm biết lão già này lòng dạ hiểm độc, cũng chẳng hi vọng lão biết ơn mà đền đáp, không thềm liếc lão lấy một lần, cùng nhau ngồi quây lại một chỗ nghỉ ngơi.

Ánh trăng lặng lẽ chiếu rọi bên hồ, dường như tất cả đã trở lại yên bình. Phương Hồng Khanh kẹp đèn pin vào nách, giúp Tần Thu xử lí vết thương trên người. Tiểu Thực thì dùng quần áo lau khô tóc. Lúc này lo lắng quá, quên hết mọi chuyện, đến bây giờ cậu mới cảm giác toàn thân ướt đẫm, lạnh gắt chết. Phương Hồng Khanh ngừng tay, cởi áo khoác của mình đưa cho Tiểu Thực, sau đó lại cẩn thận băng bó cho Tần Thu.

Tiểu Thực vắt khô nước trên quần áo, vội vàng mặc áo khoác, rất lâu sau mới cảm được sự run rẩy. Cậu kể lại cho Phương Hồng Khanh và Tần Thu nghe cảnh tượng dưới nước mà đến giờ vẫn còn khiến cậu cảm thấy khiếp sợ. Đang nghe, Phương Hồng Khanh bỗng nhíu mày. “Ý cậu nói, dưới đáy hồ có một đường hầm thông đến một hang động khác?”

“Ừm.” Tiểu Thực nặng nề gật đầu. Phương Hồng Khanh trầm tư một lát, lại hỏi: “Đường hầm ấy là tự nhiên hay do con người tạo ra?”

Tiểu Thực không hề nghĩ tới chi tiết này. Cậu cố gắng nhớ lại. Lúc bị dòng nước xiết kéo xuống đáy hồ, cậu hoảng hốt bơi đúng vào trong hang động. Lúc từ trong động bơi ra, cậu đã cắm cây côn thép xuống đáy hồ...

“Không đúng!” Lúc này, Tiểu Thực mới chú ý. “Lúc tôi cắm cây côn thép xuống, ở đoạn giữa đáy hồ đặc biệt kì lạ, không nhão như bùn mà cứng

như gạch vẩy.”

Phương Hồng Khanh nhíu mày suy nghĩ một lát. “Theo lời kể của cậu, có lẽ đường hầm này có bàn tay con người nhúng vào. Dùng vách núi làm lá chắn, một bên là suối Tam Điệp, một bên là hang động giữa núi, có người có ý đào đoạn đường hầm này, tạo thành một chữ “H”.

Vừa nói y vừa nhặt đại một cành cây khô, viết một chữ “H” lên nền đất. Tiểu Thục nhìn chăm chăm một lúc lâu, không nhìn ra cái gì. “Vậy thì sao chú?”

“Cậu nhìn ngang thử xem!”

Tiểu Thục nghiêng đầu nhìn một lúc lâu, chỉ thấy một chữ “Công” (I)

Phương Hồng Khanh dùng cành cây viết thêm ba chấm thủy() vào bên trái chữ “Công”. “Ba chấm nước, tượng trưng cho suối Tam Điệp.”

Hắn lại tiếp tục viết thêm một chữ “Điều” () vào bên phải chữ “Công”. “Đây là nơi ở của quái điều.”

Tiểu Thục chợt hiểu ra, hét toáng lên: “Là chữ “Hồng” () ! Chính là chữ “Hồng” trong tên anh, Hồng Khanh!”

Thuộc hạ của lão già Triệu nghe tiếng liền đến xem, Tần Thu lập tức giơ chân xóa đi chữ viết trên mặt đất, liếc Tiểu Thục bằng ánh mắt sắc bén, khẽ gằn giọng: “Sao lại oang oang lên vậy hả?”

Tiểu Thục vội đưa hai tay lên che miệng, nói nhỏ: “Xin lỗi, xin lỗi, tôi quên mất. Tiếp theo thì sao? Cái này có ý nghĩa gì? Chẳng lẽ chuyện này có liên quan đến anh?”

Phương Hồng Khanh cười phì một tiếng: “Này này, cậu đề cao tôi quá rồi đấy! Lãng mộ ngàn năm của Nữ hoàng có liên quan đến tôi ư? Có nằm mơ tôi cũng bật tỉnh vì cười mất. Nói đến chữ “Hồng” , tôi nghĩ có khả năng nhất chính là chỉ cao tăng Huệ Viễn.”

Nhìn bộ dạng ngô nghê của Tiểu Thục, Phương Hồng Khanh giải thích: “Cao tăng Huệ Viễn là người sáng lập nên Tịnh Độ Tông của Phật giáo. Chùa Đông Lâm ở Lư Sơn chính là chùa tổ của Tịnh Độ Tông đời đầu tiên, cao tăng Huệ Viễn chính là tổ sư mở núi, có biệt danh Lư Sơn tôn giả. Đến những năm Nghĩa Hy thời Tấn An Đế thì đổi tên thành Hồng Lư đại khanh.

Võ Tắc Thiên vốn thờ phụng Phật giáo. Khi Đường Thái Tông băng hà, theo qui định thời đó, những phi tần chưa sinh con như Võ Tài nhân đều bị đưa vào Chùa Cảm Nghiệp cao đầu làm ni cô, cầu phúc cho tiên hoàng. Sau đó, vào ngày gỗ của Đường Thái Tông, Lý Trị đến chùa dâng hương, gặp được Võ Mị Nương, mới đưa nàng trở về hậu cung, phong làm chiêu nghi. Trong thời gian này, Võ Tắc Thiên ở chùa Cảm Nghiệp nghiên cứu Phật pháp, tu hành suốt hơn ba năm.

Mặt khác, nguyên quán của Võ Tắc Thiên cùng cao tăng Huệ Viễn đều ở Sơn Tây^[33*]. Nếu như lăng mộ của Nữ hoàng có liên quan đến Lư Sơn, cộng thêm manh mối là chữ “Hồng”, vậy thì khả năng lớn nhất là ở chỗ chùa Đông Lâm của cao tăng Huệ Viễn rồi.”

Một tỉnh ở phía bắc của Trung Quốc.

Nghe Phương Hồng Khanh phân tích như vậy, Tiểu Thục mới hiểu ra. Nhưng cậu chợt nghĩ đến một vấn đề khác. “Hồng Khanh, theo như anh nói, chẳng lẽ đám quái điều này cũng là một trong những bí mật được sắp đặt của Càn Lãng?”

Phương Hồng Khanh và Tần Thu nhìn nhau, im lặng một lát mới tiếp tục nói: “Cũng không loại trừ khả năng này. Từ thời thượng cổ, trong cuốn *Sơn hải kinh* có ghi chép về một số loài động vật kì lạ. Hiện tại chúng ta chưa phát hiện ra chúng không có nghĩa là chúng không tồn tại. Tuy rằng tôi chưa từng nghe nói đến bộ lông có thể đổi màu của bọn quái điều, nhưng trong *Sưu thần kí* từng ghi chép về một loài vật giống chim cưu, là loài chim hoang dã có thể biến hóa thành hình người, có rất nhiều điểm tương đồng với bọn quái điều hôm nay chúng ta gặp phải. Mà trong hoàng lăng có nuôi dưỡng kì trân dị thú làm thần canh gác cũng không phải tiền lệ. Chỉ là ở Lư Sơn chưa bao giờ xuất hiện những tin tức như có người mất tích, tôi nghĩ có lẽ là do đám quái điều ẩn nấp vào ban ngày, ban đêm mới xuất hiện, nếu tối nay chúng ta không ở đây, chúng cũng sẽ không tùy tiện tấn công con người.”

Tiểu Thục gật gật đầu, một lúc sau lại gục xuống. Tuy rằng lúc đầu cậu hận đám trộm mộ này đến tận xương tủy, nhưng tận mắt chứng kiến mấy người đang sống sờ sờ bị tấn công dã mang, chết chung với đám quái điều, trong lòng lại cảm thấy buồn bã. Cậu giương mắt liếc nhìn mấy tên trộm mộ

bên kia, chỉ thấy Kim đại ca lúc đầu hung hăng ngang ngược, bây giờ lại quỳ bên hồ, ngơ ngẩn ôm cánh tay đứt đoạn của Hồ Lão Tử.

Lão già Triệu không thèm đếm xỉa, ra lệnh: “Không có gì phải sợ nữa rồi, tiếp tục xuống nước tìm kiếm. Ai tìm được thứ gì, ta sẽ thưởng ngay hai mươi nghìn nhân dân tệ!”

Mấy tên tay chân giao hoạt vừa nghe đến tiền thưởng liền hành động. Cũng có tên tuy ngoài mặt tỏ vẻ chán ghét nhưng vẫn nhảy xuống hồ, tiếp tục tìm kiếm. Chỉ có Kim đại ca vẫn ngơ ngẩn quỳ tại chỗ. Tiểu Thực thấy cũng tội nhưng tận đáy lòng lại hiện lên hai từ: Đáng đời!

Một đám cần tiền không cần mạng tiếp tục mò mẫm dưới nước, chẳng mấy chốc cũng phát hiện ra đường hầm, vội vã bơi về báo cáo với ông chủ Triệu. Lão già ra lệnh cho bọn chúng lục soát hang động, nhưng ngoại trừ thi thể của Hồ Lão Tử, chẳng còn manh mối nào khác. Ông chủ Triệu tức giận đến phòng mang trợn má, cuối cùng không kiềm chế được, lấy thiết bị kích hoạt bom ra, hung tợn liếc về phía Phương Hồng Khanh. “Không tìm ra manh mối, đừng trách ta không khách khí!”

Thấy bản mặt dữ tợn của ông chủ Triệu, trong lòng Phương Hồng Khanh hiểu rõ, trải qua trận chiến này, sự nhẫn nại và kiềm chế của lão già đã bị khiêu khích đến mức giới hạn, sợ rằng lão không nhịn được nữa. Không dám cược bằng mạng sống của Tần Thu, hắn đành phải nói lại những lời phân tích ban nãy cho lão nghe. Lão già lập tức ra lệnh cho mọi người rút lui khỏi suối Tam Diệp, đi đến chùa Đông Lâm.

Tuy nhiên, muốn đi khỏi nơi này đầu phải chuyện dễ dàng. Lúc này đã quá nửa đêm, màn đen thăm thẳm bao phủ khắp đất trời, chỉ có một vầng trăng đang treo trên không trung. Tuy có ánh trăng cùng đèn pin chiếu sáng nhưng con đường núi ở suối Tam Diệp này nào có dễ leo. Lúc đi xuống, mọi người đã khổ sở bao nhiêu, giờ trước mắt tối đen như mực, mỗi bước chân đều phải cẩn thận gập trăm lần, sợ lỡ bước hụt sẽ rơi xuống vách núi. Càng nguy hiểm hơn là nhiều người bị thương vì chim khổng lồ tấn công, bất kể về thể chất hay tinh thần đều không đủ sức gắng gượng nữa, ai cũng kéo lê từng bước trên dốc núi nhỏ hẹp, ẩm ướt, hiểm trở tột cùng này.

Lão Triệu là phiên phức lớn nhất. Cái cơ thể ngoài sáu mươi tuổi của lão

còn có thể bước đi như bay trên con dốc này sao? Dĩ nhiên là lão tụt xuống cuối cùng rồi. Mọi người nom nớp lo sợ suốt mười phút, cuối cùng có người sức lực cạn kiệt, đứng không vững, ngã ngối xuống bậc đá, may mà nắm chặt lan can mới không rơi thẳng xuống vực. Ông chủ Triệu thấy tình hình không ổn, đành đồng ý để mọi người nghỉ ngơi rồi tính sau, xem ra chính lão cũng không chịu nổi nữa. Khó khăn lắm mọi người mới tìm được một vị trí bằng phẳng ở vách núi vừa cao vừa dốc này để ngồi xuống.

Vì đã đi vòng qua vách núi nên tiếng gào thét của thác nước không còn đỉnh tai nhức óc như trước nữa, chỉ loáng thoáng vọng đến. Màn đêm âm u giữa núi rừng tuy lạnh tê tái nhưng vẫn lạnh lạnh tiếng kêu của những con côn trùng không rõ tên. Thi thoảng còn có thể nghe thấy tiếng kêu của loài chim kì lạ nào đó. Nghe tiếng chim kêu, Tiểu Thục lại run lên, chỉ sợ lại có con chim ma quái nào đó xông ra ăn thịt người.

Gió đêm thổi từng cơn, cho dù đã bận thêm áo khoác của Phương Hồng Khanh nhưng vì quần áo của Tiểu Thục vẫn còn ẩm nên cậu cảm thấy buốt lạnh đến tận xương cốt. Thấy cậu run lẩy bẩy, Phương Hồng Khanh liền kéo cậu vào sát người mình, ôm chặt lấy cậu. Tần Thu im lặng đi đến bên một gã trộm mộ. Đối phương vội vã cảnh giác, đứng lên, nắm chặt khẩu súng, nhưng Tần Thu chỉ lạnh lùng nói hai chữ: “Quần áo!” Đối phương liếc ngang một cái, vẻ mặt như muốn nói “Mày là ai hả?”. Tần Thu cũng không thèm dông dài, lập tức cởi chiếc đồng hồ đeo trên cổ tay, đưa cho đối phương. Gã trộm mộ nhanh tay bật đèn pin để soi, nhìn thấy nhãn hiệu, trên mặt không giấu được vẻ vui mừng, cởi ngay quần áo đưa cho Tần Thu.

Tần Thu lấy áo khoác đắp lên người Phương Hồng Khanh và Tiểu Thục rồi yên lặng ngồi trước hai người. Tiểu Thục hiểu rõ dụng ý của Tần Thu: Bất kể kẻ nào muốn làm hại cậu và Hồng Khanh đều phải bước qua xác của Tần Thu trước. Nghĩ đến điều này, trong lòng Tiểu Thục lại có chút chua xót.

Đến lúc nào cậu mới lớn lên, có đủ sức mạnh để bảo vệ Tần Thu và Hồng Khanh? Trong lòng cậu tự hỏi. Tuy rằng không có được câu trả lời chính xác nhưng cậu vẫn nắm chặt bàn tay, âm thầm lập lời thề.

Gió đêm mang theo khí lạnh của hơi nước không ngừng tạt vào mặt. Được cánh tay ấm áp của Hồng Khanh ôm chặt, nhìn Tần Thu ở phía trước,

Tiểu Thục cảm thấy mình là người hạnh phúc nhất trên đời. Bất kể yêu ma quỷ quái, rắn độc mãnh thú, tội phạm hung ác, chỉ cần ba người ở cạnh nhau, sẽ chẳng còn gì đáng sợ, cho dù khổ sở cũng rất ngọt ngào. Thứ cảm giác an tâm này tràn ngập trong lòng, mí mắt ngày càng trùng xuống. Tiếng nước, tiếng gió, tiếng chim, tiếng côn trùng đều trở nên xa xăm. Con buồn ngủ bao trùm, Tiểu Thục rốt cuộc không chống cự được nữa, gục xuống ngủ thiếp đi.

Không biết đã ngủ được bao lâu, Tiểu Thục bị cơn buồn đi vệ sinh làm choàng tỉnh. Khi cậu mở mắt, bốn phía mọi người, chỉ thấy đám trộm mộ đã ngủ gật trên một tảng đá lớn. Ông chủ Triệu cũng nhắm mắt, ngáy khò khò, chỉ có Kim đại ca còng đứng phía bên kia, nhận nhiệm vụ canh gác. Tiểu Thục khẽ nâng cánh tay của Phương Hồng Khanh, đặt sang một bên, không muốn đánh thức hắn. Khó khăn lắm cậu mới đứng dậy được, chợt thấy Tần Thu vốn đang nhắm mắt ngồi bên kia đột nhiên mở mắt, nhìn thẳng vào cậu. Không muốn quấy nhiễu Hồng Khanh, Tiểu Thục đưa tay ra dấu im lặng. Lúc này, Tần Thu mới nhắm mắt trở lại.

Tiểu Thục vừa nhích được một bước, Kim đại ca lập tức theo sát. Cậu thầm nhủ: “Ngay đến đi tiểu cũng phải canh me!”, liếc hắn một cái về xem thường rồi bước vài bước xuống bậc đá phía góc ngoặt, hướng về phía bùn đất, bắt đầu giải quyết nỗi buồn. Đúng lúc này, Tiểu Thục đột nhiên bị kẻ đi theo sau bịt kín miệng.

Tiểu Thục hoảng hồn muốn hô to cứu mạng nhưng lại không phát ra tiếng. Cậu đang định cắn cho hắn một phát, đột nhiên, Kim đại ca nhét một vật gì đó vào tay cậu.

Là thiết bị kích hoạt bom.

Tiểu Thục nhất thời mơ hồ. Cậu không rõ vì lí do gì Kim đại ca lại giúp họ. Cậu chỉ có thể im lặng nhìn Kim đại ca, không nói nên lời. Đối phương buông lỏng tay, nhỏ giọng nói: “Lão kim tôi đây không phải súc sinh, các cậu đã hai lần cứu mạng tôi, còn báo thù cho Tứ Tử nhà tôi...”

Nói đến đây, người đàn ông vạm vỡ có chút ghen ngào, một lúc lâu sau, từ trong cổ họng mới thoát ra một câu: “Nó là em ruột của tôi.”

Nghe đến câu này, Tiểu Thục cũng hiểu được cảm giác trong lòng hắn, nước mắt thương cảm chực trào ra. Anh em như thể chân tay, chưa đến nửa

ngày đã âm dương cách biệt. Nỗi đau chia li sông chết như đứt từng khúc ruột, sao có thể diễn tả thành lời?

Tiểu Thục chỉ biết nặng nề gật gật đầu. Cậu nắm chặt thiết bị kích hoạt bom, bước về phía bậc đá, vừa hươu hươu thứ trong tay cho Tần Thu thấy vừa lay tỉnh Phương Hồng Khanh. Thấy tình hình như thế, ba người lập tức cất bước, chạy tiếp lên con đường núi phía trên.

Đột nhiên, một gã trộm mộ tỉnh dậy. Hắn thoáng nhìn thấy ba người muốn bỏ chạy, liền há mồm định gào lên báo động. Tần Thu thấy tình hình bất ổn, lập tức giáng một đòn vào cổ đối phương. Bị cây côn đập vào gáy, tên trộm mộ mất hết sức lực, ngã xuống đất. Đúng lúc này, Tần Thu lại thấy Kim đại ca. đối phương chỉ vào cổ mình, ý bảo Tần Thu cũng làm như vậy với mình. Tần Thu không nói lời nào, áng chừng sức lực, đánh xiu cả hắn.

Ba người không dám trì hoãn, dốc hết sức lực chạy như bay trên những bậc đá nhỏ hẹp. Tiếng thác nước gầm vang như sấm dần dần bị bỏ lại phía sau. Phía đông đường chân trời, một dải màu đỏ từ từ hiện lên.

Nương theo tia sáng mờ ảo trước lúc bình minh, ba người cố gắng hết sức leo một mạch lên dốc núi chót vót, khó khăn lắm mới tới được đỉnh núi. May mắn thay, đoạn đường kế tiếp là xuống dốc, so với đoạn lúc này thì dễ đi hơn rất nhiều. Ba người không dám chậm trễ một giây, ráo bước thật nhanh, rốt cuộc đã ra khỏi khu du lịch suối Tam Điệp. Lúc này, trời cũng đã hửng sáng.

Đoán chừng còn chưa đến sáu giờ, Tiểu Thực đảo mắt khắp bốn phía xung quanh. Đừng nói là người ngay đến bóng ma cũng chẳng thấy. Khu du lịch vốn ồn ào náo nhiệt lúc ban ngày, vào giờ này lại y như bãi đất hoang. Tiểu Thực nhìn con đường núi dài hun hút kia, thầm nhủ: Tiếp tục đi nữa chắc gãy chân mất. Cậu liếc nhìn Phương Hồng Khanh và Tần Thu đi bên cạnh, đang muốn hỏi họ “Làm sao bây giờ?” thì thoáng thấy trên mặt hai người có vài vết máu. Tiểu Thực hoảng hồn: “Hồng Khanh, anh cũng bị thương sao?”

Phương Hồng Khanh lấy tay lau mặt, thuận miệng đáp: “Không có gì, bị quái điều cào trúng, chỉ trầy da thôi.”

Nghĩ đến thi thể không nguyên vẹn của Hồ Lão Tử, cả tên trộm mộ bị quái điều cào lên trời, Tiểu Thực nghĩ sức mạnh của con quái điều đó quá khủng khiếp, cào một phát ắt đâm xuyên da thịt. Cậu vội chạy tới, dùng áo lau vết máu trên mặt Phương Hồng Khanh. Phương Hồng Khanh vẫn giữ nụ cười trên môi, nhưng chân mày không kìm được khẽ nhíu lại, khiến Tiểu Thực cảm thấy ghen ngào. Cậu đang định hỏi Tần Thu trong ba lô có thứ gì để băng vết thương lại không, đã thấy Tần Thu kéo cánh tay Phương Hồng Khanh.

Tần Thu xắn tay áo Phương Hồng Khanh lên đến tận vai, nhanh chóng tháo lớp băng quấn quanh vết thương, lạnh lùng nhìn Tiểu Thực, nói hai từ: “Cầm lấy!” Tiểu Thực cảm thấy thắc mắc nhưng vẫn nghe theo. Chỉ thấy

Tần Thu rút con dao găm trong giày ra, rồi lấy bật lửa, đánh lửa lên, hơ mũi dao.

Sau đó, y đóng bật lửa lại, tay trái ghì chặt cánh tay Phương Hồng Khanh, tay phải dùng mũi dao sáng loáng cứa vào da thịt y.

Máu lập tức trào ra làn da trắng ngần. Tiểu Thực không đành lòng nhìn vào vết thương, bèn ngược nhìn về mặt Phương Hồng Khanh. Phương Hồng Khanh thản nhiên cười nói: “Không sao đâu, không đau tí nào!”

“Nói dối!” Tiểu Thực thầm nghĩ. Không đau? Sao sắc mặt lại tái nhợt như vậy? Không đau? Sao phải nghiến chặt răng, nắm chặt tay như thế? Hồng Khanh và Tần Thu giống hệt nhau, đều là những kẻ nói dối! Những kẻ nói dối ngu ngốc nhất!

Tia nắng ban mai chiếu rọi lên gương mặt tái nhợt của Phương Hồng Khanh, cũng chiếu lên đôi mày nhíu chặt của Tần Thu. Tiểu Thực ngẩng đầu, chăm chú nhìn động tác của Tần Thu. Giờ phút này, mặc dù không giúp được gì nhưng cậu cũng muốn chia sẻ nỗi đau đớn này. Cậu yên lặng nhìn Tần Thu rạch tay Phương Hồng Khanh, lại dùng mũi dao vạch khe hở ra. Hiểu rõ ý định của Tần Thu, Tiểu Thực vội vung hai tay nâng cánh tay Phương Hồng Khanh lên để Tần Thu có thể banh miệng vết thương, lấy tấm thẻ màu đen trong cánh tay Phương Hồng Khanh ra.

Tần Thu đưa tấm thẻ và con dao cho Tiểu Thực, lấy băng vải băng kỹ vết thương của Phương Hồng Khanh lần nữa. Máu đỏ lập tức thấm đẫm tấm vải trắng. Về mặt Tần Thu giống như bị người ta quyt nợ mấy trăm triệu vậy. Trong lòng Tiểu Thực phẫn nộ, hận lão già họ Triệu dùng cách độc ác như thế này để giày vò Phương Hồng Khanh và Tần Thu. Nhìn tấm thẻ màu đen trong tay, Tiểu Thực càng nghĩ càng tức, định ném nó đi, nhưng Phương Hồng Khanh liền kêu lên một tiếng ngăn lại: “Đừng vứt đi! Cứ giữ nó lại, có thể đánh lừa lão già kia.”

Tiểu Thực mở to mắt, nhìn chăm chăm chàng thanh niên có khuôn mặt trắng bệch kia, giọng nói đầy vẻ nghi ngờ: “Hồng Khanh, anh còn muốn dây dưa với lão già đó ư?”

Phương Hồng Khanh không nói gì, nhưng sự im lặng này chính là một câu trả lời. Tiểu Thực không thể hiểu được suy nghĩ của Phương Hồng

Khanh, giận dữ nói: “Anh điên à? Cả anh và Tần Thu suýt chút nữa là mất mạng đấy, đầu óc anh đê đâu mà còn muốn nhảy xuống hồ bùn ấy? Anh quan tâm đến sự sống chết của lão già họ Triệu ấy làm gì? Chúng ta về Nam Kinh, về nhà thôi!”

Nói hết câu cuối, Tiểu Thục giận dữ quay lại, nắm lấy tay áo Tần Thu. “Ông chủ, anh mắng cho anh ấy tỉnh ra đi! Hồng Khanh lại phát bệnh rồi!”

Nhưng Tiểu Thục không ngờ lần này Tần Thu không hề chửi mắng Phương Hồng Khanh mà chỉ im lặng. Một lúc lâu sau, y xoay người, nhìn lên đỉnh núi cao ngút tầng mây kia rồi quay sang nhìn vàng mặt trời đang dần ló dạng ở đằng đông.

“Tiểu Thục!” Phương Hồng Khanh nhẹ nhàng gọi tên cậu. Hắn thả tay áo xuống, đưa tay vỗ vai cậu, dùng giọng nói trầm ấm, chậm rãi nói: “Tôi không quan tâm đến sự sống chết của lão Triệu đó, cũng không có cách nào quản được sự sống chết của lão, nhưng bí mật của Càn Lăng đã bị lão ta phát hiện, chúng ta cũng có một phần trách nhiệm. Nếu ông chủ Triệu thật sự tìm ra cách mở Càn Lăng ở chùa Đông Lâm thì làm thế nào?”

“Mặc kệ!” Tiểu Thục lớn tiếng phản bác. “Nên làm gì thì làm! Chuyện này, anh, tôi với ông chủ có thể quản được sao?”

Phương Hồng Khanh chậm rãi lắc đầu. “Cậu thật sự có thể làm như không biết, không nghe, không thấy ư? Một khi Càn Lăng bị đám trộm mộ đó xâm nhập, chỉ trong chốc lát, tất cả bảo vật trân quý ngàn năm sẽ bị phá hủy! Cuốn *Lan Đình tập tự* bản gốc của Vương Hy Chi ở trong mộ, nếu bị không khí bên ngoài tràn vào làm hỏng mất, cậu có thể không quan tâm sao? Đồ gốm sứ, ngọc lưu ly là vật quý báu vô giá trị bị bán ra nước ngoài, cậu có thể không màng đến sao? Các bức tranh tường bị chúng tùy ý cắt đục bóc tách, cậu có thể mặc kệ sao? Sách cổ cùng tư lụa thời Đại Đường thịnh thế bị xé vụn, cậu có thể nhắm mắt làm ngơ sao?”

Lúc đầu, ngữ khí của Phương Hồng Khanh rất âm áp, ôn hòa, nhưng càng về sau càng kích động. Tiểu Thục tức giận vung tay, đôi mắt đỏ ửng, gào lên: “Tôi mặc kệ, tôi mặc kệ, tôi mặc kệ! Tôi không theo học chuyên ngành bảo vệ văn vật, tôi mặc kệ mấy thứ đó có phải bảo vật trân quý hoặc sách cổ hay không, tôi không muốn các anh liều mạng đối đầu với đám tội phạm kia!

Tôi chỉ muốn Hồng Khanh với Tần Thu được an toàn thôi!”

Giọng cậu khẽ run. Nói xong câu cuối, cậu ôm chầm lấy Phương Hồng Khanh. Trong lòng cậu rối như tơ vò. Những đạo lí mà Hồng Khanh nói, câu nào cậu cũng hiểu, chỉ là ở một góc trong lòng có một giọng nói hét lên “Không được!”. Cậu thậm chí ích kỉ nghĩ, những nhiệm vụ nguy hiểm đó cứ để mặc cho người khác lo đi, cậu chỉ cần Hồng Khanh với Tần Thu bình an mà thôi.

Phương Hồng Khanh thở dài một tiếng, nhẹ nhàng xoa đầu cậu, chậm rãi nói: “Trên đời luôn có một số việc, biết rõ là không thể nhưng vẫn phải làm. Những thứ này đều là bảo vật quốc gia...”

Phương Hồng Khanh còn chưa dứt lời, Tần Thu đang ngấm dầy núi bao la cùng vầng mặt trời đang mọc phía bên kia bỗng trầm ngâm nói tiếp phần còn lại: “Nếu cậu không phải người của đất nước này, cậu có thể mặc kệ.”

Toàn thân Tiểu Thục run lên. Câu nói này là mấu chốt quyết định tất cả. Cậu yên lặng cúi nhìn bụi đất dưới chân, hồi lâu sau mới chịu đưa tấm thẻ màu đen đang nắm trong lòng bàn tay cho Phương Hồng Khanh.

Sau một hồi nghỉ ngơi để hồi phục sức lực, ba người tiếp tục xuống núi, bỗng nhiên từ xa xa vang lên tiếng “xình xịch”. Không lâu sau, một chiếc máy kéo queo qua khúc cua, xuất hiện trước mắt ba người. Trời sớm tinh mơ, thấy ba người mặt mũi dính đầy đất bụi cùng đi bộ xuống núi, bác nông dân đang lái máy kéo nở nụ cười khoe hàm răng trắng sáng. “Các cậu, muốn đi nhờ một đoạn không?”

Ba người vội vàng cảm ơn bác nông dân, nhảy lên chiếc máy kéo. Tuy nó chạy rất chậm nhưng còn tốt hơn phải đi bộ nhiều. Bác nông dân trông trà trò chuyện với ba người, hỏi họ vì sao mới sáng tinh mơ đã ở trên núi, Phương Hồng Khanh liền bịa đại một lí do: “Tụi cháu bị lạc, trời tối nên không dám đi lung tung, phải qua đêm trên núi.”

“Nguy hiểm quá!” bác nông dân ngoảnh đầu, nói với giọng sợ hãi. “Trên núi có chó sói, nghe tiếng tru của chúng cũng đủ khiếp vía rồi!”

Tiểu Thục trầm nghĩ, tôi hôm qua có đám quái điều còn đáng sợ hơn cả chó sói nữa kia! Ngược mắt lên, thấy bác nông dân vẫn đang quay đầu tán gẫu với ba người, cậu giật mình, toát mồ hôi lạnh. “Bác ơi, cháu xin bác, bác

nhìn đường đi ạ!”

“Toàn bộ những khúc cua của núi này, ta đều thuộc nằm lòng, có nhắm mắt cũng đi được.” Bác nông dân quay đầu lại, chuyên tâm lái xe, đồng thời mở radio. Thì ra bác là nông dân trồng trà trên núi, tranh thủ lúc sáng sớm đi vào trấn Cổ Lĩnh mua ít đồ. Nói đến trà, bác nông dân taho thao không ngừng: “Ồ Lư Sơn này có “tam bảo” - ba thạch một trà. Thạch kê là con ếch, thịt mềm vô cùng, còn ngon hơn cả thịt gà! Thạch ngư là những con cá nhỏ, thơm vô cùng! Thạch nhĩ hình dáng giống như lỗ tai, rất khó tìm, còn quý hiếm nữa! Nhưng thứ tuyệt vời nhất chính là trà Vân Vụ, đã có từ cả ngàn năm trước. Mùi hương ấy, đừng nói đến chúng ta, ngay đến người nước ngoài cũng vô cùng yêu thích.”

Bác nông dân kể chuyện rất vui vẻ. Lúc đầu, Tiểu Thực còn tò mò muốn nghe, nhưng dần dần cảm thấy buồn ngủ, bắt đầu mơ mơ màng màng. Phương Hồng Khanh vẫn rôm rã cười nói cùng bác nông dân. Tiểu Thực nghĩ đến Tần Thu này giờ không thấy lên tiếng, bèn liếc mắt nhìn thử, thấy y lấy áo che khuất phần eo, dùng điện thoại di động chụp mấy ngòi nổ ở thắt lưng, xong lại chụp thiết bị kích hoạt bom. Tiểu Thực thầm nghĩ, không phải đầu óc Tần Thu có vấn đề chứ? Chụp hình mấy cái này làm kỉ niệm à? Ý nghĩ ấy vừa dứt, cậu đã thấy Tần Thu nhanh chóng ấn phím, gọi một cuộc điện thoại. Tiểu Thực dỏng tai lên nghe ngóng, thấy từ trong loa vọng ra một câu “Đã nhận!”. Tần Thu “Ừ” một tiếng, tắt máy, nói với bác nông dân: “Xin lỗi, phiền bác dừng xe lạ, cháu muốn đi vệ sinh ạ!”

Bác nông dân là người dễ tính, lập tức dừng xe. Tần Thu nhanh chóng nhảy xuống, đi thẳng đến đầu kia vách núi, vòng qua khúc ngoặt, cuối cùng không thấy bóng dáng đâu nữa. Bác nông dân cười ha ha: “Đều là đàn ông cả, còn sợ cái gì!” Phương Hồng Khanh thì lại không cười, nhìn về phía vách núi nơi Tần Thu đi khuất, mày hơi nhíu lại, vẻ mặt lo lắng. Tiểu Thực lập tức hiểu được Tần Thu đang định làm gì. Y muốn gỡ trái bom ra, vì sợ liên lụy đến bọn họ nên tự mình xuống xe, chạy đi thật xa.

Tiểu Thực bỗng cảm thấy bồn chồn, lo lắng, ngoảnh nhìn về phía góc ngoặt không một bóng người. Không biết đã qua bao lâu, Tần Thu mới xuất hiện trở lại. Lúc này, Tiểu Thực mới thở phào nhẹ nhõm. Nhìn sang Phương Hồng Khanh, vẻ mặt hắn cũng như vừa trút được gánh nặng. Tần Thu nhanh

chóng nhảy lên xe, Tiểu Thực liền vỗ vỗ lên bụng y. Giải quyết xong rồi! Tốt lắm!

Bác nông dân nào biết Tần Thu vừa từ cõi chết trở về, vô tư cười nói: “Anh bạn trẻ, cậu đi vệ sinh lâu như vậy, chắc táo bón hả?” Tần Thu không biết cãi lại thế nào, buồn bã “Vâng” một tiếng. Bác nông dân ngẫm nghĩ rồi lại nói tiếp: “Người trẻ tuổi nên ăn nhiều trái cây, uống nhiều trà, chắc chắn sẽ hết táo bón.”

Nghe bác nông dân nhiệt tình khuyên nhủ, Tiểu Thực cười đến đau bụng. Cậu dùng khuỷu tay chọc Tần Thu, nhỏ giọng hỏi: “Ông chủ, anh có bạn biết gỡ bom à? Thế mà không nói sớm, làm tôi sợ chết khiếp! Anh muốn gỡ bom, sao không gỡ sớm đi?”

Tần Thu lạnh lùng liếc cậu một cái. “Có cơ hội đó sao?”

Tiểu Thực nghĩ lại, thấy cũng đúng. Trước đó, thiết bị kích hoạt toàn nằm trong tay lão Triệu. Có một lần duy nhất cậu lấy được nó, kết quả ba người bỏ chạy trốn chết, ngã xuống đường hầm bí mật, suýt chút nữa thành mồi cho ốc sên và dơi. Dù sao đi nữa, mấy quả bom trên người Tần Thu cũng được tháo ra rồi, xem như đã giải trừ được mối nguy hiểm.

Trời càng lúc càng sáng, tâm trạng của Tiểu Thực cũng dần vui vẻ, lạc quan trở lại. Nếu đã quyết định làm cái việc không nên làm nhưng lại không thể không làm kia, vậy thì cứ tiếp tục phiêu lưu thôi! Tiểu Thực hỏi Phương Hồng Khanh, bước tiếp theo có phải sẽ đến thẳng chùa Đông Lâm hay không, lại hỏi chiếc máy kéo này chạy chậm như vậy, nhờ đám người ông chủ Triệu đuổi kịp thì sao?

Phương Hồng Khanh lắc đầu, phân tích: “Chuyến xe đầu tiên ở khu du lịch phải sau chín giờ sáng mới xuất phát, mà thể lực của lão Triệu không thể leo núi, phải nhờ tới những người phu kiệu, vì vậy bọn chúng chắc chắn sẽ khởi hành trễ hơn nữa.”

Tiểu Thực có chút nghi ngờ. “Không có sự giúp đỡ của anh, ông chủ Triệu có thể tìm ra bí mật kia không? Nếu lão không tìm thấy, cứ để yên nó ở đó không phải tốt hơn sao?”

Trả lời cậu không phải Phương Hồng Khanh mà là câu hỏi ngược mang ý xem thường của Tần Thu: “Cậu tưởng lão cáo già đó ngu ngốc lắm hả? Rắn

có đường của rắn, chuột có đường của chuột.”

“Đúng!” Phương Hồng Khanh phụ họa. “Việc gặp chúng ta ở miếu Bắc Nhạc là điều hoàn toàn bất ngờ đối với ông chủ Triệu. Nếu không có chúng ta, dĩ nhiên lão sẽ có kế hoạch khác. Lão muốn gỡ bức tranh tường xuống, thứ nhất là đem bán, thứ hai là để tiện đem về cho đám người có chuyên môn của lão xem. Sớm muộn gì lão cũng sẽ tìm ra manh mối ở chùa Đông Lâm thôi.”

Lúc này Tiểu Thục mới hiểu ra. Phương Hồng Khanh vỗ nhẹ vai cậu, cười nói: “Tóm lại, chúng ta có lợi thế về mặt thời gian. Chúng ta đi trước ông chủ Triệu một bước, tìm ra bí mật của Càn Lăng rồi đem giấu nó ở chỗ khác là được.”

Tai nắng mặt trời ám áp đầu tiên của ngày đông chiếu lên mái tóc màu bạch kim của Phương Hồng Khanh, rạng rỡ, tươi sáng hết như nụ cười ám áp của hắn. Tiểu Thục không kìm được, khẽ nhếch khóe môi. Cứ cho là bọn họ bị điên đi! Họ đều là những tên điên liều mạng nhảy vào vũng bùn nguy hiểm, sống chết khó đoán trước, nhưng có một điều có thể khẳng định được.

Không thẹn với lương tâm!

Khi chiếc máy kéo chạy tới ngã ba thì đã hơn bảy giờ. Ba người cảm ơn và chào tạm biệt bác nông dân trồng trà. Trước khi họ đi, bác nông dân còn cẩn thận dặn dò: “Nhớ nhìn đường cẩn thận, đừng lạc nữa nhé! Người xưa nói rất đúng, đường ở miệng mà ra, chỉ cần mở miệng hỏi mọi người xung quanh, sẽ không phải mất công đi vòng vèo!” Cuối cùng, bác không quên nói vọng thêm một câu: “Cậu bạn to cao, uống nhiều trà Vân Vụ của Lư Sơn chúng ta đây, đảm bảo nhuận tràng!”

Đến tận lúc này mà bác còn nhớ việc Tần Thu bị “táo bón”. Tiểu Thục thấy mắc cười, lén nhìn biểu hiện của Tần Thu. Gương mặt lạnh lùng có chút bất đắc dĩ của y nhìn cứ như bị táo bón thật vậy. Tiểu Thục ráng hết sức để nhin cười nhưng khóe miệng không kìm được vẫn hơi nhếch lên. Tần Thu liếc mắt một cái, biết ngay cậu đang nghĩ gì, bèn vỗ bốp vào đầu cậu. “Cười cái gì?”

Tiểu Thục nhanh chóng nói lảng sang chuyện khác: “Ông chủ, anh để mấy quả bom ở đâu rồi? Quảng lại chỗ đó luôn sao?”

Tần Thu không trả lời, gơ tay chỉ vào cái ba lô đang đeo. Tiểu Thực nghĩ, tốt quá, chúng ta cứ giữ thứ vũ khí đó trong tay, chẳng may gặp phải bọn lão già Triệu, sẽ ăn miếng trả miếng!

Ba người đi dọc theo đường quốc lộ, dần dần, trên đường cũng bắt đầu xuất hiện xe cộ. Tần Thu chặn một chiếc xe bus chưa có khách, ba người vừa bước lên, lại xuất hiện một vấn đề nghiêm trọng. Tần Thu sờ thử các túi trên người, mò mẫm một lúc lâu, lạnh lùng lắc đầu.

Không có tiền!

Lúc này, Tiểu Thực mới nhớ ra, chiếc ví da của Tần Thu vốn để trong áo khoác, sau đó, y cởi áo khoác đưa cho Tiểu Thực ủ ấm, đến lúc Tiểu Thực bị quái điều rượt đuổi, chìm xuống hồ, cái áo cũng mất luôn. Còn Phương Hồng Khanh vốn không thích dùng ví, toàn bộ tiền bạc đều đưa cho Tần Thu cất giữ. Bây giờ ba người họ thật sự không một xu dính túi.

Thấy dáng vẻ của chị nhân viên bán vé như muốn nói “Mau trả tiền đi”, Phương Hồng Khanh bèn gỡ sim trong điện thoại di động ra, gơ máy lên. “Ngại quá, hôm qua chúng tôi bị lạc trên núi, ví tiền cũng mất, tôi thế chấp cái này được không?”

Chị nhân viên bán vé nhìn ba người từ đầu đến chân một lượt, thấy hai người lớn, một cậu thiếu niên, ai nấy mặt mũi trầy xước, quần áo rách rưới, bèn hết kiên nhẫn phẩy phẩy tay. “Được rồi, được rồi! Nhìn bộ dạng xui xẻo của ba người cũng không giống kẻ lừa đảo, lên xe đi! Xe này đang đi đón khách, đằng nào cũng chạy không.”

Phương Hồng Khanh cười, cảm ơn chị bán vé rồi gắn lại sim điện thoại, cất đi. Tiểu Thực cũng nói cảm ơn theo, trong lòng âm áp. Trên đời này có những kẻ lòng dạ hiểm độc, đe tiện vô sỉ như lão già họ Triệu hoặc hám lợi, coi tiền là trên hết như đám trộm mộ, nhưng dù sao số người tốt vẫn nhiều hơn.

Ba người tiếp tục đi nhờ xe về phía chùa Đông Lâm. Bây giờ hãy còn sớm, chị nhân viên bán vé ngồi ở ghế phụ vừa nói chuyện phiếm với tài xế bằng tiếng địa phương vừa lấy cái bánh trứng nóng hổi ra ăn. Mùi thơm của rau hẹ theo hơi nóng lan ra khắp các dãy ghế, khiến bụng Tiểu Thực cồn cào. Cần phải biết rằng, sau bữa cơm trưa hôm qua, ba người họ chưa có gì bỏ

bụng. Người thấy mùi thơm kia, Tiểu Thục mới phát hiện mình đang đói muốn chết, không kìm được nuốt nước miếng.

Qua kính chiếu hậu, nhìn thấy Tiểu Thục nuốt nước miếng, bác tài liền bật cười lớn, nói gì đó với chị nhân viên bán vé. Chị nhân viên bán vé quay đầu lại, nhìn Tiểu Thục chằm chằm, nói thêm gì đó bằng tiếng địa phương, đại ý là “Cậu nhóc này”, rồi bẻ đôi cái bánh trứng, đưa cho Tiểu Thục một nửa.

Tiểu Thục ngẩn người, ngượng ngùng không dám đưa tay ra nhận. Chị nhân viên bán vé dứ dứ tay. “Cầm đi! Có đồ ăn thì cứ ăn! Con trai con đứa lớn thế này rồi, còn xấu hổ gì chứ hả?”

Nghe chị ta nói vậy, Tiểu Thục đỏ mặt, giơ tay nhận lấy nửa cái bánh, không ngừng nói “Cám ơn”. Cầm nửa cái bánh trong tay, Tiểu Thục thật sự muốn chia đều nó ra thành ba phần, nhưng nửa cái bánh này bé tí, nếu bẻ ra chắc nát vụn hết. Tần Thu không kìm được, mở miệng trách mắng: “Chia gì mà chia, mau ăn đi!”

Nếu là lúc bình thường, Tần Thu mà mở miệng mắng, Tiểu Thục chắc chắn không dám cãi lại, ngoan ngoãn nghe lời. Nhưng lúc này đây, cậu bất chấp tất cả, nhất quyết chia nhỏ nửa cái bánh trứng kia ra. Dù bị Tần Thu vỗ cho một phát vào đầu, cậu cũng không chịu dừng tay. Phương Hồng Khanh khẽ nhếch môi cười, nhìn về phía bạn mình. Bốn mắt giao nhau, hai người đồng thời đưa tay, bốc lấy một mẩu vụn nhỏ xíu tọng trung, bỏ vào trong miệng.

Tiểu Thục không đồng ý. “Không đều, miếng trong tay tôi lớn quá!”

Tần Thu hết kiên nhẫn, giữ chặt cằm cậu nhóc, bóp nhẹ khiến Tiểu Thục há miệng ra. Sau đó, y giật lấy miếng bánh còn lại, nhét hết vào miệng cậu, nói một từ duy nhất: “Ăn!”

Nhìn thấy động tác thô bạo của Tần Thu cùng vành mắt đỏ ửng của Tiểu Thục, Phương Hồng Khanh cười phì một tiếng. “Này này, hai người đừng làm như đang tra tấn như vậy nữa, được không?”

Chị nhân viên bán vé cắn từng miếng bánh, quay đầu lại nhìn ba người, cứ như đang xem kịch. Gần đến trạm dừng, chị ta lấy mấy đồng tiền trên kệ, ném ra ghế sau. “Ngoài cổng, chỗ góc cua có bán quẩy và bánh bao chiên

đó!”

Dwosi ánh sáng từ ngoài cửa sổ chiếu vào, ba đồng tiền xu nằm trên nệm ghé cứ lấp la lấp lánh, còn ánh lên lớp dầu, có lẽ do dính từ tay chị nhân viên bán vé. Tiểu Thực ngậy người, mở to mắt nhìn ba đồng tiền, chỉ là mấy đồng tiền xu, bình thường có rơi trên đường cũng chưa chắc có người thèm nhặt, nhưng vào lúc này, có lẽ là do tác dụng của ánh mặt trời âm áp, trông chúng lại rực rỡ đến chói mắt, khiến hái mắt cậu cay xè.

Cay quá! Tiểu Thực không kịp được đưa tay lên lau khước mắt, sau đó lại bật cười vì xấu hổ. Cậu không thể ngờ có ngày mình lại vì nửa miếng bánh và ba đồng tiền xu mà cảm động đến chực trào nước mắt. Sự cảm động này cũng rẻ quá!

“Một miếng khi đói bằng một gói khi no!” Lời cảm thán của Phương Hồng Khanh vang lên. Hắn nhặt mấy đồng xu, cầm trong tay, mỉm cười nhìn chị nhân viên bán vé. “Cám ơn chị nhiều!”

Xe đã đến trạm. Ba người cảm ơn bác tài và chị bán vé lần nữa rồi mới bước xuống xe. Đi thẳng về phía trước không xa lắm, quả nhiên ở chỗ quẹo vào cổng chính khu di lịch có quầy bán đồ ăn sáng. Ba đồng xu, vừa vặn ba bát xôi nóng hôi hổi. Đây vốn là một món điểm tâm hết sức bình thường nhưng Tiểu Thực lại thấy ngon miệng vô cùng. Cậu vội vã ăn lấy ăn để, mới vài ba thìa đã hết sạch. Tiểu Thực ngẩng lên nhìn, thấy Phương Hồng Khanh chừa lại nửa bát xôi, bỏ vào túi ni lông, cất vào trong ba lô của Tần Thu. Tần Thu liếc hắn một cái, khẽ nhú mày, xẻ một phần ba nát của mình cho Phương Hồng Khanh, sau đó xẻ một phần ba vào trong túi. Lúc này, Tiểu Thực mới ý thức được rằng Tần Thu và Phương Hồng Khanh đang tích trữ đồ ăn. Chuyến phiêu lưu này không thể kết thúc trong thời gian ngắn, có trời mới biết bữa ăn tiếp theo là khi nào. Nghĩ vậy, Tiểu Thực cảm thấy mình thật vô tâm, giận một nỗi không thể ói ra chỗ thức ăn mình vừa mới nuốt hết vào bụng.

Lúc ba người vừa ăn sáng xong, lượt du khách đầu tiên ghé than quan chùa Đông Lâm cũng vừa được xe bus đưa đến. Nhìn thấy họ, Phương Hồng Khanh lập tức chạy lại, nhân lúc hướng dẫn viên du lịch đang đứng thuyết minh, hắn chen lẫn vào trong nhóm người, nhét thiết bị định vị GPS vào túi xách của một du khách. Tiểu Thực hiểu được dụng ý của hắn. Thời điểm

này, tất cả các khu du lịch bắt đầu mở cửa hoạt động. Đám người ông chủ Triệu ở suối Tam Diệp, nếu tính thời gian thuê người kiệu và ngòi cáp treo để ra khỏi núi, sau đó đợi đón xe bus đến đây thì ít nhất cũng phải mất đến hai tiếng đồng hồ. Trong quá trình ấy, đoàn khách di lịch này sớm đã rời khỏi chùa Đông Lâm để đến điểm du lịch khác rồi. Ông chủ Triệu có thể cho rằng Phương Hồng Khanh tìm được manh mối ở chùa Đông Lâm nên chạy đến địa điểm có manh mối tiếp theo. Nếu đám người ông chủ Triệu mắc mưu đuổi theo, ba người họ sẽ càng có nhiều thời gian để hành động.

“Nhưng mà...” Biện pháp này vẫn có một điểm không chắc chắn. “Hồng Khanh, anh cảm thấy ông chủ Triệu thực sự sẽ mắc lừa sao? Chắc lão cũng đoán được anh sẽ lấy thiết bị định vị GPS ra khỏi người.”

Phương Hồng Khanh cười cười. “Thật chính là giả, giả chính là thật. Lão Triệu vốn là cáo già, bệnh đa nghi nặng lắm, nhất định sẽ không dễ dàng mắc mưu, nhưng lâu cũng sẽ không bỏ qua bất cứ cơ hội nào. Cho nên, lão nhất định sẽ phái vài người đi theo hướng kia để xác minh. Bớt đi vài người sẽ dễ đối phó hơn rất nhiều.”

Ba người vừa nói chuyện vừa theo du khách bước vào trong Đông Lâm. Nắng sớm chiếu rọi lên mái ngói đen, tôn lên màu vàng sáng của bức tường cổ kính, trang nghiêm. Tiếng tụng kinh râm ran truyền đến, khói nhang bay hờ hững. Họ chậm chậm đi về phía trước, bỗng thấy một cái hồ nhỏ, nước hồ trong suốt, có thể nhìn rõ dưới đáy hồ có rất nhiều đồng xu chồng chất lên nhau.

Tiểu Thực ngạc nhiên. “Ngôi chùa này sao lại vậy? Những chỗ cầu nguyện ném tiền khác chỉ lớn hơn cái chậu rửa mắt một tí, còn cái hồ này đủ chỗ cho người ta bơi lội luôn!”

Nghe cậu thắc mắc như vậy, Phương Hồng Khanh mỉm cười, cốc nhẹ đầu cậu. “Nghĩ lung ta lung tung! Chỗ này không phải là nơi để ném tiền cầu nguyện, mà là hồ sen. Chùa Đông Lâm là chùa tổ đời thứ nhất của Tịnh Độ Tông, mà Tịnh Độ Tông còn có tên gọi khác là Liên Tông, cao tăng Huệ Viễn lại có tên hiệu là Bạch Liên xã chủ. Tương truyền hoa sen trong hồ này do chính ta ngài ấy trồng, chỉ có điều bây giờ đang là mùa đông lạnh giá nên cậu không nhìn thấy hoa thôi.”

Tiểu Thực trầm nghĩ, đày hồ bị người ta ném tiền xu kín mít thế kia, hoa nào mọc được chứ? Nhưng hiện giờ không phải thời điểm thích hợp để tham quan và tìm hiểu mấy vấn đề này, ba người lại theo đám đông khách du lịch hướng về phía chính điện. Chỉ thấy Đại Hùng bảo điện này cực kì rộng lớn, mặc dù không cao nhưng toát lên khí thế oai nghiêm. Bước vào trong điện, cảnh tượng lại càng phi phàm, những pho tượng Phật kích thước lớn nhỏ khác nhau đều được mạ vàng, hết sức uy phong. Tăng nhân đang tụng kinh niệm Phật, những nhóm khách hành hương thành tâm cầu khẩn, động tác và biểu cảm đều vô cùng thành kính. Ở giữa điện thờ tôn nghiêm, tuy Tiểu Thực không theo đạo gì nhưng cũng bị bầu không khí thần thánh này ảnh hưởng, bước đi nhẹ nhàng hơn, càng không dám nói lớn tiếng.

Trải qua chuyện ở miếu Bắc Nhạc, Tiểu Thực đặc biệt chú ý quan sát những bức tranh tường trong điện thờ, sợ bỏ sót manh mối nào đó. Tuy nhiên, dù cậu nhìn chăm chăm đến mức hai mắt muốn cay xè cũng chẳng thể tìm ra điểm không thích hợp. Chẳng có bất kì dấu vết bào dù là nhỏ nhất, cũng không có bức tranh tường nào có nội dung liên quan đến nhau để gợi ý manh mối. Thấy Tiểu Thực nhìn bức tranh tường đến mỏi cả mắt, phải đưa tay dụi, Tần Thu vung tay vỗ bốp một phát vào đầu cậu, lạnh lùng thốt ra một từ: “Heo!”

Tiểu Thực kêu “Á, á”, tỏ vẻ không vui. “Ông chủ, sao anh lại chửi người ta như thế? Đúng vậy, đúng vậy, tôi ngu! Chẳng lẽ anh đã nhìn ra manh mối gì rồi ư?”

Tần Thu liếc cậu một cái. “Cậu nghĩ ai cũng là họa thánh hết hả?”

Tiểu Thực ngạc nhiên, ngây người nửa giây, lập tức tỉnh hẳn ra. Đúng vậy! Ngô Đạo Tử là họa thánh, cho nên mới dùng nguyên liệu phản quang để vẽ manh mối trên bức tranh. Nhưng người khác đâu phải cao thủ hội họa, ai nói manh mối lần này nhất định có liên quan đến những bức tranh chứ? Nghĩ đến đây, Tiểu Thực tự đập vào đầu mình. Tần Th nói không sai, mình đúng là ngu hết chỗ nói! Nhưng thế thì rắc rối lại càng nhiều hơn rồi! Chùa Đông Lâm này lớn như vậy, có bao nhiêu điện thờ, bao nhiêu bia đá, bao nhiêu đất đai hoa cỏ, viên bảo châu chết tiệt kia rốt cuộc giấu ở chỗ nào?

Tiểu Thực nghĩ muốn điên đầu cũng không ra được chút manh mối nào,

bền hướng ánh nhìn về phía Phương Hồng Khanh, thấy Phương Hồng Khanh đi một vòng quanh điện rồi lại bước ra vị trí phía sau điện. Tiểu Thực vội bước theo hần, nghiêng đầu nghi ngờ nói: “Hồng Khanh, trong Đại Hùng bảo điện không có manh mối sao?”

Phương Hồng Khanh cười nhẹ nhàng. “Chùa Đông Lâm vốn dĩ không có Đại Hùng bảo điện. Điện này mới được xây vào năm 1989. Cậu nhìn mái nhà mà xem, là mô phỏng theo phong cách đời Tống. Thứ chúng ta muốn tìm có lẽ không ở trong này.”

Lòng Tiểu Thực chợt lạnh đi. Hay thật! Vừa rồi cậu nhìn muốn lắc cả mắt, mất bao nhiêu thời gian, hóa ra công cốc! Không có kiến thức thật đáng sợ, ngay ngày mai cậu phải cấp tốc bổ túc kiến thức lịch sử mới được!

Tiểu Thực ngậm ngùi thâm nhủ rồi cắm đầu bước về phía trước. Bỗng nhiên, cậu cảm thấy nơi khước mắt có một bóng đen xẹt qua. Theo bản năng, cậu quay sang nhìn, chỉ thấy phía bên đó có một người đàn ông vạm vỡ, vì ngược sáng nên nhìn không rõ về mặt hần. Thân hình người này to cao y hệt một ngọn núi nhỏ, cả người Tiểu Thực bị cái bóng của hần che phủ hết. Tiểu Thực hoảng sợ, thảm kêu: Chết rồi! Đám tay chân của lão già họ Triệu đuổi đến nhanh vậy sao?

Tiểu Thực sợ hãi, nhanh chân bỏ chạy. Nhưng mới chạy được vài bước, cậu lại cảm thấy có gì đó không đúng. Cậu quay đầu lại, liền thấy người đàn ông cao to vạm vỡ ấy chỉ là một bức tượng đá.

Tượng đá rất lớn, hình tượng giống như đấu sĩ đô vật của Nhật Bản, thân hình cao to, cơ ngực nổi lên cuộn cuộn, cái bụng nhìn còn khiếp hơn, nung núc thịt. Đôi mắt u trợn trừng, thần sắc rất căng thẳng, giống như bất cứ lúc nào cũng có thể nhào tới tấn công người ta.

Nhìn tướng tá của pho tượng này, Tiểu Thực buột miệng nói: “Sao lại có người Nhật ở đây nhỉ!” Đúng lúc đó, Tần Thu cũng bước đến, liền phản bác: “Người Nhật cái gì chứ? Đây là lực sĩ đời Đường đấy!”

Tiểu Thực biết Tần Thu hay nổi nóng nên lập tức im lặng, dùng ánh mắt cầu cứu nhìn sang Phương Hồng Khanh. Nhưng lúc này Phương Hồng Khanh không mỉm cười giải thích với cậu mà hơi nhíu mày, xem xét kĩ bức tượng một lượt rồi đi vòng quanh nó hai vòng. Tiếp đó, hần nhìn theo hướng

ánh mắt của bức tượng, thấy nó đang nhìn chăm chăm vào pho tượng Phật lớn bên Niệm Phật đường.

“Đây là bức tượng điêu khắc từ thời Đường.” Phương Hồng Khanh vừa bước nhanh đến Niệm Phật đường vừa nói. “Hình tượng của ông ta là một đại lực sĩ, cũng là lực sĩ hộ pháp. Về mặt nghệ thuật, bức tượng này có đường nét cổ xưa, vẻ mặt sinh động, là vật báu hiếm thấy...”

Tiểu Thực bỗng hiểu ra. “Đời Đường? Hộ pháp? Hồng Khanh, ý anh là vị đại lực sĩ này được dựng lên là để bảo vệ thứ gì đó, rất có thể đó chính là viên bảo châu mà chúng ta đang tìm kiếm?”

“Đúng vậy.” Phương Hồng Khanh tiến đến Niệm Phật đường, ngẩng lên nhìn bức tượng Phật trước mặt, nhỏ nhẹ nói. “Gian Niệm Phật đường này là một trong những kiến trúc có lịch sử lâu đời nhất, còn gọi là Bạch Liên cự xã, được dựng lên để tưởng nhớ cao tăng Huệ Viễn, cũng là nơi tăng nhân của chùa Đông Lâm đọc kinh niệm Phật...”

Đang nói nữa chừng, Phương Hồng Khanh bỗng ngừng lại, chăm chú nhìn pho tượng Phật trước mặt. Tiểu Thực cũng vội ngẩng đầu lên quan sát. Trong mắt cậu, pho tượng Phật này không có gì khác biệt so với những pho tượng Phật khác trong chùa, nhưng Phương Hồng Khanh lại sẫm soi kỹ lưỡng khuôn mặt của bức tượng như thể trên mặt bức tượng sẽ đột nhiên nở ra một đóa hoa vậy. Tiểu Thực không nhìn ra được gì, bèn quay người nhìn ngược ra phía ngoài Phật đường. Ngoài sân có một cây tùng hình dáng kì lạ, thân cây rất cằn cỗi, có chỗ giống như bị cháy đen, có chỗ bị rỗng một lỗ lớn. Tiểu Thực cảm thấy thú vị, đọc kĩ từng chữ viết trên tấm biển bên cạnh. Vốn dĩ cây tùng La Hán này tên là Lục Triều Tùng, tương truyền do cao tăng Huệ Viễn tự tay trồng, đến nay đã hơn một ngàn sáu trăm tuổi. Nó từng bị lửa thiêu, nhiều lần khô héo nhưng lại tươi tốt trở lại. Chẳng trách nó lại đen thui như vậy.

Lúc Tiểu Thực đang mãi nhìn cây tùng La Hán, Phương Hồng Khanh rút cuộc cũng lấy lại tinh thần. Hắn nhìn cây tùng ngoài điện, lại nhìn tượng Phật trong điện, khước môi nhếch lên, nở nụ cười cay đắng. “Tôi nghĩ chúng ta gặp phiền phức rồi.”

Tần Thu hừ lạnh một tiếng, buông một câu: “Cậu cũng biết cái gì gọi là

“phiền phức” sao ?”

Ấn ý của câu này, không cần nói cũng biết, Tiểu Thực lén cười thâm. Từ khi Tần Thu gặp Phương Hồng Khanh, có khi nào không dính phải phiền phức đâu? Tuy Tần ngoài miệng hay lớn tiếng mắng “Phương Hồng Khanh, cậu là thằng điên” nhưng dù gặp bất kì phiền phức gì, hai người luôn cùng nhau gánh vác.

Quả nhiên, đôi mắt với sự chế nhạo của bạn, Phương Hồng Khanh ngượng ngùng ho khẽ một tiếng, cười nói: “Ha, bạn tốt, cái gọi là bạn bè, không phải là cùng phân ưu giải nạn sao?”

“Đẹp mấy câu sến súa đó đi!” Tần Thu lạnh lùng ngắt lời cậu. “Có chuyện gì thì nói mau! Cậu tưởng chúng ta có nhiều thời gian lắm hả?”

Câu hỏi ngược của Tần Thu khiến Phương Hồng Khanh tạm thời thu lại nụ cười, giọng nói ấm áp tiếp tục phân tích: “Tiểu Thực, cậu nghĩ không sai, vị lực sĩ hộ pháp này nhìn thẳng vào bức tượng Phật chính trong Niệm Phật đường, ở ngoài điện lại trồng cây tùng La Hán. La Hán, Hộ Pháp được sinh ra để bảo vệ Phật Tổ. Tôi nghĩ, có lẽ tượng Phật ở Bạch Liên cự xã này chính là mấu chốt quan trọng.”

Tiểu Thực vội vàng hỏi: “Hồng Khanh, anh đã nhìn ra mấu chốt quan trọng ở đâu chưa? Chẳng lẽ phía dưới tượng Phật có đường hầm bí mật?”

Phương Hồng Khanh nhẹ nhàng lắc đầu. “Không phải đường hầm bí mật, mấu chốt này là chỉ cái khác. Cậu xem cây tùng La Hán kia, tuổi đời đã ngàn năm, bị người ta phóng hỏa thiêu đốt, khô héo rồi lại tươi tốt. Trong đạo lý nhà Phật, kho héo và tươi tốt đều có ý nghĩa. “Khô héo” đại diện cho cuộc sống lụi tàn, “tươi tốt” đại diện cho cuộc sống bắt đầu trở lại.”

“Vậy điều đó và tượng Phật có liên quan gì đến nhau?” cái gì mà sống sống chết chết, kho héo rồi tươi tốt, Tiểu Thực nghe mà tròn tròn mắt.

“Cậu xem!” Phương Hồng Khanh chỉ tay về phía đôi mắt của Phật Tổ. “Nếu nhìn thật kĩ, sẽ phát hiện điểm này không giống với những tượng Phật bình thường khác. Đôi mắt của pho tượng Phật này được chế tác từ chất liệu đặc biệt.”

Tần Thu lấy đèn pin trong ba lô ra, chiếu vào một bên mắt của tượng Phật. Quả nhiên, con mắt ấy phản chiếu ra một thứ ánh sáng kì lạ, thoạt nhìn,

trông mắt trông như đang chuyển động vậy.

“Tôi nghĩ, đôi mắt của tượng Phật chính là máu chốt, còn cây tùng La Hán phía ngoài khô héo rồi tươi tốt là để chỉ một điểm máu chốt khác, chính là thời gian.”

“Thời gian?” Tiểu Thực chợt hiểu ra, vỗ tay một cái. “Tôi hiểu rồi! Hồng Khanh, anh nói khô héo và tươi tốt là đại diện của cái chết và sự sống, vậy thời gian ở đây chính là giao điểm của sống và chết, cũng chính là... giờ Tý.”

Phương Hồng Khanh mỉm cười. “Chính xác, giờ Tý được xem là thời điểm sự sống và cái chết giao nhau, nhưng nếu đôi mắt của tượng Phật có liên quan đến ánh sáng, Tiểu Thực, cậu cần phải suy nghĩ theo hướng khác.”

“Trăng tròn.” Tần Thu thản nhiên nói ra hai từ.

Tiểu Thực ngẩn người, lập tức hiểu ý. Đúng vậy! Trăng tròn! Trăng tròn là lúc trăng đầy đặn nhất. Chữ “doanh” trong “đầy đặn” không phải đồng âm với chữ “vinh” trong “tươi tốt” sao? Sau khi tròn, trăng sẽ bắt đầu khuyết, chữ “khuyết” đồng âm với chữ “khô” trong “khô héo”, ý nghĩa của chúng là như nhau!

Tiểu Thực lấy di động ra tra xét lịch âm, nhất thời nhăn mặt. “Hôm nay mới là mùng Mười ư? Chẳng lẽ chúng ta phải chờ tới đêm Mười lăm trăng tròn mới lại chạy đến chùa Đông Lâm lần nữa, tìm manh mối giữa đêm hôm khuya khoắt? Mấy ngày tới, nói không chừng đám người ông chủ Triệu cũng mò tới đây, lỡ như đụng độ với bọn chúng thì phải làm sao?”

“Cho nên tôi mới nói, chúng ta gặp phiền phức lớn rồi! Phương Hồng Khanh nhẹ nhàng cười đáp.

Tần Thu chỉ lạnh lùng liếc mắt một cái, trầm giọng phán một câu: “Đến một, xử một, đến hai, xử cả đôi!”

Tiểu Thực luôn cảm thấy Tần Thu rất kì lạ. Theo lời kể của Phương Hồng Khanh, Tần Thu là một bác sĩ khoa nhi, có tổ tiên từng là dân trộm mộ nên đặc biệt am hiểu vấn đề này. Nhưng qua thời gian tiếp xúc, Tiểu Thực lại nảy sinh nghi ngờ. Cậu chưa từng nghe nói đến bác sĩ khoa nhi nào có thể đánh đấm, chạy trốn, bắn nhau, lại còn có thể chế tạo vũ khí nữa.

Năm ngày này, ba người trốn trong một nhà nghỉ nhỏ ở trấn Cổ Lĩnh.

Không biết Tần Thu sử dụng chiêu gì mà vừa mới vào nhà nghỉ hôm trước, qua hôm sau đã có người vận chuyển đến một túi đồ, bên trong có hai cây súng, mấy quả lựu đạn, một cái ống nhòm, còn có một xấp tiền mặt. Mắt Tiểu Thực tròn tròn lên, trong lòng thâm nghĩ, đây toàn là hàng hóa nguy hiểm, bị phát hiện thì phải đến đồn cảnh sát uống trà như chơi, rốt cuộc được chuyển đến bằng cách nào nhỉ? Cậu thấp thỏm nhìn gương mặt chẳng chút biểu cảm của Tần Thu, cảm thấy y giống như đột nhiên biến thành đại ma đầu thần bí rồi vậy.

Thấy thần sắc căng thẳng của Tiểu Thực, Phương Hồng Khanh phì cười, sau đó giải thích với cậu: Tần Thu vốn dĩ có hai năm làm đặc công, sau khi rời khỏi quân ngũ mới đi học y khoa. Còn chỗ vũ khí này là do một người đồng đội tìm giúp. Bây giờ người ta đang làm cảnh sát quốc tế, còn hợp tác với FBI, có rất nhiều mối quan hệ.

Tiểu Thực nghe xong liền sững sờ. Đặc công? Cảnh sát quốc tế? FBI? Những nhân vật ấy cậu mới chỉ thấy trên ti vi, chưa từng nghĩ bản thân có thể gặp được một người như vậy ở ngoài đời, lại còn sống sờ sờ nữa chứ! Cậu quay sang nhìn Tần Thu lần nữa, ánh mắt ngưỡng mộ tôn sùng làm Tần Thu nổi da gà, giờ bàn tay tặng ngay cho Tiểu Thực một cái bạt tai.

Dù sao đi nữa, có tiền rồi thì ít nhất cũng giải quyết được vấn đề ăn ở. Tần Thu còn đi mua thêm vài cuộn dây thừng chắc chắn, đèn pin, côn thép, vân vân... Tóm lại là vũ trang đầy đủ, nghiêm chỉnh chờ đợi. Sau đó, Tần Thu còn lên trang Google Earth tải xuống bản đồ chùa Đông Lâm. Ba người vây quanh cái bàn, bắt đầu tính toán lộ trình. Tiểu Thực vội vàng tập trung tinh thần.

“Nơi này gần chỗ ở của các nhà sư.” Phương Hồng Khanh chỉ vào một con đường nhỏ kế bên Niệm Phật đường. “Đợi đêm khuya, chúng ta vào từ lối này.”

“Tại sao?” Tiểu Thực nhìn không hiểu, lập tức thắc mắc. “Nếu nơi này gần chỗ ở của các nhà sư thì sao chúng ta lại đi từ chỗ này, không sợ bị phát hiện ư?”

Phương Hồng Khanh chỉ vào bản đồ, cười giải thích: “Cậu nói không sai, nhưng bây giờ, người chúng ta muốn trốn tránh không phải là các nhà sư.

Năm ngày nay, ông chủ Triệu chắc cũng đã tìm ra manh mối. Tôi nghĩ lão ta cũng sẽ hành động vào đêm nay. Bọn chúng đông người, nhất định sẽ chọn con đường cách xa chỗ ở của các nhà sư, đợi đến đêm khuya mới ra tay. Chúng ta có thể tranh thủ sớm hơn, cố gắng hết sức né tránh bọn chúng.”

Nghe Phương Hồng Khanh phân tích, Tiểu Thực đã hiểu rõ. Tần Thu gập ngón trở, gõ gõ vào vị trí cây tùng phía trước Niệm Phật đường. “Biết trèo cây không?”

Tiểu Thực đáp: “Tạm tạm.”

Tần Thu ném chiếc ống nhòm cho cậu, nói hai từ: “Canh gác.”

Thấy mình cũng được giao nhiệm vụ. Tiểu Thực mừng rỡ, cầm ống nhòm lên, lật qua lật lại xem xét. Cậu nheo một mắt lại, ngắm thử. Ái chà, lại còn là kính hồng ngoại cảm ứng nhiệt nữa chứ, tức là cho dù ở trong bóng tối cũng có thể nhìn rõ có người hay không.

Đêm trăng tròn rớt cuộc cũng đến.

Ban ngày, ba người núp trong chùa Đông Lâm, đợi đến tối, khi các sư thầy đi đọc kinh tối mới nhẹ nhàng lên vào khoảng sân vườn phía trước Niệm Phật đường. Tần Thu đứng dưới cây tùng La Hán, hai tay đan vào làm đệm để Tiểu Thực mượn lực nhảy lên, ôm lấy thân cây. Đã lâu lắm rồi không leo trèo nên cậu có chút lóng ngóng, mới nhích lên được một chút lại bị trượt xuống, cuối cùng phải giẫm cả lên hai vai Tần Thu mới bám được vào cành cây. Cây tùng này tuy từng bị thiêu đốt nhưng dù gì cũng đã hơn một nghìn năm tuổi, tán cây vươn dài, xanh um tươi tốt, đủ chỗ cho một người núp kín trong đó. Tiểu Thực trèo lên một chạc cây, giấu mình trong tán lá sum sê. Cậu đeo ống nhòm trên cổ, nương theo ánh trăng sáng, nhìn xuống đất.

Chỉ thấy Tần Thu lấy từ trong ba lô ra một sợi dây thừng, đầu sợi dây có gắn móc sắt. Y quay dây thừng ba vòng, ném vèo một cái lên nóc nhà. Sau khi dùng sức giật mạnh hai lần, xác định không có vấn đề gì, y mới giữ chặt sợi dây thừng, đạp vào cây cột trước Niệm Phật đường, hai, ba bước đã lên tới nóc nhà. Tiểu Thực nhìn mà trợn mắt há miệng. Oa, thân thủ thật linh hoạt, giống hệt trong phim võ hiệp vậy!

Tần Thu đứng trên nóc nhà, thả dây thừng xuống, kéo Phương Hồng

Khanh lên. Phương Hồng Khanh đã dùng một mảnh vải đen trùm kín mái tóc bạch kim. Hắn ngồi ở góc mái hiên, nơi có bức tượng điêu khắc che chắn, nếu không chú ý sẽ không nhìn ra có người nấp ở nơi này. Sắp xếp nơi ẩn nấp cho Phương Hồng Khanh xong, Tần Thu lại nhảy xuống khỏi nóc nhà. Y chạy vài bước trên hành lang, bỗng nhảy lên một cái, không còn thấy bóng dáng đâu nữa. Tiểu Thục choáng váng, kinh ngạc kêu lên “Ông chủ biến mất rồi” , trong tai nghe liền vang lên tiếng cười khe khẽ của Phương Hồng Khanh: “Bị sói tha mất rồi!”

Một tiếng hừ lạnh lùng quen thuộc vang lên trong tai: “Phương Hồng Khanh, cậu có hứng thú với mấy trò đùa con nít như vậy, sao không đi làm thầy trông trẻ đi? Ngoan ngoãn chăm trẻ, đỡ phải gây chuyện!”

Nghe câu nói của bạn, Phương Hồng Khanh lập tức cười đáp trả: “Ôi chà, nói đến chăm sóc người khác, Tần Thu anh mà nhận đứng thứ hai, không ai dám tự xưng thứ nhất. Nghề giữ trẻ vinh quang vĩ đại như vậy, ngoài anh ra, còn ai có thể đảm đương?”

Sau nửa giây im lặng, trong tai nghe lại vang lên tiếng cười lạnh: “Cậu bạn nhỏ, rốt cuộc cậu cũng tự biết thân biết phận rồi đấy!”

Phương Hồng Khanh nhất thời bí thế, ngượng ngùng ho khan một tiếng. Tiểu Thục “Này, này” hai tiếng: “Hai người đấu võ mồm thì cứ đấu, đừng có lôi cả tôi vào chứ!” Dù sao đi nữa, nghe thấy giọng nói của Tần Thu, Tiểu Thục cũng yên tâm. Nhưng cậu lập tức cảm thấy tò mò, vội giơ ống nhòm lên, nhìn về chỗ Tần Thu biến mất, bèn thấy phía trên hành lang có một cái bóng màu đỏ đang ngồi. Thì ra Tần Thu đã nhảy lên xà ngang, yên vị trên đó.

Đêm dần khuya, gió núi thổi đến từng cơn. Ba người đều ở yên trong chỗ nấp, cùng chờ đợi ánh trăng lên cao, nhẹ nhàng tán gẫu câu đờc câu chãng. Tiểu Thục chợt cảm thấy khâm phục những thiết bị công nghệ cao thời hiện đại, có chiếc tai nghe Bluetooth này, chỉ cần ở trong khoảng cách một trăm mét đổ lại, ba người có thể dễ dàng trò chuyện.

Dần dần, trong sân vang lên tiếng người. Đó là những nhà sư đã niệm kinh tối xong, đi ngang qua sân, trở về phòng ngủ. Tiểu Thục không khỏi hồi hộp, ngồi yên không động đậy, đến thở mạnh cũng không dám, sợ có người

nhận ra điều khác thường, phát hiện trên cây có người. Tuy nhiên, tình huống đó không hề xảy ra. Sau khi các nhà sư đi qua, đình viện lại trở về trạng thái im lìm vắng vẻ, chỉ có tiếng lá cây xào xạc mỗi khi cơn gió thổi đến. Thi thoảng lại có một chiếc lá bị gió thổi rụng sượt qua mặt Tiểu Thực, khiến cậu đau nhói.

Khi những ngọn đèn phía xa xa dần tắt, vàng trắng sáng cũng ló ra sau những đám mây, lẳng lẳng chiếu xuống mặt đất, trông như một dải sương bạc. Ánh trăng chiếu lên cánh cửa gỗ của Niệm Phật đường, bóng của những hoa văn chạm trổ trên cửa như ẩn như hiện, trông giống một bức tranh vẽ xinh đẹp. Nhưng giờ phút này, Tiểu Thực không có lòng dạ nào thưởng thức. Cậu chỉ hi vọng có thể nhanh chóng mở cửa, nhìn xem bức tượng Phật kia có gì thay đổi hay không.

Bỗng nhiên, một bóng đen dài mảnh xuất hiện trước cửa, kéo dài đến tận hành lang. Tiểu Thực biết, đây nhất định là Tần Thu đang dùng cây côn để đẩy cánh cửa gỗ ra. Phương Hồng Khanh từng nói, cửa chính của Niệm Phật đường không bị khóa. Quả nhiên, theo vết bóng đen kéo dài, cánh cửa gỗ “kéo kẹt” một tiếng, nhẹ nhàng mở ra.

Trong đêm khuya thanh vắng, âm thanh bị khuếch đại lên, Tiểu Thực nhắc ống nhòm, mắt nhìn bốn phương, tai nghe tám hướng, kiểm tra xem xung quanh có ai nghe thấy tiếng động mà chạy đến không. Tần Thu nhẹ nhàng gập cây côn vào, chậm chậm đẩy cánh cửa, pho tượng Phật bằng vàng ở chính giữa điện lập tức hiện ra.

Vào khoảnh khắc ánh trăng chiếu sáng tượng Phật, hai tròng mắt trong đôi mắt nhắm hờ ấy tựa như chuyển động, giống hệt người sống vậy.

Tiểu Thực sững sốt, nhìn đôi mắt ấy không chớp. Mắt Phật Tổ giống như mắt người sống, đang nhìn thẳng về phía Tiểu Thực. Tiểu Thực nhất thời ớn lạnh. Một cảm giác sợ hãi không thể diễn tả bằng lời lan khắp người khiến cậu dựng tóc gáy. Cậu không kìm được, gương ồm nhòm về phía tượng Phật lần nữa, muốn xác nhận rằng tượng Phật Tổ không phải là vật sống.

Màu đỏ!

Trên mặt kính hiện lên hình ảnh màu đỏ và vàng, cho thấy nơi đó có tồn tại nguồn nhiệt. Trong đầu Tiểu Thực chột trống rỗng. Cậu nhất thời choáng

váng, khó khăn lắm mới hé được miệng, lắp bắp nói: “Sống... sống... sống!”

“Cái gì?” Trong tai nghe truyền đến giọng nói nghi vấn của Phương Hồng Khanh.

“Sống... sống...” Tiểu Thực cảm thấy ba hòn báy vía đã bay hết phân nửa, giọng nói như muốn bật khóc. “Tượng Phật sống...”

Cậu chưa từng gặp tình huống nào kì lạ đến vậy. Lần trước thấy cương thi trong hầm mộ cũng không đáng sợ bằng lần này. Rõ ràng đây là một pho tượng, là vật vô tri vô giác, tại sao ánh trăng vừa chiếu vào lại biến thành thực thể sống? Tiểu Thực sợ tới mức hòn báy phách lạc, gồng chặt hai tay, đồng hết sức lực mới dám giương ống nhòm lên lần nữa, xác nhận nguồn nhiệt kia.

Đột nhiên, bóng của nguồn nhiệt kia hóa thành hai.

Tiểu Thực lại sửng sốt. Cái bóng đó bước hai bước ra ngoài. Tiểu Thực ngây người hai giây, nhanh tay điều chỉnh nút trên ống kính, tắt bộ phận cảm ứng nhiệt đi. Dưới ánh trăng mờ ảo, cậu thấy một gã bận đồ đen thui chui ra từ phía sau bức tượng Phật.

“Khốn thật!” Tiểu Thực thốt ra một câu, lấy lại tinh thần. “Là người của ông chủ Triệu, làm mình sợ muốn chết, còn tưởng tượng Phật sống đây!”

Phương Hồng Khanh hạ thấp giọng, cười nói: “Ha ha, đúng là ‘người hù người, hù chết người’!”

“Hai cậu rảnh quá hả? Im đi!” Trong tai nghe truyền đến giọng giáo huấn lạnh hơn băng của Tần Thu.

Bị mắng xong, Tiểu Thực ngoan ngoãn ngậm miệng, dùng mắt thường quan sát cảnh tượng trong điện thờ. Chỉ thấy hai gã trộm mộ chui ra từ phía sau tượng Phật. sau khi quan sát bốn bề, một tên cầm bộ đàm nói gì đó, có lẽ là “Không vấn đề gì”. Ngay sau đó, lão già họ Triệu cùng vài người khác mới đi vào trong sân chùa.

Vừa nhìn thấy mặt ông chủ Triệu, Tiểu Thực liền cảm thấy bùng bùng lửa giận. Lão già đi đến phía trước tượng Phật, ngẩng đầu nhìn vàng trắng tròn rồi lại quan sát hai con mắt của tượng Phật hồi lâu, dường như chẳng thấy được chút manh mối nào. Tiểu Thực khinh thường hừ một tiếng. Lão

cáo già! Chỉ dựa vào cái đầu toàn mưu kế thâm độc của lão mà đòi so với Hồng Khanh nhà chúng ta ư? Cứ mơ đi!

Quả nhiên, ông chủ Triệu lấy điện thoại di động ra, thì thào gọi cho ai đó, hình như đang miêu tả tình hình trong Phật điện, chắc là đang nhờ cao thủ giúp đỡ. Nhưng điện thoại cũng chẳng giải quyết được vấn đề. Lão ta gác máy, tiếp tục nhìn đăm đăm vào tượng Phật mà chẳng hiểu gì. Lão ra lệnh cho mấy tên thuộc hạ tìm khắp xung quanh Niệm Phật đường xem có manh mối gì không. Mấy gã trộm mộ lập tức lục tung các tủ kệ, có kẻ còn thử gõ gõ vào tượng Phật xem bên trong có gì bí mật hay không.

Vàng trắng mờ ảo, gió lạnh nổi lên. Một cơn gió lùa qua ngọn cây, lá cây lay động, sượt qua mũi Tiểu Thực, khiến cậu vừa đau vừa ngứa, đột nhiên muốn hắt hơi. Cậu vội vàng bịt miệng lại để kìm nén, nhưng cảm giác ngứa mũi càng lúc càng tăng. Đúng lúc này, một tên trộm mộ đi ra ngoài, dò xét một vòng quanh sân. Tiểu Thực vừa sợ vừa lo lắng, cắn mạnh vào đầu lưỡi, muốn chấm dứt cảm giác khó chịu này, nhưng lại không cách nào kìm nén nổi.

“Ất xì!”

Cho dù Tiểu Thực đã lấy tay che miệng nhưng tiếng hắt xì nhỏ xíu vẫn truyền ra ngoài. Tên trộm mộ kia đột nhiên dừng bước, nghi ngờ ngẩng đầu dò xét.

Nguy rồi! Tiểu Thực thềm kêu khỏ, mồ hôi lạnh toát đầy lưng. Gã trộm mộ bắt đầu cất bước, đi về phía cây tùng. Tiểu Thực lo lắng còn hơn kiến bò trên chảo nóng. Làm sao bây giờ? Làm sao bây giờ? Làm sao bây giờ...

“Ông chủ Triệu!

Đúng lúc gã trộm mộ sắp đến gần cây tùng nơi Tiểu Thực ẩn nấp, đột nhiên có người gọi to một tiếng. Tên trộm mộ liền xoay người nhìn, thấy toàn bộ đám người đã tụ tập trước tượng Phật.

Ánh trăng sáng đang chiếu vào đôi mắt tượng Phật, đôi mắt ấy phản xạ ánh trăng, hắt hai luồng sáng bạc xuống mặt đất.

Hai luồng sáng ấy chiếu thẳng vào hai phiến đá trước cửa ra vào Niệm Phật đường. Ông chủ Triệu thấy vậy, mừng rỡ, ba chân bốn cẳng chạy ra, giậm mạnh chân trên nền đá. “Đào!”

Tám gã trộm mộ lập tức lấy đồ nghề để nạy hai phiến đá lên. Tiểu Thục cuống đến mức mồ hôi tuôn đầy trán, nói nhỏ: “Làm sao bây giờ? Ông chủ Triệu tìm thấy trước rồi!”

Trong tai nghe truyền đến tiếng đếm nho nhỏ của Phương Hồng Khanh: “Sáu, bảy, tám... mười.” Đếm đến đây, Phương Hồng Khanh im lặng một lát, sau đó nhẹ giọng nói một từ: “Đi!”

Đi ư? Đám người ông chủ Triệu đã nạy được mấy phiến đá, đào xuống hơn nửa thước rồi! Sao có thể trơ mắt nhìn bọn họ cướp viên bảo châu đi chứ? Tiểu Thục đang định hỏi, lại nghe Tần Thu thấp giọng nói: “Nín thở!”

Trong tích tắc, trên hành lang nơi Tần Thu ẩn mình đột nhiên xuất hiện một viên bi. Viên bi nhanh chóng lăn đến bên chân ông chủ Triệu cùng đám trộm mộ. Đột nhiên, khói phụt ra, đám trộm mộ bắt đầu ho sặc sụa. Tiểu Thục đang nín thở, chỉ cảm thấy trước mắt thật mơ hồ, trong tai bỗng vang lên một chữ “Nhảy”. Tiểu Thục lập tức làm theo, nhảy thẳng từ trên cây xuống, được Tần Thu đỡ lấy. Cậu không nhìn rõ phương hướng chỉ có thể chạy theo Tần Thu. Đến lúc ra khỏi sân, mắt cậu mới nhìn rõ trở lại.

Ánh trăng trong vắt, Phương Hồng Khanh dẫn đường, vòng qua khúc cua, chạy thẳng về phía sau núi. Ba người chạy được vài trăm mét, Tiểu Thục quay đầu nhìn, đám người ông chủ Triệu không phát hiện hành tung của bọn họ để đuổi theo, ắt hẳn vẫn đang ở nguyên tại chỗ để đào viên bảo châu. Tiểu Thục tin rằng Phương Hồng Khanh và Tần Thu tuyệt đối sẽ không bỏ mặc viên bảo châu để bỏ chạy, có lẽ nào...

“Chẳng lẽ lão già Triệu đã nhầm?” Tiểu Thục nghi ngờ hỏi. “Hồng Khanh, chẳng lẽ bọn họ tìm sai chỗ?”

Phương Hồng Khanh không trả lời, tiếp tục chạy về phía con đường nhỏ trong rừng. Ánh trăng mờ màng xuyên qua rừng cây, chiếu vào một cái giếng ở đằng trước. Phương Hồng Khanh dừng chân, quay đầu cười nói: “Ở đây.”

Tần Thu không nói tiếng nào, lập tức cột dây thừng quanh thắt lưng, đầu dây còn lại cột vào thân cây lớn bên cạnh giếng. Phương Hồng Khanh đứng cạnh cái cây, giúp y canh chừng sợi dây thừng. Tần Thu nhanh chóng nhảy xuống giếng, trong tích tắc đã không thấy bóng dáng đâu nữa. Đến lúc này,

Phương Hồng Khanh mới có thời gian giải thích: “Cậu có phát hiện ra, sau khi mặt trăng xuất hiện, bất kể ánh trăng chéch đi thế nào, ánh sáng phản xạ trong mắt tượng Phật trước sau chỉ chiếu thẳng vào hai phiến đá không?”

“Đúng vậy!” Tiểu Thực gật đầu. “Chẳng phải điều đó có nghĩa là viên bảo châu được giấu dưới hai phiến đá ấy hay sao?”

Phương Hồng Khanh khẽ cười, nói: “Nếu tia sáng hắt ra từ ánh mắt của tượng Phật chỉ ra chỗ giấu của viên bảo châu thì cần gì phải chỉ đến hai phiến đá? Hai phiến đá đó không phải địa điểm, mà là mật mã.”

Tiểu Thực há hốc miệng. “Mật mã? Trên phiến đá ẩn chứa mật mã ư?”

“Tần Thu, thế nào rồi? Không sao chứ?” Phương Hồng Khanh hỏi tình hình của bạn, sau khi nghe câu trả lời “Không sao” mới tiếp tục giải thích: “Trước cửa Niệm Phật đường, từ đầu phía bắc đến đầu phía nam có hai mươi bốn phiến đá, từ đầu phía đông đến đầu phía tây cũng có hai mươi bốn phiến đá. Cậu có phát hiện được rằng, hai tia sáng chiếu ra từ đôi mắt của tượng Phật không song song với nhau không? Điều này không bình thường.”

Vừa nghe Phương Hồng Khanh nói vậy, một ý nghĩ chợt lóe lên trong đầu Tiểu Thực. Bỗng nhiên, mọi thứ trở nên rõ ràng. “Là tọa độ!”

“Không sai! Lúc này tôi tính thử, gọi tọa độ phiến đá thứ nhất ở vị trí đông bắc là $(0,0)$, tính từ bên phải sang bên trái, vị trí của hai luồng sáng hắt xuống từ mắt tượng Phật lần lượt là $(6,8)$ và $(1,10)$.”

“Tôi hiểu, nhưng cái giếng này có liên quan gì đến tọa độ ấy?” Trong đầu Tiểu Thực lại loạn lên.

“Cái giếng này tên là Thông Minh Tuyên. Nghe đồn có lần cao tăng Huệ Viễn và danh sĩ Ân Trọng Kham bàn luận về “Dịch” ở bên bờ suối. Ân học sĩ kiến thức uyên bác, đa tài, có thể bàn luận về mọi việc, cao tăng Huệ Viễn bèn chỉ vào dòng suối, tán thưởng: “Lời nói của người giống như nước suối tuôn trào”, cái tên Thông Minh Tuyên cũng xuất phát từ đó. Vừa rồi, mật mã ẩn chứa trên phiến đá chính là một chữ “tuyên.”

Tiểu Thực nghĩ đến nát óc cũng không hiểu tọa độ của mấy phiến đá với chữ “tuyên” có liên quan gì đến nhau. Đúng lúc cậu suy nghĩ đến sắp phát điên, giọng nói âm trầm của Tần Thu vang lên trong tai nghe: “Bản gốc!”

“Đúng, bản gốc.” Phương Hồng Khanh nói nhỏ. “Điểm mấu chốt để giải

mật mã này chính là bản gốc. Theo tôi đoán, bản gốc này có lẽ là Bát Nhã kinh. Cao tăng Huệ Viễn sau khi nghe pháp sư Đạo An ở Hằng Sơn thuyết giảng Bát Nhã kinh xong thì hân hoan vui mừng, cảm nhận được sự uyên thâm của Phật pháp, từ đó quy y cửa Phật. Do đó, đối với ngài ấy, cuốn kinh này có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Lấy nó làm bản gốc là thích hợp nhất. Trong Kim Cương Bát Nhã kinh, chữ thứ sáu mươi tám là “bạch”, chữ thứ một trăm mười là “luu”, ghép lại chính là chữ “tuyên”.

“Khoan đã!” Tiểu Thục đột nhiên nghĩ đến một vấn đề quan trọng. “Nhưng kinh Phật không viết bằng tiếng Trung, lấy đâu ra chữ “bạch” với chữ “luu” chứ?”

“Không, vào thời nhà Tùy, Kim Cương Bát Nhã kinh đã được đại sư Cát Tạng mang trong mình dòng máu của người Hồ dịch sang tiếng Trung. Đến thời Võ Tắc Thiên, việc lấy Bát Nhã kinh để che giấu bí mật của Càn Lăng là hoàn toàn có khả năng.”

Tiểu Thục đang cố gắng “tiêu hóa” thông tin này, bất chợt giọng của Tần Thu lại vang lên trong tai nghe: “Dưới đáy giếng có cánh cửa đá chạm khắc hoa văn hình móng rồng.”

Trăng sánh nhô cao, màn đêm thăm thẳm. Giữa khu rừng sau núi, ánh trăng xuyên qua khe hở của những tán cây, chiếu lên miệng giếng. Có một đoạn dây thừng đang thòng xuống giếng, không ngừng giật giật.

Tiểu Thực nắm chắc sợi dây thừng, ghi chặt, lấy đà leo xuống dưới. Đầu gối đã chìm trong nước, cảm giác lạnh giá còn hơn cả băng tuyết. Cậu rung mình, cố kìm nén con run rẩy, tiếp tục leo xuống. Miệng giếng không rộng, dùng hai chân đạp lên thành để leo xuống cũng không có gì khó. Khi mực nước đã ở ngang ngực, Tiểu Thực hít sâu một hơi, ngụp xuống nước.

Cảm giác lạnh giá lên đến cực độ, tiếng nước ù ù lọt vào trong tai. Dựa theo ánh đèn pin đeo trên trán, Tiểu Thực nheo mắt lại, cố gắng quan sát xung quanh. Xuống thêm chừng ba, bốn mét, quả nhiên thấy một cánh cửa. Tần Thu và Phương Hồng Khanh mỗi người đang ở một bên cửa, cố gắng đẩy hai đầu cánh cửa đá. Tiểu Thực vội lách vào khe hở ở chính giữa. Thấy cậu đã chui qua, Tần Thu và Hồng Khanh đồng thời buông tay, hai phiến đá phát ra tiếng vang nặng nề trong nước, từ từ khép lại.

Điều khiến Tiểu Thực không thể tưởng tượng được là ngay khi cánh cửa đá khép kín, mực nước trong đường hầm lập tức giảm xuống. Chỉ trong tích tắc, đường hầm không còn một giọt nước.

Nãy giờ nín thở đến suýt ngạt, Tiểu Thực vội vàng hít thở, cơ thể cũng dần ấm áp trở lại. Cậu dùng ngón tay ngoáy nước trong lỗ tai ra, nghe thấy Phương Hồng Khanh ở bên cạnh cảm thán: “Hệ thống dẫn và thoát nước quá hoàn hảo!” Nói xong, hấn đi đến bên bức tường, chiếu đèn pin lên vách đá. Sau đó, hấn gõ gõ vào bức vách, rồi lại đá vào chân tường. “Các phiến đá được gắn kết vô cùng khít khao, hoàn toàn ngăn chặn khả năng bị bước thấm vào, nhưng lại không có mẫu hoa văn trang trí nào, dường như quá đơn giản. Tôi nghĩ, có lẽ đường hầm này là nơi chuyên dùng để dẫn thoát nước.”

Tần Thu giơ đèn pin, chiếu thẳng về đằng trước, tia sáng chưa lan ra được

bao xa đã bị bóng đen thăm thẳm nuốt chửng. Ba người tiến lên, Tần Thu đi đầu tiên, Tiểu Thục tự giác đi cuối cùng, cẩn thận bước đi trong bóng tối mịt mù.

Đường hầm tối đen im ắng vô cùng, Tiểu Thục có thể nghe rõ tiếng gót giày của ba người gõ trên mặt đất. Tiếng vang u u vọng lại. Khoảng cách giữa hai vách tường ước chừng khoảng hai mét, nhưng chiều sâu không thể đoán được. Cánh cửa đá có khắc hình móng rồng ở sau lưng dần dần biến mất trong bóng tối. Tiểu Thục không khỏi thắc mắc: “Hồng Khanh, hai anh đã dùng cách gì để mở cái cửa đó vậy? Nhanh thật đấy!”

“Không!” Phương Hồng Khanh nhẹ nhàng lắc đầu. “Trên cánh cửa đá không có cơ quan nào cả.”

“Hả?” Tiểu Thục kinh ngạc. Nếu nói có cơ quan ám khí gì đó vô cùng ghê rợn thì cậu còn có thể tin được, đằng này Phương Hồng Khanh lại nói không có cơ quan nào, đúng là khó lòng tưởng tượng nổi. “Hai anh chỉ đơn giản đẩy cửa ra, cửa liền mở ư? Chuyện này quá kì lạ!”

Phương Hồng Khanh cười nói: “Thắc mắc của cậu cũng là điểm nghi ngờ đầu tiên của tôi. Nhưng vừa rồi nhìn thấy hệ thống dẫn thoát nước hoàn hảo trong đường hầm, tôi đã hiểu ra. Đường hầm này chẳng qua chỉ dùng để thoát nước, ngăn cách giếng nước với nơi cất giấu viên bảo châu mà thôi. Khi có người tiến vào đường hầm này, nước giếng tràn vào trong thạch thất, khi cánh cửa lớn đóng lại, nước giếng lại bị đẩy hết ra. Tôi nghĩ ở phía trước nhất định còn một cánh cửa nữa.”

Chẳng bao lâu, suy đoán của Phương Hồng Khanh đã được chứng thực. Đường hầm dẫn nước không dài, chỉ khoảng trên dưới ba mươi mét. Khi đi đến điểm cuối, trước mắt ba người xuất hiện một cánh cửa đá cao và nặng hơn cánh cửa lúc nãy nhiều, hình chạm khắc trên cửa cũng khác. Đó là hình hai con rồng có năm móng vuốt nhọn hoắt, tư thế sắp bay lên trời, canh gác ở hai bên trái phải, còn ở chính giữa là một hình bát quái cực lớn.

Tiểu Thục nhìn tỉ mỉ từ trên xuống dưới, quan sát thật kĩ những hoa văn chạm khắc trên cánh cửa đá này. Hai con rồng giương nanh múa vuốt, ánh mắt sáng ngời, tựa như bất kì lúc nào cũng có thể bay ra khỏi bức tường, dùng cặp móng sắc nhọn kia xé đôi kẻ tiếp cận cánh cửa. Nhìn hình dáng

này, Tiểu Thực tự nhiên hiểu được, đây không phải là tấm đá chạm khắc bình thường mà là một mật mã. Càng xem, cậu càng cảm thấy có một cảm giác kì dị khó diễn tả thành lời, bèn nhìn về phía hai người kia, nói: “Ôi, không biết vì sao, tôi luôn cảm thấy có cái gì đó không đúng...”

Phương Hồng Khanh khẽ cười. “Khá lắm, cậu hiểu biết nhiều hơn rồi đó. Tiểu Thực, cậu nói không sai, bức hình bát quái này quả thật có vấn đề.”

Nói đoạn, Phương Hồng Khanh tiến lên trước một bước, chỉ vào hình Thái cực ở chính giữa hình bát quái. “Đầu tiên, âm dương ngư chỗ này bị xoay ngược. Âm dương ngư bình thường phải xoay thuận chiều kim đồng hồ, người xưa cho rằng đó là thuận theo thiên lí âm dương tương hợp. Nhưng mà âm dương ngư trên bức điêu khắc này lại xoay ngược chiều kim đồng hồ. Dạng biến hóa này chỉ xuất hiện trong lăng mộ.”

“Kế đến,” hắn lại chỉ ra phía ngoài khung bát quái, “trên hình bát quái này, Càn Khôn đối diện nhau là thuộc về Phục Hy Tiên Thiên Bát Quái đồ, nhưng Đoài Chấn đối diện nhau lại thuộc về Văn Vương Hậu Thiên Bát Quái đồ. Tóm lại, bức điêu khắc bát quái này phân bố hỗn loạn, không theo hệ thống nào cả.”

“Hình bát quái còn phân ra tiên thiên với hậu thiên?” Đây là lần đầu tiên Tiểu Thực nghe đến điều này, vì vậy cậu không khỏi thắc mắc.” Văn Vương mà anh nói có phải chính là Chu Văn Vương, cha của Cơ Phát không? Chính là nhân vật trong *Phong thần diễn nghĩa* có tài bói toán phi thường, bị Trụ Vương tàn bạo ép buộc phải ăn chiếc bánh có nhân thịt con trai trưởng của mình là Bá Ấp Khảo?”

Phương Hồng Khanh gật đầu. “Không sai, chính là ông ta. Tương truyền, bát quái do Phục Hy sáng chế, trong *Chu Dịch* có ghi, đã có Thái Cực, sẽ sinh lưỡng nghi, lưỡng nghi sinh tứ tượng, tứ tượng sinh bát quái. Tám nhân tám thành sáu mươi bốn quẻ, đó là Phục Hy Bát Quái, cũng chính là Tiên Thiên Bát Quái. Tới thời Tây Chu, thuyết Càn Khôn của Chu Văn Vương cho rằng trời đất có trước, trời đất tương giao sinh vạn vật, trời là Càn, đất là Khôn, còn lại sáu quẻ là con trai, con gái của trời đất, đây chính là Văn Vương Bát Quái, còn gọi là Hậu Thiên Bát Quái.”

Vừa nói, Phương Hồng Khanh vừa tiến lên trước hai bước, đứng ngay

trước cánh cửa đá, xem xét bức Bát Quái Thái Cực đồ này lần nữa rồi nói tiếp: “Tám Bát Quái Thái Cực đồ này chính là mật mã để mở cánh cửa đá. Võ Tắc Thiên vốn kiêu ngạo, sau khi xung đế, từng sửa niên hiệu thành “Thiên Thu” sau đổi lại thành “Thiên Sách Vạn Tuế” , “Vạn Tuế Thông Thiên”. Với dã tâm này của bà ấy, phương pháp giải mã khóa có lẽ là lấy vị trí tiêu chuẩn của Phục Hy Tiên Thiên Bát Quái.”

Từ vị trí đang đứng, chỉ cần vươn tay ra là Phương Hồng Khanh sẽ chạm được vào kí hiệu ẩn giấu trên hình bát quái, nhưng Tần Thu nhanh chóng xoay người, bước lên một bước, đưa tay ngăn hẳn lại. Tần Thu không nói gì, nhưng Phương Hồng Khanh sao có thể không hiểu ý bạn cơ chứ? Đọc được trong mắt đối phương quyết định không thể lay chuyển, Phương Hồng Khanh lập tức lùi lại phía sau, đứng bên cạnh ý, cất tiếng hướng dẫn: “Dịch Tốn số năm hai vị trí để đối diện với Chấn số bốn.” Tần Thu chạm tay vào bức điêu khắc, dùng sức dịch chuyển theo lời Phương Hồng Khanh. Chỉ nghe hai tiếng “lách lách” vang lên trong đường hầm heo hút, nặng nề mà quý dị. Khi bức điêu khắc hình bát quái chuyển động, cả hang động dường như cũng chuyển động theo, cát bụi từ trên cánh cửa đá rơi xuống mịt mù.

“Dịch Khảm số sáu bốn vị trí để đối diện với Ly số ba.” Nhìn thấy phương vị bát quái dần hình thành, Phương Hồng Khanh cảm thấy vừa căng thẳng vừa hồi hộp. Vốn là người say mê khảo cổ học, hẳn không tìm được bước lên phía trước, muốn tận mắt nhìn thấy bí mật ẩn giấu sau cánh cửa đá. “Dịch Đoài số hai một vị trí để đối diện với Cấn số bảy.”

Lại nghe một tiếng “răng rắc” , bức điêu khắc ngừng chuyển động. Trong khoảnh khắc, cửa đá tóe lửa, từ trong mắt của hai con rồng, phun ra hai làn khói vàng, hướng thẳng về phía Tần Thu và Phương Hồng Khanh.

Tần Thu lập tức ấn đầu Phương Hồng Khanh xuống. Hai người ngã lăn ra đất mới tránh được làn khói độc, lại nghe một tiếng “sạt sạt” vang lên.

Tần Thu liếc nhìn, không biết từ lúc nào, vách tường đá đã tách đôi, lộ ra một bộ cung nỏ. Mũi tên đã căng trên dây cung, hết sức nguy hiểm.

Tần Thu nhanh chóng nắm lấy thắt lưng của Phương Hồng Khanh, đẩy mạnh hẳn ra phía sau, còn y thì nhắm mắt lại, mò mẫm di chuyển bề hwasng bức điêu khắc. Chỉ nghe “cách “ một tiếng, với sức mạnh kinh hồn của ngàn

quân, mũi tên trên cung bắn thẳng về phía y.

Đôi mắt với tình huống nguy hiểm này, Tiểu Thục không kịp nghĩ ngợi gì, lập tức bật chiếc ô sắt mà Tần Thu đưa cho, xông lên đỡ mũi tên kia. Ngay sau đó, những mũi tên liên tiếp bắn ra như mưa. Tiểu Thục cắn chặt răng, dùn ô sắt bảo vệ cho hai người.

Từng đợt mũi tên lao đến, lực tấn công như bão táp khiến tay Tiểu Thục tê dại. Cậu cố hết sức siết chặt cán ô. Không thể lui, không thể lui!

Phương Hồng Khanh đang nằm ngã dưới đất, vội vàng chống tay nhô dậy, thấy hai làn khói độc vẫn phun ra trước cửa khiến Tần Thu phải nhắm mắt nín thở, liền hướng dẫn y: “Bên tay trái, hướng chín giờ, vị trí Ly, xoay đến hướng mười hai giờ...”

Hai người nhịp nhàng phối hợp, không cần nói thêm bất cứ lời nào dư thừa. Khi Phương Hồng Khanh hét lên “Hướng ba giờ tới sáu giờ”, đột nhiên, mọi âm thanh ngưng bật. Tiếng leng keng rào rào của những mũi tên bắn vào chiếc ô sắt, tiếng răng rắc của bàn xoay chuyển động, cả tiếng luồng khói độc phun mạnh ra, tất cả đều biến mất. Làn khói vàng cuối cùng cũng tan hết, Tần Thu nãy giờ cô gắng nín thở, rốt cuộc có thể thở mạnh, đồng thời ho sặc sụa. Phương Hồng Khanh vội vàng chạy đến, vỗ mạnh vào lưng y. “Sao rồi?”

Tần Thu nhíu chặt mày, mắt chưa mở ra được, nói một từ “Nước”. Phương Hồng Khanh lập tức lấy từ trong ba lô ra một chai nước khoáng, vặn mở nắp. Tần Thu cầm lấy chai nước, đổ vào mắt, rửa một lúc lâu. Khi y mở được mắt ra, Tiểu Thục nhìn kỹ, thấy trong mắt y vẫn gân máu.

“Còn đau không?” Tiểu Thục vừa hỏi vừa nhanh nhẹn lấy khăn giấy lau viền mắt cho Tần Thu. Tần Thu không nói gì nhưng khóe mắt không ngừng giật giật. Phản ứng nhỏ ấy bị Tiểu Thục thấy được, cậu bèn lo lắng hỏi: “Mắt anh sao rồi?”

Tần Thu tập trung tinh thần một lát, chớp chớp mắt, sau đó lắc đầu, trầm giọng nói: “Không sao.”

Thấy hai mắt y vẫn có thần, Tiểu Thục mới hơi yên tâm. Tuy nhiên, hai hàng chân mày của Phương Hồng Khanh vẫn chưa dần ra. Hắn nhìn đôi mắt đỏ ngầu của Tần Thu, lại liếc xuống đống mũi tên trải đầy dưới đất, hai nắm

tay từ từ siết chặt.

Thấy môi Phương Hồng Khanh mím lại, thể hiện sự kiềm chế, Tiểu Thực hiểu hẳn đang tự trách mình. Nhất định Phương Hồng Khanh cho rằng do mình phán đoán sai nên mới khiến Tần Thu rơi vào hiểm cảnh. Tiểu Thực định nói vài câu an ủi, đúng lúc này, bàn tay to lớn của Tần Thu vỗ lên vai Hồng Khanh. “Này!”

Phương Hồng Khanh ngẩng lên nhìn bạn. Tần Thu gõ gõ vào trán hắn, xoa xoa mái tóc bạch kim mềm mại rồi lại vỗ vỗ vào vai hắn. Hai người chẳng ai nói câu nào, nhưng chỉ một ánh mắt, một cái vỗ vai, tựa như có thể diễn đạt tâm ý của mình, so với lời nói an ủi còn hữu hiệu hơn nhiều. Sau đó, Tần Thu và Phương Hồng Khanh mỗi người đứng ở một bên cánh cửa, cùng đẩy về phía trước.

Hình Âm Dương Ngư tách nhau ra, cánh cửa đá mở ra, một cơn gió lạnh chợt ập đến, sắc như dao, quất vào mặt ba người.

Chỉ thấy bên trong cánh cửa là một cái vực sâu thăm thẳm, gió lạnh hun hút. Bên vách vực có một cầu thang được làm bằng những phiến đá nối với nhau bởi xích sắt, uốn lượn chạy thẳng xuống phía dưới, cứ như dẫn xuống địa ngục vậy.

Cảnh tượng này khiến Tiểu Thực vô cùng sững sốt. Cậu cứ ngỡ đường hầm bí mật dưới giếng sẽ dẫn đến một lăng mộ hoặc một căn hầm chứa kho báu, có nằm mơ cũng không thể tưởng tượng được sẽ nhìn thấy cảnh tượng kì ảo, dị thường thế này. Trong bóng tối mịt mù, đáy vực sâu hun hút giống như một cái miệng khổng lồ sẽ nuốt chửng bất kì ai dám tiến đến.

Ngay cả Phương Hồng Khanh cũng tỏ vẻ không thể tin nổi. Hắn đã học tập, nghiên cứu suốt bao nhiêu năm, nhưng chưa từng nghe nói đến nơi nào như thế này. Chứng kiến sự kì dị của vực sâu này, Tần Thu cũng nhíu mày. Y lấy pháo sáng trong ba lô ra, ném thẳng xuống chính giữa miệng hang động tối đen kia.

Cây pháo sáng tạo nên một đường cong trong không trung, chiếu sáng phạm vi xung quanh những bậc thang đá cùng những sợi xích sắt đang lắc lư theo gió. Liền sau đó, nó rơi vào lòng hố đen thăm thẳm, chỉ còn là một vệt sáng trắng. Vì khoảng cách khá xa, Tiểu Thực chỉ có thể nhìn thấy lò mờ

những chỗ vệt sáng chiếu tới. Dưới đó có mấy vật thể đen đen hình vuông, nhưng cụ thể là vật gì thì không nhìn ra.

Tia lửa của pháo sáng dần tắt, đáy động lại chìm vào bóng tối âm u. Ba người đều căng thẳng. Tần Thu đưa súng cho Phương Hồng Khanh, Tiểu Thục nắm chặt cán chiếc ô sắt, cẩn thận theo sát hai người, cùng tiến đến cầu thang. Khi đến gần, họ mới phát hiện chiếc cầu thang này không hề đơn giản.

Gọi là cầu thang nhưng thực ra đây chỉ là những phiến đá có lan can bảo vệ được nối với nhau bởi xích sắt. Mỗi phiến đá tuy nhỏ nhưng kiến tạo cực kì tinh xảo. Hai đầu trước sau của phiến đá đều là xích sắt, nối với bậc thang tiếp theo. Bên trái phiến đá kê sát vách tường, bên phải có hàng lan can thiết kế tinh vi. Mỗi hàng lan can có tám trụ đá ngay ngắn, chia lan can thành bảy phần đều nhau. Tiểu Thục soi đèn pin xem xét cẩn thận, thấy trên đỉnh mỗi trụ đá có điêu khắc những hình tượng khác nhau.

Trụ ngoài cùng bên trái là hình ảnh một người mặt mày hung tợn, trong tay cầm pháp khí, ánh mắt sáng ngời, trang trọng uy nghiêm; trụ thứ hai là hình tượng mình người đầu rồng, hai tay buông thõng, giống như đang nhìn về nơi xa xăm; trụ thứ ba là hình tượng ác quỷ, bộ mặt dữ tợn, gương nanh múa vuốt, vô cùng đáng sợ; trụ thứ tư là một cô gái đẹp thướt tha uyển chuyển; trụ thứ năm là một nhân vật cực kì hung ác, không mang bộ mặt của con người, xấu xí đến cùng cực; hình tượng thứ sáu có đầu chim, phía sau lưng còn có một đôi cánh to khỏe; hình tượng thứ bảy trông không khác gì người thường, chỉ là trên đầu có sừng, tư thế như đang múa, thân hình cực kì nổi bật; hình tượng cuối cùng có mình người, nhưng trên cổ là một cái đầu rắn thật lớn, lưỡi thè ra, ánh mắt nhìn thẳng vào Tiểu Thục.

“Thiên long bát bộ...” Tiểu Thục bỗng lẩm bẩm. Cậu đã từng nghe nói đến tám nhân vật này. Đây chính là Bát Bộ khác người trong Phật giáo, trong đó Thiên chúng và Long chúng đứng đầu nên còn gọi là Thiên Long Bát Bộ^[34*]. Nhà văn Kim Dung còn viết cả tiểu thuyết dựa vào những hình tượng này. Có điều, cậu đọc cuốn tiểu thuyết ấy và nổi hứng tìm hiểu về những nhân vật này từ lâu lắm rồi, vì thế không còn nhớ rõ tên tuổi cụ thể của Bát Bộ, chỉ nhớ nhân vật đầu rồng gọi là Long chúng, còn nhân vật đầu chim có cánh kia gọi là Già Lô La.

Tên của Bát Bộ này lần lượt là Thiên chúng, Long chúng, Càn Thát Bà, A Tu Na, Già Lô La, Khẩn Na La, Ma Hô La Già.

Dưới ánh đèn, những gương mặt điêu khắc này phản xạ luồng ánh sáng màu vàng ấm áp, trông mắt trông rất sống động, giống hệt như đang nhìn chăm chú vào ba người. Đặc biệt hình tượng thứ tám, đôi mắt của nhân vật mình người đầu rắn này sáng rực, nhìn Tiểu Thực chăm chăm. Tiểu Thực cảm thấy không thể hiểu được, rõ ràng rắn không có biểu cảm, nhưng trong tiềm thức, cậu lại cảm thấy cái đầu rắn này đang nhìn cậu bằng ánh mắt xem thường.

Gió rét từ đáy vực sâu hun hút thổi lên từng cơn, lùa tới chỗ ba người, lạnh đến tê tái. Bức điêu khắc mình người đầu rắn ở cuối cùng, nối liền với xích sắt. Nương theo cơn gió, sợi dây xích lay động, cọ vào bức điêu khắc, phát ra âm thanh nặng nề. Tiếng vang vọng lại từ vực sâu thăm thẳm, bị khuếch đại lên gấp nhiều lần, cứ lạnh lạnh mãi không dứt.

Thấy con đường đi xuống duy nhất chính là chiếc cầu thang này, Tàn Thu bèn đi đến mép đá, nắm lấy sợi xích lay thử, xác nhận xem sợi xích hơn hai ngàn năm lịch sử này có bền chắc hay không. Sau khi đã xác minh sợi xích này có kết cấu cực kì chắc chắn, Tàn Thu bèn lấy sợi dây thừng có đầu móng sắt ra, xoay mấy vòng lấy đà, quăng mạnh đầu móng sắt xuống bậc thứ hai của cầu thang. Chiếc móng sắt lập tức bám chặt vào lan can. Tiếp theo, Tàn Thu cột chặt đầu dây còn lại quanh eo mình để đảm bảo an toàn. Sau đó, y nâng hai chân lên, đu lấy xích sắt, nương theo lực của cánh tay, leo xuống phía dưới.

Khoảng cách giữa hai bậc đá cũng không quá xa nên Tàn Thu leo xuống rất thuận lợi. Đứng trên bậc đá thứ hai của cầu thang, y tháo sợi dây thừng trên eo xuống, buộc thòng lọng rồi ném ngược lên cho Phương Hồng Khanh. Phương Hồng Khanh leo xuống theo cách của Tàn Thu, tuy tốn nhiều thời gian hơn một chút nhưng cũng không mất nhiều công sức. Đến lượt Tiểu Thực, cậu cũng thắt sợi dây thừng quanh eo, đang chuẩn bị leo xuống thì lại cảm thấy không yên tâm, cúi xuống kiểm tra lần nữa. Chính vào lúc này, khước mắt cậu hình như thoáng thấy thứ gì đó.

Cậu vội vàng soi đèn pin bốn phía, chẳng thấy gì khác thường. Cậu không khỏi cười thầm mình thần hồn nát thần tính, vừa định leo xuống, bỗng nhiên

lại cảm thấy có chỗ nào đó không đúng.

Tiểu Thực nhìn quanh một lượt nữa, ánh đèn pin âm áp lần lượt đảo qua mặt tường lạnh băng, lan can, mặt phiến đá... Sau khi đảo đúng một vòng, cậu chột quay người, tập trung nhìn vào bức điêu khắc thứ tám. Cái lưỡi thè ra khỏi miệng con rắn đầu mắt rôi?

Nỗi sợ hãi không lời dâng lên trong lòng Tiểu Thực. Cậu nhớ rõ, lần đầu tiên quan sát bức điêu khắc, ở miệng rắn có cái lưỡi thè ta ngoài. Nhưng bây giờ, chi tiết đó đã biến đâu mất, chỉ còn lại một bức điêu khắc không có biểu cảm gì.

“Tiểu Thực? Sao vậy?” Ở bậc đá phía dưới, giọng nói lo lắng của Phương Hồng Khanh vọng lên. Nghe thấy câu hỏi ấy, môi Tiểu Thực giật giật nhưng không phát ra tiếng nào. Cậu lo lắng nắm chặt chiếc ô sắt trong tay, cẩn thận quan sát tình hình xung quanh. Nhưng trong không gian nhỏ hẹp này, mọi sự thay rồi đều có thể được nhận biết một cách dễ dàng, hoàn toàn không có chỗ nào để ẩn giấu thứ gì kì quái. Tiểu Thực chậm rãi nhích chân tới mép đá, ánh mắt lại quét qua bức điêu khắc thứ tám kia.

Cái lưỡi rắn lại đang thè ra.

Tiểu Thực nhất thời sửng sốt. Chẳng lẽ vừa rồi cậu hoa mắt nhìn nhầm? Cậu vội vàng chớp chớp mắt, nhìn lại hình ảnh trước mặt. Chiếc đầu rắn giống hệt như lần đầu tiên cậu nhìn thấy, đang ngẩng đầu thè lưỡi.

Nghĩ rằng có lẽ lúc này mình gặp ảo giác, Tiểu Thực dần bình tĩnh trở lại, nhìn xuống Phương Hồng Khanh và Tần Thu, trả lời một câu “Không sao”. Sau đó móc chiếc ô sắt vào bên hông, bắt chước cách của hai người kia, đu lên sợi xích sắt rồi leo xuống. Có sợi dây thừng bảo hộ, sợi xích sắt cũng cực kì kiên cố, nỗi lo lắng trong lòng Tiểu Thực dần vơi bớt. Có điều, vừa quay đầu, nhìn thấy vệt thắm hun hút, tối đen, cậu lại cảm thấy ớn lạnh. Cậu vừa nhủ thầm “Mình không sợ, mình không sợ, mình không sợ” vừa nhích xuống phía dưới. Thời gian chỉ ngắn ngủi có vài phút mà với cậu lại như mấy tiếng đồng hồ. Khi lòng bàn chân chạm vào mặt phẳng chắc chắn của bậc đá, khắp lưng Tiểu Thực ướt đầm mồ hôi.

Ba người không nói gì nữa, tiếp tục leo xuống bậc đá tiếp theo. Nhờ sự soi chiếu ngắn ngủi của cây pháo sáng ban nãy, họ đoán chiếc cầu thang này

ít nhất phải có bảy, tám mươi bậc. Lần này, ba người vẫn leo xuống theo thứ tự cũ. Đến lượt Tiểu Thục, có lẽ do tâm trạng “trước lạ sau quen”, cảm giác sợ hãi đã biến mất hơn phân nửa. Cậu quấn sợi dây thừng quanh người một cách thuần thục, đu một phát lên dây xích, leo xuống phía dưới.

Một thứ gì đó xẹt ngang qua mũi khiến Tiểu Thục ngửa ngửa. Cậu tạm dừng động tác, lắc đầu, muốn hất thứ đó đi, nhưng trong tích tắc ấy, cậu thấy rõ ràng ở đầu xích sắt có hai chấm đỏ ma quái.

Tiểu Thục cứng đờ người. Hai chấm đỏ kia chớp tắt rồi lại sáng lên, hình như còn nhích về phía trước một chút. Cậu mở to mắt, thấy hai chấm đỏ kia đang chậm rãi tiến về phía cậu. Ở nơi ranh giới mong manh giữa sáng và tối, một vật thể dài dài, màu đỏ tươi, từ trong bóng tối nhắm thẳng vào cậu.

“Rắn!” Tiểu Thục kinh hãi hét lên. Đúng vào lúc này, cái đầu rắn kia đã trườn khỏi chỗ bóng tối, nhanh như chớp lao đến tấn công cậu. Theo bản năng, Tiểu Thục tụt nhanh xuống, nhưng tốc độ của cậu làm sao so được với tốc độ trườn trên dây xích của con rắn.

Thấy cái đầu rắn há to miệng, sắp ngoạm trúng mình, trong giây phút ngàn cân treo sợi tóc, một ý nghĩ chợt lóe lên trong đầu Tiểu Thục. Cậu buông tay phải, rút chiếc ô sắt đeo bên hông ra, đặt ngang qua sợi dây xích, một tay nắm chặt cán ô, một tay nắm chặt mũi ô, trượt thẳng xuống.

Tiếng leng keng vang lên không ngừng. Tiểu Thục xuôi theo sợi xích sắt trượt thẳng một đường. Chiếc ô sắt và sợi dây xích ma sát với nhau, tóe ra tia lửa chớp sáng chớp tắt trong bóng đêm mịt mù.

Chân vừa chạm đất, Tiểu Thục không kịp nghĩ ngợi gì, “tách” một cái, bung ô lên chặn đường tấn công của con rắn. Một lực tấn công cực mạnh nên thẳng vào mặt ô, khiến Tiểu Thục suýt nữa buông tay.

Một phát súng vang lên.

Lực tấn công trên mặt ô biến mất, Tiểu Thục vẫn còn sợ hãi, từ từ nhích chiếc ô ra, liền thấy một con rắn cực kì lớn nằm trên mặt đất, cái đuôi còn đang quấn lấy chiếc ô, còn đầu đã bị bắn nát.

Thì ra, ngay khoảnh khắc Tiểu Thục chạm chân xuống đất, bung ô sắt chống lại sự tấn công của con rắn, Phương Hồng Khanh đã nhắm thẳng vào đầu con rắn, nổ súng.

Âm vang của tiếng súng dần lắng đi, Tiểu Thực còn chưa hoàn hồn, đứng thờ hồng học, tim đập thành thịch. Ngơ ngẩn nhìn cái xác rắn hồi lâu, cuối cùng Tiểu Thực cũng hồi phục tinh thần, không kìm được chửi âm lên: “Chết tiệt, sao chỗ này lại có rắn chứ?”

Chẳng ai có thể trả lời câu hỏi này, ngay cả người “cái gì cũng biết” như Phương Hồng Khanh cũng không ngoại lệ. Phương Hồng Khanh nhìn chăm chăm vào cái xác rắn khổng lồ, đôi mày nhíu lại. Mãi lâu sau, hắn mới nhỏ giọng nói: “Tần Thu, tôi có dự cảm không tốt...”

Tần Thu chớp mắt. “Chuyện gì?”

“Đây không phải loại rắn bình thường, mà là mãng xà.” Hắn chỉ vào xác con rắn trên mặt đất, lại chỉ về phía bức điêu khắc thứ tám trên lan can. “Bức điêu khắc trên trụ đá chính là chủng loại thứ tám trong Thiên Long Bát Bộ, còn có tên gọi khác là Ma Hô La Già, biểu tượng trong Phật giáo chính là đại mãng xà.”

Theo lời Phương Hồng Khanh, Tiểu Thực phỏng đoán: “Hồng Khanh, ý anh là, con rắn này được cố ý bố trí ở đây? Vậy thì...”

Nói đến đây, một ý nghĩ đáng sợ xuất hiện trong đầu Tiểu Thực, cậu không kìm được, rùng mình. “Vậy những nhân vật khác trong Bát Bộ ấy, Già Lô La, con chim cánh vàng gì gì đó, chẳng lẽ cũng...”

Như để minh chứng cho lời cậu nói, từ dưới động sâu đen tối bỗng vang lên tiếng chim kêu chói tai. Tiểu Thực cuống quýt rọi đèn pin xem thử, thấy một con quái điều đang lao đến như sấm sét.

Mắt con quái điều hoàn toàn trắng dã!

Tiểu Thực hét hoảng ngồi thụp xuống né tránh, móng vuốt của con quái điều cào sướt da đầu, hất tung chiếc nón có gắn đèn pin của cậu, khiến nó lăn mấy vòng trên bậc đá, may được lan can chặn lại, không bị rơi xuống vực sâu. Tiểu Thực xoay người, nhặt lại nón đội lên đầu, ngón tay liền chạm vào vết trầy xước, bằng chứng cho thấy sức mạnh khủng khiếp của con quái điều.

Con quái điều mắt trắng bay một vòng trên không trung, tiếng kêu the thé chói tai xuyên thẳng vào màng nhĩ. Tiểu Thực vừa định đứng dậy, lập tức bị Tần Thu ấn chặt đầu xuống, cả người nằm sát xuống mặt đá, không nhúc nhích được. Cậu vừa nghiêng đầu nhìn thử, liền thấy Phương Hồng Khanh

đang ngồi xổm trên mép đá, đưa ngón trỏ lên môi, ra hiệu im lặng.

Trong khoảnh khắc, khắp hang đá chỉ vang lên tiếng vỗ cánh của con quái điều. Tiểu Thực không dám phát ra tiếng động, hơi ngẩng đầu, dựa vào ánh đèn pin để quan sát nó. Con chim này có kích thước cực kì lớn, cao khoảng một mét, có thể đứng giữa không trung. Mỗi khi nó vỗ cánh, lông chim lại ánh lên màu vàng kim lấp lánh, ẩn hiện theo từng động tác của nó. Trong đầu Tiểu Thực bắt giác hiện lên ba chữ “Chim cánh vàng”, nhưng Thần Điều trong truyền thuyết sao lại có bộ dạng xấu xí thế kia? Hai con mắt của nó như muốn rớt ra khỏi hốc mắt, không có con ngươi, khiến người ta vừa nhìn đã thấy sợ hãi không nói nên lời.

Gió lạnh từ đáy vực sâu vù vù thổi đến khiến sợi xích sắt hơi lắc lư, cọ vào những phiến đá, kêu leng keng. Con quái điều mắt trắng đột nhiên vươn hai cánh, kêu lên quang quác, giống hệt sấm sét lao thẳng xuống bên dưới. Chỉ nghe “Rầm” một tiếng, và tia lửa điện bắn lên, chiếc xích sắt đã bị cánh của con quái điều chặt đứt thành hai đoạn.

Thấy sợi xích vững chắc từng chống đỡ sức mạnh của ba người bị con quái điều dễ dàng chặt đứt, Tiểu Thực không khỏi lạnh run người. Đòn tấn công này mà giáng vào cơ thể người, còn không bị xẻ thành hai mảnh sao?

Sau khi lao xuống chặt đứt sợi dây xích, con quái điều mắt trắng lại bay lên không trung, lượn vòng, cổ vươn dài, giống như đang đánh giá điều gì. Thấy cặp mắt lồi trắng đã quét qua chỗ ba người ẩn nấp, tim Tiểu Thực đập thình thịch như đánh trống. Cậu theo bản năng nắm chặt lấy chiếc ô sắt, trong lòng thầm nhủ, nếu con quái điều sà xuống, cậu sẽ lập tức vung ô đập mạnh. Nhưng ngay lúc ấy, Tần Thu đoán được ý định của cậu, liền mạnh tay ấn chặt đầu cậu xuống lần nữa, không cho cậu nhúc nhích.

Con quái điều nhìn chằm chằm về phía ba người. Tiểu Thực toát mồ hôi lạnh, trong lòng rối loạn. Chẳng lẽ họ cứ nằm chờ chết như vậy sao? Tần Thu và Phương Hồng Khanh không phải người như thế! Gió rít từng cơn khiến người ta dựng tóc gáy. Tiểu Thực hơi ngước mắt lên, thấy con quái điều mắt trắng đã ấy đã xoay cổ sang hướng bên cạnh.

Tiểu Thực nhất thời sững sốt. Khoảng cách giữa con quái điều với bậc đá chỗ ba người họ đang nấp cách nhau chừng lắm là năm, sáu mét. Trên bậc đá

tuy có lan can che chắn nhưng dù thế nào cũng không che được thân hình của ba người họ. Khoảng cách gần như vậy, lẽ ra con quái điều phải phát hiện ra bọn họ mới đúng, vì sao nó lại quay sang hướng khác? Chẳng lẽ... con quái điều này bị mù?

Ý nghĩ này chợt lóe lên, Tiểu Thực mới hiểu rõ. Thảo nào Tần Thu không cho cậu nhúc nhích, còn Hồng Khanh lại bảo cậu im lặng. Bọn họ biết con quái điều này không thấy đường, chỉ dựa vào âm thanh để xác định vị trí. Vừa rồi nó lao vào tấn công sợi dây xích là vì gió thổi khiến sợi xích va vào đá, phát ra tiếng kêu. Nếu như con quái điều không nhìn thấy, vậy thì phải dùng cách không nhìn thấy để đối phó với nó.

Trong lúc Tiểu Thực đang tính toán cách đối phó với con quái điều, Tần Thu ở bên cạnh đã lặng lẽ giơ súng lên, nhắm thẳng vào nó. Động tác của y cực kì chậm rãi, hết như thước phim quay chậm, sợ rằng nếu chẳng may phát ra tiếng động sẽ bị con quái điều nghe thấy. Ngón trỏ của y khẽ gập lại, ấn vào cò súng.

“Pằng!”

Tiếng súng rền vang giữa hang động u tối. Con quái điều mắt trắng bị trúng đạn, kêu lên một tiếng chói tai, gần như có thể chọc thủng màng nhĩ. Đau đớn bởi phát súng ấy, con quái điều hơi nghiêng người, nhưng chẳng mấy chốc đã lấy lại thăng bằng, tập trung vào mục tiêu, vỗ cánh xông thẳng đến.

Trên mặt Tần Thu hiện lên một tia kinh ngạc, y lập tức nổ phát súng thứ hai. Lần này, viên đạn ghim trúng bụng con quái điều. Nó không ngừng kêu quang quác, giống như một mũi tên hung bạo, xông thẳng vào Tần Thu.

Tiểu Thực không kịp nghĩ ngợi gì, bung chiếc ô sắt ra che chắn. Đúng lúc này, một tiếng súng nữa vang lên, con quái điều đâm sầm vào lan can, khiến lan can bị thủng một lỗ lớn. Con quái điều kêu lên phẫn nộ, rơi thẳng xuống vực sâu đen tối. Tiếng kêu ấy cứ nhỏ dần, nhỏ dần, dư âm vang vọng hồi lâu, vắng vắng mãi không tan.

Tất cả những điều này chỉ xảy ra trong khoảnh khắc. Phương Hồng Khanh vẫn duy trì tư thế hai tay nắm chặt khẩu súng. Phát súng trí mạng cuối cùng nhắm vào con quái điều là do hấn bắn ra. Động đá trở về trạng thái

tĩnh mịch, Tiểu Thực có thể nghe thấy tiếng hít thở vội vàng của ba người. Một lúc lâu sau, Phương Hồng Khanh mới buông súng, bước đến bên cạnh Tần Thu, nắm lấy cánh tay y. “Mắt anh sao rồi?”

Tần Thu không trả lời. Lúc này Tiểu Thực mới nhận ra có điều gì đó không đúng. Với thân thủ của Tần Thu, lẽ ra không thể bắn trượt mới phải. Nhưng y bắn liên tục hai phát mà vẫn không trúng điểm trí mạng của con quái điều, điều này không hợp lí.

“Có phải anh vẫn chưa rửa hết khói độc trong mắt không?” Tiểu Thực vội kêu lên, lấy chai nước đưa cho y.

Tần Thu gạt tay cậu. “Không sao, đi thôi!”

Tiểu Thực nửa tin nửa ngờ, đi theo sau Tần Thu. Nhưng lần này, dù có nói thế nào Phương Hồng Khanh cũng không dám để cho Tần Thu đi tiên phong. Hắn nhanh chân giành đi đầu tiên. Ba người đứng trên bậc thang, lan can đã bị quái điều hút thủng, gãy mất ba trụ đá. Đoạn xích sắt nối xuống bậc đá tiếp theo cũng đã bị đứt, đang đung đưa trong gió. Đường đi đã mất, Phương Hồng Khanh bèn lấy sợi dây thừng có móc sắt trong tay Tần Thu, móc một đầu vào trụ đá phía dưới, đầu còn lại cột chặt vào lan can của bậc thang này. Tiếp theo, y cởi áo khoác, vắt ngang qua dây thừng, dùng lực của hai chân trượt xuống phía dưới.

Xuống mỗi bậc đá, ba người lại tạm dừng vài phút, cẩn thận nhìn quanh bốn phía, sợ rằng trong bóng tối sẽ có con quái vật không rõ nguồn gốc từ đâu xông ra. Dựa theo suy luận của Phương Hồng Khanh, nếu những bức điêu khắc này chính là Thiên Long Bát Bộ, mà đại diện của Ma Hồ La Già là con đại mãng xà, đại diện của Già Lô La là con quái điều, thì xác suất Lục Bộ còn lại xuất hiện là rất lớn. Nhưng có một điều Tiểu Thực vẫn không hiểu. “Không tính mãng xà với con quái điều thì Long chúng, Quỷ Dạ Xoa, A Tu La, vân vân, hoặc chẳng liên quan gì đến động vật, hoặc chỉ là sinh vật tưởng tượng của con người, sao có thể xuất hiện cơ chứ? Hơn nữa, chim cánh vàng cũng chỉ là con vật trong truyền thuyết thôi. Nó không thật sự tồn tại.”

“Chưa chắc.” Phương Hồng Khanh lắc đầu, nói. “Động vật trong truyền thuyết có tồn tại hay không, rất khó có thể khảo chứng. Không bàn đến vấn

đề này, con quái điều kia thực sự rất có khả năng chính là loài vật xưa người đời đặt cho tên gọi là chim cánh vàng.”

Tiểu Thục cười nhạt. “Con quái điều kia xấu xí như vậy, hai mắt lồi như cá, nếu nó thật sự là chim cánh vàng trong truyền thuyết thì quả không xứng!”

“Tiến hóa.” Tần Thu lạnh lùng nói hai chữ.

Tiểu Thục “Hả” một tiếng, không thể hiểu được. Phương Hồng Khanh giải thích: “Cậu đừng quên, hang động này được tạo nên từ hơn một ngàn bốn trăm năm trước. Năm đó, chim cánh vàng bị đưa vào địa cung này, từ đó tách biệt với thế giới bên ngoài, sống trong sự tăm tối vô tận. Mắt của chúng chẳng còn tác dụng gì, qua thời gian, dần trở nên thoái hóa, chỉ còn tròng trắng.”

Tiểu Thục há miệng, sững sốt một lúc lâu, mãi mới bùi ngùi phát biểu một câu: “Không ngờ ở trong này còn được nghe nói đến thuyết tiến hóa sinh vật. May mắn là con quái điều này chưa tiến hóa như lũ dơi, dựa vào sống âm để truy kích mục tiêu, nếu không, thật sự không còn chỗ nào có thể ẩn nấp... Khoan đã!”

Đột nhiên, Tiểu Thục nghĩ ra điều gì đó, lớn tiếng nói: “Một cá thể thì không thể tiến hóa được! Ý anh là, nơi này không chỉ có một con quái điều mà là cả một bầy đàn?”

Cả Phương Hồng Khanh và Tần Thu đều không trả lời câu hỏi của cậu, nhưng vẻ nghiêm túc và trầm tư của họ chính là đáp án. Tiểu Thục sợ hãi kêu lên một tiếng: “Ôi mẹ ơi”, bất giác nhìn xuống đáy vực đen tối. Trong tích tắc mơ màng, hình như có một cái bóng trắng bay vút lên.

Ba người lập tức dựa sát vào vách tường, không dám phát ra tiếng động. Quả nhiên, không bao lâu, mấy con quái điều mắt trắng bay lên vòm động, dừng lại giữa không trung nghe ngóng, dò xét. Tiểu Thục thầm kêu khổ. Bao nhiêu con cùng đến một lúc như vậy, làm sao xử lý hết được chứ? Đúng lúc này, cậu nghe thấy phía bên phải của mình vang lên một âm thanh kì lạ, bèn len lén quay sang nhìn.

Đôi mắt đỏ ma quái, cái lưỡi thè ra thụt vào, lại thêm một con măng xà lớn xuất hiện ngay chỗ lan can của bậc thang đá nơi ba người đang ẩn nấp,

đôi mắt sáng rực sẫm soi ba người.

Mãng xà, quái điều, bọn chúng đều là những sinh vật giết người. Tiểu Thực không ngừng kêu khô, thậm chí chẳng lẽ hôm nay cái mạng nhỏ bé của mình phải bỏ lại trong hang động này hay sao? Đột nhiên, cùng một lúc, con mãng xà vươn đầu lao ra, con quái điều cũng đập cánh xông tới.

Mọi chuyện xảy ra quá nhanh, chỉ trong nháy mắt, con quái điều đã quặp chặt thân hình của con mãng xà, thân của con rắn khổng lồ cũng cuộn lại, từ từ siết chặt quanh bụng con quái điều. Trận ác đấu này quả thực khiến người ta sợ khiếp vía. Con mãng xà há to miệng ngoạm lấy đầu con quái điều, nhưng cái mỏ sắc nhọn của con quái điều cũng đâm thủng họng con rắn, cảnh tượng thật khủng khiếp!

Tiểu Thực há hốc miệng, rốt cuộc cũng hiểu được vì sao hai loài này có thể sinh tồn trong hang động bị phong kín ngàn năm như vậy. Đại mãng xà và quái điều chính là nguồn thức ăn bổ trợ cho nhau, luân phiên đảm nhiệm vai trò kẻ đi săn và con mồi.

Trận đấu sống chết trước mắt vẫn chưa có dấu hiệu dừng lại. Đúng lúc ấy, một quả cầu lửa lớn lao xuống địa cung, cháy hừng hực, trúng vào con quái điều và con rắn khổng lồ đang vật lộn với nhau trên không trung, cuốn theo chúng rơi thẳng xuống vực sâu. Những con mãng xà và quái điều khác lập tức như nước thủy triều rút, bỏ chạy tán loạn.

“Tiểu gia!”

Tiếng gọi mang nặng thổ âm địa phương cất lên, giống như tiếng kêu của ruồi nhặng, khiến người ta ớn lạnh vì ghê tởm.

Là lão cáo già ấy! Tiểu Thực gằn một tiếng: “Oan gia ngõ hẹp!” không ngờ lão già chẳng ra gì kia có thể tìm tới nhanh đến vậy. Càng không ngờ là Phương Hồng Khanh lại đứng thẳng dậy, hướng về phía cửa, cười nói: “Ông chủ Triệu, ông đến đúng lúc lắm!”

Giọng nói không hề mang ngữ khí tức giận hay châm biếm, Phương Hồng Khanh cười hì hì chào hỏi ông chủ Triệu như hai người tình cờ gặp gỡ, ôn lại chuyện cũ. Lão hung thần ác sát họ Triệu kia cũng cười giả tạo, đáp lời Phương Hồng Khanh: “Tiểu gia, cái này gọi là “đến sớm không bằng đến đúng lúc”, để cho cậu mở đường trước thôi.”

Cái vẻ tươi cười giả dối đáng sợ ấy của ông chủ Triệu khiến Tiểu Thực nổi da gà. Cậu quay sang Tần Thu, vốn tưởng Tần Thu không nhìn được, sẽ chửi âm lên, nhưng y chỉ giữ vẻ mặt hằm hằm, chăm chú nhìn Phương Hồng Khanh. Cảm nhận được ánh mắt của hai người, Phương Hồng Khanh nghiêng người với tay khoác vai cả hai, ý nói mình tự có biện pháp thích hợp.

Tuy Phương Hồng Khanh thích lo chuyện bao đồng nhưng mọi việc hẳn làm đều có lí, cũng đều là việc tốt. Mặc dù không rõ ý định của bạn nhưng Tiểu Thực vẫn phối hợp vô điều kiện, ngoan ngoãn đứng một bên, im lặng xem tình hình diễn biến thế nào.

Chỉ thấy ông chủ Triệu dẫn theo đám thuộc hạ đứng ở chỗ cửa đá, từ trên cao nhìn xuống bậc thang thứ năm chỗ ba người đang đứng. Lão già nhếch khóe miệng. “Không hổ danh tiểu gia, quả nhiên là bậc cao thủ thông minh tuyệt đỉnh, chỉ nhìn sơ qua đã phát hiện ra manh mối ở Niệm Phật đường, đúng là kì tài!”

“Bớt nói lời dư thừa đi, ông chủ Triệu, ông cũng đừng lừa dối nữa!” Phương Hồng Khanh nhếch môi, nụ cười đầy vẻ xem thường. “Người ngay không nói lời mờ ám. Đã đến tận chỗ này, chỉ có hợp tác, chúng ta mới có thể sống sót thoát ra ngoài. Bên phía ông có sức người, có dục phẩm, có trang bị vũ khí; bên phía tôi có trí óc, có học thức, có cách phá giải các cơ quan.”

Ông chủ Triệu cười “ha ha” hai tiếng, nói: “Tiểu gia, cậu xem thường tôi quá rồi. Trước khi làm gì cũng phải biết tự lượng sức mình. Nếu như không có trí óc, học thức, sao tôi có thể tìm được chỗ này?”

Phương Hồng Khanh cười cười, lắc đầu. “Đúng thế, ông có học thức, chỉ tiếc là cái học thức ấy lại không nằm trong đầu ông. Ông chủ Triệu, ông cũng đừng bày đặt giả bộ nữa! Trong lòng ông hiểu rõ hơn ai hết, trong hang động này không có sóng điện thoại, có muốn gọi điện ra bên ngoài tìm sự trợ giúp cũng không được. Lỡ như bị cơ quan ám khí đả thương, đến lúc đó đừng trách Phương Hồng Khanh tôi không nhắc nhở nhé!”

Ông chủ Triệu nhất thời không lên tiếng, hiển nhiên là thừa nhận câu nói của Phương Hồng Khanh. Nghe xong câu này, Tiểu Thực cũng hiểu ra.

Phương Hồng Khanh nói đúng, dựa vào sức lực cùng trang bị vũ khí của ba người họ, làm thế nào cũng không thể đối phó nổi với đám măng xà và quái điều trong hang động này. Hơn nữa, biết đâu còn có thứ gì đó nguy hiểm hơn đang chờ đợi bọn họ? Huống chi, Tần Thu đã bị thương, tuy ngoài miệng y nói không sao nhưng chắc chắn thân thủ sẽ bị ảnh hưởng. Đoạn đường phía trước, nếu chỉ dựa vào sức lực của ba người họ, e rằng sẽ chuốc lấy thương vong. Bên phía lão già Triệu có vũ khí tân tiến, vừa rồi nêu không có khẩu súng phun lửa đầy uy lực của lão, sao có thể khiến đám quái điều kia sợ tới mức rút lui trong nháy mắt? Hiện tại mắt xích quan trọng để bảo vệ tính mạng chính là hai bên tạm thời hợp tác, như vậy mới có thể giảm nguy cơ thương vong xuống mức thấp nhất.

Quả nhiên, sau vài giây im lặng, ông chủ Triệu gật đầu, trả lời: “Tiểu gia, cậu nói đúng! Những chuyện khác chúng ta tạm thời không nói đến, muốn tranh muốn cướp gì, đợi đến khi xuống tới nơi, còn sống sót ra khỏi cửa mới từ từ tính tiếp.”

Phương Hồng Khanh gật đầu thay cho câu trả lời. Cái quan hệ hợp tác ngắn ngủi này đã hình thành như thế.

Đám người của ông chủ Triệu không hổ là dân anh chị từng trải trong giang hồ, chuẩn bị còn chu đáo hơn cả Tần Thu. Hơn nữa, bọn chúng người đông thể mạnh, những trang bị hạng nặng có thể chia nhau mang vác. Nhìn thấy những sợi xích sắt nối các bậc đá, bọn chúng tuyệt nhiên không chạm vào. Một gã lôi “pháp bảo” ra. Đó là một cái thanh dây, có điều mỗi bậc thang rất nhỏ, ước chừng chỉ rộng khoảng nửa mét, nhưng từng người leo lên leo xuống chắc không thành vấn đề. Gã trộm mộ cột thật chặt một đầu thang vào đầu sợi dây xích phía trên cùng để đảm bảo an toàn, sau đó từ từ trèo xuống. Dưới chân là vực sâu thăm thẳm, tuy biện pháp này không thể nói là “thoải mái” nhưng so với việc đu dây thừng móc sắt của ba người thì tốt hơn gấp nhiều lần. Với sự trợ giúp của chiếc thang dây, ngay đến lão già họ Triệu đã sống quá nửa đời người kia cũng leo xuống an toàn.

Chẳng mấy chốc, ông chủ Triệu cùng đám thuộc hạ đã xuống tới bậc đá chỗ mấy người Tiểu Thực đang đứng. Mười mấy người chen chúc chặt cứng trên phiến đá rộng có mấy mét vuông. Lúc này, không ai dám nhúc nhích, lão Triệu càng không dám giở trò. Chỉ cần ai đó đẩy một phát, chắc chắn sẽ

có người ngã thẳng xuống vực thẳm kia.

Trong hoàn cảnh vạn phần hung hiểm này, hai nhóm người tự hình thành một sự hợp tác ôn hòa. Phương Hồng Khanh biết mất Tần Thu có vấn đề, bèn làm động tác “mời” với ông chủ Triệu. Lão già dĩ nhiên không biết nguyên nhân, chỉ nghĩ ba người không muốn đi tiên phong, sợ nguy hiểm, liền nhếch môi với một kẻ tâm phúc. Kẻ đó lập tức leo xuống, xem xét kỹ con đường phía dưới. Những người khác xếp hàng, nối đuôi nhau leo xuống.

Tiểu Thục quan sát đám người này, không hề thấy bóng dáng của Kim đại ca, trong lòng tự hỏi: Phải chăng lão cáo già biết được Kim đại ca đưa thiết bị kích hoạt bom cho họ nên đã xử lý y rồi? Nhưng nghi ngờ thì mặc nghi ngờ, những lời này tuyệt đối không thể nói ra. Lỡ như y chưa bị lộ mà cậu lại hỏi câu này thì khác nào vạch trần tội lỗi của y chứ? Lúc này, ngoài lão cáo già thì có bảy tên trộm mộ, bốn tên đi trước mở đường, ba gã trấn thủ phía sau. Cái đèn mà bọn chúng dùng để soi đường tốt hơn đèn pin thông thường gấp nhiều lần, cảnh tượng phía trước nhìn rõ mồn một, nhưng sự tối đen u ám phía dưới thật khiến người ta sợ hãi đến rợn người.

Phương Hồng Khanh liếc mắt nhìn Tiểu Thục. Nhìn thấy ánh mắt hẩn, Tiểu Thục lập tức hiểu ý, bèn giả bộ sợ hãi, ôm lấy cánh tay Tần Thu. Người ngoài nhìn vào sẽ tưởng rằng cậu nhất gan, giữ chặt Tần Thu cho an toàn, thực ra là cậu sợ mất của Tần Thu có vấn đề, sẽ xảy ra nhuyện ngoài ý muốn. Điều này tuyệt đối không được để đám người của ông chủ Triệu biết.

Lúc leo xuống sợi thang dây do đám người kia bố trí, mỗi bước chân đều cảm nhận được sự rung động, trong lòng Tiểu Thục không ngừng tự nhủ “Mình không sợ”, nhưng thực tế lại khó tránh khỏi nảy sinh những tưởng tượng không hay. Cậu đang lo lắng, liệu mình có thể bị trượt chân ngã xuống hay không, tên trộm mộ đi đầu tiên ở bậc đá phía dưới bỗng ngẩng đầu gọi to: “Ông chủ Triệu!”

Hẩn giọng đèn lên soi. Trên bậc đá có xác của con quái điều. Móng vuốt của nó cũng đã xé đôi thân mình con mãng xà. Gã trộm mộ dùng cây côn sắt chọc chọc vào người nó, khi thấy nó không có phản ứng, liền giơ chân định đá xác nó xuống vực để mọi người có khoảng trống đặt chân xuống. Đúng lúc đó, con quái điều bỗng nhồm dậy, dùng chút hơi tàn đâm cái mỏ sắc nhọn vào ngực tên trộm mộ.

Sự việc xảy ra quá nhanh khiến mọi người sợ đến ngất người. Gã trộm mộ bị đâm trúng tim, nặng nề ngã sấp xuống, đè lên thân con quái điều, chặn ngang cổ nó. Chiếc đèn pin trong tay gã văng ra, lăn vòng vòng, dừng ngay chỗ lan can.

Tất cả mọi người đều bất động. Trong tích tắc, cả hang động lặng ngắt. Dưới ánh đèn chiếu rọi, bức điêu khắc Già Lâu La trên trụ đá như đang lạnh lùng cười khẩy.

Mãi một lúc lâu sau, Tiểu Thục mới hít vào một hơi khí lạnh. Nơi này không thể chỉ đơn giản dùng hai từ “nguy hiểm” để miêu tả được. Đây là địa ngục, một cái địa ngục đầy ma quỷ chết chóc.

Tận mắt chứng kiến có người mất mạng chỉ trong tích tắc, trong lòng mỗi người đều như có tảng đá cực lớn đè nặng. Gã trộm mộ vốn đi ở vị trí thứ hai bây giờ lo sợ lùi lại một bước, nhưng cũng chẳng có chỗ để lui nữa.

“Sợ cái gì?” Ông chủ Triệu nổi giận mắng. “Lăn lộn khắp chốn, chưa từng thấy người chết bao giờ à? Muốn giàu thì phải liều mạng! Kẻ nào tới số thì phải chịu! Kẻ nào không chết, chỉ cần lấy được kho báu, có ăn mấy đời cũng không hết!”

Đây không phải lần đầu tiên Tiểu Thục nghe thấy luận điệu này. Lần trước, ở điện Đức Ninh trong miếu Bắc Nhạc, cậu cũng từng nghe lão già Triệu vẽ ra cái viễn cảnh ấy. Nghe lão nói xong, Tiểu Thục cảm thấy ghê tởm. Lấy đồ của người chết để đầu cơ trục lợi, nhỏ thì là không có đạo đức, lớn thì chính là vi phạm pháp luật. Những gã này vì tiền có thể làm bất cứ việc gì, chẳng thèm coi trọng mạng sống của chính mình. Cậu thà cả đời làm một người bình thường, chẳng cần hưởng thụ giàu sang phú quý, còn hơn kiếm những món tiền dơ bẩn, làm những việc thấp hèn, hổ thẹn với lương tâm như thế này.

Suy nghĩ của đám trộm mộ hoàn toàn trái ngược với Tiểu Thục. Nghe lão già Triệu nói xong, gã trộm mộ đi thứ hai, bây giờ trở thành đi đầu tiên, như được tiếp thêm can đảm, dùng cây côn sắt lay lay hai cái xác dưới đất. Để phòng ngừa xác con quái điều vùng dậy, hắn còn quật mấy nhát lên cả xác của đồng bọn. Sau khi chắc chắn cả hai đều chết rồi, hắn mới cất cây côn sắt vào ba lô rồi đá hai cái xác xuống vực. Một giây sau, chỉ nghe một âm thanh

ai oán vọng lên. Bề mặt phiến đá đã trông trái, những người còn lại thay phiên nhau leo xuống, tiếp tục đi xuống đoạn đường phía dưới.

Đọc đường đi, họ đã xử lí không biết bao nhiêu mãng xà và quái điều. Phương Hồng Khanh đoán không sai, cái động tối đen này đã trở thành hang ổ của chim và rắn. May mắn là các bậc cầu thang cách xa nhau, đám mãng xà phân ra chiếm cứ ở từng nơi, cho nên bị đánh bại dần dần. Thấy một gã trộm mộ cầm súng máy, Tàn Thy hơi cúi đầu, ghé tai Tiểu Thực nói nhỏ: “Là UZI.”

UZI? Mắt Tiểu Thực sáng lên. Thứ này cậu mới được thấy trong trò chơi điện tử trên máy tính, là bảo bối siêu cấp, tầm sát thương 200M, tốc độ bắn 900RPM! Cậu lập tức hiểu ý của Tàn Thu. Nhóm “liên minh” này chắc chắn sẽ có lúc trở mặt, nếu tình hình bất ổn, phải cướp được khẩu súng này!

“Tiểu đội” mười người cứ thế tiến dần xuống. Trên đường, họ đã giết không ít mãng xà nhưng quái điều lại hiếm gặp. Ai ai cũng toát mồ hôi, tập trung một trăm phần trăm tinh thần, cẩn thận chú ý từng chi tiết, nhưng không xảy ra tình huống nguy cấp nào nữa. Giữa hang động tĩnh mịch, chỉ có tiếng bước chân di chuyển của mọi người vang vọng giữa không trung.

Chiếc đèn đặc biệt của bọn họ có phạm vi chiếu sáng hơn mười mét, soi rõ ràng tình hình xung quanh. Không biết đã đi bao lâu, rốt cuộc họ cũng nhìn thấy đáy động. Gã trộm mộ đi đầu tiên lộ rõ sự vui mừng trên mặt, bước hơi nhanh hơn. Đúng lúc ấy, họ chợt nghe tiếng đập cánh, có đến hàng trăm con quái điều đồng loạt vỗ cánh bay lên.

Trong chớp mắt, bầy quái điều bay lên cao, dưới ánh đèn chiếu rọi, chỉ thấy một mảng đen sì dày đặc. Nghĩ đến cảnh tượng đồng bọn bị chết thảm trong nháy mắt, đám trộm mộ lập tức nâng súng phun lửa lên, định đốt cháy cả bầy chim ma quái giống như lúc mới bước qua cửa. Có điều, đám quái điều không tấn công họ mà bay thẳng lên phía trên, như thể bị thứ gì làm kinh động vậy. Tiểu Thực đang cảm thấy nghi hoặc, bỗng loáng thoáng nghe thấy một âm thanh kì dị, đứt đoạn.

Tiếng grừ grừ éc éc ấy cực kì giống tiếng lon kêu. Ở địa cung đây rầy nguy cơ mà lại nghe thấy tiếng lợn kêu, quả là buồn cười không chịu được, nhưng cũng có cảm giác quái dị không thể diễn tả bằng lời. Tiểu Thực ngẩn

người, thâm nghĩ, chẳng lẽ trong hang có cả lợn? Nhưng nghĩ đi nghĩ lại vẫn thấy không đúng. Nếu thật sự có lợn, vì sao quái điều với rắn không lò lại xâu xé lẫn nhau mà không xử lí chúng?

Đừng nói là Tiểu Thực nghĩ không ra, ngay đến những gã trộm mộ có kinh nghiệm phong phú, tên nào tên nấy cũng tỏ vẻ hoang mang. Gã đi đầu giờ đèn lên cao, muôn soi xem lợn ở chỗ nào. Bỗng nhiên, một bóng đen vụt lướt qua, tốc độ còn nhanh hơn cả tên bắn.

Đèn tắt phụt.

Bóng tối vô biên bao trùm lên mọi người. Không gian im ắng nào nề. Tiểu Thực có thể nghe rõ tiếng thở của chính mình, như thể mọi âm thanh trong hang động tăm tối này đều bị khuếch đại lên gấp nhiều lần. Cậu nắm chặt lấy cánh tay Tần Thu. Cơ bắp của Tần Thu cũng đang căng lên vì căng thẳng. Khoảng hai giây sau, có người thử gọi một tiếng: “Lão Lưu?”

Đáp lại chỉ là sự im ắng đến cùng cực.

Một tên trộm mộ khác bật cây đèn dự phòng lên. Khoảnh khắc ánh sáng chiếu rọi, tất cả mọi người đều sợ đến đờ người.

Người đàn ông có tên “Lão Lưu” kia đang dựa thẳng vào tường, mắt mở trừng trừng, cổ họng bị xé toạc.

Cảnh tượng ghê rợn ấy làm Tiểu Thực nghẹn thở. Càng đáng sợ hơn nữa là người đàn ông này thậm chí còn không kịp hét lên một tiếng. Rốt cuộc là loại quái vật gì mà lại có tốc độ và sức mạnh kinh người như vậy?

Dường như có một đôi tay vô hình đang bóp chặt cổ Tiểu Thực, khiến cậu hít thở khó khăn. Không khí sặc mùi tanh, cậu không tìm được nôn khan một tiếng. Không chỉ mình cậu phản ứng như vậy, ngay cả Phương Hồng Khanh cũng mặt mày trắng bệch. Chỉ có lão già họ Triệu là không lộ vẻ kinh hãi, sắc mặt càng u ám, dữ tợn.

Trong thời gian ngắn ngủi, thuộc hạ của ông chủ Triệu đã chết mất hai, năm tên còn lại đang nắm chặt súng, nhìn quanh bốn phía, vẻ mặt nghiêm trọng. Tần Thu đưa vũ khí của mình cho Tiểu Thực rồi lấy khẩu UZI từ từ thi kia, cầm chắc trong tay. không kẻ nào ngăn chặn hành động của y, bởi vì đến lúc này, cả nhóm chỉ còn có chín người, tâm thái đề phòng tạm thời lắng xuống. Giờ đây, làm thế nào để sống sót trong địa cung nguy hiểm trùng

trùng này mới là vấn đề duy nhất mà mọi người cùng quan tâm.

Gió lạnh hun hút, tiếng lợn kêu lại loáng thoáng vọng đến, nhưng giờ phút này, không ai còn cho rằng âm thanh ấy buồn cười nữa. Tiểu Thực móc ô sắt sau ba lô, hai tay nắm chặt súng, lòng bàn tay đầm mồ hôi. Cậu xoay cổ thật chậm, phóng tầm mắt quan sát khắp phạm vi ánh sáng chiếu tới.

Trong tích tắc, khước mắt cậu lại thoáng thấy một bóng đen. Bóng đen như tia chớp lóe, loa vút lên bậc đá rồi hòa lẫn vào bóng tối.

Một tiếng kêu kinh hoàng cất lên, vang vọng khắp hang động tối tăm. Gã trộm mộ đứng ở ngoài cùng nặng nề ngã ngòi trên mặt đất, từ phần đùi bên phải trở xuống đã bị đứt lìa. Sự đau đớn khiến hắn không ngừng kêu thảm thiết, hai tay cố gắng bịt chặt miệng vết thương, vẻ mặt nhăn nhó khổ sở. Nhưng điều khiến Tiểu Thực khiếp sợ chính là không một tên trộm mộ nào chạy qua băng bó, cầm máu cho đồng bọn. Tất cả chỉ cầm chặt súng, chĩa thẳng về hướng bóng đen vừa biến mất.

Từ chỗ ranh giới giữa ánh đèn và bóng tối, một tiếng grừ grừ cực nhỏ truyền đến, lúc dứt đoạn lúc liên tiếp. Trong màn đen u ám, một cái đầu đỏ rực như lửa từ từ tiến ra ngoài, dần dần lộ ra trước mắt mọi người.

Hàm răng sắc nhọn, đôi mắt xanh ma quái lóe sáng, cái đầu đỏ rực như lửa, bốn chân có móng vuốt giống như chó sói. Dưới ánh đèn, mấy chiếc răng nanh màu trắng lóe sáng, còn sắc bén hơn cả lưỡi dao.

“Là yết thư!” Phương Hồng Khanh nói nhỏ, sợ làm kinh động con quái vật. Nhưng giây phút này, mọi người chẳng có chút hứng thú nào đối với tên của nó cả.

Tần Thu nổ súng đầu tiên. Con mưa đạn dày đặc bay thẳng về phía yết thư. Con quái vật nhẹ nhàng nhảy lên, men theo vách sắt phi đến chỗ mọi người.

Đạn bắn đã nhanh, nhưng tốc độ của yết thư còn nhanh hơn. Chỉ trong nháy mắt, con quái vật đã tới bậc đá, thân còn chưa chạm đất, hàm răng nhọn đã ngoạm vào gã trộm mộ đang ngã ngòi trên mặt đất. Cái đầu rực lửa vung vẩy, gã đó liền bị quăng xuống dưới. Tiếng kêu thảm thiết rú lên rồi ngưng bật.

Vì bậc đá cực kì nhỏ hẹp mà lại có tới tám người, cho nên khi con quái

vật tiến đến gần, họ không thể nổ súng tiếp được. Tiểu Thực hoảng hốt bung ô sắt xua đuổi yết thư, không cho nó nhảy xuống bậc đá. Con quái vật lập tức tung người nhảy lên, lao vào Tiểu Thực, móng vuốt bén nhọn cắt qua mặt ô sắt, nhằm thẳng vào mặt Tiểu Thực.

Trong tích tắc, Phương Hồng Khanh chụp lấy chiếc ba lô của Tiểu Thực, kéo mạnh cậu về phía sau. Chiếc ô sắt chọt rơi khỏi tay Tiểu Thực. Tần Thu nhanh chóng chụp lấy nó, xoay nhanh cán ô. Móng vuốt của yết thư còn đang mắc vào khung chiếc ô sắt, mảnh sắt đứt sắc bén như dao theo lực xoay vòng, cắt đứt móng vuốt của nó.

Con yết thư bị thương lui từng bước về phía sau, lại nhảy lên đứng trên dây xích. Bộ mặt dữ tợn, lỗ mũi phì phò, phát ra tiếng gầm gừ. Tốc độ của nó còn nhanh hơn cả cái nháy mắt. Từ lúc bị nhắm bắn cho đến khi súng nổ, yết thư sớm đã nhảy vọt đến vị trí khác.

Thấy súng đạn không có tác dụng, Tần Thu giật lấy khẩu súng phun lửa trong tay một gã trộm mộ. Phương Hồng Khanh thấy thế, lập tức khom người nhặt chiếc ô sắt lên. Nhìn hành động của hai người, Tiểu Thực lập tức hiểu ý, tiến lên một bước, hướng về phía con yết thư, hét lớn một tiếng.

Tiểu Thực ôm đầu, ngồi xồm xuống, không dám nhìn về phía trước. Cậu biết rằng trong khoảnh khắc này, cậu có thể phải đi gặp Diêm Vương cũng chưa biết chừng. Cậu lập tức cảm giác được bóng đen bao phủ lấy mình. Phương Hồng Khanh lập tức bung ô sắt che chắn cho cậu. Hàm răng của yết thư định ngoạm vào đầu cậu, nhưng lại va phải mặt ô, phát ra tiếng vang chói tai.

Đúng lúc này, một “con rồng lửa” bay vút lên không trung, ánh lửa rực sáng lan tỏa khắp địa cung.

Tiểu Thực cảm thấy da đầu nóng rát. chiếc ô sắt ngăn ngọn lửa lan vào chỗ họ, còn con yết thư nhanh chóng bị ngọn lửa vây quanh, trở thành một ngọn đuốc cháy hừng hực, rơi xuống đáy động, làm sáng bừng cả mặt đất.

Dưới nền đất hiện lên một tấm hình Bát Quái Thái Cực đồ. Ở chính giữa hình Âm Dương Ngư có một cỗ quan tài màu trắng. Trên mỗi một quẻ bát quái xung quanh đều có một cái hòm hình vuông màu đen.

“Tìm được rồi!” Lão già Triệu mừng phát điên hô lên.

Tiểu Thực còn chưa hoàn hồn, chẳng hề cảm thấy vui sướng. Cậu đứng thẳng dậy, thở hổn hển, giữ chặt tay Phương Hồng Khanh và Tần Thu không buông. Nếu không nhờ ba người phối hợp ăn ý, tuyệt đối không thể xử lí con yết thư đáng sợ kia. Cảm nhận được sự run rẩy của cậu, Phương Hồng Khanh vỗ nhẹ lên tay cậu. “Không sao rồi!”

Giọng nói an ủi nhẹ nhàng giúp Tiểu Thực từ từ bình tĩnh lại. Cậu nhếch khóe miệng, cười gượng gạo. Nương theo ánh đèn cùng ánh lửa, tình hình dưới nền đất hiện lên rõ ràng đến từng chi tiết. Một điều mà Tiểu Thực không thể tưởng tượng được là trên mặt đất không chỉ không có xác con quái điều và đại mãng xà, ngay đến phân chim cũng không có, sạch sẽ đến mức thần kì.

Không còn con quái vật nào nữa, hành trình tiếp theo thuận lợi một cách dị thường. Khi Tiểu Thực nói ra những thắc mắc trong lòng cho Phương Hồng Khanh nghe, Phương Hồng Khanh trầm tư một lát rồi trả lời: “Tôi nghĩ sở dĩ nơi này nuôi một con yết thư, mục đích không phải để bảo vệ địa cung mà là để vệ sinh.”

“Vệ sinh?” Tiểu Thực tròn tròn mắt, không rõ đáp án này từ đâu ra. Phương Hồng Khanh

tiếp tục giải thích: “Yết Thư là một loại quái vật được ghi chép trong phần Đông sơn kinh của *Sơn hải kinh*. Con vật này giống như sói, đầu đỏ mắt xanh, tiếng kêu lại giống như lợn. Nó không chỉ ăn thịt mà còn ăn cả những chất cặn bã, không sót thứ gì.”

Nghe Phương Hồng Khanh nói xong, Tiểu Thực cảm thấy sụp đổ. “Ý anh là, người xưa nuôi một con yết thư trong này, mục đích chỉ là để cho nó vệ sinh thôi sao? Tôi phỉ nhổ!” cậu chửi thề một tiếng. Chỉ vì cái lí do biến thái này mà đã chết hai mạng người. Tuy rằng bọn trộm mộ không phải người tốt, nhưng chết thảm trong miệng thú chỉ vì cái lí do vớ vẩn này thì thật oan uổng!

Trái ngược với sự phẫn uất của Tiểu Thực, đám thuộc hạ của lão già Triệu chẳng tỏ chút buồn thương hay căm phẫn nào, chỉ tiếp tục tiến xuống phía dưới. Sau khi nhảy xuống khỏi bậc đá cuối cùng, tám người tới đứng bên cạnh tám Bát Quái Thái Cực đồ, nhìn chăm chú vào cỗ quan tài thần bí

cùng những chiếc hòm đen.

Có tám cái hòm hình vuông màu đen, trên mỗi hòm đều có một pho tượng đá giống hệt những bức điêu khắc trên lan can cầu thang, chính là tám chủng trong Thiên Long Bát Bộ. Ông chủ Triệu ra lệnh cho thuộc hạ tiến lên, mở chiếc hòm có tượng điêu khắc Long chúng ở vị trí gần nhất. Hai gã trộm mộ dùng loại côn dài có gắn móc sắt cẩn thận cạy nắp hòm ra để đề phòng ám khí. Nhưng trong hộp không hề có cơ quan nào. Một tia sáng màu vàng từ khe hở lóe ra, hào quang chói lọi tỏa bốn phía.

Đám trộm mộ sững sốt, lập tức đẩy mạnh nắp hòm ra, liền thấy trong cái hòm khoảng hai mét vuông chất đầy những món đồ bằng vàng ròng to nhỏ khác nhau. Nào li vàng, chén vàng, thau vàng... khiến đám trộm mộ hoa cả mắt. Bốn tên trộm mộ chạy vội đến bên hòm, vây kín xung quanh, liềm mạng gom vàng cất vào trong ba lô.

“Các người thật kém hiểu biết!” Lão già Triệu hung tợn quát. “Đợi đến khi nào mở được Càn Lăng, còn nhiều thứ đáng giá hơn thế này nhiều! Còn không nhanh mở hết những hòm còn lại!”

Nghe lão nói vậy, bốn gã kia mới ngừng động tác, quay ra đục cạy những hòm khác. Tám hòm này, mỗi hòm chứa một loại: đồ vàng, đồ bạc, đồ đồng, đồ ngọc, đồ sơn, đồ gốm, tơ lụa cùng những ống sách tre, thứ nào cũng sáng óng ánh như mới.

Vừa nhìn thấy mấy ống sách, Phương Hồng Khanh như bị ma nhập, đi tới chỗ cái hòm, run run nâng một ống sách lên. Hấn sợ sẽ làm bản cuốn sách, nhưng lại không kìm được muốn nhìn một cái, động tác cực kì nhẹ nhàng, mở ra nửa trang, nhất thời sững sốt kêu lên: “*Là Quảng lăng tán!*”

Bản nhạc phổ thất truyền ngàn năm không ngờ lại được chôn giấu ở trong này. Tiểu Thục cũng kinh ngạc. Đối mặt với những bảo vật như thế, tất cả mọi người đều hưng phấn đến run lên. Lão già Triệu càng kích động, hô hào: “Mở nắp hòm! Mở nắp hòm cho ta! Bí mật để mở ra kho báu của Càn Lăng ở ngay trong này!”

“Chờ đã!” Phương Hồng Khanh lấy lại tinh thần, lên tiếng ngăn cản. Hấn buông quyển sách trong tay xuống, cẩn thận đóng nắp hòm lại rồi mới nói tiếp: “Ông chủ Triệu, thứ lỗi cho tôi nói thẳng, nơi này không hề có cái gì để

mở ra kho báu của Càn Lăng.”

“Vớ vẩn!” Ông chủ Triệu giận dữ hét lên. “Viên bảo châu của rồng trong bức tranh của Ngô Đạo Tử không phải ở nơi này sao? Mà đừng bày đặt giờ trò với ta!”

Phương Hồng Khanh chậm rãi phát tay, nhẹ giọng nói: “Tôi không hề nói dối. Đúng vậy, viên bảo châu trong bức *Thiên cung đồ* ở miếu Bắc Nhạc quả thật là chỉ nơi này. Nhưng nó không phải mấu chốt để mở ra Càn Lăng.”

Nghe những lời Phương Hồng Khanh vừa nói, Tiểu Thục cũng ngây người. Cậu vốn nghi Phương Hồng Khanh đang bịa chuyện, muốn nhân cơ hội đám người của ông chủ Triệu chưa xuống tay, nhanh chân giành lấy viên bảo châu trước. Cậu hơi quay đầu, thấy Tần Thu đứng bên cạnh không hề có biểu hiện gì, mới phát hiện Phương Hồng Khanh không nói dối. Đừng nói lão già Triệu không tin, ngay đến Tiểu Thục cũng cảm thấy nghi hoặc, hỏi: “Hồng Khanh, rốt cuộc là chuyện gì vậy? Nếu viên bảo châu trong bức tranh của Ngô Đạo Tử thật sự được cất giấu ở nơi này, tại sao anh lại nói là không phải cơ chứ?”

“Bởi vì viên bảo châu trong bức tranh không phải là vật chất, chỉ là vật tượng trưng thôi.” Phương Hồng Khanh chỉ tay vào cỗ quan tài màu trắng ở giữa bức *Thái Cực đồ*, trầm giọng nói. “Chính là viên ngọc quý trên tay rồng vàng - Công chúa An Định.”

“Công chúa An Định?” Cái tên này Tiểu Thục chưa từng nghe qua, cậu bèn thắc mắc: “Không phải Võ Tắc Thiên chỉ có một người con gái là Công chúa Thái Bình thôi sao?”

“Không. Theo *Đường thư*, con gái cả của Võ Tắc Thiên khi mới sinh đã bất hạnh chết yểu. Trong *Tư trị thông giám* lại chép, vì Võ Tắc Thiên muốn vu oan cho Vương Hoàng hậu nên đã tự tay bóp chết Công chúa An Định.”

Tiểu Thục “A” lên một tiếng. Hồ dữ không ăn thịt con, sao lại có người mẹ tàn nhẫn như vậy? “Hồng Khanh, ý anh là, đây là phần mộ của Công chúa An Định? Sao lại có loại lăng mộ ma quái như thế này cơ chứ?”

Phương Hồng Khanh khẽ gật đầu, chậm rãi nói: “Lúc đầu, tôi cũng cảm thấy kì quái. Suy nghĩ của chúng ta và ông chủ Triệu giống nhau, đều cho rằng cái gọi là “viên bảo châu” chính là chìa khóa để mở đường vào Càn

Lăng, bởi vì trong bức tranh *Thiên cung đồ*, nó có tên là Định Phong Châu - viên ngọc có thể ngừng mưa ngừng gió. Nhưng tôi nghĩ mãi không ra, vì lí do gì mà Võ Tắc Thiên phải lưu lại chìa khóa để mở Càn Lăng? Lại còn đem giấu nó ở Lư Sơn xa xôi ngàn dặm này nữa?”

Dứt lời, Phương Hồng Khanh tiến về phía trước một bước, đi vào chính giữa *Thái Cực đồ*. “Các người nhìn xem, đây là Hậu Thiên Bát Quái đồ của Chu Văn Vương. Lúc mở cánh cửa địa cung, tôi phỏng đoán với dã tâm của Võ Tắc Thiên, bà ta hẳn sẽ áp dụng Tiên Thiên Bát Quái đồ của Phục Hy để làm phong ấn, nhưng tôi đã đoán sai. Có một câu nói của Tiểu Thực đã nhắc nhở tôi: “Chu Văn Vương từng bị ép buộc ăn chiếc bánh có nhân thịt con trai trưởng của mình là Bá Ấp Khảo.

Các người nhìn kĩ xem, trong tám cái hòm ở đây, bất luận vàng bạc, ngọc khí hay gấm vóc, tơ lụa, đều là vật dụng của phái nữ, hiển nhiên là vật bồi táng. Kết hợp hai manh mối này lại, suy ra từ chi tiết “Con gái trưởng của Võ Tắc Thiên” thì chùa Đông Lâm và tượng điêu khắc Thiên Long Bát Bộ đều có lời giải thích hợp lí.

Trong Phật giáo có nói, nhân quả báo ứng. Võ Tắc Thiên tin Phật, bà ta tự tay bóp chết con gái ruột là Công chúa An Định, tất nhiên trong lòng sẽ bất an, lo lắng con gái trở về đòi mạng. Bà ta đem con đến tận Lư Sơn xa xôi ngàn dặm, chôn ở dưới hang động ngầm của chùa Đông Lâm, ngôi chùa tổ đời đầu tiên của Tịnh Độ Tông, để con gái ngày đêm nghe tăng nhân tụng kinh, mong con gái sớm thành Phật.

Thứ hai, những tượng điêu khắc Thiên Long Bát Bộ này đều ngẩng đầu hướng về cổ quan tài ở giữa. Trong kinh Phật, Thiên Long Bát Bộ đều đã tu thành chính quả, trong kinh Pháp Hoa, phẩm Đề Bà Đạt Đa có ghi lại một câu: “Thiên Long Bát Bộ, người cũng như không phải người, đều chứng kiến Long Nữ thành Phật...”

Tiểu Thực chợt hiểu rõ, tiếp lời: “Ý anh là, những bức điêu khắc Thiên Long Bát Bộ này là để bầu bạn cùng Công chúa An Định, cũng như theo lời nói trong kinh Phật, tận mắt chứng kiến thời khắc cô ấy tu thành Phật?”

Phương Hồng Khanh không lên tiếng, chỉ gật đầu thay cho câu trả lời. Tiểu Thực nghĩ kĩ lại lần nữa. Đúng vậy, sau khi Phương Hồng Khanh nói ra

những điều này, tất cả đều đã có lời giải thích hợp lí. Nhưng ông chủ Triệu không chịu tin. “Mở nắp quan tài ra! Mở nắp quan tài ra cho ta! Đây chỉ là suy nghĩ của mày mà thôi, chỗ này nhất định có chìa khóa để mở được Càn Lăng!”

Phương Hồng Khanh chậm rãi lắc đầu. “Ông chủ Triệu, chỗ này nhiều vàng bạc quý báu như vậy, ông còn thấy chưa đủ sao? Ông chỉ cần lấy đại vài món đồ vàng ngọc cũng dư sức sống nửa đời còn lại, sao cứ mãi nhất thiết phải trộm được đồ của hoàng lăng ngàn năm mới hài lòng?”

Tần Thu lạnh lùng hừ một tiếng. “Lòng người không biết đủ giống như rắn muốn nuốt voi. Phương ngọc à, cậu tưởng lão nghe lọt tai sao?”

Quả nhiên, đúng như Tần Thu dự đoán, lão già Triệu lao thẳng tới cỗ quan tài màu trắng, ra lệnh cho thuộc hạ cạy nắp ra. Đúng lúc ông chủ Triệu đang thăm dò, nhìn xung quanh quan tài, một bàn tay bỗng đặt lên vai lão. Lão quay đầu lại, thấy mình đang đối diện với một xác chết.

Không biết từ lúc nào, hai thi thể bị yết thư cắn chết lúc nãy đã đứng bật dậy. Lão Lưu đang trừng trừng nhìn lão già Triệu. Ông chủ Triệu kêu thảm một tiếng, xoay người chạy trốn, liền bị xác chết siết chặt cổ.

Bốn gã trộm mộ còn sống đều nhắm vào xác chết để nổ súng. Xác chết bị súng bắn đến lắc lư, chao đảo nhưng không hề ngã xuống. Đến khi lão già Triệu mặt mày xanh lét, không còn một hơi thở, cái xác ấy mới nhích từng chút, tấn công kẻ khác. Thi thể của gã trộm mộ bị cụt chân cũng dùng hai tay trườn đến, ôm chặt lấy chân của một gã trộm mộ, hung hăng cắn mạnh vào da thịt hần.

Mọi người ai nấy đều kinh sợ. Khủng khiếp hơn nữa là lão già Triệu sau khi bị bóp cổ chết bắt đầu lắc lắc người, đứng thẳng dậy, tấn công những người sống. Gã trộm mộ bị xác sống cắn vào chân cũng mất đi thần trí, sắc mặt trắng xanh, lao bổ vào những người sống khác.

Một lát sau, lại có thêm một người bị cương thi cắn. Năm người sống đối mặt với sáu cái xác sống không sợ gươm đao, súng đạn. Tần Thu cầm khẩu súng phun lửa lên toan bắn, nhưng lại nghĩ loại vũ khí này chỉ còn ít nhiên liệu, phải để dành để lát nữa còn đối phó với đám quái đản đang bay vòng vòng trên đỉnh hang.

Nghĩ đến đây, Tần Thu lập tức hạ vũ khí, xoay người chạy như bay. Tiểu Thục và Phương Hồng Khanh nhanh chóng chạy lên cầu thang đá, đu xích sắt nhảy lên bậc cao hơn. Một gã trộm mộ đã chạy được nửa đường, vì luyến tiếc số vàng bạc dưới kia nên quay ngược lại hai bước. Đúng lúc hắn đang do dự, tính toán, mấy cái xác sống lập tức lôi hắn xuống, cắn phập vào người hắn.

Tiểu Thục không dám nhìn nữa, cố sống cố chết chạy như bay về phía trước. Tiếng xích sắt rung lên leng keng phía sau. Đám cương thi đang ủa nhau bò lên dây xích. Phương Hồng Khanh quay người, nhắm xuống đoạn xích sắt bên dưới mà nổ súng, nhưng đoạn dây xích quá kiên cố, không thể bắn đứt được. Nhìn thấy lũ xác sống đang đuổi theo ba người, Tần Thu cất khẩu súng phun lửa đi, lấy khẩu UZI ra, điên cuồng bắn phá. Viên đạn găm trúng một gã cương thi, khiến hắn lão đảo một lúc rồi ngã khỏi xích sắt, đè lên những gã xác sống khác, khiến cả bọn cùng rơi xuống đất. Nhưng đám cương thi vừa ngã xuống mặt đất đã lồm cồm bò dậy, tiếp tục leo lên cầu thang đá.

Gã trộm mộ duy nhất còn sống chạy như điên dại, lướt qua Tiểu Thục, “soạt” một cái xô trúng cậu. Tiểu Thục lão đảo suýt ngã, may mắn được lan can chặn lại. Gã trộm mộ chạy vọt lên trên cùng, đu lên dây xích, nào ngờ lại trượt tay, cả người rơi thẳng xuống.

Bây giờ chỉ có ba người họ còn sống. Tim Tiểu Thục đập nhanh hơn cả đánh trống, không còn tâm trí đề sợ hãi nữa, chỉ biết lao thẳng về phía trước. Các bậc đá vốn rất hẹp, ba người không có thời gian sắp xếp ai trước ai sau, chỉ có thể theo trình tự bỏ chạy lúc này, tiếp tục trèo lên. Tiểu Thục đi đầu tiên, Phương Hồng Khanh theo sát, Tần Thu chặn ở cuối cùng. Ném khẩu súng phun lửa lên cho Tiểu Thục, Tần Thu cứ chạy một đoạn lại quay người nhắm khẩu súng UZI vào đám xác sống bên dưới mà nhả đạn. Nhưng chẳng bao lâu, đạn đã hết sạch.

Trái tim không ngừng đập thành thịch, thời gian vừa như ngắn ngủi vừa như dài vô tận, Tiểu Thục không biết mình đã chạy bao lâu, chỉ biết cảm đầu leo thẳng một đường không ngơi nghỉ. Dần dần, cậu nghe thấy phía trên đỉnh đầu có tiếng kêu của quái điều. Cậu nhanh chóng, xoay người, đứng trên bậc đá, nâng khẩu súng phun lửa lên, hướng thẳng vào đám quái điều, hét lớn

một tiếng: “A!”

Ngọn lửa phụt lên cao hơn mười mét, tấp sạch đỉnh hang. Bị tiếng kêu của Tiểu Thực thu hút, bọn quái điều chen chúc lao đến tấn công, trong nháy mắt đã bị ngọn lửa nuốt sạch, trở thành một quả cầu lửa cháy hừng hực. Sức giật của khẩu súng đội ngược lại, khiến Tiểu Thực lui về phía sau mấy bước, đột nhiên hẫng một cái, cả người chới với. Đúng lúc ấy, một đôi tay to lớn đỡ lấy lưng cậu, đẩy cầu về phía trước. Là Phương Hồng Khanh!

Quả cầu lửa cuối cùng cũng rơi xuống. Tiểu Thực đứng trên cầu thang đá, nhìn xuống đám bụi bốc từ dưới lên. Lũ xác sống vẫn đang ráo riết truy đuổi họ. Ba người lại tiếp tục leo thật nhanh lên bậc đá phía trên.

Nhìn thấy chỉ còn năm, sáu bậc đá nữa là có thể lên tới cửa hang, Tiểu Thực mừng rỡ, tốc độ leo càng nhanh hơn. Đúng lúc này, cậu chợt nghe thấy tiếng kêu sợ hãi từ phía sau của Phương Hồng Khanh. Vừa quay lại nhìn, cậu đã thấy Tần Thu bị trượt chân ngay chỗ hổng của đoạn lan can.

Phương Hồng Khanh vội chụp lấy tay trái của y, cố gắng kéo y lên. Tiểu Thực đang đu được một nửa đoạn dây xích, khó có thể trở xuống, lo lắng đến tột độ, chỉ có thể nhích xuống từng chút một. Đám xác sống bên dưới đã gần đuổi đến nơi.

“Buông tay!” Tần Thu quát to.

Phương Hồng Khanh cắn chặt răng, gồng hết sức giữ thật chặt bàn tay của bạn, thề chết không buông.

“Buông tay!” Tần Thu cũng cắn răng, nói. “Đôi mắt tôi đã bị lừa, chỉ làm liên lụy đến hai người thôi, không còn khả năng sống sót thoát ra ngoài nữa! Cậu buông tay đi!”

Lòng Tiểu Thực đau như dao cắt, không màng sống chết, nhào người về phía sau, muốn giúp Phương Hồng Khanh kéo Tần Thu lên.

Nhìn động tác của hai người, Tần Thu không nói thêm lời nào, tay phải rút thanh dao găm giắt bên hông ra, chém thật mạnh vào cánh tay trái của chính mình.

Tiểu Thực kinh hoàng, trơ mắt nhìn Tần Thu rơi xuống vực sâu.

Phương Hồng Khanh vẫn nắm chặt cánh tay của Tần Thu không buông. Bàn tay ấy vẫn thô ráp, ấm áp, thân thuộc quá! Nhưng người bạn nhiều lần

cùng hấn chia sẻ hoạn nạn, vào sinh ra tử kia đã rơi vào bóng tối ngút ngàn, vĩnh viễn không còn thấy được nữa.

Tiểu Thực ngơ ngẩn nhìn về phía bóng tối vô tận đã nuốt chửng Tần Thu. Dường như tất cả sức lực của cậu đã biến mất. Trái tim cậu ngỡ như đã bị cắt đi, tiếng xích sắt leng keng ngày càng xa dần, mọi thứ trong trời đất, tất cả đều biến mất cả... Cho đến khi có người kéo cổ áo, lôi cậu đi. “Đi!”

Thấy lũ xác sống bên dưới ngày càng đến gần hơn, Tiểu Thực không còn cảm thấy sợ hãi nữa. Cậu máy móc theo sát Phương Hồng Khanh chạy thẳng về phía trước, cho đến khi đầu ngón tay chạm phải sợi dây thừng dài do Tần Thu dùng để thay thế cho đoạn xích bị con quái điều khiển lòe làm đứt.

Chỉ còn vài bậc, vài bậc nữa thôi! Chỉ còn vài bậc thang nữa, bọn họ có thể bình an chạy thoát. Cậu, Hồng Khanh. Còn Tần Thu...

Nước mắt chợt trào ra. Đến lúc này, Tiểu Thực mới cảm giác được từng cơn co thắt đau đớn trong lồng ngực, còn hơn bị dao sắc khoét vào. Trèo lên được bậc đá phía trên, Phương Hồng Khanh lập tức quay người, vung đao chặt đứt sợi dây thừng, cũng là chặt đứt con đường duy nhất nối địa cung với thế giới bên trên. Đám xác sống ở bậc đá phía dưới lao nhao không ngớt, nhưng không có chỗ nào bám trụ để tiếp tục leo lên.

Rõ ràng biết bản thân mình an toàn rồi nhưng lồng ngực lại giống hệt một cái động lớn, có lấp thế nào cũng không đầy. Tiểu Thực ngồi yên tại chỗ, một lúc lâu sau bỗng nghe thấy tiếng cười của Phương Hồng Khanh, đầu tiên nhẹ nhàng, sau đó càng lúc càng lớn, càng lúc càng điên cuồng.

Tiểu Thực nghi hoặc nhìn sang Phương Hồng Khanh, chỉ thấy hấn cười to nhưng nước mắt giàn giụa. “Ha ha, ha ha, đúng là câu chuyện hào hùng bi tráng, mình thật bội phục bộ não của mình. Ha ha...”

“Hồng Khanh, anh sao vậy?” Thấy Phương Hồng Khanh cười đến điên dại, Tiểu Thực cảm thấy căng thẳng, hoảng hốt chụp lấy cánh tay hấn, lắc thật mạnh. “Hồng Khanh, anh đừng làm tôi sợ!”

“Nhiều chuyện!” Phương Hồng Khanh hất tay cậu ra. “Dù sao cậu cũng chỉ là ảo giác của tôi mà thôi! Cái gì mà Tần Thu, cái gì mà Tiểu Thực, cái gì mà trộm mộ, địa cung, tất cả đều là ảo giác do khối u trong não tôi tạo ra mà thôi!”

U não? Lần đầu tiên Tiểu Thực nghe Hồng Khanh nói ra từ này. “U não gì cơ?”

Phương Hồng Khanh không ngừng cười to. “Chẳng lẽ không phải sao? Bởi vì u não cho nên tóc tôi mới bạc hết. Tôi mong muốn có một người bác sĩ có thể cứu tôi, liền ảo tưởng ra một Tần Thu làm bác sĩ. Tôi thích khảo cổ, mạo hiểm, mới có dám lặn mộ và địa cung phiến phúc này... Ha ha! Buồn cười, tôi lại còn đang đi giải thích với một cái ảo giác. Buồn cười!”

Nhìn thấy Phương Hồng Khanh lúc cười lúc khóc, Tiểu Thực sừng sốt hồi lâu, rồi chợt hiểu ra. Thì ra tóc Phương Hồng Khanh bạc hết là vì ảnh hưởng của một khối u. Trong mắt Tiểu Thực, Phương Hồng Khanh mãi mãi là nhà bác học kiến thức sâu rộng, mãi mãi là một cuốn từ điển bách khoa, cái gì cũng tinh thông, thấu hiểu, mãi mãi là người lạc quan vui vẻ, mãi mãi là người đáng tin cậy mà cậu có thể dựa vào. Chính cái chết của Tần Thu đã làm cho Phương Hồng Khanh mất đi lí trí, trở nên yếu đuối thể này. Hẳn qui tất cả những việc này thành ảo giác do căn bệnh của hắn gây ra.

Nhiệt huyết dâng lên, Tiểu Thực bỗng đứng bật dậy, túm chặt lấy vạt áo của đối phương. “Phương Hồng Khanh! Anh nghe cho rõ đây! Tiểu Thực tôi đây không phải ảo giác, tất cả những điều này không phải ảo giác, Tần Thu càng không phải ảo giác! Anh cho rằng tình nghĩa sâu đậm giữa anh và Tần Thu là thứ có thể tưởng tượng ra được sao?”

Lời chất vấn nghiêm khắc ấy đã cắt đứt cơn cười điên cuồng của Phương Hồng Khanh. Hắn kinh ngạc nhìn cậu thiếu niên đứng trước mặt mình, hồi lâu sau mới ngồi xuống, úp mặt vào đầu gối.

Không có tiếng nức nở, nhưng đôi vai run rẩy đã làm lộ tất cả. Tiểu Thực lặng lẽ nhìn Phương Hồng Khanh ngồi khóc trên mặt đất. Sau đó, Phương Hồng Khanh từ từ đứng dậy, lau mặt, miễn cưỡng nhếch khóe môi. “Đi thôi!”

Hai người yên lặng leo tiếp lên phía trên, cuối cùng cũng tới cánh cửa đá có hình Bát Quái Thái Cực đồ. Phương Hồng Khanh vỗ nhẹ vào lưng Tiểu Thực, gọi tên cậu: “Tiểu Thực!”

Tiểu Thực buồn bã ừ một tiếng. Phương Hồng Khanh nhìn cậu, thản nhiên cười lộ lên: “Cậu trưởng thành rồi!”

Bỗng nhiên, Phương Hồng Khanh đẩy mạnh Tiểu Thục ra ngoài. Bị bất ngờ, Tiểu Thục ngã chúi về phía trước vài bước, ngã ngổ trên mặt đất. Cậu kinh ngạc nhìn cánh cửa đá dần dần đóng lại, nhột chàng thanh niên có nụ cười âm áp, nồng hậu tựa như ánh mặt trời ấy ở trong kia.

“Hồng Khanh! Phương Hồng Khanh!” Tiểu Thục dốc hết sức lực đập vào cánh cửa đá. Cậu thử xoay các cơ quan trên hình bát quái, nhưng cánh cửa lớn không hề lay động. Không biết đã gào thét bao lâu, đập cửa bao lâu, cuối cùng hai mắt cậu tối sầm lại, hôn mê bất tỉnh.

PHẦN KẾT

Khi tỉnh lại, Tiểu Thục thấy mình đang nằm trong bệnh viện. Cậu không nhớ mình chạy ra khỏi giếng nước bằng cách nào, cũng không nhớ đã xuống được núi bằng cách nào, lúc cậu mở mắt ra, trước mặt chỉ là một màn trắng xóa.

Sau khi về lại Nam Kinh, Tiểu Thục đi dọc theo bờ sông Tần Hoài, tìm kiếm cửa tiệm của Tần Thu. Vẫn là cánh cửa mang phong cách cổ xưa ấy, khi bước vào trong tiệm, vẫn là làn khói nhẹ lượn lờ trên lu hương, mùi thơm nhẹ nhàng vô cùng quen thuộc. Có điều, chủ tiệm đã đổi thành một người đàn ông trung niên mập mạp. Ông ta nhất quyết nói tiệm này đã mở mười mấy năm, chưa từng đổi chủ, hơn nữa cho tới bây giờ cũng chưa từng nghe nói đến người nào có tên “Tần Thu”.

Tiểu Thục hoài nghi, phải chăng chính mình mới là người có bệnh nên nảy sinh ảo giác? Nhưng ý nghĩ này vừa lóe lên đã bị cậu bác bỏ, giống như lúc cậu bác bỏ lời nói của Phương Hồng Khanh vậy. Cậu, Hồng Khanh, Tần Thu, những chuyến phiêu lưu mạo hiểm của ba người cùng nghĩa tình khắc cốt ghi tâm, đó không phải là thứ mà cậu có thể tưởng tượng ra được.

Mùa đông đặng đặng cuối cùng cũng qua đi. Xuân đến, cây cỏ hoa lá đâm chồi nảy lộc. Mặt nước trên sông Tần Hoài lăn tăn sóng gợn, Tiểu Thục chậm rãi đạp bước bên bờ sông, hồi tưởng về kì nghỉ đông năm ấy. Tơ liễu như hoa tuyết rục rỡ, cành liễu xanh theo gió phát phơ, trên cầu Văn Đức được ánh nắng âm áp của mùa xuân chiếu tỏa ở đằng trước bỗng hiện lên hai bóng hình thân quen.

Một người thân hình vạm vỡ, tám lưng khá dài; một người có mái tóc

trắng như tuyết, nụ cười như gió xuân...

Trái tim Tiêu Thực như ngừng đập, cả người sững sờ...

Một lúc lâu sau, cậu thiếu niên nhếch khóe môi, nở nụ cười, chạy thẳng về phía cây cầu...

- HẾT -